TỔNG CỤC LÂM NGHIỆP
VNFOREST

CÁC KHU RỪNG ĐẶC DỤNG
VIỆT NAM

CÁC KHU RỪNG ĐẶC DỤNG
VIỆT NAM

Chịu trách nhiệm
Đoàn Hoài Nam
Vụ trưởng Vụ Quản lý rừng đặc dụng, phòng hộ
Tổng cục Lâm nghiệp

Ban Biên soạn
Trần Nho Đạt - Chủ biên
Ngô Lê Trụ
Nguyễn Mạnh Hiệp
Đồng Anh Đài
Nguyễn An Thịnh
Lê Anh Hùng

Hình ảnh
Ban quản lý các khu rừng đặc dụng
Nguyễn Mạnh Hiệp
Lê Khắc Quyết
Võ Rin
Tang A Pau
và một số tác giả khác

Thiết kế
Mercury creative JSC

Hà Nội, tháng 11 năm 2021

Cuốn sách này do Dự án "Bảo tồn và Sử dụng Bền vững Đa dạng Sinh học và các Dịch vụ Hệ sinh thái Rừng tại Việt Nam" hỗ trợ thực hiện. Dự án được Tổ chức Hợp tác Phát triển Đức GIZ, do Bộ Hợp tác và Phát triển Kinh tế Liên bang Đức (BMZ) ủy quyền và Tổng cục Lâm nghiệp (TCLN) Việt Nam triển khai.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM
Những nội dung, diễn giải trong cuốn sách này không nhất thiết phải đại diện cho quan điểm của GIZ, TCLN hay BMZ. GIZ, BMZ, và TCLN từ chối chịu trách nhiệm pháp lý đối với việc sử dụng tài liệu này và các thông tin được cung cấp trong tài liệu bởi các cá nhân và tổ chức khác, cũng như bất kỳ tổn thất nào là kết quả của hành động đó.

BẢN ĐỒ 96 KHU RỪNG ĐẶC DỤNG VIỆT NAM

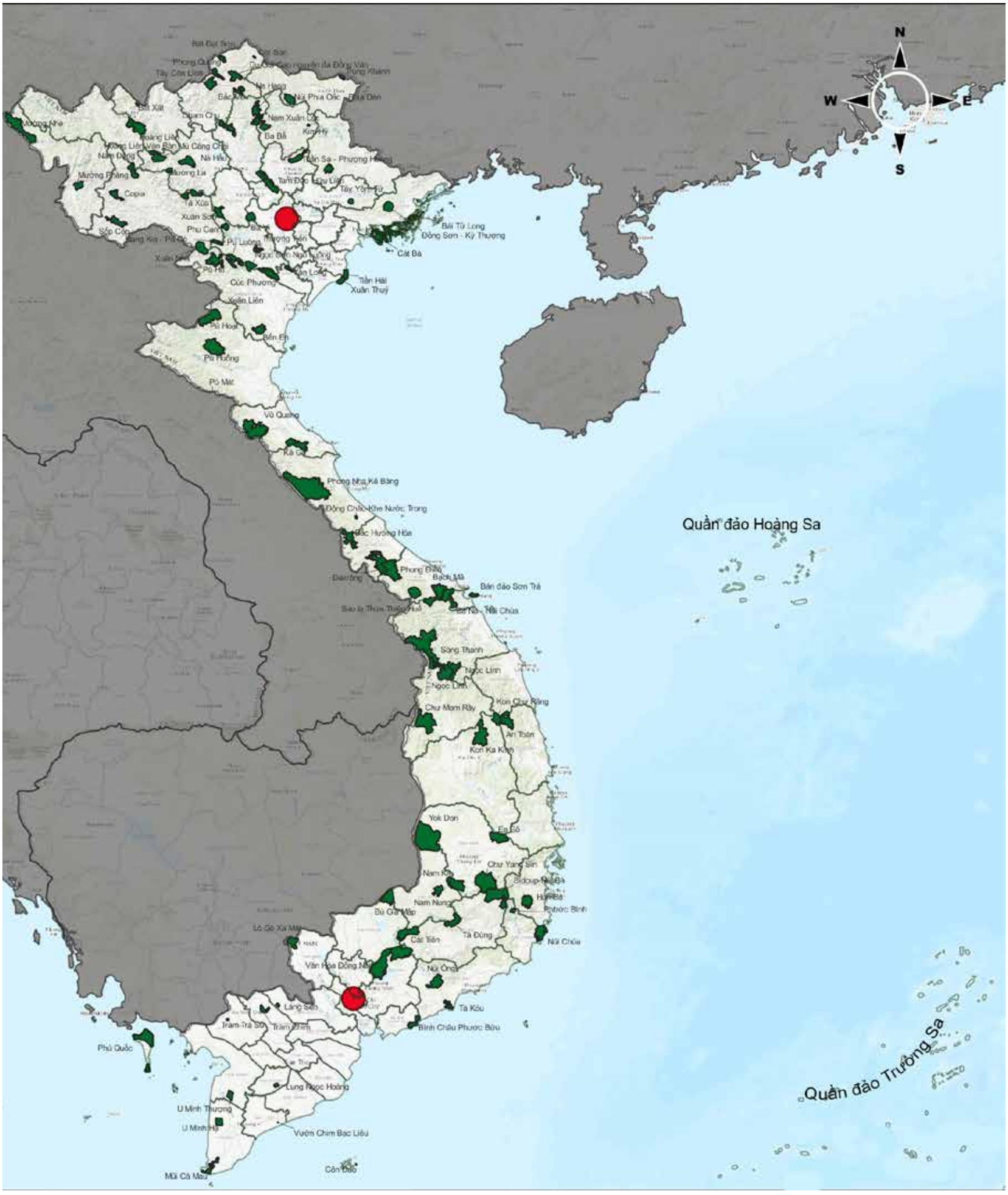

Tỷ lệ: 1:6.000.000

(Thu lại từ tỷ lệ 1:1.000.000)

GIỚI THIỆU

Trách nhiệm bảo vệ sự sống trên trái đất

Đa dạng sinh học trong các hệ sinh thái và tất cả sự sống trên trái đất rất quan trọng đối với sự tồn tại và chất lượng cuộc sống của con người. Đa dạng sinh học đóng một vai trò quan trọng trong duy trì các hệ sinh thái và góp phần trực tiếp vào phát triển kinh tế- xã hội thông qua hỗ trợ các ngành nông nghiệp, ngư nghiệp và y tế. Các hệ sinh thái khác nhau tăng cường an ninh lương thực, tạo sinh kế, và bảo vệ con người và động thực vật khỏi tác động của thiên tai và biến đổi khí hậu. Tuy nhiên, mất sinh cảnh do mất rừng và suy giảm chất lượng rừng đang hủy hoại đa dạng sinh học; ngày nay nhiều loài đang bên bờ vực tuyệt chủng.

Các nhà khoa học đang quan sát thấy đa dang sinh học đang mất đi ở tốc độ nhanh nhất trong lịch sử loài người và đang nhắc đến đợt tuyệt chủng toàn cầu lần thứ sáu. Các báo cáo đánh giá quốc tế, như Báo cáo số 5 - Viễn cảnh đa dạng sinh học toàn cầu, được công bố bởi Công ước của Liên Hiệp Quốc về Đa dạng Sinh học (CBD), nhấn mạnh sự cần thiết cần phải thực hiện hành động bảo tồn đa dạng sinh học và cần tiếp cận tổng thể theo phục hồi cảnh quan.

Cân nhắc về sự phụ thuộc của con người vào đa dạng sinh học, nhận định việc đa dạng sinh học đang tiếp tục bị mất đi là một thách thức cần giải quyết ở cấp xuyên biên giới và cấp toàn cầu. Cần phải ngay lập tức giải quyết thách thức này bởi vì ngoài áp lực trực tiếp từ cuộc sống của con người, biến đổi khí hậu đang nổi lên là một nguyên nhân khác của tuyệt chủng các loài và suy thoái sinh cảnh.

Cân bằng giữa phát triển kinh tế và đảm bảo các chức năng của hệ sinh thái và duy trì đa dạng sinh học là một trong những thách thức đề ra trong thế kỷ 21. Việt Nam đang nỗ lực đạt được sự cân bằng đó thông qua quản lý hiệu quả các khu rừng đặc dụng, phòng hộ và từ đó tăng cường năng lực và khả năng chống chịu.

Các nỗ lực quốc tế nhằm cải thiện bảo tồn đa dạng sinh học

Nhằm giải quyết các nguy cơ đối với đa dạng sinh học, các quá trình chính sách quốc tế đã đề ra những mục tiêu đầy tham vọng để định hướng công tác xây dựng chính sách ở các quốc gia. Kế hoạch hành động chiến lược công ước quốc tế về đa dạng sinh học với các mục tiêu Aichi và tương ứng ở cấp quốc gia là các chiến lược đa dạng sinh học quốc gia và kế hoạch hành động đều đề cao vai trò của rừng, bảo tồn nguyên vị, và phục hồi rừng nhằm ngăn chặn mất đa dạng sinh học.

Các mục tiêu chiến lược bao gồm các nỗ lực làm giảm áp lực trực tiếp lên đa dạng sinh học và thúc đẩy sử dụng bền vững, cải thiện tình trạng đa dạng sinh học thông qua bảo vệ các hệ sinh thái, loài, và đa dạng nguồn gien, đồng thời đảm bảo lợi ích của đa dạng sinh học và hệ sinh thái được chia sẻ cho tất cả mọi người. Các mục tiêu này bao gồm Mục tiêu Aichi 11, đề ra "toàn cầu phải có ít nhất 17% các hệ sinh thái đất ngập nước và nước nội địa [...] được bảo tồn thông qua [...] hệ thống các khu bảo tồn được kết nối với nhau," mục tiêu 5 là giải quyết được nhu cầu giảm tốc độ mất toàn bộ các sinh cảnh tự nhiên, bao gồm rừng", và mục tiêu 7, nhằm "quản lý bền vững các khu bảo tồn." Trong Hội nghị các quốc gia thành viên Công ước Đa dạng sinh học CBD năm 2021, các quốc gia sẽ thông qua một kế hoạch chiến lược mới đến năm 2030. Theo đó, các khu bảo tồn thiên nhiên được kỳ vọng đóng một vai trò quan trọng hơn nữa trong tương lai; một số các bên liên quan đang kêu gọi thực hiện các nỗ lực nhằm tăng cả số lượng và quy mô của các khu bảo tồn nhằm đạt được mục tiêu 30% diện tích bề mặt đất của toàn thế giới là khu bảo tồn.

Cam kết của Việt Nam

Tại Việt Nam, Công ước Đa Dạng sinh học và các cam kết quốc tế khác được luật hóa trong khung pháp luật và các chính sách quốc gia. Gần đây, Thủ tướng đã phát biểu rằng "Việt Nam sẽ không đánh đổi môi trường để lấy kinh tế". Các chính sách bao gồm Chiến lược Phát triển Lâm nghiệp Việt Nam 2021-2030, Luật Đa dạng sinh học sửa đổi, Chiến lược Đa dạng sinh học quốc gia và kế hoạch hành động. Chiến lược Lâm nghiệp Việt Nam quy định rằng tất cả mọi khu bảo tồn thiên nhiên đều được quản lý theo phương án quản lý rừng bền vững trong đó nêu rõ cách tiếp cận nhằm cải thiện chất lương rừng tự nhiên, thúc đẩy nhanh các nỗ lực bảo tồn đa dạng sinh học, và cải thiện công tác giám sát và bảo vệ rừng. Chiến lược Đa dạng Sinh học và kế hoạch hành động của Việt Nam 2015 cũng nhấn mạnh cần bảo tồn, phục hồi và sử dụng bền vững các hệ sinh thái thông qua cải thiện các kết nối cảnh quan, quy hoạch cấp cảnh quan và phuc hồi cảnh quan rừng.

Quản lý hiệu quả hệ thống khu bảo tồn là nhiệm vụ hết sức quan trọng để Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn có thể đạt được các mục tiêu bảo tồn đa dạng sinh học và giảm nhẹ các tác động của biến đổi khí hậu. Nhiệm vụ đó cũng sẽ đảm bảo một sự cân bằng giữa phát triển kinh tế và bảo tồn, đồng thời thúc đẩy sử dụng bền vững tài nguyên rừng.

Ảnh: Ban quản lý VQG

LỜI TỰA
TỔNG CỤC LÂM NGHIỆP

Việt Nam được thế giới công nhận là một trong 16 quốc gia trên thế giới có tính ĐDSH cao với các hệ sinh thái rừng nhiệt đới đặc trưng, các loài động, thực vật hoang dã đặc hữu, quý, hiếm tập trung chủ yếu ở trong hệ thống rừng đặc dụng với diện tích gần 2,4 triệu ha.

Thực hiện Quyết định số 1976/QĐ-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch hệ thống rừng đặc dụng cả nước đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, đến nay cả nước đã xác lập được 167 khu, trong đó có 34 Vườn quốc gia, 56 Khu bảo tồn thiên nhiên, 14 Khu bảo tồn loài/sinh cảnh, 54 Khu bảo vệ cảnh quan và các Khu rừng nghiên cứu, thực nghiệm khoa học thuộc 09 đơn vị khoa học.

Bên cạnh sự phong phú về tài nguyên thiên nhiên, đa dạng sinh học, cảnh quan hùng vĩ, gắn liền với những giá trị văn hóa, tâm linh và bảo vệ môi trường, hệ thống rừng đặc dụng của Việt Nam còn có tiềm năng to lớn để phát triển các giá trị của dịch vụ hệ sinh thái rừng, nhất là phát triển du lịch sinh thái. Tuy nhiên, thông tin giới thiệu về hệ thống rừng đặc dụng ở nước ta còn khiêm tốn, chưa truyền tải được đầy đủ đến với công chúng, độc giả quan tâm. Nội dung cuốn sách này giới thiệu thông tin tổng quan về 96 khu rừng đặc dụng đại diện cho các vùng sinh thái ở Việt Nam, mục đích cung cấp những thông tin hữu ích cho các nhà quản lý, các nhà nghiên cứu, các tổ chức, cá nhân quan tâm đến công tác quản lý, bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học và phát triển du lịch sinh thái trong rừng đặc dụng.

Tổng cục Lâm nghiệp – Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trân trọng cảm ơn Cơ quan Hợp tác quốc tế Đức (GIZ) thông qua Dự án "Chương trình bảo tồn, sử dụng bền vững đa dạng sinh học và các dịch vụ hệ sinh thái rừng tại Việt Nam" đã hỗ trợ kinh phí cho việc biên soạn và xuất bản cuốn sách này.

Để hoàn thiện cuốn sách này, chúng tôi có sử dụng thông tin, hình ảnh và bản đồ do Ban quản lý các khu rừng đặc dụng cung cấp. Mặc dù hết sức cố gắng, nhưng việc biên soạn cuốn sách chắc chắn vẫn không tránh khỏi những thiếu sót. Ban biên tập xin cảm ơn và trân trọng tiếp thu mọi ý kiến đóng góp của các nhà khoa học, các nhà quản lý, các cơ quan, tổ chức và độc giả để cuốn sách này được hoàn thiện hơn.

Mọi góp ý xin gửi về:
Vụ Quản lý rừng đặc dụng, phòng hộ - Tổng cục Lâm nghiệp
Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
Số điện thoại/fax: 02438.489.951

Trần Quang Bảo
Phó Tổng cục trưởng
Tổng cục Lâm nghiệp

Cây Pơmu hơn 1300 tuổi
Ảnh: Nguồn VQG

LỜI TỰA
GIZ

Gửi quý độc giả,

Việt Nam là một quốc gia nổi tiếng giàu đa dạng sinh học. Hệ thống các khu rừng đặc dụng và phòng hộ của Việt Nam chứa nhiều hệ sinh thái quan trọng và đặc trưng của đất nước. Cuốn sách quý độc giả đang cầm trong tay viết về 96 trong số 176 khu rừng đặc dụng của Việt Nam. Cuốn sách mô tả đa dạng sinh học và khẳng định mạnh mẽ rằng chúng ta cần chung tay bảo tồn đa dạng sinh học của quốc gia này.

Các hệ sinh thái rừng và sự đa dạng sinh học chính là nền tảng phát triển bền vững của Việt Nam. Qua hỗ trợ các ngành nông, ngư nghiệp và y tế, đa dạng sinh học có vai trò quan trọng trong duy trì các dịch vụ hệ sinh thái quan trọng và trực tiếp đóng góp vào phát triển kinh tế xã hội. Các hệ sinh thái khác nhau giúp đảm bảo an ninh lượng thực, tạo sinh kế, và bảo vệ con người và động thực vật trước các tác động của thiên tai và biến đổi khí hậu.

Tại Hội nghị thượng đỉnh về biến đổi khí hậu của Liên Hợp Quốc (COP 26) diễn ra vào tháng 11 năm 2021, cộng đồng quốc tế đã thừa nhận tầm quan trọng của các hệ sinh thái rừng. Cũng tại Hội nghị này, các bên đã thống nhất một số mục tiêu và kế hoạch cụ thể nhằm đẩy mạnh thực hiện Hiệp định Paris. Phần lớn các quốc gia đều đã cam kết ngăn chặn nạn phá rừng vào năm 2030. Việt Nam và CHLB Đức là hai trong số những quốc gia ký "Tuyên bố chung của các nhà lãnh đạo Glasgow về rừng và sử dụng đất".

Kế thừa trên 45 năm hợp tác thành công giữa Việt Nam và CHLB Đức, chúng tôi sẽ tiếp tục hợp tác với Việt Nam trong lĩnh vực quản lý tài nguyên thiên nhiên và bảo tồn đa dạng sinh học vì sự nghiệp bảo vệ thiên nhiên của Việt Nam và vì cuộc sống của con người Việt Nam.

Cùng nhau hợp tác để bảo tồn đa dạng sinh học độc đáo của Việt nam sẽ đóng góp vào công cuộc phát triển bền vững của đất nước. Hợp tác giữa các bộ ngành, các cơ quan chính phủ, các đối tác phát triển và các chủ thể ngoài nhà nước ở các cấp khác nhau, là yếu tố tiên quyết cho một phương pháp tiếp cận toàn diện trong quản lý rừng đặc dụng và phòng hộ. Sự tham gia của các cộng đồng địa phương trong và xung quanh các khu rừng đặc dụng và phòng hộ đặc biệt quan trọng nhằm đảm bảo đạt được các mục tiêu dài hạn về bảo tồn cũng như sự ấm no, hạnh phúc của người dân. Cộng đồng địa phương có thể tham gia vào các hoạt động phát triển du lịch có trách nhiệm trong các khu rừng đặc dụng và phòng hộ và sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên nói chung.

Tôi hy vọng rằng quý độc giả sẽ thấy cuốn sách này đầy thú vị và khơi gợi nhiệt huyết trong mỗi chúng ta nhằm chung tay bảo tồn vẻ đẹp tuyệt vời của thiên nhiên và đa dạng sinh học của Việt Nam cho các thế hệ hiện tại và tương lai.

Trân trọng,

Oemar Idoe
Trưởng nhóm các dự án GIZ về Môi trường, Biến đổi Khí hậu,
Nông nghiệp và Hội nhập Kinh tế Khu vực

MỤC LỤC

CÁC VƯỜN QUỐC GIA

BA BỂ 20
BA VÌ 23
BẠCH MÃ 26
BÁI TỬ LONG 29
BẾN EN 32
BIDOUP - NÚI BÀ 35
BÙ GIA MẬP 38
CÁT BÀ 41
CÁT TIÊN 44
CHƯ MOM RAY 47
CHƯ YANG SIN 50
CÔN ĐẢO 53
CÚC PHƯƠNG 56
DU GIÀ - CAO NGUYÊN ĐÁ ĐỒNG VĂN 59
HOÀNG LIÊN 62
KON KA KINH 65
LÒ GÒ - XA MÁT 68
MŨI CÀ MAU 71
NÚI CHÚA 74
PHIA OẮC - PHIA ĐÉN 77
PHONG NHA - KẺ BÀNG 80
PHÚ QUỐC 83
PHƯỚC BÌNH 86
PÙ MÁT 89
SÔNG THANH 92
TÀ ĐÙNG 95
TAM ĐẢO 98
TRÀM CHIM 101
U MINH HẠ 104
U MINH THƯỢNG 107
VŨ QUANG 110
XUÂN SƠN 113
XUÂN THỦY 116
YOK DON 119

CÁC KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN

AN TOÀN 124
BÀ NÀ - NÚI CHÚA 127
BẮC HƯỚNG HÓA 129
BẮC MÊ 132
BÁN ĐẢO SƠN TRÀ 134
BÁT ĐẠT SƠN 136
BÁT XÁT 138
BÌNH CHÂU PHƯỚC BỬU 141
CHAM CHU 144
CHÍ SÁN 147
COPIA 148
ĐAKRÔNG 150
ĐỘNG CHÂU - KHE NƯỚC TRONG 153
ĐỒNG SƠN - KỲ THƯỢNG 156

MỤC LỤC

EA SÔ 159
HANG KIA - PÀ CÒ 161
HOÀNG LIÊN - VĂN BÀN 164
HÒN BÀ 167
HỮU LIÊN 170
KẺ GỖ 173
KIM HỶ 176
KON CHƯ RĂNG 179
KRÔNG TRAI 181
LÁNG SEN 183
LUNG NGỌC HOÀNG 186
MƯỜNG LA 189
MƯỜNG NHÉ 192
NA HANG 195
NÀ HẨU 198
NAM KA 201
NAM NUNG 203
NGỌC LINH - KON TUM 206
NGỌC LINH - QUẢNG NAM 209
NGỌC SƠN - NGỔ LUÔNG 211
NÚI ÔNG 214
PHONG ĐIỀN 217
PHONG QUANG 220
PHU CANH 223
PÙ HOẠT 225
PÙ HU 228
PÙ HUỐNG 231
PÙ LUÔNG 233
SAO LA THỪA THIÊN HUẾ 236
SỐP CỘP 239
TÀ KÓU 241
TÀ XÙA 244
TÂY CÔN LĨNH 246
TÂY YÊN TỬ 249
THẦN SA - PHƯƠNG HOÀNG 252
THƯỢNG TIẾN 256
TIỀN HẢI 258
VÂN LONG 260
VĂN HÓA ĐỒNG NAI 263
XUÂN LIÊN 266
XUÂN NHA 269
MÙ CANG CHẢI 272
NAM ĐỘNG 275
NAM XUÂN LẠC 277
TRÙNG KHÁNH 279
VƯỜN CHIM BẠC LIÊU 281

CÁC KHU BẢO VỆ CẢNH QUAN

MƯỜNG PHĂNG 286
RỪNG TRÀM TRÀ SƯ 288

CÁC VƯỜN QUỐC GIA

Nuôi thủy sản quảng canh
Ảnh: Ban quản lý VQG

Ảnh: Ban quản lý VQG

Ảnh: Nguyễn Hoàng Minh Hải

Mang Trường Sơn
Ảnh: Võ Rin

Ảnh: Ban quản lý VQG

San hô
Ảnh: Ban quản lý VQG

Tung đại thụ
Ảnh: Ban quản lý VQG

Nghệ nhân Kon Sa Da Ny tỏ dệt thổ cẩm
Ảnh: ©GIZ/Bình Đặng

Nghiên cứu khoa học
Ảnh: ©GIZ/Bình Đặng

Khai thác dưới tán rừng ngập mặn
Ảnh: Ban quản lý VQG

VƯỜN QUỐC GIA
BA BỂ

Ảnh: Ban quản lý VQG

Vị trí địa lý
22°21'00"- 22°29'50"
Vĩ độ Bắc
105°34'00"- 105°42'20"
Kinh độ Đông

Diện tích: 10.048 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
3.967,4 ha	**5.374,8 ha**	**46,8 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 83/TTg ngày 10/11/1992 về phê duyệt luận chứng kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng Vườn quốc gia Ba Bể, là đơn vị trực thuộc UBND tỉnh Cao Bằng quản lý. Năm 1996, được chuyển giao cho Bộ Nông nghiệp và PTNT quản lý theo Quyết định số 911/TTg ngày 03/12/1996 của Thủ tướng Chính phủ. Năm 2002, được chuyển về UBND tỉnh Bắc Kạn quản lý theo Quyết định số 51/2002/QĐ-TTg ngày 17/4/2002 của Thủ tướng Chính phủ.

Vườn quốc gia Ba Bể nằm trên địa giới hành chính 02 huyện Ba Bể và Chợ Đồn của tỉnh Bắc Kạn, cách trung tâm thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể khoảng 18 km, cách trung tâm tỉnh Bắc Kạn khoảng 70 km và cách Hà Nội khoảng 254 km về phía Bắc.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Thảm thực vật rừng có 4 kiểu chính là: (i) Rừng kín thường xanh mưa ẩm nhiệt đới núi thấp, phân bố ở độ cao dưới 700m, loài cây ưu thế gồm có: Đinh, Lát, Sấu, Hu, Trám, Sồi, ..; (ii) Rừng kín thường xanh mưa ẩm á nhiệt đới núi thấp, phân bố ở độ cao trên 700m, loài ưu thế: Cà ổi, Giổi, Bời lời, Màng tang, Sồi,..; (iii) Rừng kín thường xanh mưa ẩm nhiệt đới trên núi đá vôi, loài ưu thế: Nghiến, Trai, Đinh, Lát hoa, Dẻ, Trám trắng, Thung,...; (iv) Thảm tươi, cây bụi xen cây gỗ rải rác.

Ảnh: Ban quản lý VQG

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận 909 loài thuộc 517 chi, 149 họ, 5 ngành, trong đó: có 34 loài trong Sách đỏ Việt Nam; 98 loài thực vật quý hiếm cần được bảo vệ thuộc Nghị định số 06/2019/NĐ-CP, gồm: 04 loài thuộc nhóm IA và 94 loài trong nhóm IIA; có 20 loài trong danh sách các loài cần được bảo vệ theo Danh lục đỏ quốc tế IUCN (2021) và 89 loài theo Phụ lục của Công ước CITES. Đặc biệt có một loài đặc hữu là Trúc dây *(Ampelocalamus sp)*, chỉ phát hiện thấy ở vùng này.

Ảnh: Ban quản lý VQG

909
loài

34
loài trong Sách đỏ Việt Nam

98
loài thực vật quý hiếm cần được bảo vệ

Ảnh: Ban quản lý VQG

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận được 316 loài động vật có xương sống trên cạn (40 loài thú, 233 loài chim, 27 loài bò sát và 16 loài lưỡng cư). Đặc biệt, ở đây có phân bố của 02 loài đặc hữu của miền Đông Dương và Nam Trung Quốc là loài Cầy vằn *(Chrotogale owston)* và Voọc đen má trắng *(Trachypithecus francois)*.

316
loài động vật có xương sống trên cạn

02
loài đặc hữu cửa miền Đông Dương và Nam Trung Quốc

Ảnh: Ban quản lý VQG

THÔNG TIN DU LỊCH

Một số điểm du lịch nổi bật: Ba Bể nổi tiếng là nơi có thắng cảnh đẹp "sơn thủy hữu tình" với Hồ Ba Bể, Thác Đầu Đẳng, Ao Tiên, Động Puông, Động Hua Mạ, Động Tiên, Hang Thẩm Kít, Hang Thẩm Thình, Hang Nà Phoòng, Hang Ba Cửa,... được du khách trong và ngoài nước biết đến từ lâu.

Một số tuyến du lịch nổi bật: các tuyến đi thuyền trên hồ Ba Bể và sông Năng; các tuyến đi bộ, đi xe đạp ngắm cảnh, khám phá thiên nhiên.

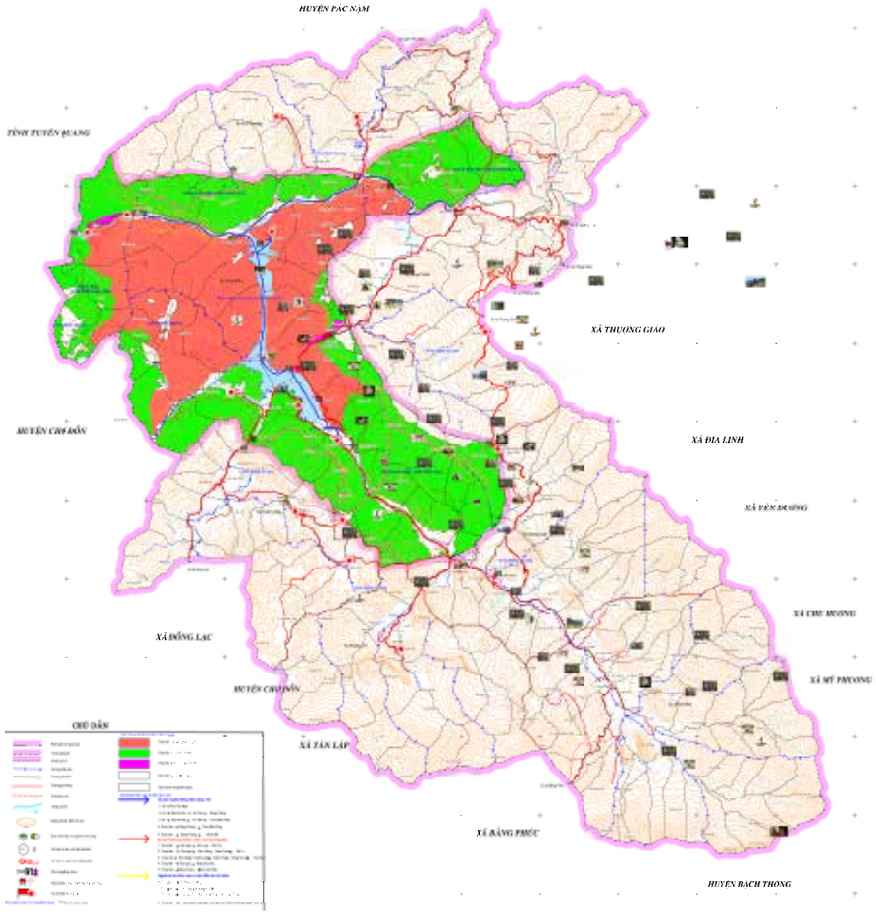

Bản đồ quy hoạch phát triển du lịch sinh thái và dịch vụ môi trường Vườn quốc gia Ba Bể - Tỉnh Bắc Kạn

Liên hệ: Ban quản lý Vườn quốc gia Ba Bể
Địa chỉ: Thôn Nà Niềm, xã Khang Ninh, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn
Điện thoại: 02092.237.888
Email: vuonquocgiababe@gmail.com

VƯỜN QUỐC GIA BA VÌ

Vị trí địa lý
20°55'- 21°07'
Vĩ độ Bắc
105°18'- 105°30'
Kinh độ Đông

Diện tích: 9.702,41 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
1.718,56 ha	**7.511,68 ha**	**472,17 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Vườn quốc gia Ba Vì được thành lập tại Quyết định số 17/HĐBT ngày 16/01/1991 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) về phê duyệt luận chứng kinh tế kỹ thuật thành lập Rừng cấm quốc gia Ba Vì; ngày 12/5/2003, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 510/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch mở rộng diện tích VQG Ba Vì về phía tỉnh Hoà Bình với tổng diện tích tự nhiên là 10.814,6 ha; ngày 26/12/2014 Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh diện tích VQG Ba Vì diện tích trên địa phận tỉnh Hòa Bình tại Quyết định số 2372/QĐ-TTg.

Vườn quốc gia Ba Vì nằm trên địa giới hành chính của 15 xã, thuộc 05 huyện, 02 tỉnh, thành phố là: các huyện Ba Vì, Thạch Thất, Quốc Oai thuộc thành phố Hà Nội và huyện Lương Sơn, thành phố Hòa Bình thuộc tỉnh Hòa Bình. Ban quản lý Vườn quốc gia Ba Vì trực thuộc Tổng cục Lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và PTNT.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Hệ sinh thái rừng đặc trưng Vườn quốc gia Ba Vì gồm có: Rừng kín thường xanh cây lá rộng mưa ẩm nhiệt đới; Rừng kín thường xanh hỗn hợp cây lá rộng, cây lá kim mưa ẩm cận nhiệt đới.

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận có 2.181 loài thực vật bậc cao có mạch thuộc 958 chi, 207 họ, 6 ngành; trong đó có 64 loài được ghi nhận trong Sách đỏ Việt Nam, 27 loài ghi trong Nghị định số 06/2019/NĐ-CP, 46 loài được ghi nhận theo tiêu chuẩn của IUCN năm 2020; có 49 loài thực vật tìm thấy lần đầu tại Ba Vì như: Mỡ Ba Vì *(Maglolia baviensis)*, Sặt Ba Vì *(Arundinaria baviensis)*, Bời lời Ba Vì *(Listsea baviensis)*; một số loài đặc trưng như: Bách xanh (*Calocedrus macrolepis*), Thông tre *(Podocarpus neriifolius)*. Đặc biệt trong Vườn còn quần thể Bách Xanh *(Calocedrus macrolepis)* nguyên sinh nằm ở độ cao 1.000 m với đường kính ngang ngực 1,5-2,5 m và chiều cao từ 30-40 m.

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 341 loài động vật, gồm: Thú 54 loài; Chim 193 loài; Bò sát 68 loài; Lưỡng cư 26 loài; Côn trùng 552 loài. Trong đó có 62 loài quý, hiếm, nguy cấp; 32 loài trong Sách đỏ Việt Nam, 41 loài trong Nghị định 06/2019/NĐ-CP như: Rắn Hổ mang chúa *(Ophiophagus hannah)*, Sơn dương *(Capricomis sumatraensis)*, Gà lôi trắng *(Lopphura nycthemara)*, Rồng đất *(Physignathus cochincinus)*, Cầy vằn *(Chrotogale owstoni)*, Cầy mực *(Artictis binturong)*, Cầy gấm *(Prionodon pardicolor)*, Sóc bay *(Petaurista petaurista)*, Yểng quạ *(Eurystomus orientalis)*, Khướu bạc má *(Garrulax chinensis)*,...

Cô Cô Xanh
Ảnh: Nguyễn Mạnh Hiệp

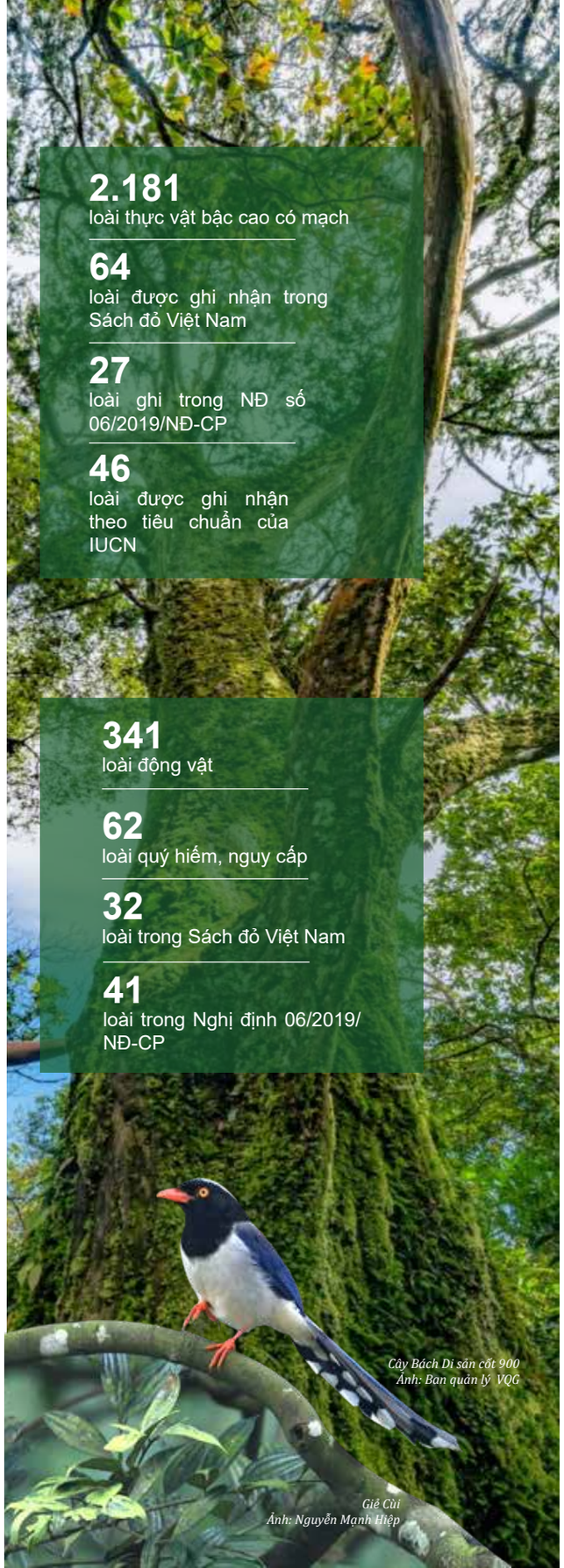

Cây Bách Di sản cốt 900
Ảnh: Ban quản lý VQG

Gié Cùi
Ảnh: Nguyễn Mạnh Hiệp

THÔNG TIN DU LỊCH

Vườn quốc gia Ba Vì có đỉnh núi cao nhất trong 3 đỉnh là 1.296m so với mực nước biển, cách trung tâm thành phố Hà Nội khoảng 60 km về phía Tây. Vườn có nhiều thác nước tự nhiên có phong cảnh đẹp như: Suối Ngà, Suối Yến,... Thời kỳ Pháp thuộc, thực dân Pháp đã cho xây dựng nhiều nhà nghỉ, khu vui chơi giải trí, nhà thờ, cô nhi viện, trại hè, trường thanh niên và các căn cứ quân sự. Đặc biệt tại độ cao 1.000-1.100m sườn Tây đỉnh Tản Viên là hệ thống nhà tù chính trị bí mật được xây dựng kiên cố. Những công trình này hiện giờ còn là phế tích lịch sử vô cùng giá trị, thu hút khách du lịch trong và ngoài nước.

Ngoài ra, Vườn có nhiều điểm du lịch tâm linh thu hút du khách, như: Đền thờ Bác Hồ, Tháp Báo thiên, Đền Trung, Chùa Tản Viên, Động Ngọc Hoa; nhiều điểm khám phá tự nhiên như: Quần thể Bách Xanh cổ thụ đỉnh Tiểu Đồng, cây Bách Xanh cổ thụ được công nhận là cây di sản Việt Nam.

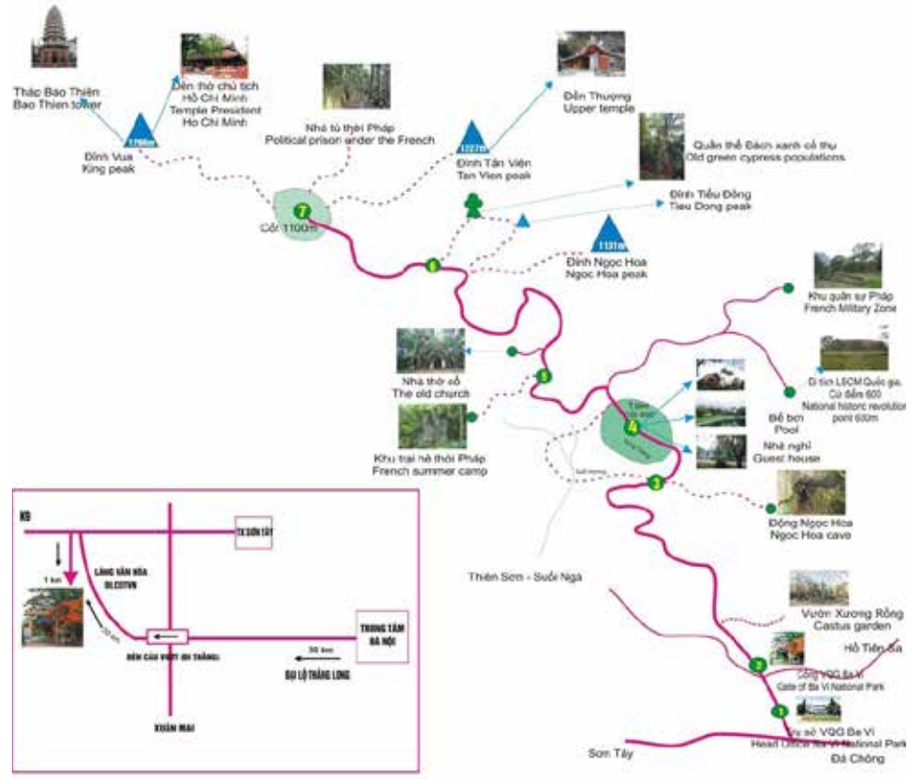

Sơ đồ du lịch vườn quốc gia Ba Vì

Liên hệ: Ban quản lý Vườn quốc gia Ba Vì
Địa chỉ: thôn Việt Long, xã Tản Lĩnh, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội
Điện thoại: 02433.881.082 Fax: 02433.881.203
Website: Vuonquocgiabavi.com.vn Email: bavinp.tour@gmail.com vqgbavi@gmail.com

VƯỜN QUỐC GIA
BẠCH MÃ

Ảnh: Ban quản lý VQG

Vị trí địa lý
15°59’28”- 16°16’02”
Vĩ độ Bắc
107°37’22”- 107°54’58”
Kinh độ Đông

Diện tích: 37.423,10 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	
19.869 ha	**12.148,87 ha**	**5.405,23 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Ngày 09/8/1986 Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) ban hành Quyết định 194/CT về việc thành lập 73 khu rừng cấm trong đó có khu Bạch Mã - Hải Vân; Ban quản lý khu rừng cấm Bạch Mã được thành lập một năm sau đó (Quyết định 1359/QĐ-UB ngày 21/12/1987 của UBND tỉnh Bình Trị Thiên). Ngày 15/7/1991, Vườn quốc gia Bạch Mã được Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng thành lập tại Quyết định 214/CT.

Vườn quốc gia Bạch Mã thuộc địa giới hành chính của hai tỉnh Thừa Thiên Huế và Quảng Nam, bao gồm 15 xã và thị trấn của 03 huyện: Phú Lộc, Nam Đông (tỉnh Thừa Thiên Huế) và Đông Giang (tỉnh Quảng Nam). Ban quản lý Vườn quốc gia Bạch Mã trực thuộc Tổng cục Lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và PTNT.

Sường sơn Bạch Mã
Ảnh: Hoàng Văn Sáu

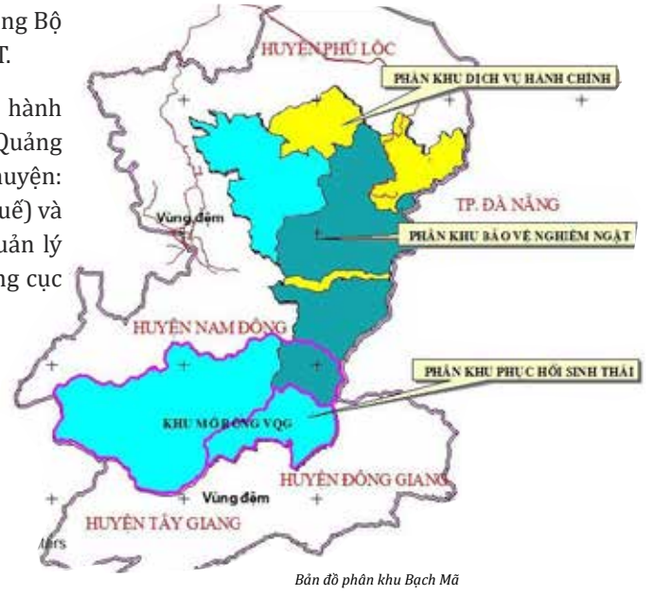

Bản đồ phân khu Bạch Mã

HỆ THỰC VẬT

Các nghiên cứu đã ghi nhận với tổng số 2.421 loài, bao gồm: 332 loài nấm, 89 loài rêu, và 2.000 loài thực vật bậc cao có mạch. Trong đó, có 266 loài thực vật nguy cấp, quý hiếm, đặc hữu với 74 loài được cấp báo trong Sách Đỏ Việt Nam (2007); 20 loài có tên trong Danh lục đỏ IUCN như: Pơ mu *(Fokienia hodginsii*), Dó bầu *(Aquilaria crassna)*, Gụ mật *(Sindora siamensis)*, Kim tuyến *(Anoectochilus roxburghii)*, Bảy lá một hoa *(Paris polyphylla)*,... ; và 204 loài thực vật đặc hữu, điển hình như: Kim giao *(Nageia fleuryi)*, Chân chim Pà Cò *(Schefflera pacoensis)*, Cà Na mũi nhọn *(Canarium subulatum)*, Song đinh Việt Nam *(Diplopanax vietnamensis)*, Đỗ quyên vân cẩm *(Rhododendron fortunei)*, Bọt ếch Bạch Mã (*Glochidion bachmaensis*), Mã tiền núi Đinh *(Strychnos dinhensis)*,...

2.421
loài thực vật

266
loài thực vật quý hiếm

74
loài được cấp trong Sách đỏ Việt Nam

20
loài có tên trong Danh lục đỏ IUCN

Cây chò
Ảnh: Trương Vũng

Hoa đỗ quyên
Ảnh: Nguyễn Vũ Linh

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Vườn quốc gia Bạch Mã ghi nhận được 1.728 loài động vật, thuộc 262 họ và 52 bộ, trong đó có 133 loài Thú, 363 loài Chim, 134 loài Ếch nhái - Bò sát, 58 loài Cá và 1.036 loài Côn trùng. Trong đó, có 70 loài có tên trong Sách đỏ Viêt Nam cần có giải pháp ưu tiên bảo tồn như: Tê tê *(Manis javanica)*, Voọc chà vá chân nâu *(Pygathrix nemaeus nemaeus)*, Sao la *(Pseudoryx nghetinhensis)*, Mang Lớn *(Megamuntiacus vuquangensis)*, Mang Trường Sơn *(Caninmuntiacus truongsonensis)*, Gà Lôi lam mào trắng *(Lophura edwardsi*), Rùa đầu to *(Platysternon megacephalum)* và 15 loài động vật đặc hữu của Việt Nam, chủ yếu tập trung vào lớp Chim (chiếm đến 13 loài), như: Gà lôi trắng *(Lophura nycthemera)*, Gà lôi lam mào trắng *(Lophura edwardsi)*, Rắn lục sừng *(Trimeresurus cornutus)*, Rùa hộp trán vàng *(Cuora bouretti)*,...

1.728
loài động vật

70
loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam

15
loài động vật đặc hữu của Việt Nam

Mang Trường Sơn
Ảnh: Võ Rin

THÔNG TIN DU LỊCH

Vườn quốc gia Bạch Mã có đặc trưng là các khu rừng rậm rạp, nhiều loài hoa đỗ quyên nở vào cuối tháng 3 tạo nên màu sắc đẹp mắt giữa biển rừng cây xanh. Vườn có các điểm phong cảnh tự nhiên, suối thác đẹp là nguồn tài nguyên sinh thái, thu hút hàng nghìn lượt khách du lịch đến tham quan, như: Thác Ngũ Hồ, Thác Đỗ Quyên, Suối Hoàng Yến, điểm xem chim hay cắm trại,... Các tuyến du lịch nổi bật: đường mòn Hải Vọng đài; đường mòn ngắm hoa Đỗ Quyên; đường mòn rừng Chò đen; Đường mòn MIA (Missing In Action – Mất tích trong chiến tranh); Đường mòn Trĩ Sao; Du lịch Hồ Truồi - Thiền viện Trúc Lâm Bạch Mã.

Các điểm du lịch nổi bật: Đỉnh Bạch Mã với các di tích thời Pháp thuộc kết hợp ngắm cảnh, tìm hiểu thiên nhiên; Thác Trượt – Hồ Truồi là khu vực nghỉ dưỡng kết hợp các hoạt động ngắm cảnh, cắm trại, leo núi,...

Thác Đỗ Quyên
Ảnh: Nguyễn Vũ Linh

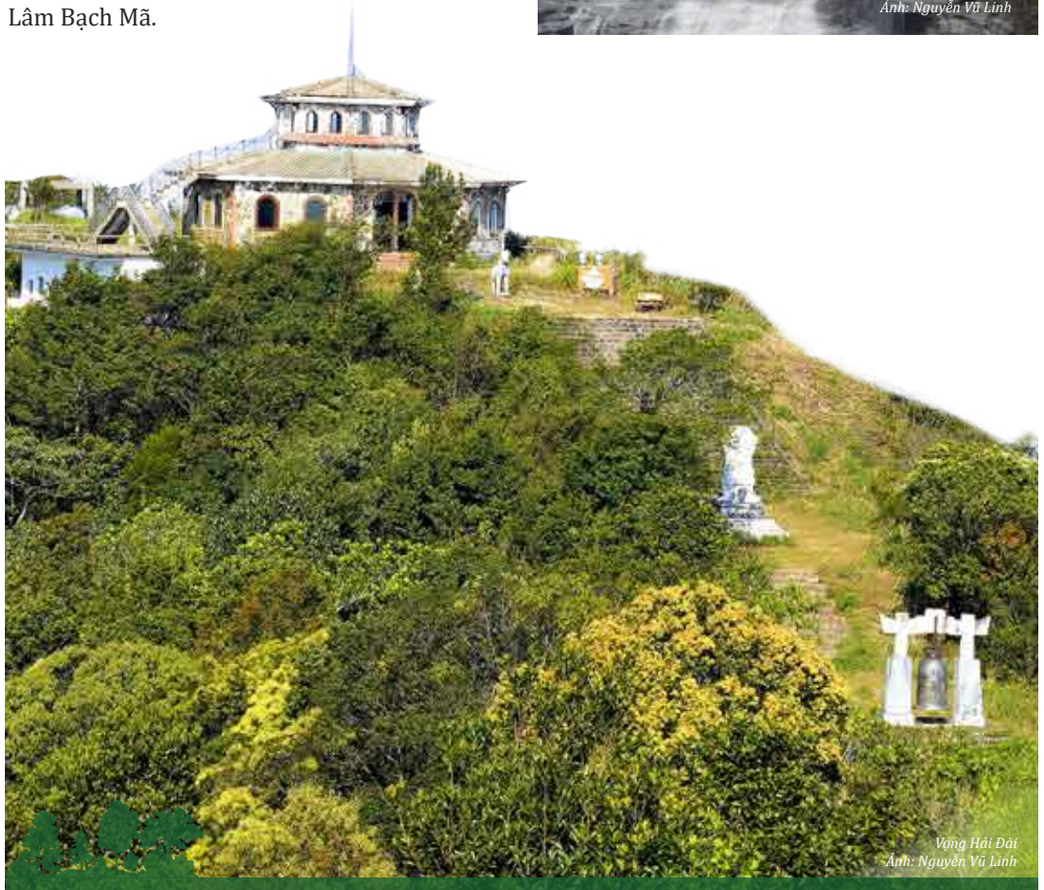

Vọng Hải Đài
Ảnh: Nguyễn Vũ Linh

Liên hệ: Ban quản lý Vườn quốc gia Bạch Mã
Địa chỉ: Tổ dân phố 9, thị trấn Phú Lộc, huyện Phú Lộc, tỉnh TT Huế
Điện thoại: 0234. 3897360
Website: www.bachmapark.com.vn Email: bachmapark@gmail.com

VƯỜN QUỐC GIA
BÁI TỬ LONG

Ảnh: Ban quản lý VQG

Vị trí địa lý
20°05'55' - 21°15'10'
Vĩ độ Bắc
107°30'10' - 107°46'20'
Kinh độ Đông

Diện tích: 15.283 ha
gồm 5.702,26 ha là diện tích các đảo nổi và 9.580,74 diện tích mặt nước biển.

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
3.464,35 ha	**1.964,207 ha**	**273.71 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Vườn quốc gia Bái Tử Long được Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập tại Quyết định số 85/2001/QĐ-TTg ngày 01/6/2001, trên cơ sở chuyển hạng Khu dự trữ thiên nhiên Ba Mùn. Vườn quốc gia Bái Tử Long bao gồm hệ thống các đảo nổi và một phần biển thuộc thềm đảo 1 km, nằm trong vịnh Bái Tử Long. Ban quản lý Vườn quốc gia Bái Tử Long trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Do có cấu tạo địa hình, địa chất nổi trổi trên vùng vịnh Bái Tử Long nên các hệ sinh thái (HST) tại khu vực rất đa dạng, bao gồm 6 hệ sinh thái là: HST rừng lá rộng thường xanh nhiệt đới trên đảo đá vôi; HST rừng thường xanh nhiệt đới trên đảo núi đất; HST rừng ngập mặn; HST thảm cỏ biển; HST rạn san hô; HST tùng, áng trong lòng núi đá vôi. Các HST này là nơi cư trú và sinh sống của 2.415 loài sinh vật, trong đó có 1.195 loài sinh vật trên cạn và 1.220 loài sinh vật biển.

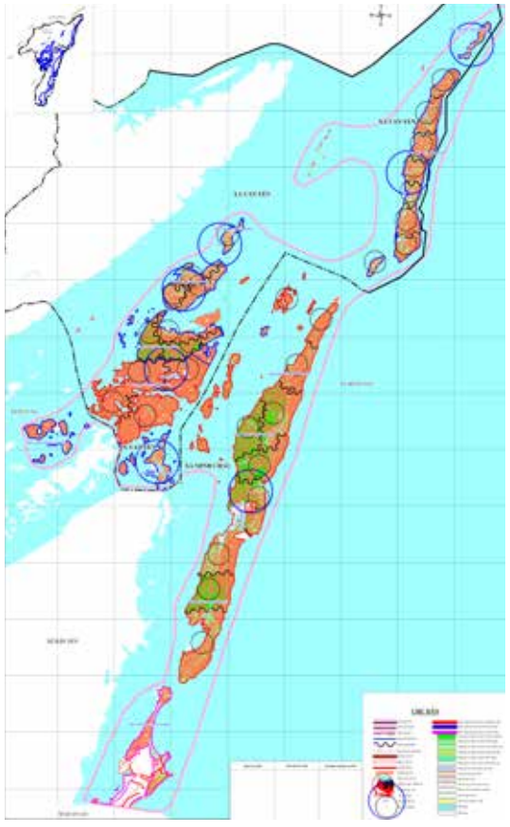

Bản đồ hiện trạng rừng và đất Lâm nghiệp năm 2020

HỆ THỰC VẬT

Vườn quốc gia Bái Tử Long đã ghi nhận sự xuất hiện của 870 loài thực vật đại diện cho 468 chi, 135 họ thuộc 5 ngành thực vật bậc cao có mạch. Trong đó, có 31 loài thực vật rừng được ghi nhận trong Sách đỏ Việt Nam, 07 loài có tên trong Nghị định 06/2019/NĐ-CP. Các loài tiêu biểu có thể kể đến như: Lim xanh *(Erythrophleum fordii)*, Kim giao núi đá *(Nageia fleuryi)*, Cói túi Ba Mùn *(Carex khoii)*, Trai lý *(Cyrtophyllum fragrans),* Hoàng tinh trắng *(Disporopsis Longifolia)*, Huỳnh đàn lá đối *(Dysoxylum carolinae)*.

870
loài thực vật

31
loài được ghi nhận trong Sách đỏ Việt Nam

07
loài có tên trong NĐ số 06/2017/NĐ-CP

Cây gỗ lớn trên núi đá vôi
Ảnh: Ban quản lý VQG

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Có tổng số 325 loài, bao gồm: lớp Thú có 53 loài, Lưỡng cư có 41 loài, Chim có 66 loài, Côn trùng có 10 loài, động vật thuỷ sinh nước ngọt có 30 loài, Dơi có 02 loài và Bò sát có 30 loài. Trong đó, có 31 loài được ghi nhận trong Sách đỏ Việt Nam, 16 loài có tên trong Nghị định 06/2019/NĐ-CP. Các loài tiêu biểu như: Lợn rừng *(Sus scrofa)*, Nai *(Rusa unicolor)*, Hoẵng *(Muntiacus muntjak)*, Tê tê *(Manis javanica)*, Nhím *(Erinaceidae)*, Cao cát bụng trắng (*Anthracoceros albirostris)*, Cầy vòi *(Paguma larvata)*.

325
loài động vật

31
loài ghi nhận trong Sách đỏ Việt Nam

16
loài có tên trong Nghị định 06/2019/NĐ-CP

Ảnh: Ban quản lý VQG

Ảnh : Ban quản lý VQG

ĐA DẠNG SINH HỌC BIỂN

Phần biển Vườn quốc gia Bái Tử Long là nơi cư trú của 1.232 loài động, thực vật, trong đó rừng ngập mặn có 19 loài; Rong biển 44 loài; thực vật phù du 210 loài; động vật phù du có 90 loài; có 106 loài San hô cứng; động vật thân mềm có 197 loài (có nhiều loài trong Sách đỏ Việt Nam như: Bào ngư chín lỗ *(Haliotis diversicolor Reeve)*, Trai Ngọc môi đen (*Pinctada margaritifera*), Tu hài (*Lutraria philippinarum*), Ốc đụn (*Tectus pyramis*), Ốc xoắn vách (*Epitonium scalare*), Trai Ngọc nữ (*Pteria penguin*), Mực nang vân (*Sepia pharaonis*).

Cứu hộ rùa biển
Ảnh : Ban quản lý VQG

Hệ sinh thái rạn san hô
Ảnh : Ban quản lý VQG

THÔNG TIN DU LỊCH

Với đặc trưng điều kiện vùng biển đảo Đông Bắc Việt Nam, các khu rừng tự nhiên Vườn quốc gia Bái Tử Long tạo nên cảnh quan thiên nhiên đẹp, bãi tắm hoang sơ, có nhiều đảo đất xen kẽ với đảo đá vôi, nhiều hang động, tùng áng đa dạng. Trong khu vực Vườn quốc gia có khu du lịch đảo "Minh Châu – Quan Lạn" đã được công nhận là Khu du lịch cấp tỉnh được nhiều khu khách biết đến.

Hệ sinh thái Tùng Áng
Ảnh : Ban quản lý VQG

Rừng ngập mặn
Ảnh : Ban quản lý VQG

Ảnh: Ban quản lý VQG

Liên hệ: Ban quản lý Vườn quốc gia Bái Tử Long
Địa chỉ: Thôn 8 – Hạ Long – Vân Đồn – Quảng Ninh
Điện thoại: 02033.793.365 Fax: 02033.793.365
Emai: bqlvqgbtl@quangninh.gov.vn

VƯỜN QUỐC GIA
BẾN EN

Ảnh: Ban quản lý VQG

Vị trí địa lý
19°31'- 19°43'
Vĩ độ Bắc
105°25'- 105°38'
Kinh độ Đông

Diện tích: 15.283 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
3.464,35 ha	**1.964,207 ha**	**273.71 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Ngày 09/08/1986 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 194/CT, phê duyệt quy hoạch 73 khu rừng cấm, trong đó có Khu bảo tồn thiên nhiên Bến En; ngày 27/01/1992, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) đã ký quyết định số 33/CT về việc phê duyệt Luận chứng kinh tế - Kỹ thuật thành lập Vườn quốc gia Bến En - Thanh Hoá; ngày 08/11/1996, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 830/TTg về việc chuyển giao VQG Bến En thuộc UBND tỉnh Thanh Hoá cho Bộ Nông nghiệp và PTNT quản lý; ngày 25/7/2008, Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành Quyết định số 2244/QĐ-BNN-TCCB chuyển giao VQG Bến En về tỉnh Thanh Hoá quản lý.

Vườn quốc gia Bến En thuộc địa giới hành chính 2 huyện Như Xuân và Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa. Ban quản lý Vườn quốc gia Bến En trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Thanh Hóa.

Sang lẻ
Ảnh Ban quản lý VQG

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Vườn quốc gia Bến En có 03 hệ sinh thái đặc trưng: Hệ sinh thái rừng núi đất nhiệt đới đai thấp; hệ sinh thái rừng trên núi đá vôi; hệ sinh thái ngập nước và bán ngập nước.

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận 1.417 loài thuộc 712 chi, 191 họ, 76 bộ, 9 lớp và 6 ngành thực vật bậc cao có mạch; đã xác định được 98 loài quý, hiếm (58 loài có tên trong Danh lục IUCN năm 2013; 47 loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007; 07 loài có tên trong Nghị định số 06/2019/NĐ-CP). Một số loài quý hiếm nổi bật như: Lim xanh (*Erythrophleum fordii*), Vù Hương (*Cinnamomum balansae*), Trai Lý (*Cyrtophyllum fragrans)*, Chò đãi *(Annamocarya sinensis)*, Sao lá to, Đinh hương *(Syzygium aromaticum*),...

1.417
loài thực vật rừng

98
loài quý hiếm

07
loài có tên trong NĐ 06/2017/NĐ-CP

Lim xanh
Ảnh: Ban Quản lý VQG

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 1.536 loài thuộc 1.018 chi, 312 họ, 53 bộ, 5 ngành, bao gồm: 102 loài Thú, 283 loài Chim, 66 loài Bò sát, 47 loài Lưỡng cư, 97 loài Cá, 50 loài động vật nổi, 163 loài động vật đáy và 728 loài Côn trùng. Trong đó, 468 loài có tên trong các thang phân loại quý, hiếm (433 loài có tên trong Danh lục IUCN năm 2013; 56 loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007; 45 loài có tên trong Nghị định số 06/2019/NĐ-CP và 20 loài có tên trong danh lục của CITES). Một số loài quý hiếm nổi bật như: Cu li lớn *(Nycticebus coucang)*, Cu li nhỏ *(Nycticebus pygmaeus)*, Khỉ vàng *(Macaca mulatta)*, Khỉ mặt đỏ *(Cacajao calvus)*, Gấu ngựa *(Ursus thibetanus)*, Gấu chó *(Helarctos malayanus)*, rắn Hổ mang chúa *(Ophiophagus hannah)*,...

1.536
loài động vật

468
loài có tên trong thang phân loại quý hiếm

45
loài trong Nghị định 06/2019/NĐ-CP

Khỉ Bến En
Ảnh: Ban Quản lý VQG

Chim nước Bến En
Ảnh: Ban Quản lý VQG

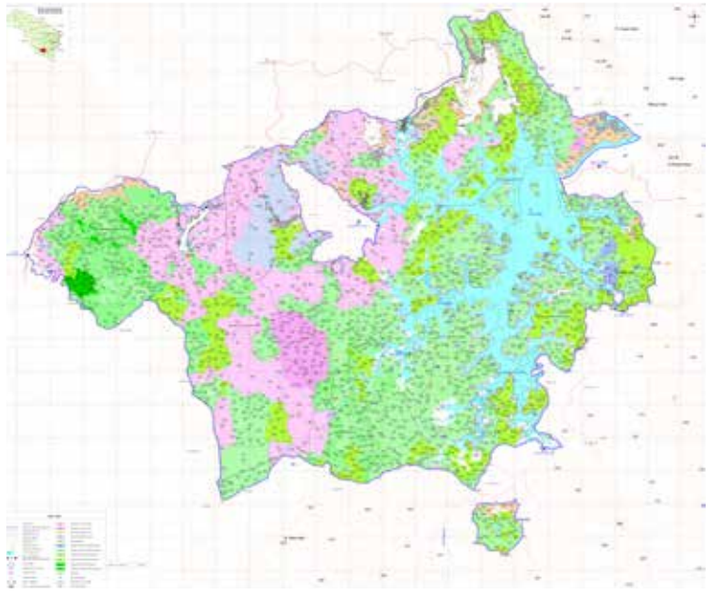

Bản đồ hiện trạng rừng năm 2020 Vườn quốc gia Bến En

THÔNG TIN DU LỊCH

Vườn quốc gia Bến En được công nhận là khu du lịch cấp tỉnh, là một quần thể sinh cảnh hết sức độc đáo, hấp dẫn du khách bởi hội tụ đầy đủ các yếu tố để phát triển du lịch sinh thái, được ví như "Hạ Long trên cạn của xứ Thanh" gồm 21 hòn đảo và bán đảo được che phủ bởi các HST rừng đặc trưng và hệ thống sông, suối dày đặc với trung tâm là hồ sông Mực có diện tích rộng gần 3.000 ha. Ở đây, có thể trải nghiệm các tuyến tham quan từ Trung tâm du khách du ngoại lòng hồ, đi đảo Thực vật, đảo Thanh niên, hang Suối Tiên, rừng già Trạm Kiểm lâm Ngọc Điện,...

Ngoài ra, Vườn quốc gia Bến En có 04 dân tộc (Kinh, Mường, Thái, Thổ) cùng nhau sinh sống tạo nên nét văn hóa đặc sắc, có thể trải nghiệm qua các điểm du lịch cộng đồng như: Làng Vơn, Làng Lúng, Làng Quảng, làng Đàm với hệ thống đền chùa, miếu mạo, di tích lịch sử văn hóa được nhiều người biết đến như Di tích lịch sử cấp quốc gia Hang Lò cao kháng chiến Hải Vân, chùa Phủ Sung, đền Đức Ông, chùa Phủ Na.

Ảnh: Ban quản lý VQG

Ảnh: Ban quản lý VQG

Liên hệ: Ban quản lý Vườn quốc gia Bến En
Địa chỉ: Khu phố Xuân Lai, thị trấn Bến Sung, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa
Điện thoại: 02373.983.719
Website: benennp.com.vn Email: vuonquocgiabenen@gmail.com

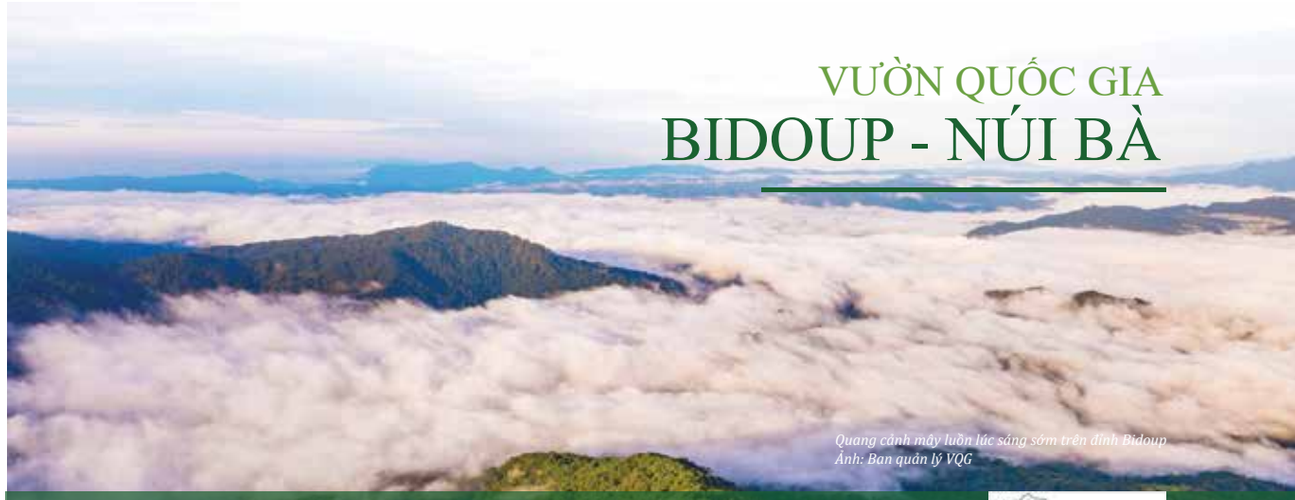

Quang cảnh mây luồn lúc sáng sớm trên đỉnh Bidoup
Ảnh: Ban quản lý VQG

VƯỜN QUỐC GIA BIDOUP - NÚI BÀ

Vị trí địa lý
12°00'04"- 12°52'00"
Vĩ độ Bắc
108°17'00"- 108°42'00"
Kinh độ Đông

Diện tích: 69.663,2 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
33.694,7 ha	**22.780,9 ha**	**7.858,8 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu vực Bidoup - Núi Bà đã được đưa vào danh mục hệ thống rừng đặc dụng Việt Nam theo Quyết định 194/CT ngày 9/8/1986 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ). Đến năm 1993, Ban quản lý khu Rừng đặc dụng Bidoup - Núi Bà được thành lập theo Quyết định số số 1496/QĐ-UBTC ngày 22/12/1993 của UBND tỉnh Lâm Đồng; đến ngày 19/11/2004 được chuyển hạng thành Vườn quốc gia theo Quyết định số 1240/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Vườn quốc gia Bidoup - Núi Bà nằm ở phía Đông Bắc tỉnh Lâm Đồng nằm trên địa bàn huyện Lạc Dương và một phần huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng. Ban quản lý Vườn quốc gia Bidoup - Núi Bà trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Vườn quốc gia Bidoup - Núi Bà có các hệ sinh thái đặc trưng như: HST rừng kín thường xanh mưa ẩm á nhiệt đới núi thấp; HST rừng kín hỗn giao cây lá rộng, lá kim mưa ẩm á nhiệt đới; HST rừng thưa cây lá kim khô á nhiệt đới núi thấp; HST rừng tre nứa hỗn giao cây lá rộng và rừng tre nứa thuần loài và HST rừng trồng.

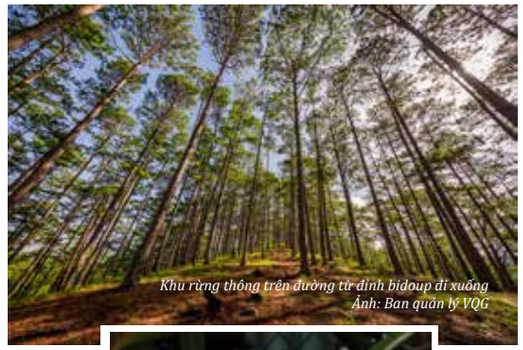

Khu rừng thông trên đường từ đỉnh bidoup đi xuống
Ảnh: Ban quản lý VQG

Lan Kim hài
Ảnh: Ban quản lý VQG

Cây Pơmu hơn 1300 tuổi
Ảnh: Ban quản lý VQG

HỆ THỰC VẬT

Hiện nay, đã ghi nhận được 2.089 loài thực vật có mạch, trong đó có 91 loài đặc hữu hẹp như: Thông hai lá dẹt *(Pinus krempfii)*, Tuế lá xẻ *(Cycas michotzii Dyer)*; có 74 loài quý hiếm trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007, 35 loài trong Danh lục đỏ IUCN; đặc biệt, nơi đây có 325 loài Lan *(Orchidaceae Juss)* thuộc 86 chi, chiếm ¼ tổng số loài thuộc họ Lan của Việt Nam.

Thông hai lá dẹt
Ảnh: ©GIZ/Bình Đặng

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Tính riêng 4 lớp là Thú, Chim, Bò sát và Ếch nhái, Vườn quốc gia Bidoup – Núi Bà đã ghi nhận được 605 loài động vật, bao gồm: 132 loài Thú; 304 loài chim; 91 loài Bò sát; 78 loài Lưỡng cư. Trong đó, có 73 loài trong Sách đỏ Việt Nam; 67 loài trong Danh lục đỏ IUCN.

605
loài động vật

73
loài trong Sách đỏ Việt Nam

67
loài trong Danh lục đỏ IUCN

Chim đuôi cụt bụng vằn
Ảnh: Ban quản lý VQG

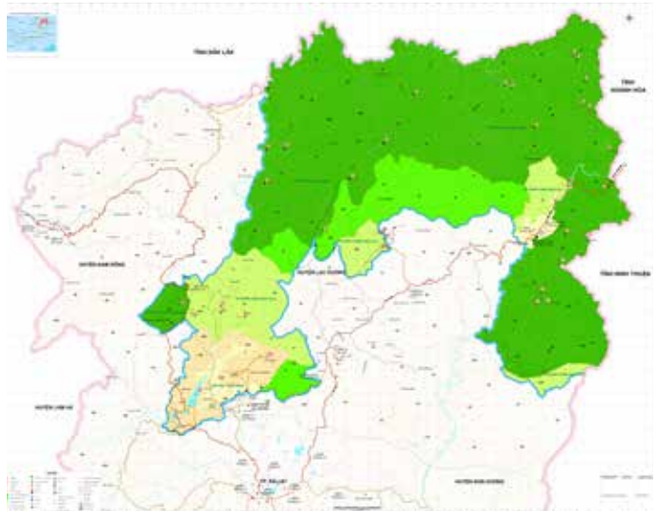

Bản đồ quy hoạch phân khu chức năng du lịch sinh thái vườn quốc gia BIDOUP-NÚI BÀ (giai đoạn 2011-2020)

THÔNG TIN DU LỊCH

Với vị trí nằm trên quốc lộ 27C, con đường nối hai trung tâm du lịch nổi tiếng thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng và Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa cùng với tiềm năng đa dạng sinh học phong phú và nền văn hóa bản địa đặc sắc của người K'ho, hoạt động du lịch sinh thái dựa vào cộng đồng tại Vườn quốc gia Bidoup – Núi Bà là địa điểm du lịch lý tưởng cho những ai yêu thiên nhiên, con người nơi đây.

Nghệ nhân Kon Sa Da Ny tổ dệt thổ cẩm
Ảnh: ©GIZ/Bình Đặng

Ảnh: ©GIZ/Bình Đặng

Hiện tại, Vườn quốc gia Bidoup – Núi Bà đang khai thác các loại hình du lịch sinh thái như: leo núi, đi bộ, khám phá thiên nhiên, văn hóa bản địa cùng các hoạt động: xem chim, chèo thuyền, xe đạp và nghỉ dưỡng. Một số tuyến, điểm du lịch nổi bật như: Làng Cù Lần, Trung tâm du khách, Thác Thiên Thai, chinh phục Đỉnh Bi-doup – nóc nhà của Lâm Đồng, chinh phục Đỉnh Langbiang cùng một số hoạt động khám phá lễ hội, phong tục cổ truyền của các buôn/làng: Đưng Iar Giêng, Đabla, Đạ Sa - Liêng Ka, K'long K'lanh, Cổng Trời, Đưng K'nớ.

Liên hệ: Ban quản lý Vườn quốc gia Bidoup - Núi Bà
Trụ sở chính: Tiểu khu 97, xã Đa Nhim, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng
Văn phòng đại diện: Số 5E, Trần Hưng Đ ạo, Phường 10, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
Điện Thoại: (0263) 3502005 Fax: (0263) 3813654
Email: vqgbdnb@lamdong.gov.vn

VƯỜN QUỐC GIA
BÙ GIA MẬP

Ảnh: Ban quản lý VQG

Vị trí địa lý
12°08'30"- 12°17'30"
Vĩ độ Bắc
107°03'30"- 107°17'30"
Kinh độ Đông

Diện tích: 25.651,18 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
15.030,59 ha	**10.431,45 ha**	**136,2 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Vườn quốc gia Bù Gia Mập tiền thân là Khu rừng cấm Bù Gia Mập được thành lập theo Quyết định số 194/CT ngày 09/8/1986 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ). Đến năm 2002, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 170/2002/QĐ-TTg ngày 27/11/2002 chuyển hạng Khu bảo tồn thiên nhiên Bù Gia Mập thành Vườn quốc gia.

Vườn quốc gia Bù Gia Mập nằm ở phía Tây – Bắc tỉnh Bình Phước trên địa bàn hành chính 02 xã: Đắk Ơ và Bù Gia Mập, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Ban quản lý Vườn quốc gia Bù Gia Mập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước.

Cây Cẩm Lai
Ảnh: Ban quản lý VQG

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Vườn quốc gia Bù Gia Mập được đánh giá là khu vực rừng tự nhiên có mức độ đa dạng sinh học cao về sinh cảnh rừng như: sinh cảnh rừng thường xanh, sinh cảnh rừng nửa rụng lá, sinh cảnh rừng ven suối,...

Cây Gõ đỏ
Ảnh: Ban quản lý VQG

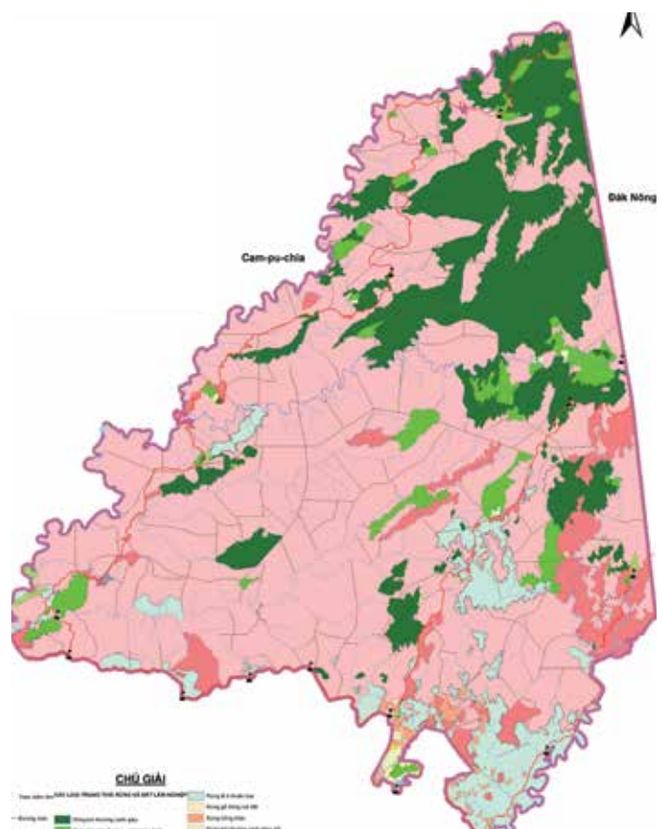

Bản đồ hiện trạng rừng và sử dụng đất
Vườn quốc gia Bù Gia Mập - Tỉnh Bình Phước

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận 1.117 loài thực vật thuộc 127 họ, 62 bộ; trong đó, có 22 loài quý, hiếm theo Danh lục đỏ thế giới (IUCN 2019); 20 loài quý, hiếm theo Sách đỏ Việt Nam năm 2007; 77 loài nguy cấp, quý hiếm theo Nghị định số 06/2019/NĐ-CP như: Gõ đỏ *(Afzelia xylocarpa)*, Gõ mật *(Sindora siamensis)*, Cẩm lai Bà Rịa *(Dalbergia bariaensis Pierre)*, Giáng hương quả to *(Pterocarpus macrocarpus)*, Bình vôi *(Stephania Glabra)*, Kiền kiền Phú Quốc *(Hopea pierrei)*, Lan hoàng thảo *(Dendrobium)*,...

Lan hổ bì
Ảnh: Ban quản lý VQG

1.117
loài thực vật

20
loài trong Sách đỏ Việt Nam

22
loài trong Danh lục đỏ IUCN

77
loài nguy cấp, quý hiếm

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 106 loài Thú, 246 loài Chim, 31 loài Cá, 87 loài Lưỡng cư, 289 loài Côn trùng, trong đó có nhiều loài thuộc Danh lục đỏ thế giới IUCN, Sách đỏ Việt Nam và Nghị định 06/2019/NĐ-CP. Một số loài động vật quý hiếm có giá trị bảo tồn cao như: Voi *(Elephas maximus)*, Bò Tót *(Bos gaurus)*, Gà so cổ hung *(Arborophila davidi)*, Gà tiền mặt đỏ *(Polyplectron germaini)*, Gà lôi hông tía *(Lophura diardi)*, Niệc mỏ vằn, Hồng Hoàng *(Rhyticeros undulatus)*.

Mèo rừng
Ảnh: Ban quản lý VQG

Rắn lục đuôi đỏ
Ảnh: Ban quản lý VQG

THÔNG TIN DU LỊCH

Vườn quốc gia Bù Gia Mập có nhiều cảnh quan hùng vỹ, thơ mộng với những bờ đá dựng đứng soi mình bên dòng suối tạo nên một khu vực sơn thủy hữu tình, đặc trưng cho địa hình của Bù Gia Mập.

Một số tuyến du lịch nổi bật: Đường tuần tra biên giới – Giếng Trời – Thác Đắk Bô; tuyến ngắm toàn cảnh Vườn quốc gia từ trên cao – Suối Đắk ca – Thác Lưu Ly; khám phá rừng theo Đồi 702 – Ranh 13,14 – Suối Đắk Ca; khám phá rừng theo Đồi Bằng lăng – Đắk Manh; Cầu Treo – Bãi Đá Voi – Thác Đắk Boy – Ngầm 79; tìm hiểu văn hóa bản địa của người S'tiêng, M'nông.

Một số điểm du lịch nổi bật: Thác Đắk Mai; Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã - Vườn sưu tập các loài thực vật bản địa; Vườn Lan rừng; Nhà tưởng niệm điểm cuối đường ống dẫn xăng dầu 5.000km; Hang Dơi (Hang Trung đoàn); Hang Nai; điểm quan sát toàn cảnh rừng Vườn quốc gia.

Thác Lưu Ly
Ảnh: Ban quản lý VQG

Liên hệ: Ban quản lý Vườn quốc gia Bù Gia Mập
Địa chỉ: thôn Bù Lư, xã Bù Gia Mập, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước
Điện thoại: 02713.724.237
Website: www.vuonquocgiabugiamap.vn Email: vqgbgm.tchc@gmail.com

VƯỜN QUỐC GIA CÁT BÀ

Ảnh: Ban quản lý VQG

Vị trí địa lý
20°44'- 20°52'
Vĩ độ Bắc
106°59'- 107°06'
Kinh độ Đông

Diện tích: 17.362,96 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
5.110,6 ha	**12.146,42 ha**	**105,90 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Vườn quốc gia Cát Bà được thành lập theo Quyết định số 333/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Vườn quốc gia Cát Bà nằm trên địa giới hành chính 02 tỉnh (huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng và thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh). Ban quản lý Vườn quốc gia Cát Bà trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng.

Limes
Ảnh: Ban quản lý VQG

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Vườn quốc gia Cát Bà có 3 hệ sinh thái đặc trưng: HST rừng trên cạn, HST đất ngập nước và HST biển.

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận 1.595 loài thực vật bậc cao có mạch, thuộc 853 chi, 188 họ, 5 ngành. Trong đó, có 54 loài trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007; 13 loài trong Danh lục đỏ IUCN; 19 loài có trong Nghị định 06/2019/NĐ-CP.

1.595
loài thực vật bậc cao có mạch

54
loài trong Sách đỏ Việt Nam

13
loài trong Danh lục đỏ IUCN

19
loài có trong NĐ 06/2019/NĐ-CP

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 63 loài Thú, 209 loài Chim, 58 loài Bò sát, 32 loài Lưỡng cư, 401 loài Côn trùng, trong đó có nhiều loài thuộc Danh lục đỏ thế giới IUCN, Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Nghị định 06/2019/NĐ-CP. Một số loài điển hình như: Sơn dương *(Naemorhedus sumatraensis)*, Hoẵng *(Muntiacus muntjak)* và đặc biệt nơi đây còn là nơi cư trú duy nhất của 50-60 cá thể Voọc đầu vàng hay còn gọi là Voọc Cát Bà *(Trachypithecus poliocephalus poliocephalus)*.

Vooc Cát Bà
Ảnh: Ban quản lý VQG

Ảnh: Ban quản lý VQG

Ypthima imitans
Ảnh: Ban quản lý VQG

Sóc đen lưng đen
Ảnh: Ban quản lý VQG

ĐA DẠNG SINH HỌC BIỂN

Đã ghi nhận 102 loài Rong biển; 196 loài Cá; 177 loài thuộc lớp San hô; 31 loài thực vật phát triển; 400 loài và dưới loài thực vật phù du và Tảo sống đáy; 131 loài động vật phù du; 658 loài động vật đáy. Trong đó, số loài quý hiếm được IUCN xếp hạng gồm 19 loài San hô và 03 loài Rùa biển và 01 loài Thú biển.

Ảnh: Ban quản lý VQG

Ảnh: Ban quản lý VQG

Thạch sùng mỹ
Ảnh: Ban quản lý VQG

THÔNG TIN DU LỊCH

Vườn quốc gia Cát Bà cách trung tâm thành phố Hải Phòng hơn 30 km về phía Nam, là vùng lõi của Khu dự trữ sinh quyển thế giới, sở hữu các hệ sinh thái tự nhiên đa dạng đã tạo nên những điểm du lịch trải nghiệm và khám phá thiên nhiên nổi tiếng khắp Việt Nam.

Du lịch rừng: với hành trình đi bộ, leo núi để đến rừng Kim Giao xanh mướt; chinh phục đỉnh Ngự Lâm ngắm toàn cảnh vẻ đẹp ngoạn mục của Vườn; khám phá Ao Ếch độc đáo; thử thách mạo hiểm với Đỉnh Mây Bầu và Khe Sâu, hay tìm hiểu tài nguyên động, thực vật với 20 điểm sinh thái của tuyến Giáo dục môi trường, tham quan rừng ngập mặn như: quan sát linh trưởng, xem chim, côn trùng, bò sát, xem thú đêm.

Du lịch hang động: Vườn có Động Trung Trang, Động Hoa Cương, Động Thiên Long với muôn vàn nhũ đá kỳ ảo. Hay Hang Quân Y, Hang Ủy Ban, Hang Huyện Ủy,... là nơi lưu lại những trang sử hào hùng thời kháng chiến.

Du lịch cộng đồng: du lịch cộng đồng tại Làng Việt Hải và Làng Phù Long ở vùng đệm Vườn quốc gia. Du khách có dịp tham quan những kiến trúc truyền thống, đồng thời trải nghiệm những nét văn hóa, nếp sinh hoạt, ẩm thực của người dân bản địa.

Du lịch sinh thái biển: đến thăm Vườn quốc gia Cát Bà cũng có thể tham gia tour – tuyến như: Vịnh Lan Hạ, Vạn Bội, Vạn Tà, Trà Báu,... nơi du khách được ngắm nhìn cảnh sắc quyến rũ, chèo thuyền kayak, lặn xem san hô, câu cá, tắm biển,...

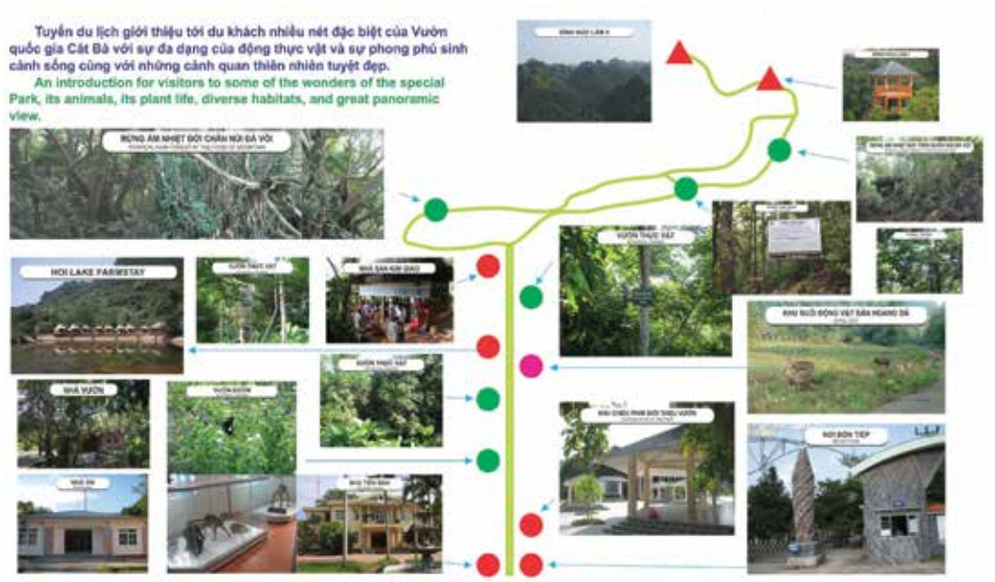

Sơ đồ tuyến du lịch rừng Kim Giao-đỉnh Ngự Lâm (1.5km)

Liên hệ: Ban quản lý Vườn quốc gia Cát Bà
Địa chỉ: xã Trân Châu, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng
Điện thoại: 0225.3888741/0936.307.608
Email: vuonqgcatba@haiphong.gov.vn

VƯỜN QUỐC GIA
CÁT TIÊN

Bàu Sấu
Ảnh: Ban quản lý VQG

Vị trí địa lý
11°17'17"- 11°50'20"
Vĩ độ Bắc
107°09'05"- 107°35'20"
Kinh độ Đông

Diện tích: 71.187,9 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
54.100,9 ha	**14.679,8 ha**	**2.407,22 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Ngày 07/7/1978, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 360/TTg về việc thành lập Khu rừng cấm Nam Bãi Cát Tiên thuộc tỉnh Đồng Nai; ngày 13/01/1992, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) ban hành Quyết định số 08/CT về việc thành lập VQG Cát Tiên trên cơ sở khu rừng cấm Nam Bãi Cát Tiên thuộc tỉnh Đồng Nai; ngày 16/02/1998, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 38/1998/QĐ-TTg về việc mở rộng VQG Cát Tiên thuộc tỉnh Đồng Nai về phía tỉnh Lâm Đồng, Bình Phước và chuyển giao VQG Cát Tiên về Bộ Nông nghiệp và PTNT quản lý.

VQG Cát Tiên nằm trên địa phận các huyện: Vĩnh Cửu, Tân Phú, Định Quán (tỉnh Đồng Nai); Cát Tiên, Bảo Lâm, Đạ Tẻh (tỉnh Lâm Đồng) và Bù Đăng (tỉnh Bình Phước). Ban quản lý Vườn quốc gia Cát Tiên trực thuộc Tổng cục Lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và PTNT.

Ảnh: Ban quản lý VQG

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Vườn quốc gia Cát Tiên có 5 kiểu rừng chính: Rừng lá rộng thường xanh, ưu thế là các loài cây gỗ thuộc họ Dầu *(Dipterocarpaceae)*; Rừng lá rộng nửa rụng lá, ưu thế là các loài cây gỗ rụng lá trong mùa khô; Rừng hỗn giao gỗ, tre nứa; Rừng lồ ô, tre nứa thuần loại; Thảm thực vật đất ngập nước, nổi tiếng với: Bàu Sấu, Bàu Chim, Bàu Cá,...

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận 1.655 loài thực vật thuộc 168 họ và 57 bộ, trong đó có nhiều loài thuộc Danh lục đỏ thế giới IUCN, Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Nghị định 06/2019/NĐ-CP. Một số loài thực vật quý hiếm của Vườn quốc gia Cát Tiên hiện có như: Gõ đỏ *(Afzelia xylocarpa)*; Gụ mật *(Sindora siamensis)*, Cẩm lai bông *(Dalbergia oliveri)*, Trắc dây *(Dalbergia rimosa)*, Giáng hương *(Pterocarpus macrocarpus)*, Vàng đắng *(Coscinium fenestratum)*,...

Tung đại thụ
Ảnh: ©GIZ/Bình Đặng

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 1.729 loài động vật thuộc 238 họ, 51 bộ, trong đó có 571 loài động vật có xương sống trên cạn, thuộc 121 họ, 33 bộ; có nhiều loài thuộc Danh lục đỏ thế giới IUCN, Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Nghị định 06/2019/NĐ-CP. Một số loài động vật quý hiếm có giá trị bảo tồn cao như: Voi Châu á *(Elephas maximus)*, Bò tót *(Bos gaurus)*, Tê tê Java *(Manis javanica)*, Cá sấu xiêm *(Crocodylus siamensis)*, Chà vá chân đen *(Pygathrix nigripes)*, Gấu chó *(Helarctos malayanus)*, Gấu ngựa *(Ursus thibetanus)*,...

Ảnh: Tăng A Pấu

Ảnh: Ban quản lý VQG

Vượn cái
Ảnh: ©GIZ/Bình Đặng

Cá sấu nước ngọt
Ảnh: Quốc Vy

THÔNG TIN DU LỊCH

Vườn quốc gia Cát Tiên là vùng lõi của Khu dự trữ sinh quyển thế giới, có Bàu Sấu được Ban Thư ký công ước Ramsar công nhận khu đất ngập nước có tầm quan trọng quốc tế vào năm 2005, chứa đựng nguồn tài nguyên đa dạng sinh học phong phú đã tạo nên những điểm du lịch trải nghiệm và khám phá thiên nhiên vô cùng quý giá.

Các tuyến, điểm du lịch nổi bật:

- Bàu Sấu, nơi duy nhất còn tồn tại loài cá sấu nước ngọt ngoài hoang dã.
- Xem thú hoang dã về đêm: dễ dàng quan sát các loài thú về đêm trên những đồng cỏ bạt ngàn như: Nai, Heo rừng, Nhím, Bò tót,...
- Xem chim, Vượn hoang dã: Cát Tiên là một điểm đến không thể thiếu của các nhóm, cá nhân xem chim, vượn hoang dã chuyền cành vì nơi đây du khách sẽ dễ dàng bắt gặp và chụp ảnh.
- Cứu hộ: với 3 khu cứu hộ: cứu hộ linh trưởng, Trung tâm Gấu và cứu hộ các loài động vật hoang dã khác, hoạt động cứu hộ tại Vườn quốc gia Cát Tiên nhằm giúp cho các loài động vật bị thương tật hoặc bị nuôi nhốt lâu ngày có thể dần phục hồi bản năng hoang dã để trở về với cuộc sống hoang dã.
- Tham quan thế giới thực vật kỳ thú: cây Tung đại thụ hơn 20 người ôm, Bằng lăng Lộc Bình với thân hình kỳ dị, Cây Si Trăm Thân bao trùm trên dòng suối tươi mát, cây Đa Lộc Giao với 6 gốc chung một ngọn,...

Bản đồ tuyến, điểm du lịch vườn quốc gia Cát Tiên

Liên hệ: Ban quản lý Vườn quốc gia Cát Tiên
Địa chỉ: xã Nam Cát Tiên, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai
Điện thoại: 02513 669273
Website: cattiennationalpark.com.vn Email: cattienvietnam@gmail.com

VƯỜN QUỐC GIA CHƯ MOM RAY

Ảnh: Ban quản lý VQG

Vị trí địa lý
14°18'- 14°38'
Vĩ độ Bắc
107°29'- 107°47'
Kinh độ Đông

Diện tích: 56.257,16 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
19.821,84 ha	**24.326,86 ha**	**10.982,46 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Vườn quốc gia Chư Mom Ray được thành lập theo Quyết định số 103/2002/QĐ-TTg ngày 30/7/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển hạng Khu bảo tồn thiên nhiên Chư Mom Ray thành Vườn quốc gia Chư Mom Ray.

Vườn quốc gia Chư Mom Ray nằm ở phía Bắc Tây Nguyên và phía Tây của tỉnh Kon Tum, cách thành phố Kon Tum khoảng 30km về hướng Tây Bắc, thuộc địa bàn 07 xã và 01 thị trấn của 02 huyện Sa Thầy và Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

Ban quản lý Vườn quốc gia Chư Mom Ray được thành lập theo Quyết định số 79/2002/QĐ-UBND ngày 23/12/2002 của UBND tỉnh Kon Tum, trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

Rừng khộp
Ảnh: Ban quản lý VQG

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Theo thống kê, Vườn quốc gia Chư Mom Ray có tới 12 kiểu thảm thực vật rừng, trong đó sở hữu một trong những đồng cỏ lớn và nổi tiếng nhất Đông Nam Á - Thung lũng Ya Book rộng hơn 9.000 ha, đây là nơi thu hút nhiều loài thú móng guốc và thú ăn thịt quan trọng sinh sống như: Mang Trường Sơn, Bò tót, Gấu,...

Thác Khi
Ảnh: Ban quản lý VQG

HỆ THỰC VẬT

Hệ thực vật Vườn quốc gia Chư Mom Ray mang yếu tố đặc hữu, đặc trưng của hệ thực vật Trường Sơn Nam; đến nay đã ghi nhận 1.895 loài thực vật bậc cao có mạch, trong đó có 192 loài nguy cấp, quý, hiếm, có giá trị cao về kinh tế và khoa học, 33 loài đặc hữu, 20 loài trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN (2020), 48 loài trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007, 26 loài thuộc Nghị định số 06/2019/NĐ-CP. Một số loài thực vật quý hiếm hiện có như: Chò chỉ *(Parashorea chinensis)*, Tuế lá xẻ *(Cycas micholitzii)*, Kim giao *(Decussocarpus fleuryi)*, Kim giao núi *(Nageia wallichiana)*, Thông tre *(Podocarpus neriifolius)*, Cẩm lai *(Dalbergia cochinchinensis)*, Trầm hương *(Aquilaria crassna)*, Vù hương *(Cinnamomum balansae)*,...

1.859
loài thực vật bậc cao có mạch

192
loài nguy cấp, quý hiếm

20
loài trong Danh lục đỏ IUCN

48
loài trong Sách đỏ Việt Nam

26
loài có trong NĐ 06/2019/NĐ-CP

Ảnh: Ban quản lý VQG

Ảnh: Ban quản lý VQG

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 1.001 loài động vật thuộc 6 lớp khác nhau: Thú, Chim, Bò sát, Lưỡng cư, Cá, Côn trùng. Trong đó có 112 loài quý, hiếm được ghi trong Sách đỏ Việt Nam và Thế giới, cần ưu tiên bảo tồn như: Mang trường sơn *(Canninmuntiacus truongsonenis)*, Bò rừng *(Bos javanicus)*, Bò tót *(Bos gaurus)*, Sói đỏ *(Cuon alpimus)*, Mèo rừng *(Prionailurus bengalensis)*, Beo lửa *(Catopuma temmincki)*, Gấu ngựa *(Selenarctos thibetanus)*, Hổ đông dương *(Panthera tigris)*, Voọc chà vá chân nâu *(Pygathrix nemaeus)*, Voọc chà vá chân xám *(P.Pygathrix cinerea)*, Voọc chà vá chân đen *(P.nigripes)*,...

Nhà rông làng Bar Gốc, xã Sa Sơn
Ảnh: Ban quản lý VQG

THÔNG TIN DU LỊCH

Vườn quốc gia Chư Mom Ray cách thành phố Kon Tum khoảng 30km về hướng Tây Bắc, có điều kiện giao thông khá thuận lợi, gần Thuỷ điện Yaly, đường mòn Hồ Chí Minh, cửa khẩu quốc tế Bờ Y,... giúp cho Vườn ngày càng được nhiều du khách biết đến. Với đặc điểm đa dạng sinh học và nhiều nguồn gen quý, năm 2004, Vườn quốc gia Chư Mom Ray đã được Hiệp hội các nước Đông Nam Á công nhận là di sản ASEAN. Tại đây, du khách sẽ được tham quan thác nước cao trên 100m, các khu rừng nguyên sinh với các cây gỗ cổ thụ thuộc các loài quý hiếm (Kim giao, Thông tre, Hoàng đàn,...), rừng lùn nguyên sinh ở độ cao 1.773m, các hang đá, quan sát và chụp ảnh các loài chim quý hiếm, thăm trung tâm cứu hộ và chăm sóc động, thực vật, tìm hiểu bản sắc văn hoá dân tộc Gia Rai, Mường, Tày,

Các tuyến du lịch nổi bật: Tuyến leo núi Sa Nhơn – đỉnh Chư Mom Ray; Tuyến du lịch Sa Nhơn - Thác Nàng tiên; Tuyến du lịch Sa Thầy – Bar Gốc – Mô Rai; Tuyến du lịch địa hình Sa Thầy – Yabook; Tuyến du lịch Sa Thầy – Ngọc Win; Trung tâm Bảo tồn đa dạng sinh học và Du lịch sinh thái; Tuyến du lịch dài ngày vòng quanh VQG Chư Mom Ray.

Các điểm du lịch sinh thái và khám phá thiên nhiên, du lịch cộng đồng nổi bật: Điểm tham quan đỉnh núi Chư Mom Ray; Bãi thú Đăk Tao và suối Đăk Tao; Rừng Bằng Lăng; Trại bò cũ và suối Đăk Tao; Bãi đá dấu chân Nai hóa thạch; Bãi thú Ya book; Điểm tham qua trung tâm cứu hộ bảo tồn và du lịch sinh thái; Đỉnh yên ngựa 1.200m; Thác bảy tầng; Thác Berei; Cột mốc Ba biên và cửa khẩu Bờ Y; Làng Chốt, Làng Rơ Măm, Làng Rẽ,....

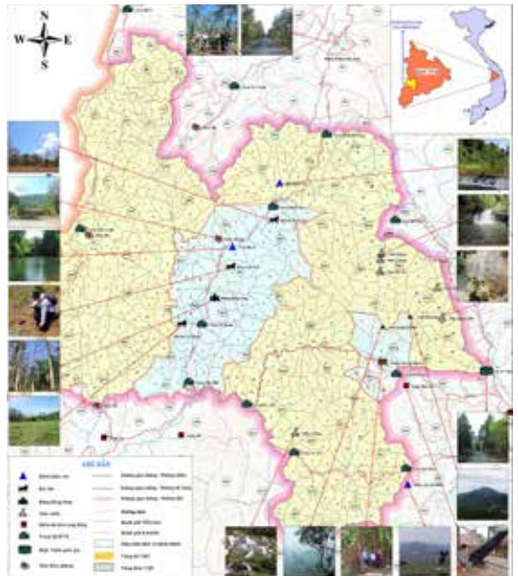
Bản đồ du lịch tiềm năng Vườn quốc gia Chư Mom Ray

Liên hệ: Ban quản lý Vườn quốc gia Chư Mom Ray
Địa chỉ: thôn 3, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum
Điện thoại: 02603 50 67 67
E-mail: bqlvqgchumomray@gmail.com

VƯỜN QUỐC GIA

CHƯ YANG SIN

Ảnh: Ban quản lý VQG

Vị trí địa lý

12°14’16”- 13°30’58”

Vĩ độ Bắc

108°17’47”- 108°34’48”

Kinh độ Đông

Diện tích: 59.478,48 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
53.291,08 ha	**5.347,5 ha**	**839,9 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Vườn quốc gia Chư Yang Sin được thành lập tại Quyết định số: 92/2002/QĐ-TTg, ngày 12/7/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển hạng Khu bảo tồn thiên nhiên Chư Yang Sin thành Vườn quốc gia, thuộc địa bàn hành chính của 02 huyện là Krông Bông và Lắk, tỉnh Đắk Lắk.

Vườn quốc gia Chư Yang Sin nằm ở phía Đông Nam của tỉnh Đắk Lắk, cách thành phố Buôn Ma Thuột khoảng 50 km về phía Tây - Bắc. Ban quản lý Vườn quốc gia Chư Yang Sin trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Đắk Lắk.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Vườn quốc gia Chư Yang Sin được coi là một trong các khu rừng nguyên sinh cổ xưa còn lại ở Việt Nam, được xem là mẫu chuẩn cho hệ sinh thái rừng ở Tây Nguyên, đặc trưng bởi sự đa dạng các kiểu thảm thực vật rừng, với khu hệ động, thực vật vô cùng phong phú và đa dạng, là nơi còn lưu giữ nhiều nguồn gen động, thực vật nguy cấp, quý hiếm đang có nguy cơ bị tuyệt chủng ở cấp quốc gia.

Ảnh: Ban quản lý VQG

Ảnh: Ban quản lý VQG

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận 951 loài, thuộc 155 họ, 591 chi của 6 ngành thực vật bậc cao có mạch. Trong đó, ngành Mộc Lan chiếm ưu thế với 840 loài được ghi nhận tại Vườn. Trong đó, có 81 loài thực vật quý hiếm có trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007, Danh lục đỏ IUCN và các phụ lục các loài nguy cấp, quý, hiếm được Chính phủ quy định bảo vệ. Một số loài nguy cấp như: Thông đà lạt *(Pinus dalatensis)*, Giáng hương *(Pterocarpus macrocarpus)*, Thông tre lá dẹt *(Pinus krempfii)*, Xá xị *(Cinnamomum parthenoxylon)*, Gụ lau *(Sindora tonkinensis)*, Gụ mật *(Sindora siamensis)*, ...

951
loài thực vật

81
loài trong Sách đỏ Việt Nam, Danh lục đỏ IUCN và các loài nguy cấp quý hiếm

Ảnh: Ban quản lý VQG

Ảnh: Ban quản lý VQG

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Mang lớn
Ảnh: Ban quản lý VQG

Sơn dương
Ảnh: Ban quản lý VQG

Đã ghi nhận 515 loài động vật hoang dã, gồm có: 64 loài Thú, 258 loài Chim, 58 loài Bò sát, 54 loài Ếch nhái và 81 loài Cá nước ngọt. Trong đó, có 68 loài động vật hoang dã quý, hiếm có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007, Danh lục đỏ IUCN và phụ lục các loài nguy cấp, quý, hiếm được Chính phủ quy định bảo vệ. Một số loài nguy cấp cần được bảo tồn như: Tê tê *(Manis javanica)*, Voọc chà vá chân nâu *(Pygathrix nemaeus)*, Sói lửa *(Cuon alpinus)*, Cầy mực *(Arctictis binturong)*, Mang lớn *(Muntiacus vuquangensis)*, Trĩ sao *(Rheinardia ocellata)*, Khướu đầu đen má xám *(Trochalopteron yersini)*,...

515
loài động vật

68
loài trong Sách đỏ Việt Nam, Danh lục đỏ IUCN và các loài nguy cấp quý hiếm

THÔNG TIN DU LỊCH

Vườn quốc gia Chư Yang Sin có những cảnh quan thơ mộng và hoang dã của rừng ôn đới và á nhiệt đới và có nhiều thác ghềnh đầy ấn tượng; bạn có thể lựa chọn các hình thức du lịch khác nhau nhưng đầy thú vị như: leo núi Chư Yang Sin ngắm rừng thông cổ thụ, quần thể pơ mu ngàn năm tuổi, quan sát chim thú hoang dã hay đạp xe địa hình theo tuyến đường rừng, chèo thuyền độc mộc trên sông, tắm thác Krông Kmar,...

Ảnh: Ban quản lý VQG

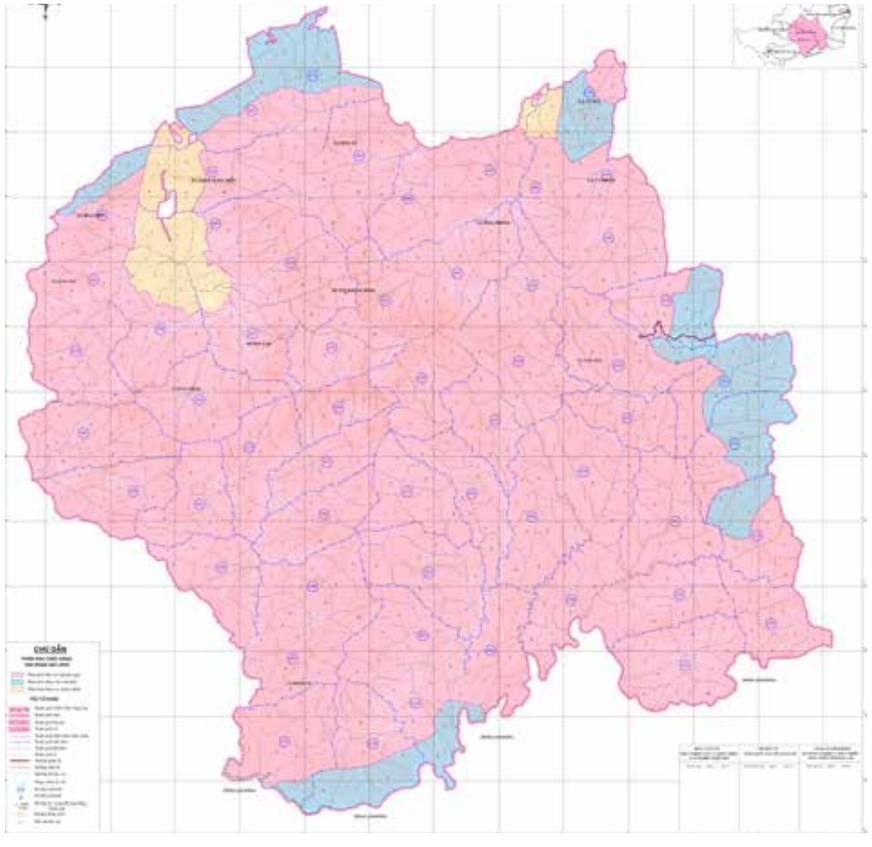

Bản đồ quy hoạch phân khu chức năng giai đoạn 2021-2030
Vườn quốc gia Chu Yang Sin

Liên hệ: Ban quản lý Vườn quốc gia Chư Yang Sin
Địa chỉ: Thôn 2, xã Yang Reh, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk
Điện thoại: 02623.734.223; 02623.520.727
Email: vqgchuyangsin@nnptnt.daklak.gov.vn

Ảnh: Ban quản lý VQG

VƯỜN QUỐC GIA CÔN ĐẢO

Diện tích: 19.883,15 ha

Vị trí địa lý
8°36'- 8°48'
Vĩ độ Bắc
106°31'- 106°46'
Kinh độ Đông

	Hợp phần bảo tồn rừng	Hợp phần bảo tồn biển
Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	**4.614,08 ha**	**2.292,1 ha**
Phân khu phục hồi sinh thái	**531,03 ha**	**2.062,2 ha**
Phân khu hành chính, dịch vụ	**738,04 ha**	**9.645,7 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Vườn quốc gia Côn Đảo được thành lập theo Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 31/3/1993 của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở Khu rừng cấm Côn Đảo được Chủ tịch Hồi đồng Bộ trưởng thành lập tại Quyết định số 85/CT ngày 01/3/1984. Ngày 21/01/2009, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 120/QĐ-TTg phê duyệt Dự án Quy hoạch tổng thể đầu tư phát triển Vườn quốc gia Côn Đảo đến năm 2020.

Vườn quốc gia Côn Đảo thuộc địa giới hành chính huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cách Vũng Tàu khoảng 180 km, cửa sông Hậu khoảng 80km, thành phố Hồ Chí Minh khoảng 250km. Ban quản lý Vườn quốc gia Côn Đảo trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

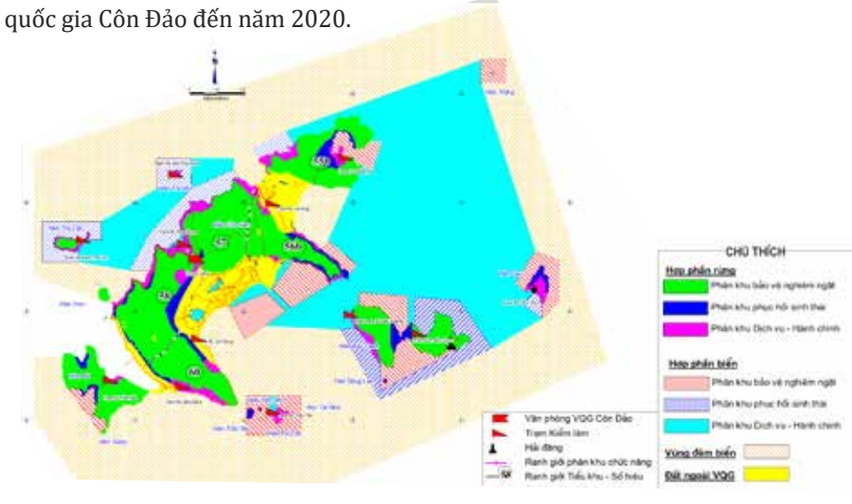

Bản đồ điều chỉnh phân khu chức năng hợp phần rừng và biển tại VQG Côn Đảo đến năm 2030

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Vườn quốc gia Côn Đảo là một trong số ít các Vườn quốc gia của Việt Nam mà tài nguyên thiên nhiên còn gần như nguyên vẹn. Vườn gồm 2 hợp phần bảo tồn rừng và biển, Mỗi hợp phần bảo tồn là mẫu chuẩn về sự phong phú, độc đáo, quý, hiếm về đa dạng sinh học, cảnh quan, môi trường.

ĐA DẠNG LOÀI SINH VẬT

Thực vật rừng ở Vườn quốc gia Côn Đảo đã ghi nhận 1.077 loài thực vật bậc cao thuộc 640 chi, 160 họ. Trong đó, có 11 loài được lấy tên Côn Sơn đặt tên như: Dầu Côn sơn *(Dipterocarpus condorensis)*, Bùi Côn sơn *(Ilex condorensis)*, Đọt dành Côn Sơn *(Pavetta condorensis)*, Lấu Côn Sơn *(Psychotria condorensis)*,...

Cây dây leo (Bàm bàm)
Ảnh: Ban quản lý VQG

Sóc đen Côn Đảo
Ảnh: Ban quản lý VQG

155
loài động vật rừng

76
loài động thực vật nguy cấp, quý hiếm

Hệ động vật rừng Côn Đảo đến nay đã ghi nhận được 155 loài, trong đó lớp Thú chiếm 25 loài, Chim 85 loài, Bò sát 32 loài, Lưỡng cư 13 loài. Một số động vật đặc hữu tại Côn Đảo như: Khỉ đuôi dài Côn Đảo *(Macaca fascicularis condorensis)*, Sóc mun *(Callosciunis finlaysonii)*, Sóc đen Côn Đảo *(Ratufa bicolor condorensis)*, Thằn lằn giun *(Dibamus kondaoensis)*, Thằn lằn ngươi tròn *(Cnemaspis boulengeri)* và Rắn khiếm Côn đảo *(Oligodon condaoensis)*. Có 76 loài động thực vật nguy cấp, quý, hiếm (lớp Thú có 9 loài; lớp Chim 11 loài; lớp Bò sát 8 loài; lớp Lưỡng cư 1 loài).

Chim bồ câu Nicoba
Ảnh: Nguyễn Mạnh Hùng

ĐA DẠNG LOÀI SINH VẬT BIỂN

Các nghiên cứu đã xác định được khoảng 1.725 loài sinh vật biển với 46 loài thực vật ngập mặn, 133 loài rong biển, 11 loài cỏ biển, 226 loài thực vật phù du, 143 loài động vật phù du, 360 loài san hô, 130 loài giun nhiều tơ, 116 loài giáp xác, 187 thân mềm, 115 loài da gai, 205 loài cá rạn san hô, 9 loài bò sát biển, 37 loài chim biển và 7 loài thú biển. Trong đó, có 7 loài rất nguy cấp, 67 loài nguy cấp và sẽ nguy cấp theo Sách Đỏ Việt Nam năm 2007 và trên 300 loài san hô cứng thuộc danh mục CITES. Một số loài điển hình như: Rùa Xanh *(Chelonia mydas)*, Bò biển *(Dugong dugon)*, Ốc Đụn cái *(Tectus niloticus)*, Ốc Tù và *(Charonia tritonis)*, Ốc Anh vũ *(Nautilus pompilius)*, Cá Bống bớp *(Bostrichthys sinensis)*,...

Rùa biển
Ảnh: Ban quản lý VQG

Ảnh: Ban quản lý VQG

THÔNG TIN DU LỊCH

Vườn quốc gia Côn Đảo có các hệ sinh thái tự nhiên rừng, biển rất đa dạng, phong phú; có giá trị cao về đa dạng sinh học; cảnh quan thiên nhiên đẹp, môi trường trong lành hòa quyện với di tích lịch sử đặc biệt cấp quốc gia. Năm 2013, đã được công nhận là Vùng đất ngập nước có tầm quan trọng thứ 2.203 của thế giới và thứ 6 của Việt Nam (Khu Ramsar). Có 20 điểm và 17 tuyến du lịch đã được quy hoạch trong Vườn quốc gia Côn Đảo với các sản phẩm du lịch độc đáo như: khám phá thiên nhiên; giải trí, thư giãn; du lịch thể thao; nghỉ dưỡng,...

Một số tuyến, điểm du lịch đặc sắc như: Tuyến đảo Côn Sơn - Hòn Bảy Cạnh - Hòn Cau khám phá đại dương, xem rùa biển đẻ trứng và thả rùa con về biển; Tuyến Ma Thiên Lãnh - Hang Đức Mẹ - Đất Thắm - Bãi Bàng khám phá rừng nguyên sinh nhiệt đới hải đảo; Tuyến đảo Côn Sơn - Hòn Bà - Hòn Tre lớn kết hợp khám phá rừng nguyên sinh và khám phá đại dương; Tuyến đảo Côn Sơn – các đảo nhỏ khám phá toàn cảnh rừng, biển Vườn quốc gia Côn Đảo.

Thả rùa con về biển
Ảnh: Ban quản lý VQG

Liên hệ: Ban quản lý Vườn quốc gia Côn Đảo
Địa chỉ: đường Ma Thiên Lãnh, khu dân cư số 3, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
Điện thoại: 02543. 830.150
Email: bqlvqgcd@baria-vungtau.gov.vn

VƯỜN QUỐC GIA
CÚC PHƯƠNG

Hồ Mạc sáng sớm
Ảnh: Ban quản lý VQG

Vị trí địa lý
20°14'12"- 20°23'52"
Vĩ độ Bắc
105°27'58"- 105°41'11"
Kinh độ Đông

Diện tích: 22.408,8 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
16.731,9 ha	**4.065,2 ha**	**1.612,7 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Vườn quốc gia Cúc Phương là Vườn quốc gia đầu tiên của Việt Nam, được thành lập theo Quyết định số 72-TTg ngày 7/7/1962 của Thủ tướng Chính phủ, nằm trên địa bàn 14 xã, trong đó có 8 xã của 2 huyện Lạc Sơn và Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; 3 xã của huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình và 3 xã của huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Năm 1988, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) đã phê duyệt luận chứng kinh tế kỹ thuật xây dựng VQG Cúc Phương với diện tích điều chỉnh là 22.200 ha tại Quyết định số 139-CT ngày 09/5/1988. Ban quản lý VQG Cúc Phương trực thuộc Tổng cục Lâm nghiệp Bộ NN & PTNT.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Cúc Phương thuộc kiểu rừng nhiệt đới thường xanh đai thấp; đặc trưng là các hệ sinh thái chuyển tiếp giữa núi đá vôi và núi đất. Diện tích rừng chủ yếu là các lớp quần hệ rừng rậm nhiệt đới thường xanh trên đất thấp và núi thấp (< 500 m), phong hóa từ đá phiến và đá vôi. Các kiểu thảm thực vật rừng này thể hiện tính đặc trưng của các hệ sinh thái núi đá vôi và tính đa dạng sinh học cao.

Mùa bướm Cúc Phương
Ảnh: TTCP

Suối Cúc Phương
Ảnh: TTCP

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận 2.234 loài, thuộc 931 chi, 231 họ thực vật. Trong đó, có 430 loài cây thuốc, 229 loài cây ăn được, 240 loài cây có thể sử dụng làm thuốc chữa bệnh, 57 loài được ghi trong Sách Đỏ Việt Nam năm 2007 và Sách đỏ IUCN năm 2020 và 15 loài thực vật đặc hữu như: Trà hoa vàng Cúc Phương *(Camellia cucphuongensis)*; Thu hải đường Cúc Phương *(Begonia cucphuongensis)*; Lan Việt; Trâm Cúc Phương; Dị hùng Cúc Phương,...

2.234
loài thực vật

57
loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007

15
loài thực vật đặc hữu

Rái cá
Ảnh: Ban quản lý VQG

Vượn
Ảnh: Ban quản lý VQG

Culi
Ảnh: Ban quản lý VQG

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 669 loài động vật có xương sống thuộc 120 họ, 35 bộ, bao gồm: Thú 138, Chim 337, Bò sát 80, Lưỡng cư 48, Cá 66 loài. Trong đó, có 73 loài động vật có tên trong Sách Đỏ Việt Nam và Danh lục IUCN 2020, 3 loài đặc hữu: Sóc bụng đỏ đuôi hoe *(Callosciurus erythraeus)*, Cá Niết Cúc Phương *(Pterocryptis cucphuongensis)* và Thằn lằn tai Cúc Phương *(Tropidophorus cucphuongensis)*. Động vật không xương sống có 1.899 loài thuộc 169 họ, 33 bộ, 6 lớp và 3 ngành. Trong đó, lớp côn trùng đóng vai trò chính có số lượng rất lớn như Bộ cánh cứng 454 loài, Bộ cánh vẩy 378 loài và Bộ cánh màng 314 loài.

669
loài động vật

73
loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Danh lục IUCN

03
loài đặc hữu

Hươu Cúc Phương
Ảnh: Thông Nguyễn

THÔNG TIN DU LỊCH

Trên cơ sở tiềm năng về đa dạng sinh học, cảnh quan tự nhiên, các thành tựu nghiên cứu khoa học lâm nghiệp, kết quả công tác cứu hộ bảo tồn, giá trị văn hóa cộng đồng bản địa và đội ngũ nhân sự không ngừng được nâng cao trình độ và kỹ năng, Cúc Phương đã tổ chức được "hệ sinh thái" du lịch với nhiều chương trình và sản phẩm, nhất là các chương trình tham quan, trải nghiệm, khám phá thiên nhiên, văn hóa bản địa với sứ mệnh giáo dục, nâng cao nhận thức về môi trường, thiên nhiên được Vườn đặc biệt chú trọng.

Một số chương trình du lịch nổi bật: thăm Động Người Xưa, các cây cổ thụ, xem chim, xem thú đêm, chinh phục đỉnh cao Mây Bạc – "nóc nhà Cúc Phương", hành trình xuyên rừng, ngủ bản,... Thời gian gần đây, Tour "Về Nhà – tham gia tái thả động vật sau cứu hộ", Trồng cây "Thêm xanh cho cánh rừng già" tham gia Chương trình trồng 1 tỷ cây xanh của Chính phủ, Hội xuân Cúc Phương vào dịp Tết Nguyên Đán, "Hành trình hồi sinh" - tham gia quy trình cứu hộ, chăm sóc động vật hoang dã, Bộ Chương trình Giáo dục trải nghiệm thiên nhiên dành cho học sinh phổ thông các cấp,... là những sản phẩm của Vườn đã tạo nên thương hiệu du lịch sinh thái Vườn quốc gia Cúc Phương.

Bản đồ du lịch VQG Cúc Phương

Liên hệ: Ban quản lý Vườn quốc gia Cúc Phương, xã Cúc Phương, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình
Số điện thoại liên hệ: 02293.848.018
Website: http://cucphuongtourism.com.vn; http://dulichcucphuong.com.vn Email: vqgcucphuong@gmail.com

Rừng nguyên sinh trên núi đá vôi ở Khau Ca
Ảnh: Lê Khắc Quyết

VƯỜN QUỐC GIA DU GIÀ - CAO NGUYÊN ĐÁ ĐỒNG VĂN

Vị trí địa lý
22°82'83"- 22°98'83"
Vĩ độ Bắc
105°10'02"- 105°18'11"
Kinh độ Đông

Diện tích: 15.006,3 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
11.224,7 ha	**3.693,2 ha**	**88.4 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Vườn quốc gia Du Già - Cao nguyên đá Đồng Văn được Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập tại Quyết định số 1377/QĐ-TTg ngày 18/8/2015 trên cơ sở sáp nhập Khu bảo tồn thiên nhiên Du Già và Khu bảo tồn loài và sinh cảnh Voọc Mũi hếch Khau Ca.

Vườn quốc gia Du Già - Cao nguyên đá Đồng Văn thuộc các xã: Tùng Xá (huyện Vị Xuyên), Minh Sơn (huyện Bắc Mê) và Du Già (huyện Yên Minh). Ban quản lý rừng đặc dụng Du Già trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hà Giang.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Với các yếu tố địa hình, độ cao, thổ nhưỡng, điều kiện nhiệt độ, độ ẩm phong phú đã tạo nên sự đa dạng về hệ sinh thái tự nhiên đặc trưng của Vườn quốc gia Du Già - Cao nguyên đá Đồng Văn; trong đó, hệ sinh thái rừng chiếm tỷ lệ 78,1% tổng diện tích, phân bố tập trung ở xung quanh khu vực đỉnh Ba Tiên, hai bên sườn Bắc và sườn Nam của dãy núi là sinh cảnh của các loài cây quý như: Thông đỏ, Pơ mu, Lát hoa, Giổi, Táu, Chò chỉ, Lim xanh, Đinh vàng, Kim tuyến, Hài lan, Bình vôi, Đau xương.

Ảnh: Lê Khắc Quyết

HỆ THỰC VẬT

Đã phát hiện được 1.049 loài thuộc 622 chi trong 175 họ của 6 ngành thực vật. Trong đó, có 50 loài có tên trong Danh lục đỏ IUCN; 59 loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam; 34 loài đặc hữu của vùng Bắc Bộ và 41 loài đặc hữu của Việt Nam. Một số loài thực vật điển hình như: Lát hoa *(Chukrasia tabularis)*, Kim giao *(Nageia fleuryi)*, Thông tre (Podocarpus neriifolius), Dó bầu *(Aquilaria crassna)*, Bách xanh *(Calocedrus macrolepis)*, Pơ mu *(Fokienia hodginsii)*.

1.049
loài thực vật

50
loài có tên trong Danh lục đỏ IUCN

59
loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam

Lan hài Henry
Ảnh: Lê Khắc Quyết

Một loài bướm rừng Du Già
Ảnh: Lê Khắc Quyết

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 286 loài động vật thuộc 22 bộ, 72 họ, trong đó có nhiều loài thuộc Danh lục đỏ thế giới IUCN, Sách đỏ Việt Nam và Nghị định 06/2019/NĐ-CP. Một số loài động vật quý hiếm có giá trị bảo tồn cao như: Voọc mũi hếch *(Rhinopithecus avunculus)*, Voọc bạc má *(Trachypithecus francoisi)*, Sơn dương nâu *(Naemorhedus griseus)*, Trĩ đỏ *(Phasianus colchicus)*.

Chim mào vàng
Ảnh: Lê Khắc Quyết

THÔNG TIN DU LỊCH

Với vị trí và tiềm năng sẵn có về tài nguyên đa dạng sinh học và địa hình địa mạo gắn liền với Công viên địa chất Cao nguyên đá Đồng Văn, có nhiều cảnh quan thiên nhiên đẹp, có nét đặc trưng văn hóa, Vườn quốc gia Du Già - Cao nguyên đá Đồng Văn là điểm đến để tận hưởng cảnh sắc thiên nhiên bao la, hùng vĩ, trải nghiệm cuộc sống văn hóa với cộng đồng các dân tộc, thử mình với các môn thể thao leo núi, khám phá thiên nhiên, đất trời.

Người Dao đỏ ở Minh Sơn
Ảnh: Lê Khắc Quyết

Liên hệ: Ban quản lý rừng đặc dụng Du Già
Địa chỉ: Xã Minh Sơn, huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang

VƯỜN QUỐC GIA

HOÀNG LIÊN

Ảnh: Ban quản lý VQG

Vị trí địa lý

12°14’16”- 13°30’58”
Vĩ độ Bắc
108°17’47”- 108°34’48”
Kinh độ Đông

Diện tích: 59.478,48 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
53.291,08 ha	**5.347,5 ha**	**839,9 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Vườn quốc gia Hoàng Liên tiền thân là Khu bảo tồn thiên nhiên Hoàng Liên Sa Pa được Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai thành lập năm 1994, thuộc hệ thống khu rừng cấm Việt Nam được Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) quyết định phê duyệt tại Quyết định số 194/CT, ngày 09/08/1986.

Vườn quốc gia Hoàng Liên được Thủ tướng Chính phủ thành lập năm 2002 tại Quyết định số 90/2002/QĐ-TTg, ngày 12/7/2002, trên cơ sở chuyển hạng từ Khu bảo tồn thiên nhiên Hoàng Liên Sa Pa, thuộc địa giới hành chính huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai và huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Ban quản lý Vườn quốc gia Hoàng Liên trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai.

Bản đồ hiện trạng rừng và chi trả DVMTR vườn quốc gia Hoàng Liên

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Vườn quốc gia Hoàng Liên là nơi chứa đựng khá đầy đủ các hệ sinh thái (HST) rừng phân hóa theo độ cao: HST rừng ôn đới núi cao, lạnh (chiếm 2,4%); HST rừng kín thường xanh, ẩm ôn đới núi vừa (chiếm 54,0%); HST rừng kín thường xanh mưa ẩm á nhiệt đới núi thấp (chiếm 42,9%); HST rừng kín thường xanh mưa ẩm nhiệt đới núi thấp (chiếm 0,7%).

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận 2.847 loài thực vật có mạch thuộc 1.064 chi và 229 họ trong đó có 03 loài cây đặc biệt quý hiếm là: loài Bách xanh *(Calocedrus macrolepis Kurz)*, Thông đỏ *(Taxus wallichiana Zucc)*, Vân sam Hoàng Liên (Sam lạnh) *(Abies delavayi subsp)*, các loài đặc hữu như: Hoàng thảo ngọc vạn *(Dendrobium crystallinum)*, Thanh đạm tuyết ngọc *(Coelogyne mooreana)*, Lan môi ẩn vàng rủ *(Cryptochilus lutea)*. Nơi đây có 06 quần thể cây có tuổi trung bình lên đến 500 năm và đã được công nhận là cây di sản Việt Nam gồm: Vân sam *(Abies delavayi subsp.)*, Thiết sam *(Tsuga dumosa)*, Đỗ quyên cành thô, Đỗ quyên hoa đỏ *(Rhododendron agastum var. pennivenium)*, Trâm ổi *(Lantana camara)* và Hồng quang *(Rhodoleia championii)*.

2.847
loài thực vật có mạch

06
quần thể cây có độ tuổi trung bình lên đến 500 năm

Ảnh: Ban quản lý VQG

Ảnh: Nguyễn Mạnh Hiệp

Ảnh: Ban quản lý VQG

Ảnh: Nguyễn Mạnh Hiệp

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận được 555 loài động vật có xương sống trên cạn, trong đó: Thú 96 loài, Chim 346 loài, Bò sát 63 loài và Lưỡng thể 50 loài; 304 loài Bướm, thuộc 138 giống, 10 họ, trong đó có rất nhiều loài bướm đẹp không những có giá trị bảo tồn, thương mại mà còn có giá trị tham quan du lịch và thẩm mỹ và có nhiều loài bướm chưa được tìm thấy ở các vùng miền khác của đất nước.

Ảnh: Nguyễn Mạnh Hiệp

THÔNG TIN DU LỊCH

Vườn quốc gia Hoàng Liên hiện đã và đang xúc tiến mở nhiều tuyến điểm du lịch như: Tuyến leo núi chinh phục đỉnh Fansipan; Tuyến du lịch sinh thái Suối Vàng Thác Tình yêu, Vũng Rồng Giếng Tiên; Tuyến tham quan rừng già cổ thụ, quần thể cây Di sản,...

Ngoài các điểm du lịch trong vùng lõi, trong khu vực các xã vùng đệm còn có các điểm du lịch hấp dẫn như: Thác Bạc, Núi Hàm Rồng, Thác Cát Cát, Thác Cá Nhảy, Thác La Ve, suối nước nóng ở xã Bản Hồ, Cổng trời Sa Pa, Ruộng bậc thang Sa Pa.

Ảnh: Ban quản lý VQG

Ảnh: Ban quản lý VQG

Ảnh: Ban quản lý VQG

Liên hệ: Ban quản lý Vườn quốc gia Hoàng Liên
Địa chỉ: Trụ sở Ban quản lý Vườn quốc gia Hoàng Liên, số 89 đường Nguyễn Chí Thanh, tổ 4, phường Phan Si Păng, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai
Điện thoại: 02143.871.494

VƯỜN QUỐC GIA
KON KA KINH

Ảnh: Ban quản lý VQG

Vị trí địa lý
14°09'22"- 14°29'52"
Vĩ độ Bắc
108°15'26"- 108°27'25"
Kinh độ Đông

Diện tích: 41.430,99 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
16.860,69 ha	**24.112,78 ha**	**940,31 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Năm 1986, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) quy định bảo vệ 73 khu rừng cấm tại Quyết định số 194/CT ngày 09/8/1986, trong đó có Khu bảo tồn thiên nhiên Kon Ka Kinh với mục đích bảo tồn rừng Á nhiệt đới núi cao và bảo tồn các loài cây hạt trần. Ngày 25/11/2002, Thủ tướng Chính phủ banh hành Quyết định số 167/2002/QĐ-TTg chuyển Khu bảo tồn thiên nhiên Kon Ka Kinh thành Vườn quốc gia Kon Ka Kinh, tỉnh Gia Lai.

Vườn quốc gia Kon Ka Kinh nằm ở phía Đông Bắc tỉnh Gia Lai, cách Thành phố Pleiku 50 km về phía Đông Bắc. Ban quản lý Vườn quốc gia Kon Ka Kinh trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh Gia Lai.

Đồng cỏ Savan
Ảnh: Ban quản lý VQG

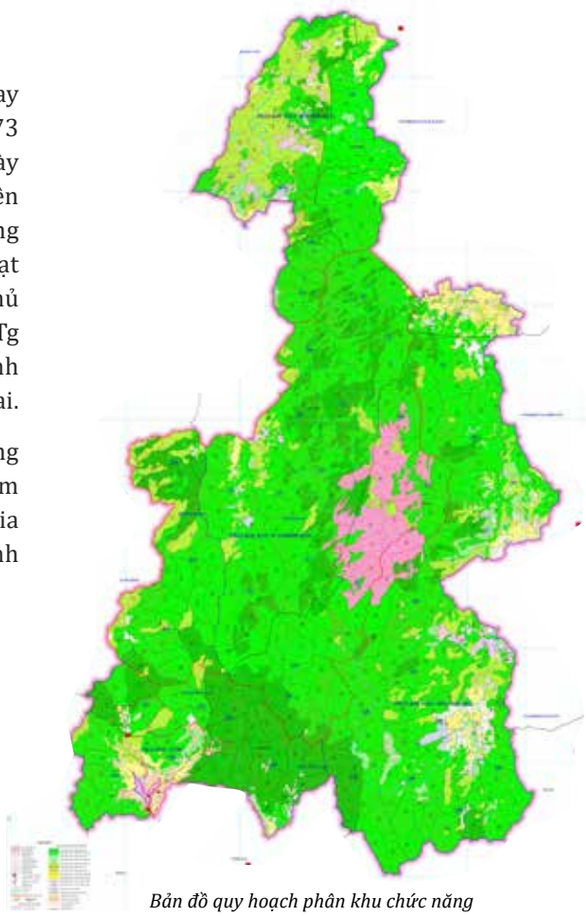
Bản đồ quy hoạch phân khu chức năng

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận 1.754 loài, thuộc 753 chi và 181 họ thực vật bậc cao, chiếm khoảng 14% hệ thực vật cả nước. Trong đó, có 28 loài trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN; 62 loài trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007; 19 loài thuộc phục lục Nghị định số 06/2019/NĐ-CP và 47 loài đặc hữu cho vùng, quốc gia, bao gồm 09 loài đặc hữu của Vườn, 7 loài đặc hữu cho vùng Tây Nguyên, 31 loài là đặc hữu cho Việt Nam. Một số loài thực vật điển hình: Thông Đà Lạt *(Pinus dalatensis)*, Gõ đỏ *(Afzelia xylocarpa)*, Trắc trung *(Dalbergia annamensis)*, Hoàng thảo vạch đỏ *(Dendrobium bellatulum)*.

1.754
loài thực vật

62
loài trong Sách đỏ Việt Nam

28
loài trong Danh lục đỏ IUCN

19
loài có trong NĐ 06/2019/NĐ-CP

47
loài đặc hữu cho vùng, quốc gia

Ảnh: Ban quản lý VQG

Ảnh: Ban quản lý VQG

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận có 87 loài Thú; 326 loài Chim; 77 loài Bò sát; 58 loài Ếch nhái và 321 loài Côn trùng; trong đó, có nhiều loài thuộc Danh lục đỏ thế giới IUCN, Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Nghị định số 06/2019 NĐ-CP. Một số loài nổi bật: Vượn má hung *(Hylobates gabriellae)*, Voọc chà vá chân xám *(Pygathrix cinerea)*, Hổ *(Panthera tigris)*, Mang Trường Sơn *(Muntiacus truongsonenensis)*, Khướu đầu đen *(Garrulax milleti)*, Khướu mỏ dài *(Jabouilleia danjoui)*, Khướu Kon Ka Kinh *(Garrulax konkakinhensis)*,...

Voọc Chà Vá chân xám
Ảnh: Ban quản lý VQG

THÔNG TIN DU LỊCH

Nằm trên cao nguyên Pleiku, Vườn quốc gia Kon Ka Kinh có tính đa dạng sinh học cao, đại diện cho hệ sinh thái rừng nhiệt đới và á nhiệt đới điển hình, có những đặc thù sinh học độc đáo của vùng Cảnh quan Trung Trường Sơn đã tạo nên rất nhiều cảnh quan thiên nhiên đẹp.

Một số tuyến, điểm du lịch nổi bật tại Vườn như: Tuyến thăm quần thể cây đa cổ thụ có tuổi đời hàng trăm năm tuổi với những bộ rễ hùng vỹ; Trung tâm cứu hộ, bảo tồn và phát triển sinh vật; Trung tâm cứu hộ bảo tồn thú linh trưởng, Vườn thực vật, đồng cỏ Xavan; chinh phục đỉnh Đá Trắng quan sát Voọc chà vá chân xám; chinh phục Thác 95, Đỉnh Kon Ka Kinh cao 1.748m là nóc nhà của cao nguyên Pleiku,...

Ảnh: Ban quản lý VQG

Ảnh: Ban quản lý VQG

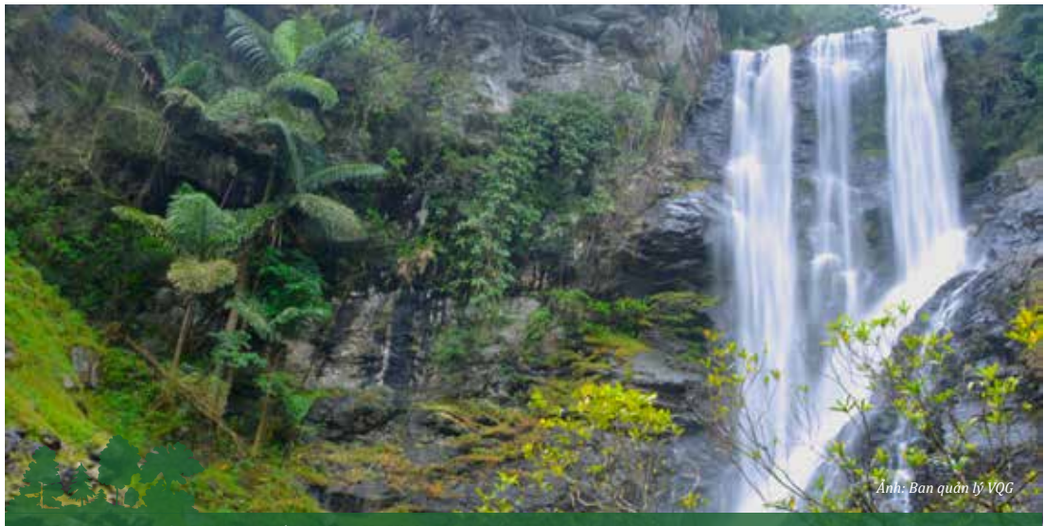
Ảnh: Ban quản lý VQG

Liên hệ: Ban quản lý Vườn quốc gia Kon Ka Kinh
Địa chỉ: xã Ayun, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai
Điện thoại: 02693.795.602
Email: vuonquocgiakonkakinh@gmail.com

VƯỜN QUỐC GIA

LÒ GÒ - XA MÁT

Ảnh: Ban quản lý VQG

Vị trí địa lý

11°00'30"- 11°47'00"
Vĩ độ Bắc
105°57'00"- 106°07'10"
Kinh độ Đông

Diện tích: 30.023,13 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
10.615,16 ha	**19.277,51 ha**	**130,46 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Ngày 31/3/2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Văn bản số 394/TTg-NN đồng ý về chủ trương sáp nhập Vườn quốc gia Lò Gò - Xa Mát với Khu rừng Văn hóa - Lịch sử Chàng Riệc trên cơ sở Quyết định số 91/2002/QĐ-TTg ngày 12/7/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển Khu bảo tồn thiên nhiên Lò Gò - Xa Mát thành Vườn quốc gia Lò Gò - Xa Mát, tỉnh Tây Ninh và Quyết định số định số 12/2002/QĐ -TTg ngày 14/01/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Khu rừng Văn hóa - Lịch sử Chàng Riệc. Ngày 01/6/2020, Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định số 1098/QĐ-UBND về việc thành lập Vườn quốc gia Lò Gò - Xa Mát mới trên cơ sở sáp nhập với Khu rừng Văn hóa-Lịch sử Chàng Riệc.

Vườn quốc gia Lò Gò - Xa Mát nằm trên địa bàn 6 xã: Tân Lập, Tân Bình, Hòa Hiệp, Thạch Tây, Thạch Bắc và Thạch Bình, huyện Tân Biên. Ban quản lý Vườn quốc gia Lò Gò – Xa Mát trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Vườn quốc gia Lò Gò – Xa Mát có hệ sinh thái đặc trưng của vùng chuyển tiếp từ Nam Tây Nguyên, miền Đông Nam Bộ xuống Đồng bằng sông Cửu Long, có các dạng địa hình đồi thấp, bàu, trảng đất ngập nước theo mùa, các sông, suối tự nhiên,... tạo thành các kiểu thảm thực vật chính: Rừng nguyên sinh và thứ sinh thường xanh cây lá rộng theo mùa; Rừng sao dầu thứ sinh trên đất ngập nước theo mùa; Rừng khô thưa thứ sinh ngập nước theo mùa trên đất ngập nước ưu thế họ Sao dầu và Tràm; Rừng khô ngập nước theo mùa ưu thế Tràm và cây bụi gai; Rừng thứ sinh cây bụi trảng cỏ ngập nước ven sông, lòng suối và Trảng cỏ ngập nước theo mùa.

Tham quan sông Vàm Cỏ Đông
Ảnh: Ban quản lý VQG

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận 934 loài thuộc 6 ngành thực vật, 57 bộ, 128 họ và 492 chi; trong đó, có 21 loài thuộc Danh lục đỏ thế giới IUCN, Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Nghị định số 06/2019/NĐ-CP. Một số loài thực vật quý hiếm như: Dáng hương trái to *(Pterocarpus macrocarpus)*, Gõ đỏ *(Afzelia xylocarpa)*, Trắc đen *(Dalbergia nigrescens Kurz)*, Gõ mật *(Sindora siamensis)*,...

934
loài thực vật

21
loài thuộc Danh lục đỏ thế giới IUCN Sách đỏ Việt Nam và NĐ số 06/2019/ NĐ-CP

Ảnh: Ban quản lý VQG

Ảnh: Ban quản lý VQG

Ảnh: Ban quản lý VQG

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận có 580 loài động vật, bao gồm: lớp Thú 42 loài, lớp Chim 203 loài, lớp Bò sát 59 loài, lớp Lưỡng cư 25 loài, lớp Côn trùng 128 loài, lớp Cá 88 loài và 35 loài động vật đáy. Trong đó, có 40 loài thuộc danh mục các loài động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm (chiếm 3,41%).

Một số loài động vật quý hiếm như: Voọc chà vá chân đen *(Pygathrix nigripes)*, Voọc bạc *(Trachypithecus margarita)*, Dơi chó tai ngắn *(Cynopterus brachyotis)*, Mèo rừng *(Prionailurus bengalensis)*, Chồn Bạc má *(Melogale personata)*, Gà lôi hông tía *(Lophura diardi)*, Sếu cổ trụi (Sếu đầu đỏ) *(Grus antigone sharpii)*,...

Ảnh: Ban quản lý VQG

THÔNG TIN DU LỊCH

Vườn quốc gia Lò Gò – Xa Mát có những giá trị đa dạng sinh học rất cao với nhiều hệ sinh thái tự nhiên đa dạng, ngoài ra còn có nhiều di tích lịch sử trong các thời kỳ kháng chiến chống ngoại xâm của quân và dân miền Đông Nam Bộ đã tạo nên một tiềm năng lớn để phát triển du lịch sinh thái và du lịch cộng đồng gắn với các di tích lịch sử.

Một số tuyến, điểm du lịch nổi bật tại Vườn như: tham quan Trảng ngập nước Tà Nốt, Đài quan sát chim; tham quan tổng hợp rừng sao dầu, rừng tràm và rừng kín thường xanh nửa rụng lá và trảng cỏ; tham quan đường sông từ bến Lò Gò đi Suối Vắt, tham quan Sông Vàm cỏ đông, cột mốc biên giới 132, Vàm suối Đa Ha; tham quan điểm văn hoá di tích lịch sử (Bia tưởng niệm Ban Tuyên huấn Trung ương cục Miền Nam, Trường Nguyễn Văn Trỗi); Căn cứ Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa Miền Nam Việt Nam, rừng dầu khu vực Đa Ha, Trảng Tà Nốt, Trảng Tân Thanh.

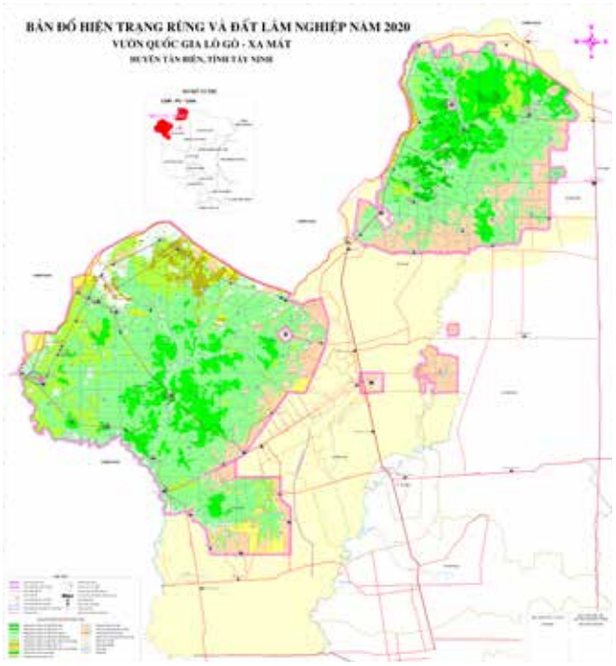

Bản đồ hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp năm 2020 vườn quốc gia Lò Gò - Xa Mát

Ảnh: Ban quản lý VQG

Liên hệ: Ban quản lý Vườn quốc gia Lò Gò – Xa Mát
Địa chỉ: xã Tân Bình, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh
Điện thoại: 0276. 3874018
Email: vqglogoxamat.tayninh.gov.vn

VƯỜN QUỐC GIA MŨI CÀ MAU

Ảnh: Ban quản lý VQG

Vị trí địa lý
8°32'- 8°49'
Vĩ độ Bắc
104°40'- 104°55'
Kinh độ Đông

Diện tích: 41.862 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*	*Bảo tồn biển*
12.203 ha	**2.859 ha**	**200 ha**	**26.600 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Năm 1986, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) quy định bảo vệ 73 khu rừng cấm tại Quyết định số 194/CT ngày 09/8/1986, trong đó có Khu bảo tồn thiên nhiên Đất Mũi. Ngày 14/7/2003, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chuyển hạng Khu bảo tồn thiên nhiên Đất Mũi thành Vườn quốc gia Mũi Cà Mau tại Quyết định số 142/2003/QĐ-TTg.

Vườn quốc gia Mũi Cà Mau thuộc địa phận hành chính các xã Đất Mũi, Viên Anh, huyện Ngọc Hiển; các xã Đất Mới, Lâm Hải, huyện Năm Căn và Nguyễn Việt Khải, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Ban quản lý Vườn quốc gia Mũi Cà Mau trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Mũi Cà Mau là điểm cực Nam của Việt Nam, là nơi duy nhất ở Việt Nam tiếp giáp cả hai vùng biển Tây (Vịnh Thái Lan) và biển Đông, chịu ảnh hưởng bởi hai chế độ thủy triều tạo nên một vùng sinh thái cửa sông và ven biển độc đáo với các hệ sinh thái đặc trưng như: hệ thống diễn thế rừng nguyên sinh trên đất bãi bồi;
hệ sinh thái biển; hệ sinh thái rừng chuyển từ rừng ngập mặn sang rừng tràm ngập nước ngọt theo mùa.

Ảnh: Ban quản lý VQG

Ảnh: Ban quản lý VQG

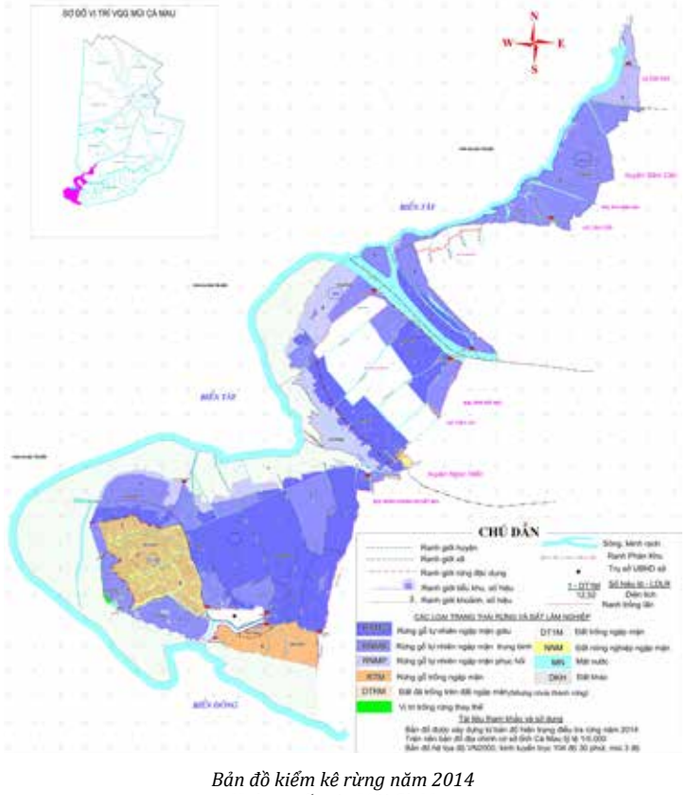

Bản đồ kiểm kê rừng năm 2014
Vườn quốc gia Mũi Cà Mau

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận ở đây 27/32 loài cây ngập mặn và 28 loài khác tham gia vào hệ thực vật vùng đất này. Trong đó, chiếm ưu thế trong tổ thành rừng là các loài Mắm tráng *(Avicennia alba)*, Mắm lưỡi đòng *(Avicennia officimlis)*, Mắm quăn *(Avicennia marina)*, Đước *(Rhizophora apiculata)*, Trang *(Kandelia candel)*. Có 02 loài trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 là Đước đôi *(Rhizophora apiculata)* và Quao nước *(Dolichandrone spathacea)*.

Điểm dừng chân tham quan trong rừng
Ảnh: Lý Đệ

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 28 loài Thú, 101 loài Chim và 43 loài Bò sát - lưỡng cư, trong đó, có 11 loài Thú và 16 loài Bò sát - Lưỡng cư có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2017, Danh lục đỏ quốc tế IUCN hoặc Nghị định số 06/2019/NĐ-CP, như: Khỉ đuôi dài *(Macaca fascicularis)*, Cà khu, Rái cá lông mùi *(Lutra sumatrana)*, Rắn hổ *(Elapidae)* và những loài chim quý như: Giang sen *(Mycteria leucocephala)*, Bồ nông chân xám hay Chàng bè *(Pelecanus philippensis)*. Lớp Chim có 11 loài quý hiếm, 7 loài đang bị đe dọa cấp quốc gia và 7 loài đang bị đe dọa cấp toàn cầu. Nơi đây còn là sinh cảnh cho nhiều loài chim di trú, như: Cà kheo *(Recurvirostridae)*, Cò Trung quốc *(Egretta eulophotes)*, Bồ nông chân xám *(Pelecanus philippensis)*, Giang sen, Quắn trắng *(Helicia albiflora)*.

KHU HỆ CÁ VÀ THỦY SẢN

Đã ghi nhận 139 loài Cá, thuộc 89 giống, 55 họ, 21 bộ với nhiều loài quý hiếm, có giá trị kinh tế. Hiện đã xác định được 53 loài giáp xác thuộc 30 giống, 18 họ và 4 bộ; 63 loài thân mềm thuộc 28 họ và 8 giống, 9 bộ.

Quần thể chim
Ảnh: Lý Đệ

THÔNG TIN DU LỊCH

Vườn quốc gia Mũi Cà Mau thuộc khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau, được Ban thư ký Công ước Ramsar công nhận là khu Ramsar thứ 05 của Việt Nam và thứ 2.088 thế giới; nổi tiếng với các điểm du lịch, như: Cồn Ông Trang, có cảnh quan, sinh thái rừng ngập mặn lý thú; Mốc biểu tượng GPS 0001 là biểu tượng Mũi tàu Cà Mau; Mốc điểm cuối đường Hồ Chí Minh; biểu tượng Cột cờ Hà Nội tại Cà Mau; Đền thờ Lạc Long Quân - Tượng Mẫu Âu Cơ; bãi bồi biển Tây và hệ sinh thái rừng ngập mặn, khám phá hệ sinh thái rừng ngập mặn thông qua các tuyến du lịch xuyên rừng,... là những nơi hấp dẫn, thu hút du khách.

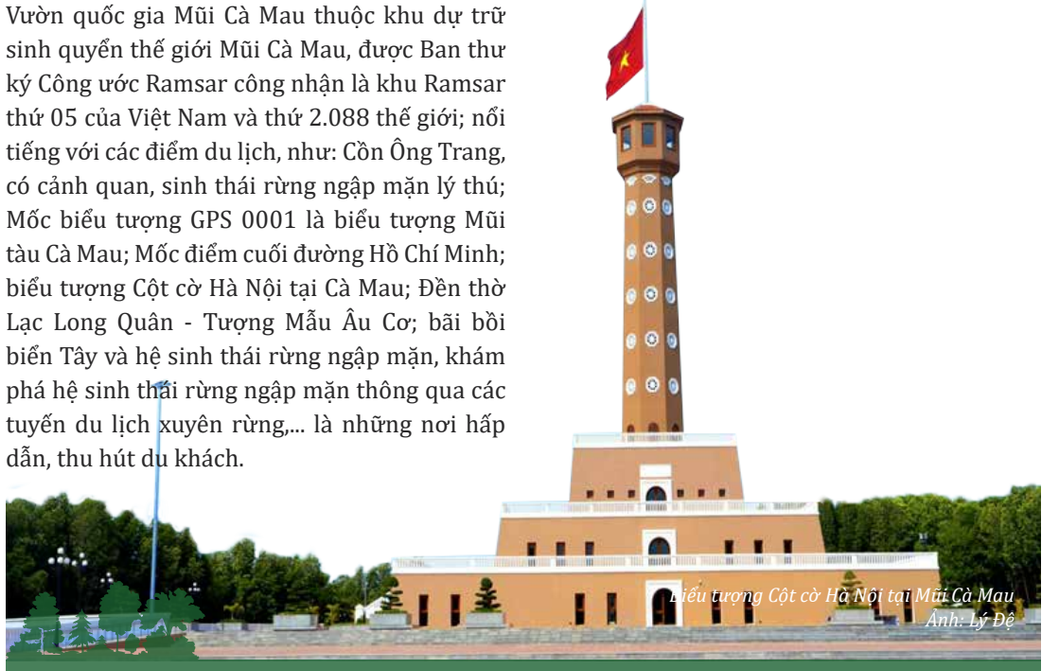

Biểu tượng Cột cờ Hà Nội tại Mũi Cà Mau
Ảnh: Lý Đệ

Liên hệ: Ban quản lý Vườn quốc gia Mũi Cà Mau
Địa chỉ: ấp rạch Tàu Đông, xã Đất Mũi, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau
Điện thoại: 02903.870.545
Email: tchcvqgmcm@gmail.com

VƯỜN QUỐC GIA

NÚI CHÚA

Ảnh: Ban quản lý VQG

Vị trí địa lý

11°35’25”- 11°48’38”

Vĩ độ Bắc

109°04’05”- 109°14’15”

Kinh độ Đông

Diện tích: 31.241,33 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt
11.455,82 ha

Phân khu phục hồi sinh thái
8.293,40 ha

Phân khu hành chính, dịch vụ
2.338,58 ha

Phân bảo tồn biển
7.352,00 ha

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Năm 1986, Núi Chúa có tên là “Rừng khô hạn Phan Rang”, tháng 4/1998, chuyển hạng thành Khu bảo tồn thiên nhiên Rừng khô hạn Núi Chúa. Ngày 09/7/2003, Khu bảo tồn thiên nhiên Rừng khô hạn Núi Chúa được nâng hạng thành Vườn quốc gia Núi Chúa theo Quyết định số 134/2003/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Vườn quốc gia Núi Chúa thuộc địa phận của 02 huyện Thuận Bắc và Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận. Phần diện tích trên đất liền. Ban quản lý Vườn quốc gia Núi Chúa trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

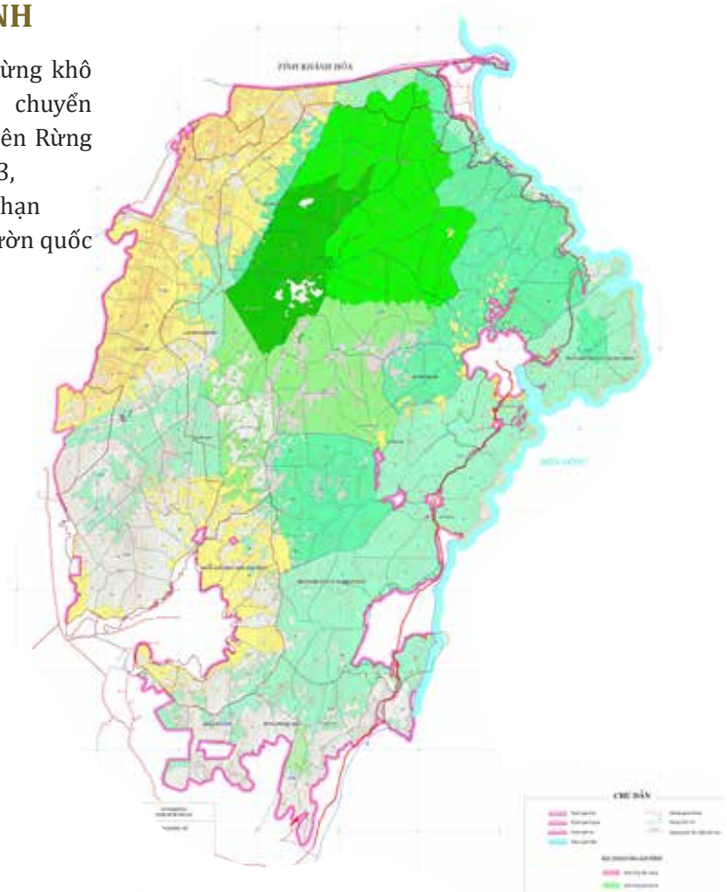

Bản đồ quy hoạch ba loại rừng giai đoạn 2016-2025

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Vườn quốc gia Núi Chúa là mẫu chuẩn duy nhất về hệ sinh thái rừng khô hạn đặc trưng và độc đáo của Việt Nam, có cả dạng rừng khô hạn nhiệt đới và dạng rừng thường xanh cây lá kim đặc trưng của vùng khí hậu á nhiệt đới ẩm còn mang tính nguyên sinh. Để thích nghi với khí hậu khô nóng hầu hết các tháng trong năm, thực vật ở đây đã có những biến đổi về hình thái để thích nghi hoàn hảo với điều kiện thời tiết khắc nghiệt Điều đó đã tạo nên kiểu rừng khô hạn đặc trưng chỉ có tại VQG Núi Chúa.

Ảnh: Ban quản lý VQG

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận 1.514 loài với 27 loài đặc hữu cho Vườn quốc gia Núi Chúa và khu vực Nam Trung Bộ; trong đó, có 10 loài đặc hữu của Vườn; 08 loài đặc hữu của vùng lân cận; 09 loài đặc hữu cho vùng Nam Trung Bộ; có 54 loài thuộc Danh lục đỏ thế giới IUCN, Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Nghị định số 06/2019/NĐ-CP.

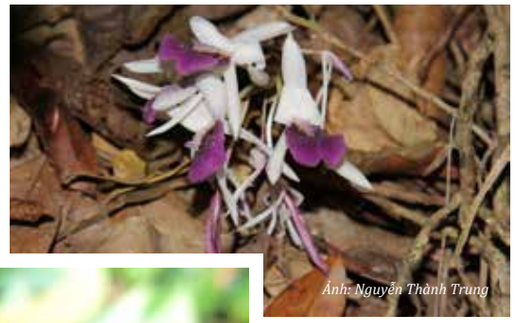
Ảnh: Nguyễn Thành Trung

Ảnh: Nguyễn Thành Trung

Ảnh: Nguyễn Thành Trung

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 763 loài động vật thuộc 214 họ và 46 bộ; trong đó, có 353 loài động vật có xương sống, gồm: 79 loài Thú, 161 loài Chim, 62 loài Bò sát, 21 loài Lưỡng cư, 31 loài Cá nước ngọt và 410 loài Côn trùng. Thống kê có 60 loài động vật quý hiếm, trong đó có 48 loài động vật đang nằm trong nguy cơ tuyệt chủng theo Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và 34 loài có nguy cơ tuyệt chủng toàn cầu.

Chà vá chân đen
Ảnh: Nguyễn Thành Trung

ĐA DẠNG SINH HỌC BIỂN

Đã ghi nhận 350 loài San hô, trong đó có 307 loài San hô cứng tạo rạn thuộc 59 giống, 15 họ; đặc biệt có 46 loài San hô được ghi nhận là phân loại mới tại Việt Nam. Vườn quốc gia Núi Chúa còn được ghi nhận là nơi có quần thể Rùa biển đến sinh sản gồm 03 loài như: Đồi mồi *(Eret- mochelys imbricata)*, Rùa xanh *(Chelonia mydas)*, Đồi mồi dứa *(Lepidochelys Olivacea).*

Ảnh: Ban quản lý VQG

THÔNG TIN DU LỊCH

Vườn quốc gia Núi Chúa có rất nhiều địa điểm hấp dẫn để có thể khám phá. Mặc dù nằm trong vùng có khí hậu khô hạn bậc nhất Việt Nam nhưng Núi Chúa vẫn có hệ thống những con suối nước chảy quanh năm, những ngọn núi trập trùng nối nhau, những đồi cỏ tranh xanh mướt thu hút những du khách thích trải nghiệm, leo núi dã ngoại, tìm về nơi hoang dã.

Ảnh: Ban quản lý VQG

Ảnh: Ban quản lý VQG

Các tuyến, điểm du lịch nổi bật:

Tuyến Đá Hang – Thác 5 tầng: đi bộ xuyên qua cánh rừng già đặc trưng của kiểu khí hậu khô hạn, những cánh đồng lúa trên ruộng bậc thang tại làng Đá Hang sẽ đưa bước chân của du khách đến với Thác 5 tầng hùng vĩ.

Chinh phục đỉnh Núi Chúa cao 1.039m, du khách sẽ trải qua từ kiểu rừng khô hạn trên núi đá với cái nắng đến xiêu người cho tới cảm giác khoan khoái khi dạo bước trong những cánh rừng thường xanh tươi mát sẽ là những trải nghiệm khó quên.

Đỉnh Đá Đỏ - Công viên đá – Hang Rái: du khách sẽ có cơ hội tìm hiểu văn hóa cũng như nếp sống của cộng đồng Raglai thôn Cầu Gẫy, nhìn toàn cảnh núi rừng Vĩnh Hy từ trên cao và một đêm đáng nhớ khi cắm trại tại Vách dốc ngắm sao. Ngoài ra, quý khách còn có dịp khám phá thiên nhiên kỳ thú tại Công viên đá hay hòa mình với sự hùng vĩ của mẹ tạo hóa tại Hang Rái.

Liên hệ: Ban quản lý Vườn quốc gia Núi Chúa
Địa chỉ: thôn Thái An, xã Vĩnh Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận
Điện thoại: 02593873444
Website: www.vqgnuichua.vn Email: vqgnc@ninhthuan.gov.vn

VƯỜN QUỐC GIA

PHIA OẮC - PHIA ĐÉN

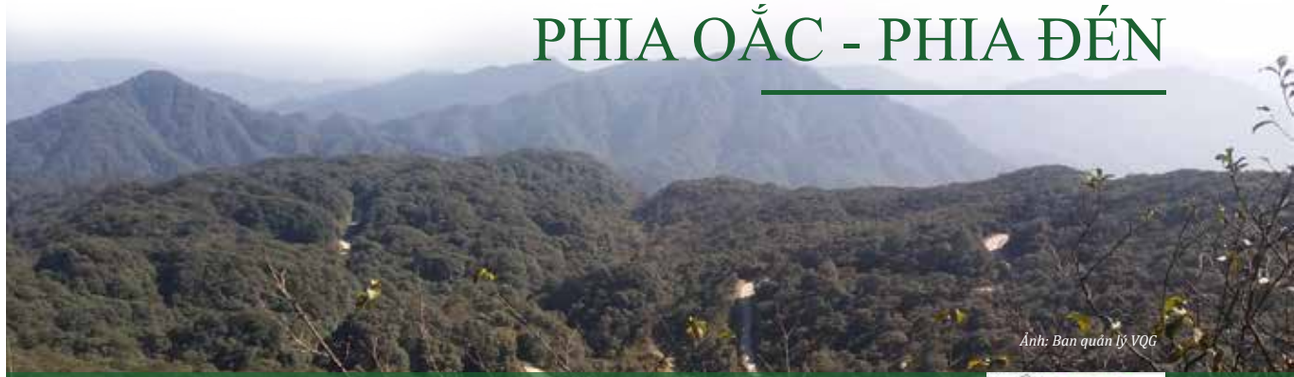
Ảnh: Ban quản lý VQG

Vị trí địa lý
22°31’44”- 22°39’41”
Vĩ độ Bắc
105°49’53”- 106°56’24”
Kinh độ Đông

Diện tích: 10.593,5 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
4.035,5 ha	**6.417,1 ha**	**140,9 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Vườn quốc gia Phia Oắc - Phia Đén tiền thân là Khu tồn thiên nhiên Phia Oắc – Phia Đén được xác lập theo Quyết định số 1502/QĐ-UBND ngày 23/9/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng. Ngày 11/01/2018, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 57/QĐ-TTg thành lập Vườn quốc gia Phia Oắc - Phia Đén, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Vườn quốc gia Phia Oắc - Phia Đén nằm trên địa bàn 5 xã: Thành Công, Quang Thành, Phan Thanh, Hưng Đạo và thị trấn Tĩnh Túc thuộc huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Ban quản lý rừng đặc dụng Phia Oắc – Phia Đén trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Cao Bằng.

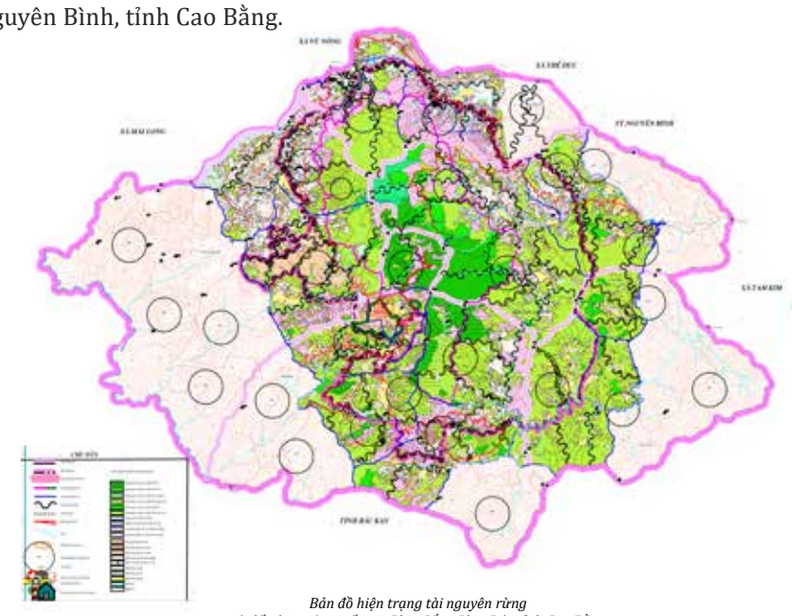
Bản đồ hiện trạng tài nguyên rừng và đất đai vườn quốc gia Phia Oắc - Phia Đén tỉnh Cao Bằng

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Vườn quốc gia Phia Oắc – Phia Đén có hệ sinh thái rừng nguyên sinh trên núi cao "rừng rêu" hay "rừng lùn" nằm ở độ cao từ 1.600-1.931m, nhiệt độ trung bình năm khoảng 15^0C, mùa Đông nhiệt độ xuống thấp có khi xuống thấp $<0^0$C và có tuyết rơi. Hệ sinh thái rừng chủ yếu là các loài thực vật ưa sáng như: Khảo cài, Hoắc quang, Thẩu tấu, Màng tang, Chè đuôi lươn, Dẻ, Re, Kháo, Xoan nhừ, Thôi chanh, Chẹo, Muồng, Phân mã.

Rừng rêu
Ảnh: Ban quản lý VQG

Chuẩn bị cây giống
Ảnh: Ban quản lý VQG

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận 1.287 loài thực vật bậc cao có mạch, thuộc 786 chi của 202 họ, trong 6 ngành thực vật. Trong đó, có nhiều loài thực vật thuộc Danh lục đỏ thế giới IUCN, Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Nghị định số 06/2019/NĐ-CP, như: Bách vàng *(Xanthrocyarpis vietnamensis)*, Hài điển ngọc *(Paphiopedilum emersonii)*, Hài đốm *(Paphiopedilum concolor)*, Hài Helen *(Paphiopedilum helenae)*,...

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 496 loài động vật có xương sống, bao gồm: 108 loài Thú, 302 loài Chim, 86 loài Bò sát - Ếch nhái. Trong đó, có nhiều loài động vật thuộc Danh lục đỏ thế giới IUCN, Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Nghị định số 06/2019/NĐ-CP, như: Hươu xạ *(Moschus berezovski)*, Báo hoa mai *(Panthera pardus)*, Sóc bay lông tai *(Belomys pearsoni)*,...

Ươm cây Bạch vàng
Ảnh: Ban quản lý VQG

Cá cóc
Ảnh: Ban quản lý VQG

Côn trùng
Ảnh: Ban quản lý VQG

THÔNG TIN DU LỊCH

Vườn quốc gia Phia Oắc - Phia Đén có nhiều địa danh nổi tiếng như đỉnh Phia Oắc cao 1.931 m, nơi đặt cột phát thanh truyền hình đài tiếng nói Việt Nam; đèo Colea; nhà đỏ Taslom; Tài Soỏng; miếu cổ Vọng Tiên Cung,... Những danh thắng này tạo nên một quần thể cảnh quan kỳ vĩ cùng với nhiều bản sắc văn hóa dân tộc nên từ xa xưa người Pháp đã chọn là nơi nghỉ dưỡng.

Công bố cây di sản
Ảnh: Ban quản lý VQG

Hỗ trợ cộng đồng
Ảnh: Ban quản lý VQG

Ảnh: Ban quản lý VQG

Liên hệ: Ban quản lý rừng đặc dụng Phia Oắc – Phia Đén
Địa chỉ: xóm Pù Vài, xã Thành Công, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng
Điện thoại: 0263 602 999
Email: phiaden@gmail.com

VƯỜN QUỐC GIA
PHONG NHA - KẺ BÀNG

Ảnh: Ban quản lý VQG

Vị trí địa lý
17°21'12"- 17°44'51"
Vĩ độ Bắc
105°46'33"- 106°23'33"
Kinh độ Đông

Diện tích: 123.326 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
100.296 ha	**19.619 ha**	**3.411 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng được thành lập theo Quyết định số 189/2001/QĐ-TTg ngày 12/12/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng hạng Khu bảo tồn thiên nhiên Phong Nha thành Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng. Ngày 05/7/2013, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1062/QĐ-TTg về việc điều chỉnh ranh giới Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, theo đó Phong Nha - Kẻ Bàng trở thành Vườn quốc gia có diện tích lớn nhất cả nước.

Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng nằm về phía Tây - Bắc tỉnh Quảng Bình, dọc biên giới Việt – Lào. Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha – Kẻ Bàng trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Ảnh: Ban quản lý VQG

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Điển hình của Vườn quốc gia Phong Nha – Kẻ Bàng là hệ sinh thái rừng núi đá vôi, với nhiều hang động đẹp nằm sâu trong lòng đất. Hệ sinh thái rừng kín thường xanh che phủ 93,5% diện tích, trong đó trên 90% là hệ sinh thái rừng nhiệt đới trên núi đá vôi lớn nhất Đông Nam Á và hầu hết chưa bị tác động.

Hệ sinh thái rừng
Ảnh: Ban quản lý VQG

Ảnh: Ban quản lý VQG

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận 2.952 loài thực vật thuộc 1.006 chi, 198 họ, 62 bộ, 11 lớp, 6 ngành; trong đó, có 112 loài được ghi trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007, 121 loài thuộc Danh lục đỏ IUCN, 46 loài trong Nghị định số 06/2019/NĐ-CP; có 419 loài thực vật đặc hữu của Việt Nam (trong đó có 28 loài Lan). Một số loài nổi bật: Nghiến *(Burretiodendron hsienmu)*, Chò nước *(Platanus kerrii)*, Chò nâu *(Dipterocarpus retusus)*, Giáng hương quả to *(Pterocarpus macrocarpus)*, Bách xanh đá *(Calocedrus rupestris Averyanov)*,...

Quần thể Bách xanh đá
Ảnh Trần Xuân Mùi

2.952
loài thực vật

112
loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam

121
loài thuộc Danh lục đỏ IUCN

46
loài trong NĐ số 06/2019/NĐ-CP

419
loài thực vậy đặc hữu của Việt Nam

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 1.394 loài động vật thuộc 835 giống, 289 họ, 66 bộ, 12 lớp, 4 ngành; trong đó, có 83 loài trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007, 117 loài được ghi trong Danh lục đỏ thế giới IUCN, 111 loài có tên trong Nghị định số 06/2019/NĐ-CP; phân bố của 10 loài linh trưởng, chiếm 40% tổng số loài thuộc Bộ linh trưởng có ở Việt Nam, trong đó có 03 loài đặc hữu của Đông Dương là Voọc Hà Tĩnh *(Trachypithecus francoisi hatinhensis)*, Chà vá chân nâu *(Pygathrix nemaeus)* và Vượn Đen má trắng *(Nomascus leucogenys siki)*.

1.394
loài động vật

83
loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam

117
loài thuộc Danh lục đỏ thế giới IUCN

111
loài trong NĐ số 06/2019/NĐ-CP

Loài mới: Phong Nha – Kẻ Bàng là nơi ghi nhận nhiều loài mới cho khoa học đầu thế kỷ 21; 42 loài mới được công bố trên toàn thế giới, trong đó có 38 loài động vật và 04 loài thực vật. Đặc biệt năm 2012, các nhà khoa học ghi nhận mẫu Chuột đá Trường Sơn *(Laonastes aenigmamus)* thuộc giống Laonestes tại khu vực mở rộng thuộc Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, đây là một đại diện sống duy nhất của họ thú cổ *(Diatomyidae)* được xem là đã tuyệt chủng cách đây 11 triệu năm.

Voọc Hà Tĩnh
Ảnh: Ban quản lý VQG

Voọc Hà Tĩnh
Ảnh: Ban quản lý VQG

THÔNG TIN DU LỊCH

Vườn quốc gia Phong Nha Kẻ Bàng với thắng cảnh nguyên sơ mà tạo hóa đã ban tặng cho nơi đây, một mảnh đất gắn liền với những chiến tích anh hùng lịch sử, là điểm đến lý tưởng, nổi tiếng không chỉ với du khách trong nước mà còn với cả du khách quốc tế. Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng được công nhận là Di sản thiên nhiên thế giới hai lần với các tiêu chí về: địa chất, địa mạo; có giá trị nổi bật đại diện cho các tiến trình sinh thái trong sự tiến hóa và phát triển của các hệ sinh thái trên cạn và sở hữu môi trường sống tự nhiên có ý nghĩa nhất đối với việc bảo tồn đa dạng sinh học. Ngoài ra, Phong Nha - Kẻ Bàng cũng là Di tích Quốc gia đặc biệt.

Phong Nha - Kẻ Bàng hiện có các loại hình du lịch: Du lịch tâm linh (Đền tưởng niệm các Anh hùng liệt sỹ đường 20 Quyết Thắng, Hang Tám Cô, Hang Y Tá); du lịch tham quan - trải nghiệm (động Phong Nha, Tiên Sơn, động Thiên Đường, suối Nước Moọc, Vườn thực vật, Thung lũng Sinh Tồn - Hang Thủy Cung, Rào Thương - Hang Én, Hamada - Trạ Ang,...); du lịch khám phá mạo hiểm (động Phong Nha - Khám phá chiều sâu bí ẩn 4.500m, Sông Chày - Hang Tối, chinh phục hang Sơn Đoòng - hang động lớn nhất Thế giới,...); du lịch văn hoá - lịch sử (Bến phà Xuân Sơn, Cầu Trạ Ang, Trọng điểm ATP, khám phá trải nghiệm văn hoá bản địa tộc người Arem, Ma Coong,...).

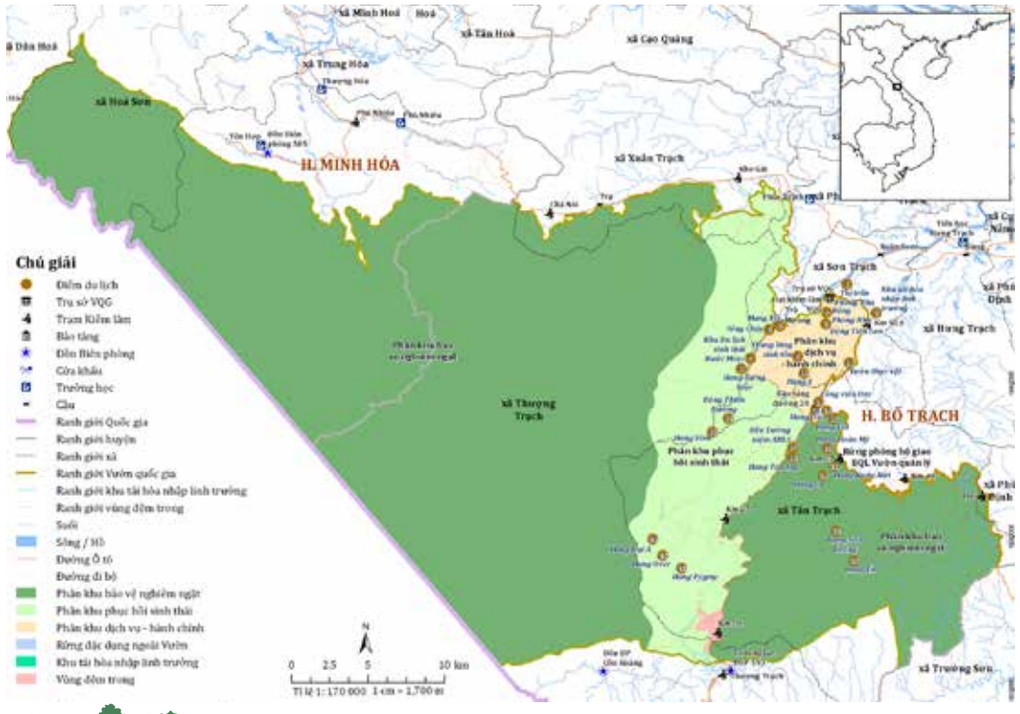

Bản đồ du lịch vườn quốc gia Phong Nha Kẻ Bàng

Liên hệ: Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha – Kẻ Bàng
Địa chỉ: tổ dân phố Phong Nha, thị trấn Phong Nha, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình
Điện thoại: 0232 3677021
Website: phongnhakebang.vn Email: pnkb@quangbinh.gov.vn

VƯỜN QUỐC GIA PHÚ QUỐC

Đỉnh núi Chúa
Ảnh: Ban quản lý VQG

Diện tích: 77.717,47 ha

Vị trí địa lý
10°12’07”- 10°27’02”
Vĩ độ Bắc
103°50’04”- 104°04’40”
Kinh độ Đông

	Diện tích rừng đặc dụng	Hợp phần bảo tồn biển
Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	8.129,8 ha	7.087,37 ha
Phân khu phục hồi sinh thái	20.897,8 ha	11.537,51 ha
Phân khu hành chính, dịch vụ	568,4 ha	9.817,02 ha

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Vườn quốc gia Phú Quốc được thành lập theo Quyết định số 91/2001/QĐ-TTg ngày 08/06/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển hạng từ Khu bảo tồn thiên nhiên Bắc Đảo Phú Quốc thành Vườn quốc gia Phú Quốc và Quyết định số 48/2002/QĐ-UB ngày 08/7/2002 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc thành lập Vườn quốc gia Phú Quốc.

Vườn quốc gia Phú Quốc nằm trên địa giới hành chính 8 xã, phường của thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, gồm: Bãi Thơm, Giành Dầu, Của Cạn, Cửa Dương, Hàm Ninh, Dương Tơ và phường Dương Đông, An Thới. Ban quản lý Vườn quốc gia Phú Quốc trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Cây đa
Ảnh: Ban quản lý VQG

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận ở 1.397 loài thực vật bậc cao có mạch thuộc 531 chi, 137 họ; trong đó, có 6 loài nguy cấp, quý hiếm trong Nghị định số 06/2019/NĐ-CP và 07 loài đặc hữu, có giá trị rất cao, như: Kiền kiền Phú Quốc *(Hopea pierrei)*, Cóc đỏ *(Lumnitzera littorea)*, Lan vân hài *(Paphiopedilum callosum)*, Trầm hương *(Aquilaria crassna)*, Sơn huyết *(Melanorrhea laccifera)*,..

1.397
loài thực vật bậc cao có mạch

6
loài nguy cấp, quý hiếm

7
loài đặc hữu có giá trị rất cao

Hoa Cóc đỏ
Ảnh: Ban quản lý VQG

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận tại đây 28 loài Thú, 119 loài Chim, 47 loài Bò sát và 14 loài Ếch nhái; trong đó, có 42 loài quý hiếm có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007, Danh lục đỏ quốc tế và Nghị định số 06/2019/NĐ-CP. Có một số loài đặc hữu như: Nhông cát sọc *(Leiopeltts guentherpetersi)*, Sóc đỏ Phú Quốc *(Cattosciurus finlaysoni harmandi)* và nhiều loài quý hiếm khác.

Rắn rồi
Ảnh: Ban quản lý VQG

Rắn rào xanh
Ảnh: Ban quản lý VQG

ĐA DẠNG SINH HỌC BIỂN

Phú Quốc có nguồn tài nguyên biển vô cùng độc đáo, vùng thảm cỏ biển rộng lớn ở phía Bắc đảo, những rạn San hô lớn ở vùng quần đảo An Thới là nơi sinh sống của 152 loài Cá thuộc 71 giống và 31 họ. Vùng biển này còn có 132 loài động vật thân mềm, 32 loài da gai và đặc biệt ghi nhận sự xuất hiện của những loài nằm trong danh mục bị đe dọa tuyệt chủng như: Dugong *(Dugong dugon)*, Rùa biển (*Chelonioidea)* và Cá heo *(Delphinidae)*.

THÔNG TIN DU LỊCH

Đảo Phú Quốc là địa danh du lịch nổi tiếng cả nước. Rừng đặc dụng Phú Quốc có cảnh quan thiên nhiên kỳ thú, thu hút khách du lịch tham quan, khám phá thiên nhiên qua các tuyến du lịch sông Rạch Tràm; Tuyến tham quan sườn Tây núi Hàm Rồng; Tuyến du lịch trải nghiệm cộng đồng bảo vệ rừng Ba Hòn Dung; Tuyến tham quan rừng giống; Tuyến tham quan các hòn khu vực Nam Đảo và khách tham quan có thể lặn ngắm san hô trong khu bảo tồn biển,... Một số bãi biển đẹp để tắm biển, chụp ảnh như: Bãi Sao, Bãi Rạch Vẹm, Bãi Dài, Bãi Vũng Bầu, Bãi Vũng Trâu Nằm.

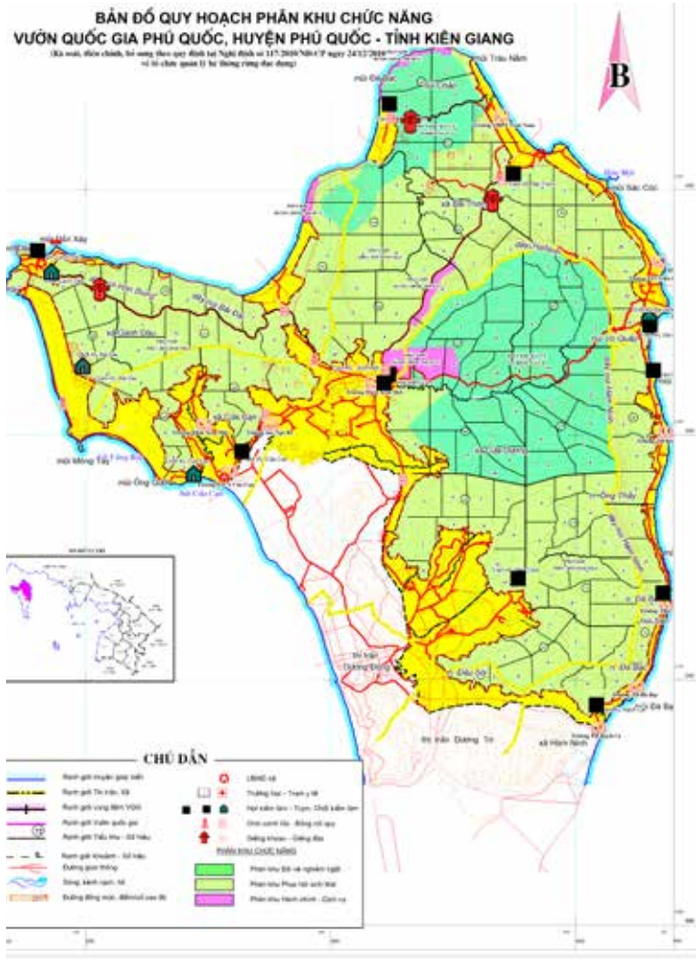

Bản đồ quy hoạch phân khu chức năng vườn quốc gia Phú Quốc, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

Liên hệ: Ban quản lý Vườn quốc gia Phú Quốc
Địa chỉ: ấp Xóm Mới, xã Bãi Thơm, TP. Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
Điện thoại: 0297868255
Email: vqgphuquoc@gmail.com

VƯỜN QUỐC GIA

PHƯỚC BÌNH

Vị trí địa lý
11°58’32”- 12°10’00”
Vĩ độ Bắc
108°41’00”- 108°49’05”
Kinh độ Đông

Diện tích: 19.607,66 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
10.436,66 ha	**7.993,88 ha**	**1.047,12 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Vườn quốc gia Phước Bình tiền thân là Khu bảo tồn thiên nhiên Phước Bình được Thủ tướng Chính phủ thành lập tại Quyết định số 125/2002/QĐ-TTg, ngày 26/9/2002. Ngày 08/6/2006, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 822/QĐ-TTg chuyển hạng Khu bảo tồn thiên nhiên Phước Bình thành Vườn quốc gia Phước Bình. Ngày 23/5/2007, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Quyết định số 112/2007/QĐ-UBND về việc thành lập Vườn quốc gia Phước Bình thuộc tỉnh Ninh Thuận.

Ban quản lý Vườn quốc gia Phước Bình được thành lập theo Quyết định số 171/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận, trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Thảm thực vật rừng Vườn quốc gia Phước Bình, gồm: Kiểu rừng kín thường xanh cây lá rộng á nhiệt đới núi thấp, chiếm 9,38%; Kiểu phụ thứ sinh nhân tác rừng kín thường xanh á nhiệt đới núi thấp, chiếm 3,64%; Rừng thưa chủ yếu cây lá kim nhiệt đới với kiểu phụ là Rừng thưa chủ yếu cây lá kim thứ sinh nhân tác.

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận 1.225 loài thực vật bậc cao có mạch thuộc 584 chi, 156 họ của 7 ngành. Trong đó, có 36 loài trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và 58 loài thuộc Danh lục đỏ IUCN. Đã điều tra bổ sung thêm 97 loài thực vật bậc cao có mạch thuộc 46 họ và 15 loài Lan, nâng tổng số loài có trong danh lục thực vật của Vườn từ 1.225 loài lên 1.338 loài.

1.225
loài thực vật bậc cao có mạch

36
loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam

58
loài thuộc Danh lục đỏ IUCN

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 347 loài động vật, bao gồm: 72 loài Thú thuộc 27 họ, 10 bộ; 207 loài Chim thuộc 50 họ, 14 bộ; 34 loài Bò sát thuộc 12 họ, 3 bộ và 34 loài Lưỡng cư thuộc 5 họ, 1 bộ. Trong đó, có 50 loài thuộc Danh lục đỏ quốc tế IUCN, 64 loài trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và 80 loài thuộc phục lục Nghị định số 06/2019/NĐ-CP. Đặc biệt, có 4 loài thú đặc hữu Đông Dương là: Vượn má hung *(Hylobates gabriellae)*, Chà vá chân đen *(Pygathrix nigripes)*, Cầy vằn *(Chrotogale owstoni)* và Mang lớn *(Mumtiacus vuquangensis)*. Các loài chim đặc hữu gồm có: Khướu đầu đen má xám *(Garrulax yersim)*, Khướu mỏ dài *(Jabouilleia danjoui)*, Sẻ thông họng vàng *(Carduelis monguilloti)*. Đây cũng là nơi có số lượng quần thể Bò tót và Nai lớn trong số các khu rừng đặc dụng ở Việt Nam.

THÔNG TIN DU LỊCH

Vườn quốc gia Phước Bình cách thành phố Phan Rang - Tháp Chàm 65 km về phía Tây Bắc; Ngoài cảnh quan thiên nhiên tuyệt đẹp, nơi đây còn nổi tiếng với những điểm tham quan du lịch sinh thái như: Vườn thực vật, Thác Đá Bàn, Thác Gia Non, Thác Đá Đen, Suối Gia Nhông, Hầm Xe lửa,...

Một số tuyến du lịch nổi bật: Tuyến đa dạng sinh học Gia nhông – Đá bàn, tham quan hệ thực vật, cảnh quan tự nhiên Thác Đuôi rồng, nghe thuyết minh viên giới thiệu một số loài cây rừng đặc trưng, cây thuốc, các loại rau người dân bản địa thường sử dụng; Tuyến đa dạng sinh học Gia nhông – Đá bàn – Bẫy đá Pi năng Tắc – Trại Bò tót lai F1- Giao lưu văn hóa cộng đồng, tham quan và nghe thuyết minh về di tích lịch sử cấp quốc gia trận địa đá anh hùng dân tộc Pi năng Tắc và mô hình về nuôi và chăm sóc đàn Bò tót lai F1; trải nghiệm, giao lưu văn hóa cộng đồng như đánh Mã la, thổi kèn bầu, múa mừng lúa mới của cộng đồng người Rắc - lây và Chu - ru.

Liên hệ: Ban quản lý Vườn quốc gia Phước Bình
Địa chỉ: xã Phước Bình, huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận
Điện thoại: 0259.3828789
Email: vqgphuocbinh@yahoo.com.vn

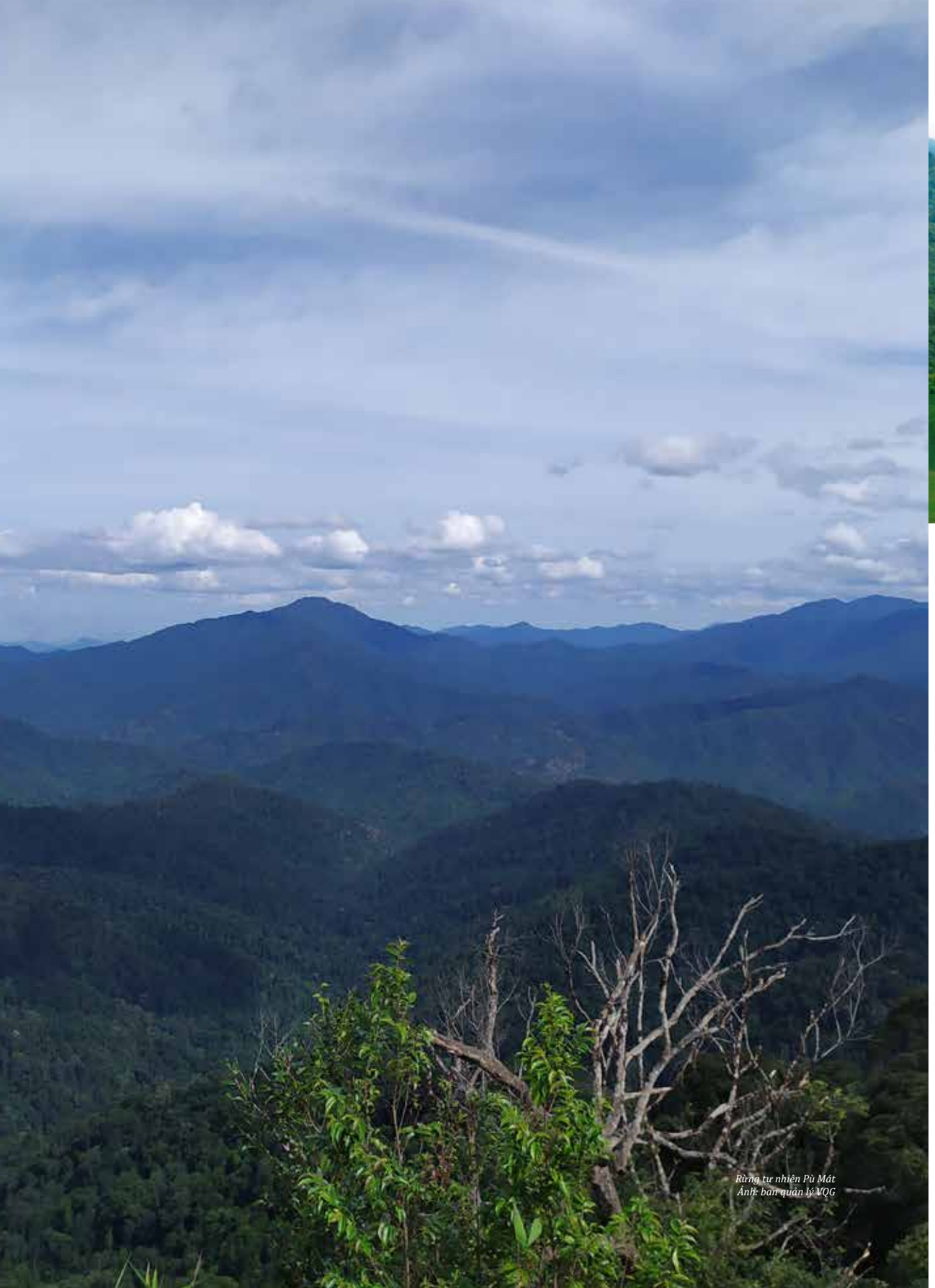

Rừng tự nhiên Pù Mát
Ảnh: ban quản lý VQG

VƯỜN QUỐC GIA
PÙ MÁT

Ảnh: Lê Quý Trọng

Vị trí địa lý
18°46’- 19°22’
Vĩ độ Bắc
104°24’- 104°56’
Kinh độ Đông

Diện tích: 94.715,4 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
79.718,4 ha	**10.095,9 ha**	**4.901,1 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Vườn quốc gia Pù Mát chính thức được thành lập năm 1995 theo Quyết định số 3355/QĐ-UB ngày 28/12/1995 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An để tổ chức thực thi dự án đầu tư xây dựng Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Mát. Năm 2001, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 174/2001/QĐ-TTg ngày 08/11/2001 về việc chuyển hạng Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Mát thành Vườn quốc gia Pù Mát.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Các kiểu thảm thực vật chính của Vườn quốc gia Pù Mát, gồm có: Rừng kín thường xanh hỗn giao cây lá rộng, lá kim á ẩm nhiệt đới chiếm 29%; Rừng kín thường xanh mưa ẩm nhiệt đới 46,5%; Kiểu phụ rừng lùn đỉnh núi 1,7%; Rừng phục hồi sau khai thác và sau nương rẫy 21%; Trảng cỏ cây bụi, cây gỗ rải rác 1,4% và Đất canh tác nông nghiệp và nương rẫy 0,4%.

Vườn quốc gia Pù Mát nằm ở phía Tây Nam tỉnh Nghệ An, cách thành phố Vinh khoảng 120 km; thuộc địa bàn của 3 huyện: Con Cuông, Tương Dương và Anh Sơn. Ban quản lý Vườn quốc gia Pù Mát trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An.

Một thoáng Pù Mát
Ảnh: Hồ Sỹ Minh

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận 2.691 loài thực vật thuộc 981 chi và 204 họ của 6 ngành thực vật bậc cao. Trong đó, có đến 75 loài thực vật nguy cấp, quý hiếm nằm trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007, 189 loài nằm trong Nghị định số 06/2019/NĐ-CP.

Tuần tra rừng
Ảnh: Ban quản lý VQG

Hoàng thảo đùi gà
Ảnh: Ban quản lý VQG

2.691
loài thực vật

75
loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam

189
loài nằm trong NĐ số 06/2019/NĐ-CP

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 132 loài Thú thuộc 11 bộ, 30 họ; 341 loài Chim thuộc 50 họ và 15 bộ; 86 loài Lưỡng cư và bò sát; 83 loài Cá; 459 loài Bướm. Trong đó, có nhiều loài thuộc Danh lục đỏ quốc tế IUCN, Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Nghị định số 06/2019/NĐ-CP. Một số loài động vật quý hiếm có giá trị bảo tồn cao như: Voi *(Elephas maximus)*, Hổ *(Panthera tigris)*, Sao la *(Pseudoryx nghetinhensis)*, Mang Trường sơn *(Muntiacus truongsonensis)*, Thỏ vằn *(Nesolagus timminsi)*, Cầy vằn *(Chrotogale owstoni)*, Gấu chó *(Helarctos malayanus)*, Gấu ngựa *(Ursus thibetanus)*, Tê Tê *(Manis javanica và Manis pentadactyla)*,...

Chà Vá chân nâu
Ảnh: Ban quản lý VQG

Voi Châu Á
Ảnh: Ban quản lý VQG

Thượng nguồn sông Giăng
Ảnh: Ban quản lý VQG

THÔNG TIN DU LỊCH

Vườn quốc gia Pù Mát hiện được xác định là vùng lõi của Khu dự trữ sinh quyển miền Tây Nghệ An do UNESCO công nhận năm 2007; nằm trên địa hình gồm các dãy núi cao kết nối nhau, có đỉnh núi cao nhất là đỉnh Pù Mát cao 1.841m, có nhiều thác nước đẹp, đặc biệt có Thác Khe Kèm ở xã Lục Dạ cao 150m.

Hai bên bờ Sông Giăng trong Vườn quốc gia Pù Mát có phong cảnh vừa hùng vĩ vừa nên thơ, các sinh cảnh động, thực vật độc đáo; cảnh quan thiên nhiên gắn với đời sống của tộc người Đan Lai hai bên dòng sông sẽ tạo được sức hấp dẫn cho du khách khi muốn trải nghiệm thiên nhiên và văn hóa.

Múa sạp truyền thống
Ảnh: Ban quản lý VQG

Trên sông Giăng
Ảnh: Ban quản lý VQG

Sơ đồ tham quan các điểm du lịch tại vùng lõi và vùng đệm vườn quốc gia Pù Mát

Liên hệ: Ban quản lý Vườn quốc gia Pù Mát
Địa chỉ: thôn Tiến Thành, xã Chi Khê, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An
Điện thoại: 0238.3873374
Website: pumat.vn Email: pumat@nghean.gov.vn

VƯỜN QUỐC GIA
SÔNG THANH

Ảnh: Ban quản lý VQG

Vị trí địa lý
15°13’- 15°41’
Vĩ độ Bắc
107°21’- 107°46
Kinh độ Đông

Diện tích: 76.669,68 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
58.225,98 ha	**18.367,2 ha**	**76,50 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Ngày 31/10/2000, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam ban hành Quyết định số 3849/QĐ-UB về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Khu bảo tồn thiên nhiên Sông Thanh. Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 214/TTgNN ngày 09/02/2018 về việc chuyển hạng Khu Bảo tồn thiên nhiên Sông Thanh thành Vườn quốc gia, Uỷ ban nhân dân tỉnh Quảng Nam đã ban hành Quyết định số 3689/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 về việc chuyển hạng Khu bảo tồn thiên nhiên Sông Thanh thành Vườn quốc gia Sông Thanh, tỉnh Quảng Nam.

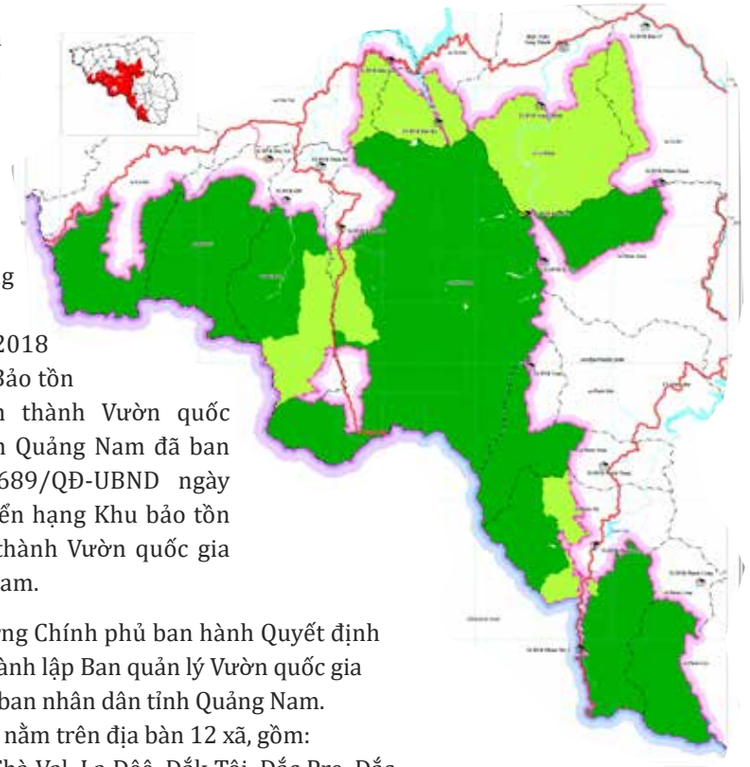

Bản đồ phân khu chức năng và hệ thống quản lý vườn quốc gia Sông Thanh

Ngày 25/8/2021, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1432/QĐ-TTg về việc thành lập Ban quản lý Vườn quốc gia Sông Thanh trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam.
Vườn quốc gia Sông Thanh nằm trên địa bàn 12 xã, gồm: Tà Bhinh, Tà Pơ ơ, Cà Dy, Chà Val, La Dêê, Đắk Tôi, Đắc Pre, Đắc Pring thuộc huyện Nam Gang và Phước Xuân, Phước Năng, Phước Mỹ, Phước Công thuộc huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Vườn quốc gia Sông Thanh tiếp giáp với các Khu bảo tồn thiên nhiên: Ngọc Linh (tỉnh Kon Tum), Ngọc Linh (tỉnh Quảng Nam) và Khu bảo tồn loài Sao La (tỉnh Quảng Nam) tạo thành vùng sinh thái liên tục trong hành lang đa dạng sinh học của dãy núi Trung Trường Sơn; nằm trong 200 trung tâm đa dạng sinh học toàn cầu (Global 200, WWF 2000); Vùng chim quan trọng (IBA) và Vùng chim đặc hữu (EBA) của Thế giới.

Ảnh: Ban quản lý VQG

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận có 899 loài, 537 chi, 161 họ thuộc 6 ngành thực vật bậc cao có mạch. Trong đó, có 101 loài thuộc Danh lục đỏ quốc tế IUCN, Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Nghị định số 06/2019/NĐ-CP, như: Lim xanh *(Erythrophleum fordii)*, Pơ mu *(Fokienia hodginsii)*, Lan kim tuyến (*Anoectochilus setaceus)*,...

899
loài thực vật

101
loài thuộc Danh lục đỏ quốc tế IUCN, Sách đỏ Việt Nam và NĐ số 06/2019/NĐ-CP

Ảnh: Ban quản lý VQG

Ảnh: Ban quản lý VQG

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 68 loài thú, 130 loài Chim, 112 loài Bò sát, 56 loài Lưỡng cư, 103 loài Cá và nhiều loài động vật không xương sống. Trong đó, có nhiều loài động vật nguy cấp, quý, hiếm như: 22 loài Thú, 12 loài Chim, 23 loài Bò sát, 4 loài Lưỡng cư và 12 loài Cá trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007; 45 loài Thú, 15 loài Chim, 56 loài Bò sát và 01 loài Cá trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN (2019); 23 loài Thú, 12 loài Chim, 17 loài Bò sát trong Nghị định số 06/2019/NĐ-CP. Đặc biệt ở lớp thú, có tới 22 loài nằm trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và 45 loài nằm trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN. Có 16 loài Chim trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và 15 loài có tên trong Danh lục sách đỏ quốc tế IUCN, điển hình như: Voọc chà vá *(Pygathrix nemaeus nemaeus),* Mang lớn *(Muntiacus vuquangensis)*, Mang Trường sơn *(Muntiacus truongsonensis)*, Vượn *(Nomascus gabriellae)*, Gấu ngựa *(Ursus thibetanus)*, Trĩ sao *(Rheinardia ocellata)*, Cu xanh mỏ quặp *(Treron curvirostra)*,...

THÔNG TIN DU LỊCH

Vườn quốc gia Sông Thanh với hệ thống các đỉnh núi cao trên 1.000m tạo nên tính liền mạch trải dài theo dãy Trường Sơn, hình thành khí hậu hoàn toàn khác biệt. Các con sông, khe suối, lòng hồ được kiến tạo bởi độ dốc, địa hình tạo nên điểm đặc biệt trong các hoạt động du lịch sinh thái mạo hiểm. Bên cạnh đó, yếu tố văn hóa, ẩm thực, truyền thống của của các dân tộc địa phương: Cơ tu, Tà Riềng, Dẻ Triêng, M Nông,... đã làm nên một nét đẹp hoang sơ. Vườn quốc gia Sông Thanh hội tụ đầy đủ các yếu tố và có nhiều tiềm năng cho phát triển du lịch nói chung và du lịch mạo hiểm nói riêng.

Ngoài ra, Vườn quốc gia Sông Thanh còn chứa đựng các di tích lịch sử, văn hóa của đồng bào dân tộc người Cơ Tu, di tích lịch sử đường Hồ Chí Minh và các cảnh quan độc đáo có tiềm năng phát triển du lịch sinh thái, như: Khu di tích lịch sử Bến Giằng, thuộc di tích quốc gia đặc biệt Đường Trường Sơn - Đường Hồ Chí Minh; Khu di tích khảo cổ học Cà Dy và Tà Bhinh là di sản văn hóa Sa Huỳnh; danh lam, thắng cảnh thác Grăng,...

Ảnh: Ban quản lý VQG

Ảnh: Ban quản lý VQG

Ảnh: Ban quản lý VQG

Longho-Kheru
Ảnh: Ban quản lý VQG

Liên hệ: Ban quản lý Vườn quốc gia Sông Thanh
Địa chỉ: thôn A Liêng, xã Tà Bhing, huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam
Điện thoại: 0236.379.2396
Email: songthanhnp@gmail.com

Ảnh: Ban quản lý VQG

VƯỜN QUỐC GIA TÀ ĐÙNG

Vị trí địa lý
11°47'27"- 11°59'20"
Vĩ độ Bắc
107°53'10"- 108°6'32"
Kinh độ Đông

Diện tích: 20.973,7 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
6.010,20 ha	**10.254,9 ha**	**4.708,6 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Vườn quốc gia Tà Đùng tiền thân là Khu bảo tồn thiên nhiên Tà Đùng được thành lập theo Quyết định số 07/2003/QĐ-UB ngày 6/01/2003 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Ngày 08/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 185/QĐ-TTg phê duyệt chuyển hạng Khu bảo tồn thiên nhiên Tà Đùng thành Vườn quốc gia Tà Đùng, tỉnh Đắk Nông. Ban quản lý Vườn quốc gia Tà Đùng trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Đắk Nông, được thành lập theo Quyết định số 847/QĐ-UBND ngày 07/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Khu BTTN Tà Đùng nằm trên địa giới hành chính xã Đăk Som, huyện Đăk G'long, tỉnh Đắk Nông, cách trung tâm thị xã Gia Nghĩa 50 km về phía Đông Bắc.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Vườn quốc gia Tà Đùng là nơi giao thoa về địa lý – sinh học của khu vực Tây Nguyên, Nam Trung Bộ và miền Đông Nam Bộ; có đặc trưng bởi kiểu rừng kín thường xanh mưa ẩm á nhiệt đới và rừng kín hỗn giao lá rộng, lá kim. Đây là các mẫu chuẩn hệ sinh thái rừng nguyên sinh hiếm có của vùng Cao nguyên, với các nguồn gen động thực vật rừng đặc hữu và quý, hiếm.

Sóc đen
Ảnh: Ban quản lý VQG

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận 1.406 loài thực bậc cao có mạch thuộc 760 chi và 192 họ của 06 ngành. Trong đó, có 69 loài thực vật được ghi trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007, 27 loài có tên trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN và 14 loài trong Nghị định số 06/2019/NĐ-CP. Một số loài nguy cấp, quý, hiếm như: Thông hai lá dẹt *(Pinus krempfii)*, Thông Đà Lạt *(Pinus dalatensis)*, Trầm hương *(Aquilaria crassna)*,...

1.406
loài thực vật

27
loài có tên trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN

69
loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam

14
loài nằm trong NĐ số 06/2019/NĐ-CP

Ảnh: Ban quản lý VQG

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận được 574 loài thuộc 124 họ, 38 bộ, gồm: 88 loài Thú, 202 loài Chim, 49 loài Bò sát, 38 loài Ếch nhái, 153 loài Côn trùng, 25 loài Cá và 19 loài thân mềm. Trong đó, có 59 loài được ghi trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007; 58 loài có tên trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN và 58 loài trong Nghị định số 06/2019/N Đ-CP, như: Hổ *(Panthera tigris)*, Báo hoa mai *(Panthera pardus)*, Trăn mốc *(Python molurus)*, Trăn gấm *(Python reticulatus)*, Rắn hổ chúa *(Ophiophagus hannah)*. Một số loài được ưu tiên bảo tồn cao, thế giới đặc biệt quan tâm: Chà vá chân đen *(Pygathrix nigripes)*, Vượn má hung *(Nomascus gabriellea)*, Cu li nhỏ *(Nycticebus pygmaeus)*.

574
loài động vật

59
loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam

58
loài có tên trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN

58
loài nằm trong NĐ số 06/2019/NĐ-CP

Ảnh: Ban quản lý VQG

THÔNG TIN DU LỊCH

Vườn quốc gia Tà Đùng có diện tích mặt nước lòng hồ Thuỷ điện Đồng Nai 3 rộng lớn với hàng chục đảo lớn, nhỏ và cộng đồng dân cư vùng đệm đa bản sắc văn hoá. Nơi đây có mẫu chuẩn hệ sinh thái rừng nguyên sinh hiếm có của vùng Cao nguyên, với các nguồn gen động, thực vật rừng đặc hữu và quý hiếm; Đỉnh Tà Đùng cao 1.982 m, khí hậu mát mẻ thích hợp cho các loại hình du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, leo núi phát triển.

Ảnh: Ban quản lý VQG

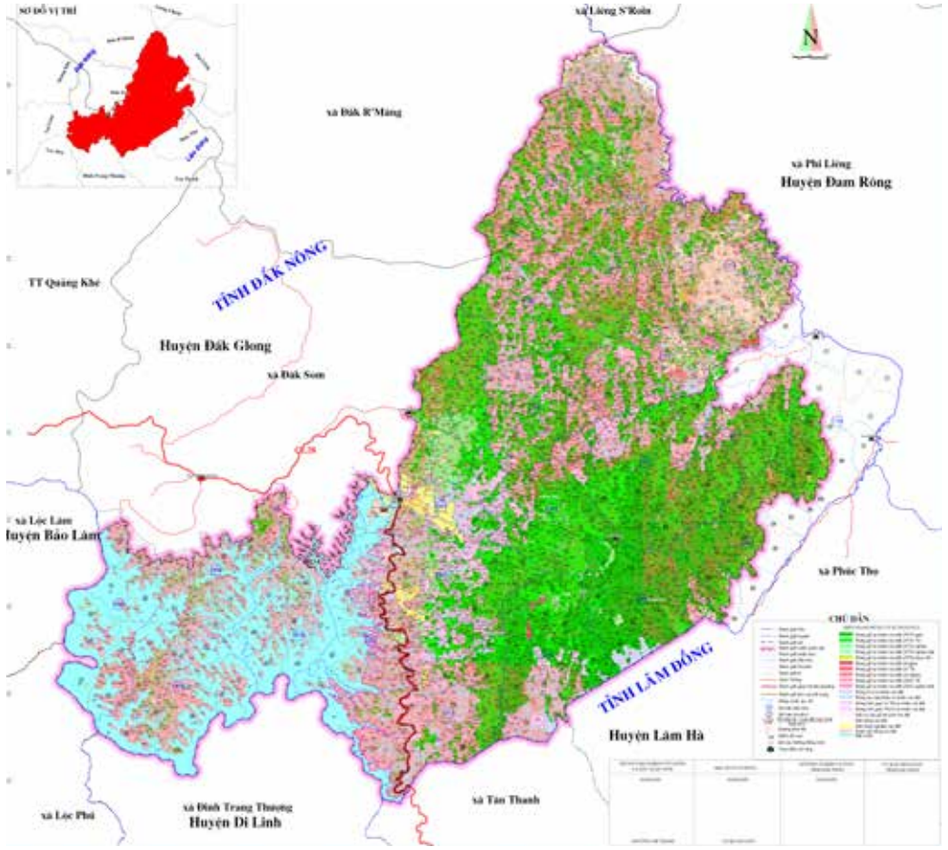

Bản đồ hiện trạng rừng vườn quốc gia Tà Đùng, tỉnh Đắk Nông

Liên hệ: Ban quản lý Vườn quốc gia Tà Đùng
Địa chỉ: xã Đắk Som, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông
Điện thoại: 0987 337 107
Website: vuonquocgiatadung.vn Email: vuonquocgiatadung.vn@gmail.com

VƯỜN QUỐC GIA TAM ĐẢO

Ảnh: Ban quản lý VQG

Vị trí địa lý
21°21'- 21°42'
Vĩ độ Bắc
105°23'- 105°44'
Kinh độ Đông

Diện tích: 32.761,1 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
15.653,7 ha	**14.478,3 ha**	**2.629,1 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Vườn quốc gia Tam Đảo được thành lập theo Quyết định số 136/TTg ngày 06/3/1996 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Dự án khả thi đầu tư xây dựng Vườn quốc gia Tam Đảo. Ban quản lý Vườn quốc gia Tam Đảo trực thuộc Tổng cục Lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và PTNT.

Vườn quốc gia Tam Đảo nằm trọn trên dãy núi Tam Đảo có chiều dài trên 80 km, chạy theo hướng Tây Bắc - Đông Nam, thuộc địa phận của 23 xã, 4 huyện thuộc 3 tỉnh: Vĩnh Phúc, Thái Nguyên, Tuyên Quang, cách Thủ đô Hà Nội khoảng 70 km về phía Bắc.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Thảm thực vật của Vườn quốc gia Tam Đảo có thể xếp vào 2 kiểu chính, 3 kiểu phụ và thảm tươi như sau: Rừng kín thường xanh mưa ẩm nhiệt đới núi thấp; Rừng kín thường xanh mưa ẩm á nhiệt đới núi thấp; Kiểu phụ rừng thường xanh mưa ẩm nhiệt đới thứ sinh nghèo kiệt sau khai thác; Kiểu phụ thứ sinh rừng trồng với các loài cây khác nhau; Kiểu phụ rừng hỗn giao gỗ và tre nứa; Thảm tươi cây bụi.

Ảnh: Ban quản lý VQG

Ảnh: Ban quản lý VQG

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận 1.247 loài thực vật bậc cao có mạch của 645 chi thuộc 169 họ; trong đó, có 42 loài đặc hữu và 85 loài nguy cấp, quý hiếm thuộc Danh lục đỏ quốc tế IUCN, Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Nghị định số 06/2019/NĐ-CP, như: Hoàng thảo Tam Đảo *(Dendrobium daoensis)*, Trà hoa dài *(Camellia longicaudata)*, Trà vàng pêtêlô *(Camellia petelotii)*, Hoa tiên *(Asarum glabrum)*, Chùy hoa leo *(Molas tamdaoensis)*, Trọng lâu kim tiền *(Paris delavayi)*, Lan hài Tam Đảo *(Paphiopedilum gratrixianum)*.

1.247
loài thực vật bậc cao có mạch

42
loài đặc hữu

85
loài có tên trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN, Sạc đỏ Việt năm năm 2007 và NĐ số 09/2019/NĐ-CP

Ảnh: Ban quản lý VQG

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 1.299 loài động vật của 168 họ, thuộc 41 bộ; trong đó, có 25 loài đặc hữu, 63 loài động vật quý hiếm thuộc Danh lục đỏ quốc tế IUCN, Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Nghị định số 06/2019/NĐ-CP, như: Sóc bay, Sóc đen, Cầy mực, Vượn; có 39 loài động vật đặc hữu, trong đó có 11 loài đặc hữu hẹp chỉ có ở Vườn quốc gia Tam Đảo như: Rắn sãi angen *(Amphiesma angeli)*; Rắn ráo thái dương *(Boiga multitempolaris)*; Cá cóc Tam Đảo *(Paramerotriton deloustali)*,...

1.299
loài động vật

39
loài đặc hữu

63
loài có tên trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN, Sạc đỏ Việt năm năm 2007 và NĐ số 09/2019/NĐ-CP

Ảnh: Ban quản lý VQG

Ảnh: Ban quản lý VQG

THÔNG TIN DU LỊCH

Vườn quốc gia Tam Đảo có vị trí đắc địa, thuận lợi vì nằm ở trung tâm miền Bắc, trong vùng chuyển tiếp giữa vùng Đồng bằng Sông Hồng và Trung du miền núi phía Bắc, nằm liền kề vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc, có vị trí thuận lợi trong giao lưu, phát triển kinh tế và dịch vụ.

Vườn quốc gia Tam Đảo có nhiều cảnh quan thiên nhiên đẹp là các khu rừng khá nguyên vẹn, các loài động, thực vật quý hiếm và có nhiều hồ nước như: Hồ Xạ Hương, Hồ Đại Lải; có các thác nước đẹp như: Thác bạc Tam Đảo, Thác bạc Tây Thiên, Thác Ba Ao (Vĩnh Phúc); Thác Đát (Sơn Dương - Tuyên Quang), Thác Ba Dội (Đại Từ - Thái Nguyên).

Một số tuyến du lịch nổi bật: Tuyến 1 từ Văn phòng Vườn quốc gia Tam Đảo - Thị trấn Tam Đảo - Tam Đảo II; Tuyến 2 từ Văn phòng Vườn quốc gia Tam Đảo - Thung lũng Chắt Dậu - hồ Xạ Hương; Tuyến 3 từ Văn phòng VQG Tam Đảo - Khu danh thắng Tây Thiên.

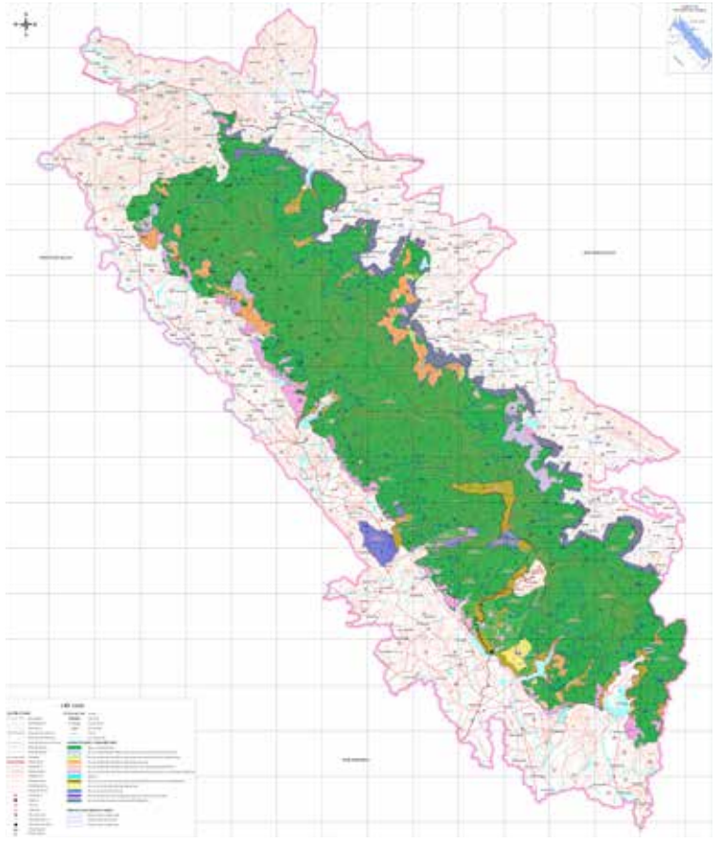

Bản đồ phương án quản lý, bảo tồn và phát triển bền vững vườn quốc gia Tam Đảo, giai đoạn 2021-2030

Liên hệ: Ban quản lý Vườn quốc gia Tam Đảo
Địa chỉ: Km 13, xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc
Điện thoại: 0211.3853.257
Website: www.tamdaonp.com.vn Email: tdnp-vp@hn.vnn.vn

VƯỜN QUỐC GIA TRÀM CHIM

Ảnh: Nguyễn Hoàng Minh Hải

Vị trí địa lý
10°40'- 10°47'
Vĩ độ Bắc
105°26'- 105°36'
Kinh độ Đông

Diện tích: 7.313 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
4.942,8 ha	**2.339,6 ha**	**30,6 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Vườn quốc gia Tràm Chim được thành lập theo Quyết định số 253/QĐ-TTg ngày 29/12/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển hạng Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Tràm Chim, tỉnh Đồng Tháp thành Vườn quốc gia Tràm Chim và phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng Vườn quốc gia Tràm Chim giai đoạn 1999 - 2003.

Vườn quốc gia Tràm Chim nằm ở hạ lưu sông Mê Kông được bao bọc xung quanh bởi hệ thống kênh và đê với chiều dài khoảng 60 km trên địa bàn huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp. Ban quản lý Vườn quốc gia Tràm Chim trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

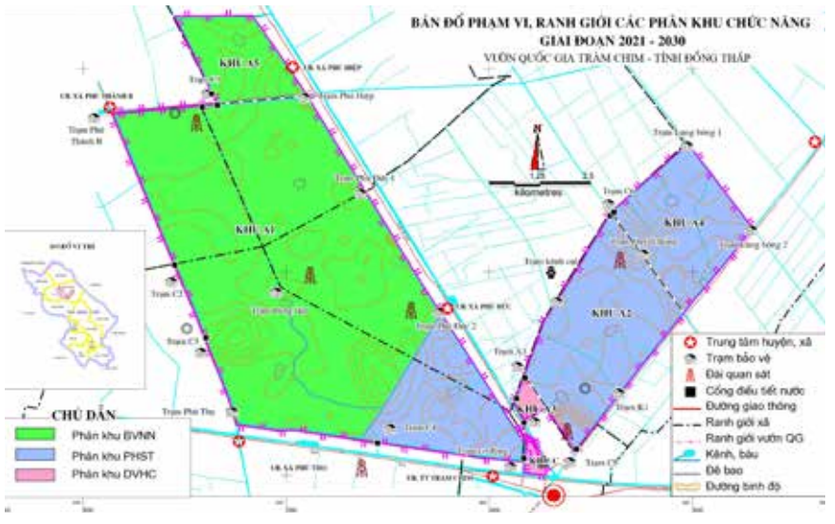

Bản đồ phạm vi, ranh giới các phân khu chức năng giai đoạn 2021-2030 Vườn quốc gia Tràm Chim- tỉnh Đồng Tháp

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận hơn 190 loài thực vật bậc cao có mạch, thuộc 157 chi, 67 họ, 2 ngành. Trong đó, có 06 loài có trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007, như: Cà na *(Elaeocarpus hygrophilus Kurz)*, Lúa ma *(Oryza rufipogon Griff)*, Choại *(Stenochlaena palustris)*.

Ảnh: Nguyễn Hoàng Minh Hải

Một số loài đặc trưng, gồm: Gáo vàng *(Saroocephalus coadunate (L.) Lamk)*, Cà giâm *(Mitraryno speciosa Korth)*, Sen *(Nulumbo nucifera)*, Lúa ma, Lúa trời *(Oryza rufipogon Griff)*, Năng kim *(Eleocharis ochrostachys Steud)*, Ráng gạt nai *(Ceratoptoris thalictroidec (L.) Brogn)*, Cỏ bắc *(Leersia hexandra SW)*.

190
loài thực vật bậc cao có mạch

06
loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 12 loài Thú thuộc 4 bộ, 7 họ và 10 giống; 29 loài Lưỡng cư, Bò sát, thuộc 3 bộ, 11 họ và 25 giống; 118 loài Chim thuộc 14 bộ, 55 họ, 78 chi. Trong đó, có nhiều loài thuộc Danh lục đỏ quốc tế IUCN, Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Nghị định số 06/2019/NĐ-CP, như: Sếu đầu đỏ *(Grus antigone sharpii)*, Cò mỏ thìa *(Platalea minor)*, Bồ nông chân xám (Pelecanus philippensis), Mèo rừng *(Prionailurus bengalensis)*, Rái cá vuốt bé *(Aonyx cinereus)*, Rái cá Lông mượt *(Lutrogale perspicillata)*, Trăn đất *(Python molurus)*, Rùa đất lớn *(Heosemys Grandis)*, Rùa hộp lưng đen *(Cuora amboinensis kamaroma)*,...

THỦY SẢN

Ghi nhận 129 loài Cá thuộc 11 bộ, 31 họ và 79 giống. Trong đó, có 08 loài trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007, như: Cá hô *(Catlocarpio siamensis)*, Cá còm *(Chitala ornata)*, Cá lóc bông *(Channa micropeltes)*, Cá duồng *(Cirrhinus microlepis)*, Cá mang rổ *(Toxotes chatareus)*, Cá ét mọi *(Morulius chrysophekadion)*, Ngựa nam *(Hampala macrolepidota).*

THÔNG TIN DU LỊCH

Vườn quốc gia Tràm Chim được công nhận là Khu Ramsar thứ 2.000 của thế giới và thứ 4 của Việt Nam, đây là vùng có hệ sinh thái đất ngập nước theo mùa duy nhất còn sót lại của Đồng Tháp Mười.

Một số hoạt động dịch vụ du lịch đặc trưng: xem chim, tìm hiểu về các loài chim; tham quan theo mùa hoặc quanh năm như: tham quan làng nghề (khô, kiệu); tham quan hoa Hoàng đầu ấn, hoa Nhĩ cán tím; các dịch vụ trải nghiệm (mùa nước nổi; trải nghiệm làm nông dân; mô hình nuôi ong lấy mật; dịch vụ săn chuột đồng, dỡ chà chuột); khám phá cảnh quan thiên nhiên và các trò chơi dân gian, mạo hiểm, trò chơi dưới nước,...

Ảnh: Nguyễn Hoàng Minh Hải

Ảnh: Nguyễn Hoàng Minh Hải

Cò Ốc
Ảnh: Nguyễn Hoàng Minh Hải

Ảnh: Nguyễn Hoàng Minh Hải

Liên hệ: Ban quản lý Vườn quốc gia Tràm Chim
Địa chỉ: khóm 4, thị trấn Tràm Chim, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp
Điện thoại: 0277.3827.302
Email: vqgtc@dongthap.gov.vn

VƯỜN QUỐC GIA
U MINH HẠ

Ảnh: Ban quản lý VQG

Vị trí địa lý
9°12’30”- 9°17’41”
Vĩ độ Bắc
104°54’1”- 104°59’16”
Kinh độ Đông

Diện tích: 32.761,1 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
15.653,7 ha	**14.478,3 ha**	**2.629,1 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Ngày 09/6/1983, Ủy ban nhân dân tỉnh Minh Hải ban hành Quyết định số 51/QĐ-UB về việc quy định các khu vực rừng cấm trong đó có rừng Vồ Dơi. Năm 1992, Bộ Lâm nghiệp ban hành Quyết định số 411/BLN về việc phê chuẩn luận chứng kinh tế kỹ thuật Khu bảo tồn thiên nhiên Vồ Dơi và lấy tên gọi Ban quản lý rừng đặc dụng Vồ Dơi. Ngày 20/01/2006, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 112/QĐ-TTg về việc chuyển Khu bảo tồn thiên nhiên Vồ Dơi thành Vườn quốc gia U Minh Hạ.

Vườn quốc gia U Minh Hạ nằm cách thành phố Cà Mau vào khoảng 30 km về phía Bắc, nằm trên địa bàn các xã: Khánh Lâm, Khánh An, huyện U Minh và các xã: Khánh Bình Tây Bắc, Trần Hợi, huyện Trần Văn Thời. Ban quản lý Vườn quốc gia U Minh Hạ trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Đặc trưng Vườn quốc gia U Minh Hạ là hệ sinh thái rừng đầm lầy nước ngọt thuộc Châu thổ Đồng bằng Sông Cửu Long với loài cây Tràm (Melalueca cajuputi) chiếm ưu thế. Thảm thực vật rừng ở U Minh Hạ thuộc kiểu rừng kín thường xanh mưa ẩm nhiệt đới, kiểu phụ thổ nhưỡng úng nước phèn, hình thành trong điều kiện ngập nước, đất chua. Đây là quần thể thực vật rừng lá cứng sau rừng ngập mặn.

Hệ sinh thái rừng tràm đặc trưng
Ảnh: Ban quản lý VQG

HỆ THỰC VẬT

Vườn quốc gia U Minh Hạ có 176 loài cây cỏ tự nhiên thuộc 65 chi, 36 họ thực vật khác nhau. Thành phần loài trong rừng Tràm đơn giản, các loài cây gỗ tiêu biểu gồm: Tràm *(Melaleuca cajuputii)*, Bùi *(Ilex cymosa)*, Trâm khế *(Syzygium Lineatum)*, Móp *(Alstonia Spathulata)*, Trâm rộng *(Syzygium Oblata)*. Đối với các loài thực vật đang phân bố tại Vườn quốc gia U Minh Hạ có 01 loài (Kỳ nam kiến – *Hydnophytum formicarum*) có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007.

176
loài cây cỏ tự nhiên

01
loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam

04
loài đề xuất cần được ưu tiên bảo vệ

Ngoài ra, Vườn quốc gia U Minh Hạ cũng đang đề xuất 04 loài thực vật cần được ưu tiên bảo vệ, gồm: Mật cật gai *(Licuala spinosa)*, Móp *(Alstonia spathulata)*, Ráng U Minh *(Asplenium confusum)*, Nắp ấm *(Nepenthes mirabilis)* do có phạm vi phân bố hẹp, chủ yếu tại khu vực than bùn còn rừng tràm nguyên sinh của Vườn.

Ảnh: Ban quản lý VQG

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 23 loài Thú (13 loài trong Nghị định số 06/2019/NĐ-CP); 91 loài Chim (03 loài trong Nghị định số 06); 47 loài Lưỡng cư - Bò sát (11 loài trong Nghị định số 06) và 37 loài Cá của 19 họ.

Theo kết quả điều tra, khảo sát và thống kê gần đây, Vườn quốc gia U Minh Hạ có 18 loài Thú, 07 loài Chim, 04 loài Cá, 18 loài Lưỡng cư – Bò sát cần được ưu tiên bảo vệ, như: Tê tê Java *(Manis Javanica)*, Rái cá lông mũi *(Lutra sumatrana)*, Mèo cá *(Prionailurus (Felis) viverrinus)*, Dơi ngựa lớn *(Pteropus vampirus)*, Già đẫy Java *(Leptoptilos javanicus)*, Trăn gấm *(Python reticulatus)*, Rắn hổ ngựa *(Elophe radiata)*, Rắn hổ chúa *(Ophiophagus hannah)*.

Tê tê Java(Manis Javanica)
Ảnh: Ban quản lý VQG

THÔNG TIN DU LỊCH

Vườn quốc gia U Minh Hạ được UNESCO công nhận là 1 trong 3 khu vực thuộc vùng lõi của khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau. Việc phát triển du lịch ở Vườn quốc gia U Minh Hạ còn hạn chế vì hiện tại đang ở giai đoạn khởi điểm, bước đầu tổ chức tham quan hệ sinh thái rừng và thưởng thức các món ăn ẩm thực từ hương vị đặc trưng miền sông nước và rừng U Minh, dịch vụ câu cá, dịch vụ tham quan bằng xuồng.

Ảnh: Ban quản lý VQG

Ảnh: Ban quản lý VQG

Ảnh: Ban quản lý VQG

Ảnh: Ban quản lý VQG

Liên hệ: Ban quản lý Vườn quốc gia U Minh Hạ
Địa chỉ: ấp Vồ Dơi, xã Trần Hợi, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau
Điện Thoại: 02903.910.020
Email: vqguminhha@gmail.com

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Vườn quốc gia U Minh Thượng được thành lập theo Quyết định số 11/2002/QĐ-TTg ngày 14/02/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển hạng Khu bảo tồn thiên nhiên U Minh Thượng thành Vườn quốc gia U Minh Thượng.

Vườn quốc gia U Minh Thượng nằm trên địa bàn xã An Minh Bắc và xã Minh Thuận, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang. Ban quản lý Vườn quốc gia U Minh Thượng trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Loài bèo chiếm ưu thế
Ảnh: Ban quản lý VQG

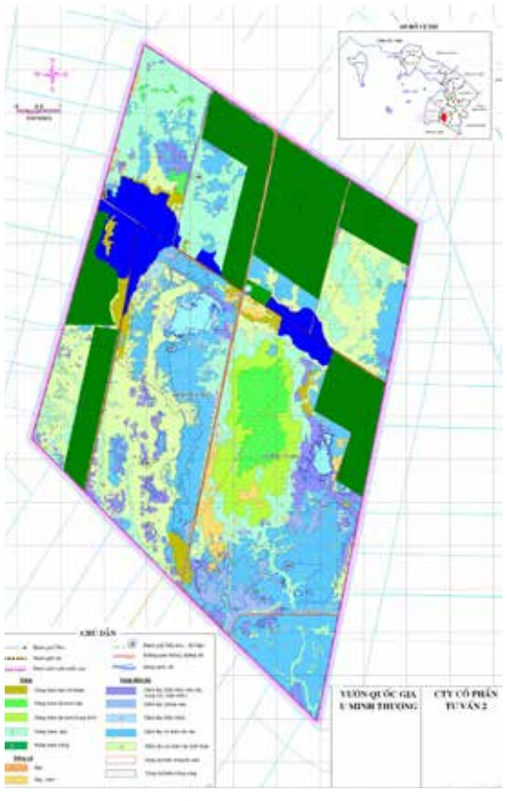

Bản đồ thảm thực vật năm 2021 vườn quốc gia U Minh Thượng

Tham quan hồ Hoa Mai
Ảnh: Ban quản lý VQG

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận 258 loài thuộc 87 họ của 2 ngành thực vật bậc cao có mạch. Trong đó, có 02 loài thực vật quý hiếm cần được bảo tồn là: Cà na *(Elaeocarpus hygrophilus Kurz)* nằm trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Lõi tiền *(Stephania longa Lour)* thuộc Nghị định số 06/2019/NĐ-CP.

258
loài thực vật

02
loài quý hiếm,
cần được bảo tồn

Cây nắp bình
Ảnh: Ban quản lý VQG

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 32 loài Thú, 184 loài Chim, 50 loài Bò sát, Lưỡng cư, 64 loài Cá, 203 loài Côn trùng. Trong đó, có 47 loài động vật quý hiếm nằm trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Danh lục đỏ quốc tế IUCN (2019), 25 loài thuộc phụ lục Nghị định số 06/2019/NĐ-CP.

47
loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Danh lục đỏ quốc tế IUCN

25
loài thuộc phụ lục NĐ số 06/2019/NĐ-CP

Loài Dơi ngựa Thái Lan
Ảnh: Ban quản lý VQG

loài Rái cá lông mũi - Lutra sumatrana
Ảnh: Ban quản lý VQG

THÔNG TIN DU LỊCH

Vườn quốc gia U Minh Thượng nằm trong hệ thống Khu dự trữ sinh quyển thế giới; là một trong hai khu vực quan trọng của rừng đầm lầy than bùn còn lại ở Việt Nam, được công nhận là Vườn di sản ASEAN và khu bảo tồn đất ngập nước (Khu Ramsar) có tầm quan trọng quốc tế; cách thành phố Rạch Giá khoảng 50 km; cách TP Hồ Chí Minh khoảng 364 km về phía Tây Nam.

Vườn Quốc gia U Minh Thượng được du khách biết đến là một điểm du lịch sinh thái hấp dẫn ở miền Tây Nam Bộ và ngày càng có nhiều khách tìm đến mỗi khi có dịp đi du lịch Kiên Giang. Trảng Chim, Máng Dơi hay Hồ Hoa Mai là những điểm những địa điểm không thể bỏ qua ở Vườn quốc gia U Minh Thượng. Du khách xuống thuyền vỏ lãi, lướt nhẹ trên mặt nước đậm màu sóng sánh, len qua thảm bèo dày đặc, đi giữa ngút ngàn lau sậy bung cờ trắng xóa, tiến vào vùng xanh thăm thẳm của rừng tràm U Minh. Đặc biệt, với loại hình du lịch cộng đồng homestay, du khách có cơ hội tìm hiểu văn hóa bản địa, cùng làm, cùng sống với người dân đi giăng câu, giăng lưới.

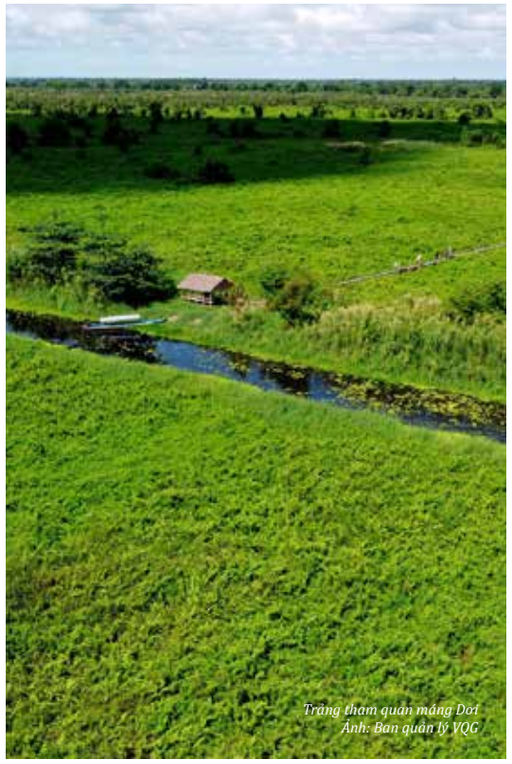
Trảng tham quan máng Dơi
Ảnh: Ban quản lý VQG

Hoạt động nghiên cứu khoa học
Ảnh: Ban quản lý VQG

Sinh hoạt cộng đồng
Ảnh: Ban quản lý VQG

Liên hệ: Ban quản lý Vườn quốc gia U Minh Thượng
Địa chỉ: ấp Công Sự, xã An Minh Bắc, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang
Điện thoại: 02973 883037
Email: vqgumt@gmail.com

VƯỜN QUỐC GIA
VŨ QUANG

Suối rừng
Ảnh: Ban quản lý VQG

Vị trí địa lý
18°09’- 18°26’
Vĩ độ Bắc
105°16’- 105°33’
Kinh độ Đông

Diện tích: 52.741,4 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
31.690,1 ha	**20.325,4 ha**	**725,9 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Vườn quốc gia Vũ Quang tiền thân là Lâm Trường khai thác Vũ Quang (giai đoạn 1977-1993), chuyển thành Khu bảo tồn thiên nhiên Vũ Quang (1994 - 2002). Vườn quốc gia Vũ Quang được thành lập theo Quyết định số 102/2002/QĐ-TTg ngày 30/7/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển hạng Khu bảo tồn thiên nhiên Vũ Quang thành Vườn quốc gia Vũ Quang.

Vườn quốc gia Vũ Quang nằm ở phía Tây Bắc tỉnh Hà Tĩnh, cách thành phố Hà Tĩnh 60 km. Ban quản lý Vườn quốc gia Vũ Quang trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Hà Tĩnh.

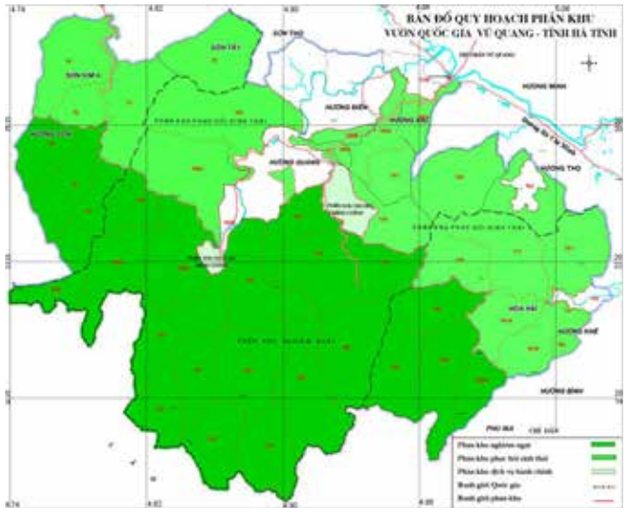

Bản đồ quy hoạch phân khu vườn quốc gia Vũ Quang - tỉnh Hà Tĩnh

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận 1.828 loài thực vật bậc cao có mạch thuộc 813 chi với 217 họ. Trong đó, có 133 loài thực vật nguy cấp, quý hiếm, đặc hữu, điển hình như: Pơ mu *(Fokienia hodginsii)*, Sến mật *(Madhuca passquieri)*, Sồi 3 cạnh *(Trigonobalanus verticillata)*, Lim xanh *(Erythrophleum fordii)*, Kiền kiền *(Hopea pierreii)*, Táu mặt quỷ *(Hopea mollisima)*, Du sam núi đất *(Keteleeria evelyniana)*, Gù Hương *(Cinnamomum balansea)*,...

1.828
loài thực vật bậc cao có mạch

133
loài nguy cấp, quý hiếm, đặc hữu

Ảnh: Ban quản lý VQG

Ảnh: Ban quản lý VQG

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 94 loài Thú thuộc 26 họ, 315 loài Chim, 58 loài Bò sát, 31 loài Lưỡng cư, 88 loài Cá xương, 316 loài Bướm, 73 loài Kiến và 28 loài Nhện. Trong đó, có 46 loài Thú, 21 loài Chim, 20 loài Bò sát, 2 loài Lưỡng cư và 1 loài Cá xương nằm trong Danh lục đỏ IUCN (2017) và Sách đỏ Việt Nam năm 2007 cần được ưu tiên bảo tồn. Ngoài ra, VQG Vũ Quang còn có 36 loài phụ thú đặc hữu của khu Trường Sơn Bắc như: Chà vá chân nâu *(Pygathrix nemaeus)*, Vượn đen má trắng *(Nomascus leucogenys)*.

Ở VQG Vũ Quang có có sự hiện diện của 15 loài đặc hữu cho cả Việt Nam và Lào; trong đó, có những loài mới, đặc trưng, quý, hiếm như: Sao la *(Pseudoryx nghetinhensis)*, Mang lớn *(Megamuntiacus vuquangensis)*, Thỏ vằn *(Nesolagus timinski)*, Cầy vằn *(Migalus owstoni)*, Chà vá chân nâu *(Pygathrix nemaeus)*, Vượn đen má trắng *(Hylobates leucogenys)*,...

Chà vá chân nâu
Ảnh: Ban quản lý VQG

Sao La
Ảnh: Ban quản lý VQG

THÔNG TIN DU LỊCH

Vườn quốc gia Vũ Quang được vinh danh là Vườn di sản Đông Nam Á (ASEAN); được thiên nhiên ưu ái ban tặng vô số cảnh đẹp và sự nguyên sơ hiếm có và một khu rừng nhiệt đới với mức độ đa dạng sinh học cao, tạo nên tiềm năng phát triển du lịch lịch sinh thái, khám phá thiên nhiên.

Một số tuyến, điểm du lịch nổi bật cho hoạt động khám phá, trải nghiệm vẻ đẹp thiên nhiên, ngắm cảnh, tắm suối: Khe Rào Rồng, Thác Thang Đày, Khe Nam Châm, Bãi Tu Kỳ, Vườn thực vật, Lòng hồ Ngàn trươi.

Ảnh: Ban quản lý VQG

Rừng thấp
Ảnh: Ban quản lý VQG

Nghiên cứu thực địa
Ảnh: Ban quản lý VQG

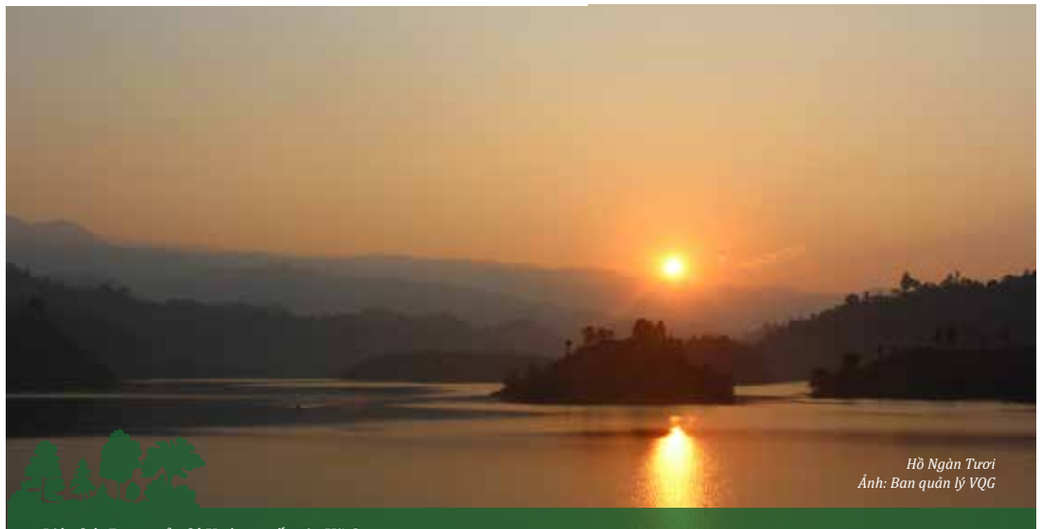
Hồ Ngàn Tươi
Ảnh: Ban quản lý VQG

Liên hệ: Ban quản lý Vườn quốc gia Vũ Quang
Địa chỉ: tổ dân phố 3, thị trấn Vũ Quang, huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh
Điện thoại/Fax: 0232.3677021
Email: vuonquocgiavuquanght@gmail.com

Thiên nhiên Xuân Sơn
Ảnh: Ban quản lý VQG

VƯỜN QUỐC GIA XUÂN SƠN

Vị trí địa lý
21°03’- 21°12’
Vĩ độ Bắc
104°51’- 105°04’
Kinh độ Đông

Diện tích: 15.048 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
9.099 ha	**5.737 ha**	**212 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Rừng Xuân Sơn được nằm trong danh sách khu rừng cấm tại Quyết định 194/CT ngày 09/8/1986 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ). Ngày 28/11/1992, Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Sơn được thành lập. Ngày 17/4/2002, Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Sơn được chuyển hạng thành Vườn quốc gia Xuân Sơn theo Quyết định số 49/2002/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Vườn quốc gia Xuân Sơn thuộc địa giới hành chính của các xã: Xuân Sơn, Lai Đồng, Đồng Sơn, Tân Sơn, Xuân Đài và Kim Thượng, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ. Ban quản lý Vườn quốc gia Xuân Sơn trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTN tỉnh Phú Thọ.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Vườn quốc gia Xuân Sơn có hệ sinh thái rừng trên núi đá vôi, hệ sinh thái điển hình của miền Bắc Việt Nam với kiểu rừng nhiệt đới và á nhiệt đới còn tồn tại khá nhiều loài động, thực vật quý, hiếm đặc trưng cho vùng núi Bắc Bộ, rất có giá trị nghiên cứu khoa học, bảo tồn nguồn gen và giáo dục môi trường.

Chủ tịch nước thăm và trồng cây lưu niệm
Ảnh: Ban quản lý VQG

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận 1.259 loài thực vật bậc cao có mạch, thuộc 699 chi của 185 họ, trong 6 ngành. Trong đó, có 47 loài thuộc Danh lục đỏ quốc tế IUCN, Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Nghị định số 06/2019/NĐ-CP, như: Trai lý *(Cyrtophyllum fragrans)*, Gù hương *(Cinnamomum balansea)*, Chò nâu *(Dipterocarpus retusus)*, Chò chỉ *(Parashorea chinensis)*, Máu chó poilane *(Knema saxatilis de Wilde)*,...

1.259
loài thực vật bậc cao có mạch

47
loài thuộc Danh lục đỏ quốc tế IUCN, Sách đỏ Việt Nam Và NĐ số 06/2019/NĐ-CP

Bảy lá một hoa
Ảnh: Ban quản lý VQG

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 370 loài động vật thuộc 94 họ, 25 bộ. Trong đó, có 51 loài động vật quý, hiếm thuộc Danh lục đỏ quốc tế IUCN, Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Nghị định số 06/2019/NĐ-CP, như: Gấu ngựa *(Ursus thibetanus)*, Gấu chó *(Helarctos malayanus)*, Sơn dương *(Naemorhedus sumatraensis)*, Sóc bay lông tai *(Belomys pearsoni)*, Trăn đất *(Python molurus)*, Báo hoa mai *(Panthera pardus)*, Beo lửa *(Catopuma temmincki)*,...

370
loài động vật

51
loài thuộc Danh lục đỏ quốc tế IUCN, Sách đỏ Việt Nam Và NĐ số 06/2019/NĐ-CP

Gà lôi trắng
Ảnh: Ban quản lý VQG

Gà chín cựa
Ảnh: Ban quản lý VQG

THÔNG TIN DU LỊCH

Vườn quốc gia Xuân Sơn có địa hình đa dạng, nhiều cảnh đẹp và có những đặc điểm tự nhiên hoang dã (rừng, hồ, núi, thung lũng), tạo sức hấp dẫn đối với du khách ưa thích thích mạo hiểm. Với địa hình và phong cảnh đa dạng, có trên 30 hang động, trong đó một số hang động có vẻ đẹp rất kỳ ảo và hấp dẫn như: Hang Lạng, Hang Lun, Hang Na, Hang Thổ Thần,...

Xuân Sơn có khí hậu mát mẻ, không khí trong lành, đặc biệt vào mùa hè là lợi thế của Vườn quốc gia trong phát triển du lịch sinh thái, du lịch nghỉ dưỡng. Bên cạnh đó, cộng đồng các dân tộc sinh sống nơi đây vẫn giữ được bản sắc văn hoá dân tộc thể hiện trong trang phục, lễ hội cũng như đời sống sinh hoạt hàng ngày như: đan lát đồ dùng thủ công, dệt thổ cẩm, thêu, lễ cấp sắc, múa đâm đuống, múa xòe, uống rượu hoẵng, cơm lam đang đợi du khách đến trải nghiệm.

Sơ đồ tuyến điểm tham quan du lịch vườn quốc gia Xuân Sơn

Liên hệ: Ban quản lý Vườn quốc gia Xuân Sơn
Địa chỉ: xã Xuân Đài, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ
Điện thoại: 02103.609.116
Website: vuonquocgiaxuanson.com.vn Email: vuonquocgiaxuansonsnnpt@gmail.com

VƯỜN QUỐC GIA
XUÂN THỦY

Nuôi thủy sản quảng canh
Ảnh: Ban quản lý VQG

Vị trí địa lý
20°10'- 20°15'
Vĩ độ Bắc
106°20'- 106°32'
Kinh độ Đông

Diện tích: 7.100 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
5.380 ha	**1.710 ha**	**10 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Ngày 19/01/1995, Bộ Lâm nghiệp (nay là Bộ Nông nghiệp và PTNT) phê duyệt luận chứng kinh tế kỹ thuật Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Xuân Thuỷ, trực thuộc Chi cục Kiểm lâm tỉnh Nam Hà (nay là Nam Định), nằm trong hệ thống các Vườn quốc gia và Khu bảo tồn thiên nhiên của Việt Nam. Ngày 02/01/2003, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 01/2003/QĐ-TTg về việc chuyển hạng Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Xuân Thuỷ thành Vườn quốc gia Xuân Thuỷ.

Vườn quốc gia Xuân Thủy nằm ở phía Đông Nam huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định, ngay tại cửa Ba Lạt của sông Hồng. Ban quản lý Vườn quốc gia Xuân Thủy trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Nam Định.

Bản đồ hiện trạng lớp phủ Vườn quốc gia Xuân Thủy năm 2003

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Đặc trưng của Vườn quốc gia Xuân Thủy là các hệ sinh thái đất ngập nước; trong đó, có bãi triều lầy có rừng ngập mặn, bãi triều lầy không có rừng ngập mặn, như: đầm nuôi tôm và cồn cát vùng cửa sông luôn có những biến động lớn bởi các quá trình phát triển tự nhiên và do hoạt động khai thác, sử dụng của con người.

Tuần tra quản lý tài nguyên
Ảnh: Ban quản lý VQG

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận 202 loài thực vật bậc cao có mạch, thuộc 145 chi, 62 họ, bao gồm các loài cây ngập mặn chủ yếu. Tại đây có 07 loài chính, như: Sú *(Aegiceras corniculatum)*, Bần chua *(Sonneratia caseolaris)*, Trang *(Kandelia candel)*, Đước *(Rhizophora apiculata)*,...

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 386 loài động vật không xương sống ở đáy thuộc 6 ngành, 11 lớp, 38 bộ, 106 họ, 206 giống; 110 loài động vật nổi thuộc các phân lớp giáp xác chân chèo (Copepoda), nhóm giáp xác râu chẻ (Cladocera), 154 loài Cá thuộc 14 bộ và 53 họ; 37 loài Bò sát, Ếch nhái; 427 loài và dạng loài Côn trùng. Đặc biệt, tại đây có khu hệ chim khá phong phú, đã thống kê được 222 loài Chim thuộc 42 họ của 12 bộ; trong đó, có 166 loài chim di cư (chiếm 75,45% tổng số loài chim); 51 loài chim định cư (23,18%) và 3 loài chim lang thang (1,36%). Một số loài chim quý, hiếm như: Cò thìa *(Platalea minor)*, Rẽ mỏ thìa *(Eurynorhynchus pygmeus)*, Choắt chân màng lớn *(Limnodromus semipalmatus)*, Choắt đốm đen *(Tringa stagnatilis)*, Choắt mỏ vàng *(Tringa guttifer)*, Cò trắng Trung Quốc *(Egretta eulophotes)*, Te vàng *(Vanellus cinereus)*, Mòng bể mỏ ngắn *(Saundersilarus saundersi)*, Bồ nông *(Pelecanidae/Pelecanus)*, Cò lạo ấn Độ *(Mycteria leucocephala)*,...

Cò Thìa mặt đen
Ảnh Lê Mạnh Hùng

Nuôi ong khai thác mật
Ảnh: Ban quản lý VQG

Cò Lạo Ấn Độ
Ảnh: Hoàng Lê

THÔNG TIN DU LỊCH

Vườn quốc gia Xuân Thủy là khu Ramsar đầu tiên của Việt Nam và Đông Nam Á; nằm trong Khu dự trữ sinh quyển Đồng bằng ven biển Châu thổ Sông Hồng; là vùng đất ngập nước với sinh cảnh đặc trưng tạo nên sự hấp dẫn đặc biệt với du khách muốn trải nghiệm tìm hiểu cây rừng ngập mặn, khai thác hải sản dưới tán rừng, thử làm ngư dân.

Với tuyến du lịch xem chim nổi tiếng, tập trung ở những sinh cảnh đầm tôm, Cồn Lu và Cồn Xanh là điểm đến đầy lý thú. Kết hợp với khám phá thiên nhiên, theo xuồng ngắm cảnh rừng ngập mặn, thăm cửa Ba Lạt (cửa sông Hồng đổ ra biển), ngắm ngọn Hải Đăng (Tiền Hải – Thái Bình), trải nghiệm các hoạt động bắt ngao, bắt còng cáy, lội rừng tìm hiểu về rừng ngập mặn tại Xuân Thủy.

Nuôi thủy sản quảng canh
Ảnh: Ban quản lý VQG

Trải nghiệm tìm hiểu về rừng ngập mặn
Ảnh: Ban quản lý VQG

Khai thác dưới tán rừng ngập mặn
Ảnh: Ban quản lý VQG

Mưu sinh vùng bãi bồi
Ảnh: Ban quản lý VQG

Liên hệ: Ban quản lý Vườn quốc gia Xuân Thủy
Địa chỉ: xã Giao Thiện, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định
Điện thoại: (0350) 3741 501; Fax: (0350) 3895 125
Website: vuonquocgiaxuanthuy.org.vn Email: vuonquocgiaxuanthuycontact@gmail.com

Ảnh: Ban quản lý VQG

VƯỜN QUỐC GIA YOK DON

Vị trí địa lý
12°45’- 13°10’
Vĩ độ Bắc
107°29’- 107°48’
Kinh độ Đông

Diện tích: 115.545,00 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
76.435,17 ha	**31.816,83 ha**	**7.293 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Ngày 29/10/1991, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) ban hành Quyết định số 352/CT về việc phê duyệt luận chứng kinh tế kỹ thuật Vườn quốc gia Yok Don. Ngày 24/6/1992, Bộ Lâm nghiệp (nay là Bộ Nông nghiệp và PTNT) ban hành Quyết định số 301/TCLĐ về việc thành lập VQG Yok Don. Ngày 18/03/2002, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 39/2002/QĐ-TTg về việc mở rộng Vườn quốc gia Yok Don, tỉnh Đắk Lắk.

Vườn quốc gia Yok Don thuộc địa giới hành chính các xã: Ea Bung, Cư M’Lan huyện Ea Sup, xã Krông Na, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đăk Lắk và xã Đắk Wil, huyện Cư Jut, tỉnh Đắk Nông. Ban quản lý Vườn quốc gia Yok Don trực thuộc Tổng cục Lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và PTNT.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Vườn quốc gia Yok Don phân bố trong khu vực có điều kiện tự nhiên khô nóng, đã tạo ra những đặc trưng của hệ thực vật với cấu trúc là rừng thưa cây lá rộng rụng lá theo mùa với ưu thế của cây họ Dầu (rừng khộp); là sinh cảnh sống của nhiều loài động vật hoang dã, đặc biệt là những loài thú lớn như: Voi Châu Á, Bò tót, Nai cà tông, Mang,...

Ảnh: Ban quản lý VQG

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận 1.006 loài thực vật; trong đó, có 85 loài thực vật trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007. Nhiều loài có giá trị kinh tế và bảo tồn cao như: Trắc *(Dalbergia cochinchinensis)*, Cà te *(Afzelia xylocarpa)*, Cẩm lai *(Dalbergia cochinchinensis)*, Giáng hương *(Pterocarpus macrocarpus)*, Chiêu liêu đen *(Terminalia alata Heyne ex Roth)*,...

1.006
loài thực vật

Ảnh: Ban quản lý VQG

85
loài trong Sách đỏ Việt Nam

Ảnh: Ban quản lý VQG

Ảnh: Ban quản lý VQG

Ảnh: Ban quản lý VQG

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 650 loài động vật; trong đó, có 92 loài Thú, 373 loài Chim, 55 loài Bò sát, 18 Lưỡng cư và 112 loài Cá; có 63 loài trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007, 50 loài thuộc Nghị định số 06/2019/NĐ-CP và 25 loài đặc hữu của Vườn. Một số loài động vật quý hiếm điển hình như: Voi *(Elephas maximus)*, Bò rừng *(Bos javanicus)*, Bò tót *(Bos gaurus)*, Hươu *(Cervidae)*, Nai *(Rusa unicolor)*, Gà lôi *(Lophura)*, Công *(Pavo muticus)*, Sáo *(Sturnidae)*, Phượng hoàng,...

Ảnh: Ban quản lý VQG

650
loài động vật

63
loài trong Sách đỏ Việt Nam

50
loài thuộc NĐ số 06/2019/NĐ-CP

25
loài đặc hữu của Vườn

Ảnh: Ban quản lý VQG

THÔNG TIN DU LỊCH

Vườn quốc gia Yok Don có dòng sông Srêpôk huyền thoại chảy qua và tạo thành các dòng suối, ghềnh, thác hùng vĩ, khí hậu trong lành tạo nên những điểm tham quan đẹp, hấp dẫn du khách. Một số tuyến, điểm và hoạt động du lịch hấp dẫn như: chinh phục đỉnh Yok Don; Thác Bảy Nhánh, Thác Phật; bơi lội, câu cá tại suối Đắk Ken, Đắk Lau, Đắk Te; trải nghiệm một ngày làm Kiểm lâm; khám phá bản sắc dân tộc trong các buôn làng Tây Nguyên,...

Ảnh: Ban quản lý VQG

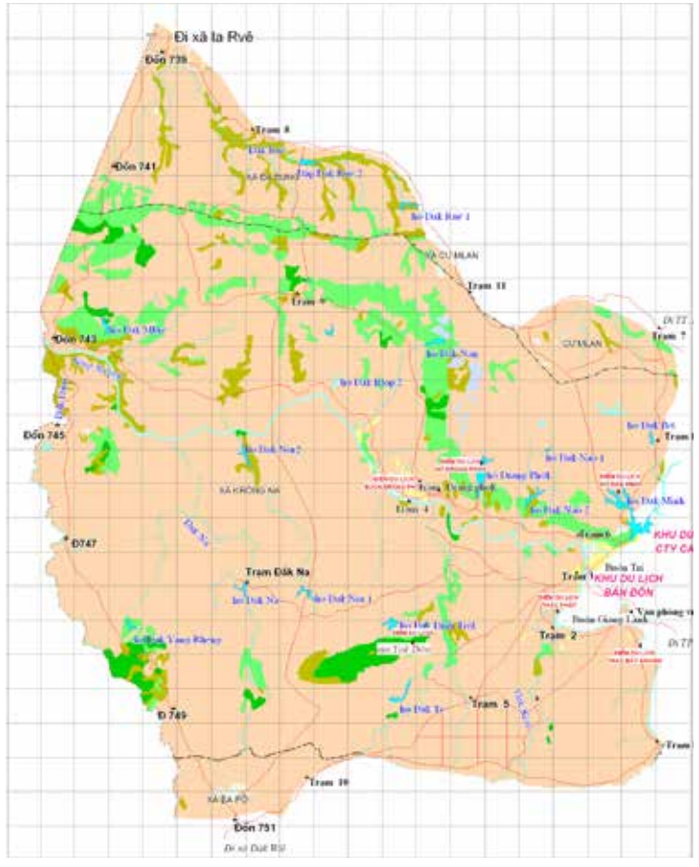

Bản đồ du lịch vườn quốc gia Yok Don

Liên hệ: Ban quản lý Vườn quốc gia Yok Don
Địa chỉ: Km38, tỉnh lộ 1, xã Krông Na, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk
Điện thoại: 0262 3783 022
Website: yokdonnationalpark.vn Email: vanthuvqgyd@gmail.com

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN AN TOÀN

Rừng nguyên sinh
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Vị trí địa lý

14°21'57"- 14°36'57"
Vĩ độ Bắc
108°37'27"- 108°47'06"
Kinh độ Đông

Diện tích: 23.854,05 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
6.097,9 ha	**17.751,15 ha**	**05 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Ban quản lý rừng đặc dụng An Toàn được thành lập theo Quyết định số 886/QĐ-CTUBND ngày 15/4/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc chuyển đổi Lâm trường An Sơn thành Ban quản lý Rừng đặc dụng An Toàn. Ngày 11/3/2013, UBND tỉnh Bình Định đã phê duyệt quy hoạch bảo tồn và phát triển bền vững Khu Bảo tồn thiên nhiên (BTTN) An Toàn, tỉnh Bình Định, đến năm 2020 theo Quyết định số 580/QĐ-UBND.

Khu bảo tồn thiên nhiên nằm trọn trong địa phận xã An Toàn, huyện An Lão, tỉnh Bình Định, cách trung tâm huyện khoảng 40 km về phía Tây Bắc.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Hệ sinh thái rừng tự nhiên bao gồm kiểu rừng kín thường xanh mưa ẩm á nhiệt đới và nhiệt đới; phân bố từ độ cao trên dưới 1.000m; các loài thực vật thuộc ngành hạt trần là các đối tượng được ưu tiên bảo vệ.

Hệ sinh thái rừng thứ sinh lâu năm bao gồm kiểu phụ rừng kín thường xanh mưa ẩm á nhiệt đới và nhiệt đới phục hồi sau khai thác và sau nương rẫy. Hệ sinh thái này đang được phục hồi có chiều hướng tích cực với sự xuất hiện các loài cây gỗ đặc trưng của rừng nguyên sinh.

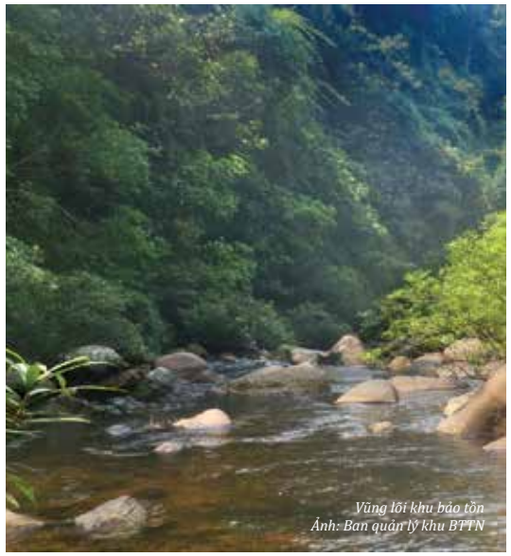

Vùng lõi khu bảo tồn
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

HỆ THỰC VẬT

Đã thống kê được 547 loài, thuộc 304 chi, 110 họ của 3 ngành: Hạt trần, Hạt kín và Khuyết thực vật. Trong đó, có một số loài quý hiếm, như: Gõ đỏ (*Afzelia xylocarpa*), Giáng hương quả to (*Pterocarpus macrocarpus*), Thông tre (*Podocarpus neriifolius*),...

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận được 300 loài thuộc 89 họ, 28 bộ, 4 lớp động vật có xương là Thú, Chim, Bò sát và Lưỡng thê. Theo Sách đỏ Việt Nam năm 2007 có 9 loài cực kỳ nguy cấp (CR), 23 loài đang nguy cấp (EN), 21 loài sẽ nguy cấp; theo Nghị định số 06/2019/NĐ-CP có 51 loài. Các loài động vật đặc hữu, quý hiếm đã có ghi nhận ở Khu bảo tồn bao gồm: Voọc Chà vá chân xám (*Pygathrix cinerea*), Vượn má hung (*Nomascus gabriella*),... Hai loài này là những loài rất nguy cấp cần được ưu tiên bảo vệ.

300
loài động vật

09
loài cực kỳ nguy cấp (CR) trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007

23
loài đang nguy cấp (EN) trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007

51
loài trong Nghị định số 06/2019/NĐ-CP

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

THÔNG TIN DU LỊCH

Các hoạt động du lịch trong vùng có thể kể đến như du lịch cộng đồng dân tộc Bana tại xã An Toàn, tham quan thắng cảnh thủy điện Sông Vố, thác Đá Ghe, suối đá Cây Số Bảy, hồ Hưng Long,...

Vũng lõi khu bảo tồn
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Liên hệ: Ban quản lý Rừng đặc dụng An Toàn
Địa chỉ: Thôn 2, xã An Toàn, huyện An Lão, Bình Định.
Số điện thoại: 0256 3861909
Email: bqlrdacdungantoan@gmail.co

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN BÀ NÀ - NÚI CHÚA

Vị trí địa lý
15°57'33"- 16°12'59"
Vĩ độ Bắc
107°49'00"- 108°02'14"
Kinh độ Đông

Diện tích: 27.980,6 ha

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Bà Nà - Núi Chúa được chính thức thành lập tháng 3/1999, thuộc khu vực xã Hòa Ninh và xã Hòa Phú. Để mở rộng Khu bảo tồn, ngày 20/8/2008 UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định số 6758/QĐ-UBND điều chỉnh quy hoạch Khu bảo tồn thiên nhiên Bà Nà - Núi Chúa do 02 đơn vị là Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Bà Nà - Núi Chúa và Ban quản lý rừng phòng hộ thành phố Đà Nẵng quản lý. Đến năm 2013, UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định số 5924/QĐ - UBND ngày 27/8/2013 về việc phê duyệt Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2011-2020.

Khu BTTN Bà Nà - Núi Chúa nằm ở khu vực Trung Trường Sơn, thuộc địa giới hành chính 03 xã: Hòa Ninh, Hòa Phú, Hòa Bắc của huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Hiện nay, Ban quản lý rừng đặc dụng Bà Nà - Núi Chúa là đơn vị trực thuộc Chi cục Kiểm lâm thành phố Đà Nẵng.

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận được 793 loài thực vật, thuộc 487 chi và 134 họ của 4 ngành. Trong đó ngành Mộc Lan chiếm ưu thế tuyệt đối với 92,9% về số loài, 90,9% về số chi và 85,8% về số họ. Có 311 loài thực vật thân gỗ, trong đó có 13 loài thực vật thân gỗ có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 như: Trầm hương (*Aquilaria crassna*), Gụ lau (*Sindora tonkinensis A.Chev*), Sến mật (*Madhuca pasquieri H. J. Lam*), Kiền kiền (*Hopera pierei*),...

793
loài thực vật

ngành Mộc Lan chiếm ưu thế tuyệt đối

13
loài thực vật thân gỗ có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007

Khỉ đuôi lợn
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Trĩ sao
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 448 loài động vật, trong đó có: 77 loài Thú, 214 loài Chim, 78 loài Cá, 51 loài Bò sát, 28 loài Lưỡng cư và 139 loài động vật không xương sống khác. Trong đó, có 56 loài được ghi vào Sách đỏ Việt Nam năm 2007 như: Báo Hoa mai (*Panthera pardus*), Hổ Đông dương (*Panthera tigris corbetti*), Rùa hộp trán vàng (*Cistoclemmys galbinifrons*),...

THÔNG TIN DU LỊCH

Ngoài quần thể Khu du lịch sinh thái Bà Nà - Suối Mơ, tại khu vực vùng đệm có các khu du lịch như: Khu du lịch Suối khoáng nóng Núi thần tài; Khu du lịch Hòa Phú Thành; Khu du lịch Suối Hoa; Khu du lịch Lái Thiêu.

Liên hệ: Ban quản lý rừng đặc dụng Bà Nà - Núi Chúa
Địa chỉ: ĐT 602 An Ngãi Tây I - Hòa Sơn - Hoà Vang - Đà Nẵng
Số điện thoại: 02363738021
Email: bqlrdd@danang.gov.vn

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN BẮC HƯỚNG HÓA

Đỉnh Voi Mẹp - Nóc nhà Quảng Trị
Ảnh: Trần Văn Hùng

Vị trí địa lý
16°43'22" - 16°59'55"
Vĩ độ Bắc
106°33' - 106°47'03"
Kinh độ Đông

Diện tích: 23.456,7 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
14.917,82 ha	**6.971,73 ha**	**1.567,16 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn thiên nhiên Bắc Hướng Hóa được quy hoạch theo quyết định số 479/QĐ-UBND ngày 14/3/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị. Đến năm 2010, Ban Quản lý Khu BTTN Bắc Hướng Hóa được thành lập theo Quyết định số 1183/QĐ-UBND, ngày 07/7/2010 của UBND tỉnh Quảng Trị. Năm 2017, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị phê duyệt Quy hoạch bảo tồn và phát triển bền vững Khu bảo tồn thiên nhiên Bắc Hướng Hóa đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 tại Quyết định số 852/QĐ-UBND ngày 25/4/2017.

Khu BTTN Bắc Hướng Hóa nằm trong địa bàn 5 xã: Hướng Lập, Hướng Việt, Hướng Phùng, Hướng Sơn, Hướng Linh thuộc huyện Hướng Hóa tỉnh Quảng Trị, cách trung tâm thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hóa 40 km theo đường Hồ Chí Minh nhánh Tây. Ban quản lý Khu BTTN Bắc Hướng Hóa trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Quảng Trị.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Khu bảo tồn thiên nhiên Bắc Hướng Hóa có hệ sinh thái tự nhiên rừng kín thường xanh mưa ẩm nhiệt đới phân bố ở độ cao dưới 800m, bên cạnh đó có hai hệ sinh thái đặc trưng khác: hệ sinh thái rừng kín thường xanh á nhiệt đới phân bố ở độ cao trên 800m và hệ sinh thái rừng trên núi đá vôi.

Điều tra thực vật
Ảnh: Nguyễn Tân Hiếu

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận 1.124 loài thực vật bậc thuộc 548 chi và 138 họ của 5 ngành thực vật. Trong đó, có 36 loài thực vật quý hiếm nằm trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007, Danh lục đỏ quốc tế IUCN và Nghị định số 06/2019/NĐ-CP.

Lan hài đài cuộn
Ảnh: Nguyễn Tân Hiếu

Lan Thạch hộc
Ảnh: Nguyễn Tân Hiếu

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Khu hệ động vật có 109 loài Thú thuộc 30 họ của 10 bộ; 206 loài Chim thuộc 49 họ của 12 bộ và 61 loài Bò sát, Ếch nhái (30 loài Ếch nhái thuộc 5 họ của 1 bộ; 31 loài Bò sát thuộc 8 họ và 2 bộ).

Vooc Chà vá chân nâu
Ảnh: Trần Văn Hùng

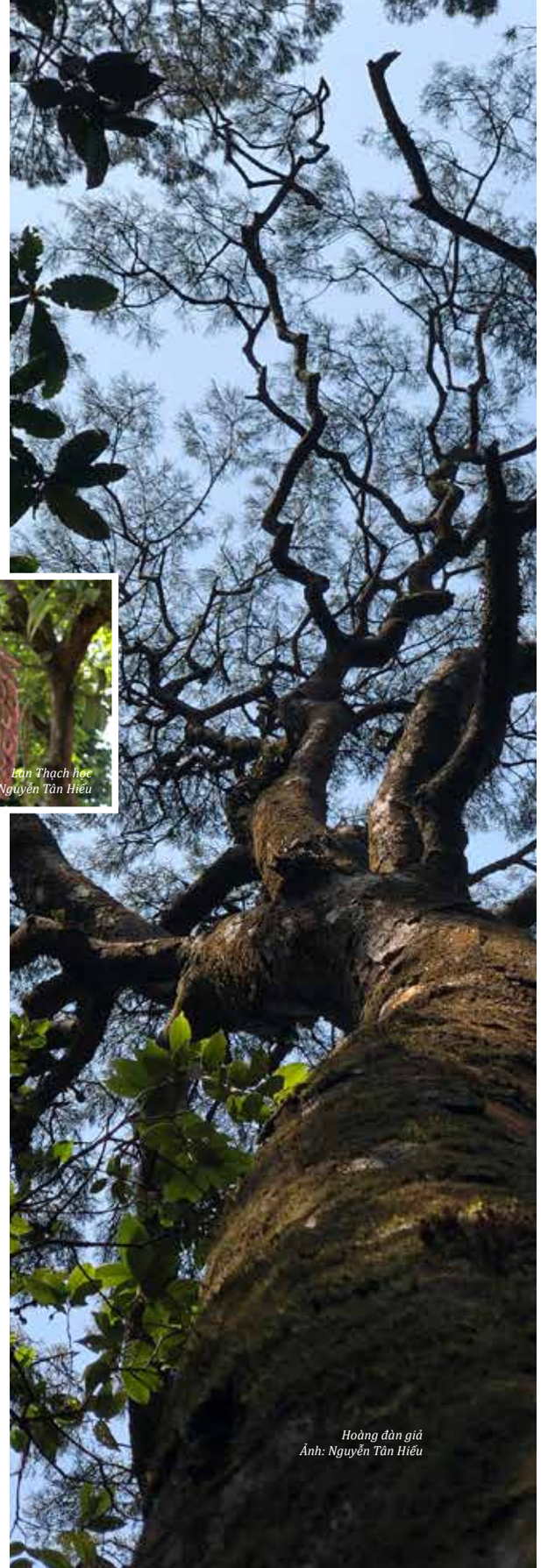

Hoàng đàn giả
Ảnh: Nguyễn Tân Hiếu

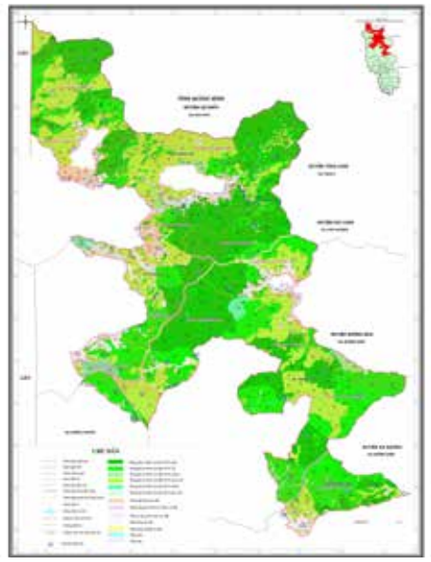

Bản đồ hiện trạng rừng
Khu bảo tồn thiên nhiên Bắc Hướng Hóa năm 2020

THÔNG TIN DU LỊCH

Các danh thắng nằm trong khu vực Khu BTTN Bắc Hướng Hoá có: Động Prai, Thác Chênh vênh, Thác Luồi Dakrong, Khu du lịch sinh thái Tích Tường,...

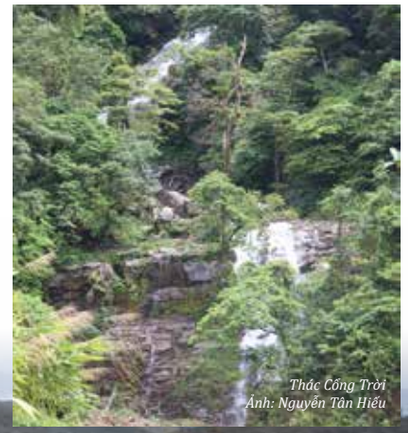

Thác Cổng Trời
Ảnh: Nguyễn Tân Hiếu

Hệ sinh thái rừng tự nhiên
Ảnh: Trần Văn Hùng

Liên hệ: Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Bắc Hướng Hóa
Địa chỉ: Thôn Hướng Phùng, xã Hướng Phùng, huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị
Số điện thoại: 0533797225

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN

BẮC MÊ

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Vị trí địa lý

22°38’59”- 22°45’47”
Vĩ độ Bắc
105°07’40”- 105°16’35”
Kinh độ Đông

Diện tích: 9.042,5 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*
8.298,9 ha	**743,6 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu Bảo tồn thiên nhiên Bắc Mê được thành lập theo Quyết định số 648/QĐ-UB ngày 24/11/1994 của UBND tỉnh Hà Giang với những mục tiêu chính của Khu BTTN và di tích lịch sử Bắc Mê.

Ngày 29/04/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang ban hành Quyết định số 829/QĐ-UBND về việc Sáp nhập Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Du Già, Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Căng Bắc Mê và Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng Du Già, Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng Căng Bắc Mê thành Ban quản lý rừng đặc dụng Du Già trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Hà Giang.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Khu BTTN Bắc Mê nằm ở vùng lõm của cánh cung sông Gâm về phía Đông Nam tỉnh Hà Giang, địa hình cao dốc, mức độ chia cắt mạnh, có nhiều đỉnh cao trên 1.000m dọc theo các dãy cánh cung Sông Gâm. Khu BTTN Bắc Mê tiêu biểu cho rừng kín thường xanh núi cao vùng Đông Bắc Việt Nam. Rừng ở đây không những phong phú về hệ động thực vật mà còn có giá trị bảo tồn cao bởi lưu giữ được nhiều loài động thực vật quý hiếm như: Pơ mu, Đinh, Nghiến, Thông nàng, và có thể còn có nhiều loài động vật trong đó đặc biệt là loài Cá. Đây cũng là nơi có các nguồn tài nguyên phong phú mà các cộng đồng địa phương sử dụng như: gỗ, tinh dầu, dầu thơm, cây thuốc,... Ngoài những giá trị nêu trên, rừng Bắc Mê còn đóng vai trò quan trong trong hệ thống rừng phòng hộ đầu nguồn Sông Gâm.

HỆ THỰC VẬT

Kết quả các đợt điều tra, nghiên cứu đã ghi nhận 623 loài thực vật bậc cao có mạch, thuộc 386 chi, 140 họ của 5 ngành thực vật. Trong đó, có 23 loài thuộc Danh lục đỏ quốc tế và 36 loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007.

623
loài thực vật bậc cao có mạch

23
loài thuộc Danh lục đỏ quốc tế

36
loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã thống kê được tổng số 193 loài động vật có xương sống ở cạn, bao gồm: có 44 loài Thú thuộc 18 họ, 7 bộ; 104 loài Chim thuộc 29 họ, 10 bộ; 22 loài Bò sát thuộc 9 họ, 2 bộ và 23 loài Lưỡng cư thuộc 7 họ, 1 bộ. Trong đó, có 38 loài quý hiếm nằm trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Danh lục đỏ quốc tế IUCN, như: Voọc mũi hếch (*Rhinopithecus avunculus*), Vượn đen má trắng (*Trachypithecus francoisi*), Cầy hương (*Viverricula indica*), Gà lôi trắng (*Lophura nycthemera*), Diều hoa miến điện (*Spilornis cheela*), Rồng đất (*Physignathus concincinus*), Rắn hổ mang chúa (*Ophiophagus hannah*),...

Thằn lằn tốt mã
Ảnh: Lê Khắc Quyết

Rồng đất
Ảnh: Lê Khắc Quyết

THÔNG TIN DU LỊCH

Du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, du lịch mạo hiểm, du lịch thăm quan nghỉ dưỡng, khám phá hang động, giá trị khảo cổ là những hoạt động tiềm năng ở đây. Tuy nhiên, do chưa thực hiện được quy hoạch, xây dựng chương trình hoạt động nên chưa thu hút được khách tham quan mà mới chỉ dừng lại ở dạng tiềm năng.

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Liên hệ: Ban quản lý rừng đặc dụng Du Già
Địa chỉ: Xã Minh Sơn, huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang
Điện thoại: 02193504415

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN

BÁN ĐẢO SƠN TRÀ

Vị trí địa lý

16°05’50” - 16°09’06”
Vĩ độ Bắc
108°12’45” - 108°20’48”
Kinh độ Đông

Diện tích: 2.591 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
chưa xác định	**chưa xác định**	**chưa xác định**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn thiên nhiên Sơn Trà được quy hoạch trong Danh lục các khu rừng cấm theo Quyết định số 41/TTg ngày 24/01/1977 của Thủ tướng Chính phủ, với diện tích quy hoạch là 4.000 ha. Ngày 12/9/1989, UBND tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng (trước đây) có Quyết định số 2062/QĐ-UB về việc thành lập Khu bảo tồn thiên nhiên Sơn Trà. Năm 1992, Sở Lâm nghiệp xây dựng Luận chứng kinh tế kỹ thuật Khu bảo tồn thiên nhiên Sơn Trà và được Bộ Lâm nghiệp phê duyệt tại Quyết định số 447/LN-KL ngày 02/10/1992 với diện tích là 4.439 ha.

Theo Quyết định số 6758/QĐ-UBND ngày 20/8/2008 của UBND thành phố Đà Nẵng về phê duyệt quy hoạch 3 loại rừng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2008 - 2020, diện tích rừng đặc dụng bán đảo Sơn Trà là 2.591 ha; Quyết định số 7263/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 về việc giao rừng và đất lâm nghiệp ở Khu bảo tồn thiên nhiên Sơn Trà quản lý với diện tích là 2.536,7 ha. Ngày 14/10/2014, UBND thành phố Đà Nẵng có Quyết định số 7263/QĐ-UBND về việc giao cho Hạt kiểm lâm Sơn Trà - Ngũ Hành Sơn quản lý, bảo vệ phát triển rừng với diện tích tự nhiên là 2.536,7 ha thuộc địa bàn phường Thọ Quang, quận Sơn Trà. Đến nay, diện tích Khu BTTN vẫn đang được tiếp tục rà soát.

Sơn Trà là một khối núi được nối với đất liền bằng dải đất hẹp ở phía Tây Nam, cách trung tâm thành phố Đà Nẵng khoảng 10km về phía Đông Bắc.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Khu bảo tồn thiên nhiên Bán đảo Sơn Trà có 2.491,5 ha diện tích đất có rừng chiếm 98,8% diện tích tự nhiên; trong đó, diện tích rừng tự nhiên có 2.479,3 ha chủ yếu là rừng trung bình và rừng nghèo. Diện tích rừng trồng có 12,2 ha với các loài cây trồng là Gió bầu và Keo lai.

Thảm thực vật rừng Sơn Trà thuộc kiểu rừng kín thường xanh nhiệt đới mưa mùa vùng núi đai thấp. Thảm thực vật tự nhiên từ chân núi (giáp biển) cho đến đỉnh, tập trung chủ yếu ở sườn phía Bắc từ đỉnh Hòn Nhọn đến ngọn Hải Đăng và phía Tây nam đỉnh Ốc. Các loài cây gỗ chủ yếu thuộc các họ: Dầu, Dẻ, Dâu Tằm, Cà Phê, Sim, Bứa.

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận được ở Khu BTTN Bán đảo Sơn Trà có 923 loài thực vật có mạch thuộc 448 chi, 123 họ. Trong đó, có 12 loài thực vật thân gỗ, quý hiếm có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và một số loài được bảo vệ theo Nghị định số 06/2019/NĐ-CP, như: Gụ Lau (*Sindora tonkiensis*), Vàng đắng (*Coscinium fenstratum*), Hoàng đằng (*Fibraurea recica*), Re hương (*Cinnamomum parthenoxylon*),...

923
loài thực vật có mạch

12
loài thực vật thân gỗ, quý hiếm có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và một số loài được bảo vệ theo Nghị định số 06/2019/NĐ-CP

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận được 174 loài động vật có xương sống, trong đó có 36 loài Thú, 106 loài Chim, 23 loài Bò sát và 09 loài Lưỡng cư. Trong đó, có 15 loài động vật quý hiếm được ghi trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và cần phải được bảo vệ, bảo tồn và phát triển như: Chà vá chân nâu (*Pygathrix nemacus*), Cu li nhỏ (*Nycticebus pygmaeus*), Trăn gấm (*Python reticulates*), Kỳ đà hoa (*Varanus salvator*),...

174
loài động vật có xương sống

15
loài động vật quý hiếm được ghi trong Sách Đỏ Việt Nam năm 2007 và cần được bảo vệ, bảo tồn và phát triển

THÔNG TIN DU LỊCH

Do đặc trưng của hệ động, thực vật nên Bán đảo Sơn Trà có nhiều tiềm năng khai thác các loại hình du lịch phức hợp như du lịch sinh thái kết hợp nghỉ dưỡng; du lịch nghiên cứu, học tập, và giáo dục môi trường. Cụ thể một số cảnh quan độc đáo, hấp dẫn gồm: Mũi sung, Hang Rồng, Mũi Nghê, Hòn Lở, Hòn Sụp, Ghềnh Bàng,..

Liên hệ: Hạt Kiểm lâm Sơn Trà - Ngũ Hành Sơn
Địa chỉ: Phường Thọ Quang, Quận Sơn Trà, Đà Nẵng
Số điện thoại: 02363831108

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN

BÁT ĐẠT SƠN

Sinh cảnh núi đá vôi ở Bát Đại Sơn
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Vị trí địa lý

23°04’43” - 23°10’21”
Vĩ độ Bắc
104°55’38” - 105°0’20”
Kinh độ Đông

Diện tích: 5.039,37 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
1.956,98 ha	**2.367,52ha**	**0,19 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Năm 2000, Khu Bảo tồn thiên nhiên Bát Đại Sơn và Ban quản lý Khu bảo tồn được thành lập theo Quyết định số 2601/QĐ-UB ngày 06/10/2000 của UBND tỉnh Hà Giang, với tổng diện tích tự nhiên là 10.684 ha. Năm 2016, Khu BTTN Bát Đại Sơn được rà soát và quy hoạch theo Quyết định số 2041/QĐ–UBND ngày 01/9/2016.

Khu Bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Bát Đại Sơn nằm trong vùng Công viên địa chất Cao nguyên đá Đồng Văn, trên địa bàn hành chính của 04 xã: Bát Đại Sơn, Cán Tỷ, Thanh Vân và Nghĩa Thuận, huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Khu BTTN Bát Đại Sơn có độ cao từ 400m đến hơn 1.600m so với mực nước biển với những mức độ tác động trên các nền địa chất và độ cao khác nhau, đã chi phối tính đặc trưng của kiểu thảm thực vật trong khu vực này, bao gồm:

- Rừng thường kín thường xanh mưa ẩm á nhiệt đới núi thấp (≥ 700m): chiếm trên 94% diện tích Khu BTTN ở những nơi có địa hình là các đỉnh núi cao trung bình, hoặc sườn, dông phụ chạy từ các đỉnh núi xuống.

- Rừng thường kín mưa ẩm nhiệt đới núi thấp (<700m): diện tích nhỏ, chỉ chiếm trên 5% diện tích khu vực, phân bố tập trung ở ranh giới phía Đông và Đông Nam của Khu BTTN. Trước đây do khai thác quá mức, hoạt động đốt nương làm rẫy và chăn thả trâu bò của cộng đồng dân cư địa phương, nên đến nay các cây gỗ lớn bị khai thác cạn kiệt, cấu trúc rừng bị tác động mạnh, diện tích rừng còn lại chủ yếu ở trạng thái rừng nghèo và rừng phục hồi.

HỆ THỰC VẬT

Cho đến nay, đã ghi nhận 708 loài thực vật có mạch thuộc 432 chi và 135 họ ở Khu BTTN Bát Đại Sơn. Trong đó, có nhiều loài quý hiếm có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 (30 loài), Danh lục đỏ quốc tế IUCN (51 loài).

708
loài thực vật có mạch

30
loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007

51
loài có tên trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN

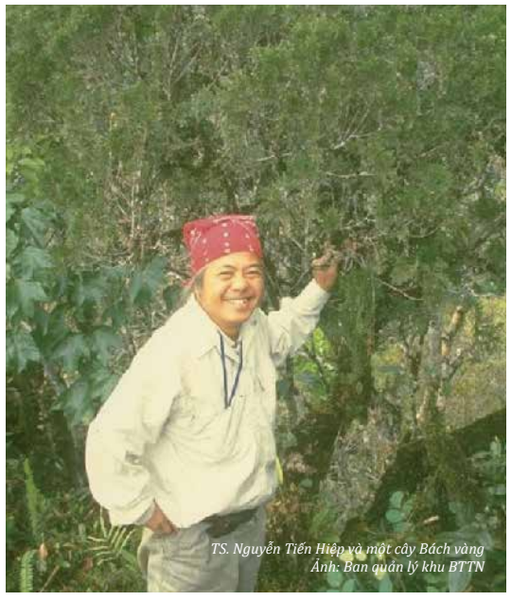

TS. Nguyễn Tiến Hiệp và một cây Bách vàng
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đến nay đã thống kê được 49 loài Thú, 104 loài Chim, 22 loài Bò sát và 23 Lưỡng cư. Tuy nhiên, các loài động vật rừng trong Khu BTTN Bát Đại Sơn đã và đang chịu sức ép nặng nề từ hoạt động săn bắn của người dân địa phương nhưng vẫn là nơi sinh sống của nhiều loài động vật, đặc biệt là các loài quý hiếm như: Sơn dương *(Capriconis milneedwardsii)*, Khỉ mặt đỏ *(Macaca actoides)*,... Nhiều loài hiện chỉ còn sót mốt vài cá thể sinh sống trong Khu bảo tồn.

Trong tổng số 198 loài động vật có xương sống ghi nhận được ở Khu BTTN Bát Đại Sơn có 15 loài Thú, 10 loài Chim, 10 loài Bò sát và Ếch nhái là những loài quý hiếm.

THÔNG TIN DU LỊCH

Xuất phát từ trung tâm thị trấn Tam Sơn (huyện Quản Bạ) dọc theo Quốc lộ 4C đi qua Núi Đôi, xã Cán Tỷ, đến trụ sở Ban quản lý Khu bảo tồn (xã Bát Đại Sơn), du khách sẽ được ngắm dòng sông Miện, những bản làng của đồng bào dân tộc, quanh cảnh ruộng bậc thang, Núi Đôi, Cổng thành Cán Tỷ tại thôn Sảng Cán Tỷ,... kết hợp với cảnh quan thiên nhiên hùng vĩ của Khu BTTN tạo nên một hệ thống du lịch sinh thái hấp dẫn.

Liên hệ: Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Bát Đại Sơn
Số điện thoại: 0124.3993.593
Email: vuongdinhluong123@gmail.com

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN

BÁT XÁT

Rừng nguyên sinh bị tác động ở Bát Xát
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Vị trí địa lý

22°23' - 22°37'
Vĩ độ Bắc
103°31' - 103°43'
Kinh độ Đông

Diện tích: 18.637 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
14.868 ha	**3.613 ha**	**156 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Bát Xát được thành lập theo Quyết định số 1954/QĐ-UBND ngày 24/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai. Ban quản lý Khu BTTN Bát Xát trực thuộc Chi cục Kiểm lâm tỉnh Lào Cai.

Khu BTTN Bát Xát nằm về phía Tây Bắc của huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, thuộc phần đầu của dãy núi Hoàng Liên Sơn, trên địa giới hành chính của 05 xã: Y Tý, Dền Sáng, Sàng Ma Sáo, Trung Lèng Hồ và xã Nậm Pung thuộc huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, cách trung tâm huyện khoảng 40km về phía Tây Bắc.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Khu vực này thuộc hệ thống núi Hoàng Liên Sơn nên địa hình chủ yếu thuộc kiểu địa hình núi cao. Độ cao cao nhất là 3.038m cùng nhiều điểm cao khác. Khu BTTN Bát Xát có chế độ khí hậu nhiệt đới gió mùa vùng núi, không có tháng khô nào; điều kiện khí hậu này thích hợp cho cây rừng sinh trưởng và phát triển.

Quang cảnh ở Bát Xát
Ảnh: Ban Quản lý khu BTTN

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận 974 loài thực vật tại Khu BTTN Bát Xát; trong đó, 51 loài quý hiếm có nguy cơ bị đe dọa tuyệt chủng ở tự nhiên cần được bảo vệ có tên trong trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007, 91 loài thuộc Nghị định số 06/2019/NĐ-CP, 10 loài thuộc Danh lục đỏ quốc tế IUCN.

Đặc biệt, tại đây đã phát hiện được một loài thực vật mới cho Việt Nam - Thích tím (*Acer cordatum*) tại vùng rừng xã Sàng Ma Sáo. Điều này khẳng định vai trò và tầm quan trọng của Khu BTTN Bát Xát đối với bảo tồn đa dạng sinh học.

974
loài thực vật

51
loài quý hiếm có nguy cơ bị đe dọa có tên trong trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007

91
loài thuộc Nghị định số 06/2019/NĐ-CP

10
loài có tên trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN

Cảnh tác thảo quả ở rừng Bát Xát
Ảnh: Ban Quản lý khu BTTN

Cảnh tác thảo quả ở rừng Bát Xát
Ảnh: Ban Quản lý khu BTTN

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Khu BTTN Bát Xát có khu hệ động đa dạng về thành phần loài và đặc trưng cho khu hệ động vật vùng Tây Bắc Việt Nam, có giá trị cao về khoa học và kinh tế. Kết quả điều tra, khảo sát đã thống kê được 157 loài động vật có xương sống trên cạn thuộc 82 họ 25 bộ; trong đó, có 36 loài Thú, 72 loài Chim, 19 loài Bò sát, 30 loài Lưỡng cư. Trong số đó, có 31 loài được ghi trong Sách Đỏ Việt Nam năm 2007, Danh lục Đỏ quốc tế IUCN và Nghị định số 06/2019/NĐ-CP. Đây là những loài động vật quý hiếm có giá trị khoa học đặc biệt đang bị đe dọa tuyệt chủng cần phải bảo tồn nguồn gen.

157
loài động vật có xương sống trên cạn

31
loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007, Danh lục đỏ quốc tế IUCN, Nghị định số 06/2019/NĐ-CP

THÔNG TIN DU LỊCH

Một số điểm du lịch nổi bật: Các điểm có tiềm năng để khám phá thiên nhiên như: Ky Quan san, Nhìu Cồ san và Pu Ta Leng; ngắm cảnh quan thác nước hùng vĩ như Thác Ong chúa, Thác Bang ban, Thác Hồng nghài; điểm văn hóa lịch sử gắn với cảnh sắc thiên nhiên như đường đá cổ Pavie; Khu vực Vườn thực vật,...

Quang cảnh ở Bát Xát
Ảnh: Ban Quản lý khu BTTN

Sinh hoạt văn hóa
Ảnh: Ban Quản lý khu BTTN

Liên hệ: Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Bát Xát
Địa chỉ: thôn Ngải Trồ, xã Dền Sáng, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai
Điện thoại: 02143820062/0989173173
Email: kbttnbatxat-snnptnt@laocai.gov.vn

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN

BÌNH CHÂU PHƯỚC BỬU

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Vị trí địa lý

10°28'65" - 10°38'04"
Vĩ độ Bắc
107°24'77" - 107°33'52"
Kinh độ Đông

Diện tích: 10.283,88 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
4.946,13 ha	**1.904,39 ha**	**3.433,36 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Bình Châu - Phước Bửu được thành lập từ năm 1978 theo Quyết định số 643/UB ngày 26/5/1978 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Đồng Nai với tên gọi là Khu rừng cấm Bình Châu - Phước Bửu. Đến năm 1986, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) đã ban hành Quyết định số 194/CT công nhận Khu rừng cấm Bình Châu - Phước Bửu nằm trong hệ thống các khu rừng cấm của Việt Nam. Ngày 16/08/1996, UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành Quyết định số 464/QĐ.UBT về việc đổi tên BQL rừng cấm Bình Châu - Phước Bửu thành Khu BTTN Bình Châu - Phước Bửu. Ngày 25/5/2020, UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phê duyệt Phương án quản lý rừng bền vững tại Khu bảo tồn thiên nhiên Bình Châu - Phước Bửu, giai đoạn 2020-2030 tại Quyết định số 1306/QĐ-UBND.

Khu BTTN Bình Châu - Phước Bửu thuộc đơn vị hành chính của 5 xã và thị trấn Phước Bửu. Ban quản lý Khu BTTN Bình Châu - Phước Bửu trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Khu BTTN Bình Châu - Phước Bửu là khu rừng nguyên sinh, có diện tích tự nhiên với ưu thế rừng cây họ Dầu ven biển còn lại ở Việt Nam, đây là nơi cư trú cho các loài sinh vật, đặc biệt là các loài quý hiếm đang có nguy cơ bị tuyệt chủng. Thảm thực vật rừng của Khu bảo tồn được xếp vào "Kiểu thực vật rừng kín, nửa rụng lá ẩm nhiệt đới".

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận 795 loài, thuộc 137 họ, trong đó có 18 loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007, như: Bình linh nghệ (*Vitex ajugaeflora*), Cẩm lai bà rịa (*Dalbergia bariaensis*), Thiết đinh lá bẹ (*Markhamia stipulata*), Xây lông (*Dialium cochinchinensis*),...

795
loài thực vật

18
loài trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 359 loài động vật, thuộc 101 họ, 39 bộ; trong đó, có 58 loài Thú, thuộc 18 họ của 9 bộ; lớp Chim có 199 loài, thuộc 17 bộ và 56 họ; lớp Bò sát có 76 loài, thuộc 21 họ, 2 bộ; lớp lớp Lưỡng cư có 26 loài thuộc 06 họ, 02 bộ. Trong đó, có 22 loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Danh lục đỏ quốc tế IUCN, như: Sóc bay lông tai (*Belomys pearsoni*), Cu li nhỏ (*Nycticebus pygmaeus*), Khỉ đuôi lợn (*Macaca leonina*), Trăn gấm (*Python reticulatus*), Kỳ đà vân (*Varanus nebulosus*), Rùa hộp lưng đen (*Cuora amboinensis*), Ễnh ương vạch (*Kaloula mediolineata*),...

Rắn chàm quạp
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Hút mật đỏ
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Chồn vàng
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Gà lôi hông tía
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Cú mèo nhỏ
Ảnh: Ban Quản lý khu BTTN

THÔNG TIN DU LỊCH

Khu bảo tồn có hơn 20km chiều dài bờ biển, một số nơi hình thành những bãi cát đẹp như vùng Hồ Tràm và Hồ Cốc. Thêm vào đó, trong vùng có sự hiện diện của suối nước nóng Bình Châu nên tiềm năng du lịch sinh thái và nghỉ dưỡng rất lớn.

Ban quản lý Khu bảo tồn đã tiến hành thực hiện các hoạt động trên các tuyến du lịch sinh thái tập trung ở các Vườn sưu tập cây gỗ rừng Bàu Nhám và Hồ Linh với điểm du lịch nổi bật Bàu Nhám.

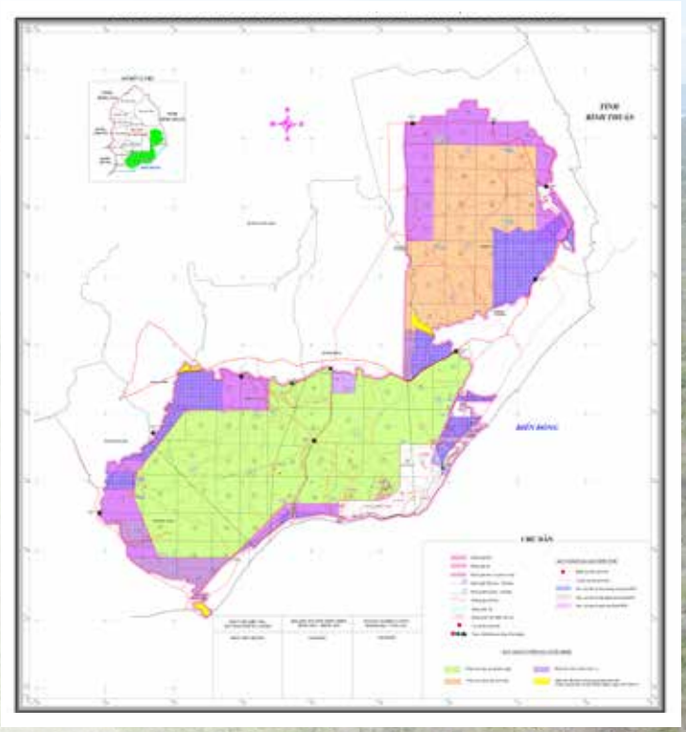

Bản đồ quy hoạch phát triển du lịch sinh thái và cho thuê môi trường rừng giai đoạn 2020-2030

Ảnh: Ban Quản lý khu BTTN

Liên hệ: Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Bình Châu - Phước Bửu
Địa chỉ: Ấp 1, xã Bưng Riềng, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
Điện thoại: 02543.878.199

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN

CHAM CHU

Ảnh: Ban Quản lý khu BTTN

Vị trí địa lý

22°04' - 22°21'
Vĩ độ Bắc
104°53' - 105°14'
Kinh độ Đông

Diện tích: 15.262,3 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
10.757,6 ha	**3.862,2 ha**	**642,5 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn thiên nhiên Cham Chu được phê duyệt thành lập tại Quyết định số 1536/QĐ-UBND ngày 21/9/2001 của UBND tỉnh Tuyên Quang. Ngày 21/7/2008 UBND tỉnh Tuyên Quang ra Quyết định số 408/QĐ-UBND thành lập Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng Cham Chu trực thuộc Chi cục Kiểm lâm tỉnh Tuyên Quang. Ngày 10/7/2014, UBND tỉnh Tuyên Quang ra Quyết định số 734/QĐ-UBND phê duyệt Quy hoạch bảo tồn và phát triển rừng bền vững khu bảo tồn loài sinh cảnh Cham Chu. Ngày 26/11/2019, UBND tỉnh ban hành Quyết định 410/QĐ-UBND về việc thành lập các Ban quản lý rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, gồm các Ban quản lý rừng đặc dụng Cham Chu, Ban quản lý rừng đặc dụng Na Hang và Ban quản lý rừng đặc dụng Tân Trào.

Khu bảo tồn nằm trên địa giới hành chính của 05 xã: Trung Hà, Hà Lang, Hoà Phú (huyện Chiêm Hoá); Yên Thuận và Phù Lưu (huyện Hàm Yên), tỉnh Tuyên Quang.

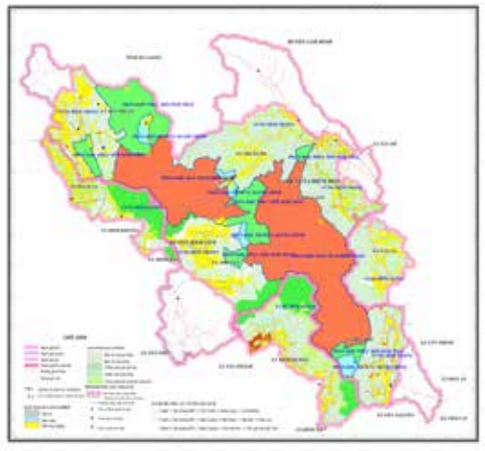

Bản đồ quy hoạch bảo tồn và phát triển bền vững

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Thảm thực vật rừng ở Khu bảo tồn thiên nhiên Cham Chu có thể chia thành các kiểu chính sau đây:

- Rừng kín thường xanh mưa mùa á nhiệt đới phân bố trên khu vực núi Cham Chu trên độ cao từ 1000 m trở lên. Thành phần ưu thế là các loài thuộc các họ Dẻ, Re, Mộc Lan, Chè,... Đặc biệt, trên độ cao 1.050 m - 1.150 m đã gặp 02 loài cây lá kim đó là Pơ mu (*Fokienia hodginsii*) và Thông nàng (*Podocarpus imbricatus*).
- Rừng kín thường xanh mưa mùa nhiệt đới trên núi đá vôi độ cao từ 700 m trở lên. Thành phần gồm chủ yếu: Nghiến, Trai lý, Chẹo,... Một số loài cây lá kim gồm: Bách xanh đá (*Calocedrus rupestris*), Thông Pà cò (*Pinus kwangtungensis*), Kim giao (*Nageia fleuryi*).
- Rừng kín hỗn giao cây lá rộng lá kim chỉ phân bố trên đỉnh và các khu vực gần đỉnh núi đá vôi, ở độ cao trên 700 m. Thành phần gồm các loài thuộc các họ: Re, Dẻ, Bứa, họ Thầu dầu.

HỆ THỰC VẬT

Đã xác định được 956 loài thực vật thuộc 516 chi, 151 họ thuộc 05 ngành thực vật bậc cao có mạch. Kết quả nghiên cứu đã đánh giá được 60 loài nguy cấp, quý, hiếm thuộc 57 chi, 37 họ; trong đó: 45 loài được ghi trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007, 18 loài thuộc Nghị định số 06/2019/NĐ-CP, 25 loài thuộc Danh lục đỏ quốc tế IUCN.

Rừng nguyên sinh
Ảnh: Ban Quản lý khu BTTN

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã xác định được 36 loài Thú thuộc 16 họ và sinh cảnh sống của các loài. Trong đó, có 21 loài có tên Sách đỏ Việt Nam năm 2007, 19 loài có tên trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN và 10 loài thuộc Nghị định số 06/2019/ NĐ-CP.

36
loài thú

21
loài trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007

19
loài có tên trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN

10
loài thuộc Nghị định số 06/2019/ NĐ-CP

Đã thống kê được 77 loài Chim thuộc 18 họ; trong đó, có 09 loài được ghi trong Danh lục Đỏ quốc tế IUCN, 03 loài trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và 06 loài thuộc Nghị định số 06/2019/NĐ-CP.

77
loài chim

03
loài trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007

09
loài có tên trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN

06
loài thuộc Nghị định số 06/2019/ NĐ-CP

THÔNG TIN DU LỊCH

Trên địa bàn có các danh lam, thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên như: Khu du lịch sinh thái Thác Bản Ba; thác Khuôn Hòa, thác Lụa, tách Ma Héc (thác Khiêng)...và các hang động.

Thác Ma Héc - xã Phù Lưu
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Thác Khuổi Nhoà - xã Trung Hà
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Liên hệ: Ban quản lý rừng đặc dụng Cham Chu
Địa chỉ: thôn 4 Làng Bát, xã Tân Thành, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang
Số điện thoại: 0273 841512
E-mail: hatkiemlamcc.hy@tuyenquang.gov.vn

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN

CHÍ SÁN

Vị trí địa lý

23°3'46" - 23°1017"
Vĩ độ Bắc
105°19'9" - 105°26'3"
Kinh độ Đông

Diện tích: 5.453,9 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
1.982,69 ha	**3.432,41 ha**	**38,8 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Chí Sán thuộc danh mục các khu rừng đặc dụng được quy hoạch theo Quyết định số 1976/QĐ-TTg ngày 30/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ. Ngày 05/3/2015, Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang ban hành Quyết định số 372/QĐ-UBND phê duyệt Đề án xác lập Khu BTTN Chí Sán, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang.

Khu BTTN Chí Sán nằm trên địa phận hành chính 05 xã và 01 thị trấn (Thị trấn Mèo Vạc) của huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang. Đến nay, chưa thành lập Ban quản lý.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Khu bảo tồn thiên nhiên Chí Sán có địa hình đồi núi, độ cao từ 300 m cho đến đỉnh núi cao nhất là đỉnh Tà Đú 1.850 m. Do có sự dao động lớn về độ cao, sự biến đổi mạnh về địa hình cho nên thảm thực vật ở đây rất phong phú, hệ động vật rừng cũng vô cùng đa dạng.

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận được 663 loài thực vật bậc cao thuộc 402 chi, 118 họ, của 6 ngành. Trong đó, có 27 loài thuộc Danh lục đỏ IUCN, 29 loài thuộc Sách đỏ Việt Nam năm 2007, như: Thông Pà cò (*Pinus kwangtungensis Chun ex Tsiang*), Nghiến (*Excentrodendron tonkinense*), Thông đỏ bắc (*Taxus chinensis*), Bách xanh núi đá (*Calocedrus rupestris*), Trai lý (*Garcinia fagraeoides)*, Vàng tâm (*Manglietia fordiana*), Sến cát (*Mimusops elengi*),...

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận được 121 loài, thuộc 60 họ và 21 bộ động vật có xương sống trên cạn. Trong đó, có 22 loài quý hiếm được ghi trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007, Danh lục đỏ quốc tế IUCN và Nghị định số 06/2019/NĐ-CP, như: Thỏ Trung hoa (*Lepus sinensis*), Hươu xạ (*Moschus berezovskii*), Trĩ đỏ (*Phasianus colchicus*), Gà lôi tía (*Tragopan temminckii*), Gà lôi trắng (*Lophura nycthivera*), Trăn đất (*Python molurus*),...

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN

COPIA

Vị trí địa lý

21°17’30” - 21°25’54”
Vĩ độ Bắc
103°32’00” - 103°44’00”
Kinh độ Đông

Diện tích: 16.244,88 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
6.468,63 ha	**9.774,21 ha**	**2,04 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Rừng đặc dụng Copia được thành lập theo quyết định số 3440/QĐ-UB ngày 11/11/2002 của UBND tỉnh Sơn La. Ban quản lý rừng đặc dụng Copia trực thuộc Chi cục Kiểm lâm Sơn La, được thành lập năm 2002 theo quyết định số 3440/2002/QĐ-UB ngày 11/11/2002 của UBND tỉnh Sơn La.

Khu BTTN Copia nằm trong địa giới hành chính của các xã Co Mạ, Long Hẹ và Chiềng Bôm, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Thảm thực vật ở Khu bảo tồn thiên nhiên Copia gồm các dạng cơ bản: Rừng kín thường xanh cây lá rộng, ẩm á nhiệt đới, phân bố ở độ cao trên 1.700m; rừng kín lá rộng thường xanh, mưa mùa á nhiệt đới, phân bố ở độ cao từ 800-1.700m; rừng thứ sinh phục hồi; và Trảng cỏ cây bụi cao chủ yếu là các cây thuộc phân họ: Tre (*Bambusoideae*) và rừng Thông (*Lycopodiella*).

Hoét xi-bê-ri
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

HỆ THỰC VẬT

Kết quả nghiên cứu bước đầu đã thống kê được hệ thực vật Copia có 492 loài, 338 chi, 121 họ thuộc 5 ngành thực vật bậc cao có mạch. Trong đó, có 18 loài được ghi trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007, 13 loài trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN và 09 loài có trong Nghị định số 06/2019/NĐ-CP của Chính phủ, như: Đỉnh tùng (*Cephalotaxus manii*), Thông Pà cò (*Pinus kwangtungensis*), Đảng sâm (*Codonopsis javanica*), Pơ mu (*Fokielia hodginsii*) và Hoàng đằng (*Fibraurea tinctoria*).

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 340 loài thuộc 91 họ, 26 bộ. Trong đó: lớp Thú có 74 loài thuộc 24 họ, 9 bộ; lớp Chim có 208 loài thuộc 47 họ, 14 bộ; lớp Bò sát có 36 loài thuộc 14 họ, 2 bộ; lớp Lưỡng cư có 22 loài thuộc 6 họ, 1 bộ.

Đã thống kê được 51 loài động vật có giá trị bảo tồn cấp quốc gia và toàn cầu, trong đó: lớp Thú có 18 loài, lớp Chim có 15 loài, lớp Bò sát và Lưỡng cư có 18 loài. Các loài thú quý hiếm điển hình như: Cu li nhỏ (*Nycticebus pygmaeus*), Sơn dương (*Caprcorn*ismilneedwardsii), Gấu ngựa (*Ursus thibetanus*), Khỉ vàng (*Macaca mulatta*), Mèo rừng (*Prionailurus bengalensis*),...

Các loài Chim quý hiếm như: Gà lôi trắng (*Lophuranycthemera*), Gà so ngực gụ (*Arborophila charltonii*), Cú lợn lưng xám (*Tyto alba*), Niệc nâu (*Anorrhinustickelli*),... Các loài Bò sát - Ếch nhái quý hiếm điển hình như: Rắn cạp nong (*Bungarusfasciatus*), Rùa đầu to (*Platysternon megacephalum*), Rùa hộp trán vàng (*Cuoragalbinifrons*).

Thầy chùa lớn
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

THÔNG TIN DU LỊCH

Tuyến đường leo núi để ngắm cảnh thiên nhiên hùng vĩ tại rừng đặc dụng Copia là con đường đi lên đỉnh núi Copia có độ cao 1.816m. Tại vị trí này, có thể quan sát toàn cảnh rừng đặc dụng Copia. Trên đường đi, có thể ngắm nhìn những nhành phong lan vươn mình nở hoa khoe sắc, khám phá những cây gỗ cổ thụ, những bản làng nằm giữa quả núi trông thật thích thú.

Cu li nhỏ
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Liên hệ: Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Copia
Địa chỉ: Bản Nhộp, xã Chiềng Bôm, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
Số điện thoại: 0364989118

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN
ĐAKRÔNG

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Vị trí địa lý

16°23'06" - 16°41'59"
Vĩ độ Bắc
106°51'15" - 107°09'04"
Kinh độ Đông

Diện tích: 37.666,01 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
23.495,64 ha	**13.528,59 ha**	**641,78 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Đakrông được xây dựng và thành lập theo Quyết định số 768/QĐ-UB ngày 09/4/2001 của UBND tỉnh Quảng Trị. Ngày 05/7/2002, Ban quản lý Khu BTTN Đakrông được thành lập theo Quyết định số 4343/QĐ-UBND của UBND tỉnh Quảng Trị, trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Quảng Trị.

Khu BTTN Đakrông nằm trên địa giới hành chính của 7 xã: Triệu Nguyên, Ba Lòng, Đakrông, Tà Long, Húc Nghì, Ba Nang, A Bung, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị và cách trung tâm thành phố Đông Hà khoảng 70km về phía Tây Nam.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Khu BTTN Đakrông thuộc vùng đồi núi thấp Trung Trường Sơn, là nơi giao lưu của các luồng thực vật Bắc Nam, khu vực Đông Dương. Nơi đây là một trong ba vùng chim đặc hữu của Việt Nam.

Hệ sinh thái rừng tự nhiên có 2 loại chính là: Rừng trên núi đất, chiếm 99,61 % diện tích có rừng và Rừng trên núi đá, chiếm 0,39 % diện tích có rừng. Các diện tích rừng kín thường xanh về cơ bản còn giữ được tính nguyên sinh đang được ưu tiên bảo vệ nghiêm ngặt.

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

HỆ THỰC VẬT

Kết quả các đợt điều tra, nghiên cứu tại Khu BTTN Đakrông đã xác định được 1.452 loài thực vật bậc cao có mạch, thuộc 670 chi, 153 họ của 5 ngành thực vật khác nhau. Trong đó, có 38 loài được ghi trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007, 40 loài trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN và 09 loài thuộc Nghị định số 06/2019/NĐ-CP.

Đặc biệt là trong đợt khảo sát theo chuyên đề năm 2010 tại Khu BTTN Đakrông, TS. Andrew Henderson (Vườn thực vật New York - Hoa Kỳ) đã phát hiện và mô tả loài mới, Lá nón Đakrông (*Licuala dakrongensis A.J.Hend., N.K.Ban & B.V.Thanh*).

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã thống kê được 333 loài động vật gồm: 91 loài Thú, 193 loài Chim, 32 loài Bò sát, 17 loài Ếch nhái. Trong đó, 43 loài được ghi trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007, 50 loài được ghi trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN.

Khu hệ động vật ở Khu BTTN Đakrông có yếu tố đặc hữu khá cao tới 26 loài và phân loài đặc hữu trong đó có loài là đặc hữu hẹp, đặc hữu Việt Nam hay đặc hữu Đông Dương như: Sao la (*Pseudoryx nghetinhensis*), Mang lớn (*Megamunticus vuquangensis*), Mang trường sơn (*Muntiacus truongsonensis*), Thỏ vằn (*Nesolagus timminsi*), Vượn trung bộ (*Nomascus annamensis*), Chà vá chân nâu (Pygarthrix nemaeus), Cu li nhỏ (*Nycticebus pygmaeus*), Gà lôi lam mào trắng (*Lophura edwardsi*), Khướu đá mun (*Stachyis herberti*),...

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

THÔNG TIN DU LỊCH

Khu BTTN Đakrông hội tụ nhiều cảnh quan thiên nhiên đẹp. Một số tuyến, điểm du lịch nổi bật như: Nghỉ mát, khám phá thiên nhiên thác, khe, suối kết hợp phong cảnh rừng tự nhiên có nhiều cây cổ thụ; tuyến Hang Dơi, bến thuyền, thăm vườn thực vật, vườn dược liệu; Thác Đỗ quyên; Động A Po Ly Hông.

Tuy nhiên, phần lớn các hoạt động du lịch ở khu vực Khu BTTN Đakrông vẫn còn mang tính tự phát, cơ sở hạ tầng và nhân lực quản lý du lịch - dịch vụ còn thiếu và yếu.

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Liên hệ: Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Đakrông
Địa chỉ: Km số 10, quốc lộ 14, xã Tà Long, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị
Số điện thoại: 0233.6509.268
Email: banquanlykhubaotondakrong@gmail.com

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN

ĐỘNG CHÂU - KHE NƯỚC TRONG

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Vị trí địa lý

16°55’19” - 17°4’55”
Vĩ độ Bắc
106°32’50” - 106°48’26”
Kinh độ Đông

Diện tích: 22.132,93 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
13.674,96 ha	**8.437,60 ha**	**20,37 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn thiên nhiên Động Châu - Khe Nước Trong tiền thân là khu rừng phòng hộ do Ban quản lý rừng phòng hộ Động Châu, trực thuộc huyện Lệ Thủy quản lý (giai đoạn 2006-2020). Ngày 25/6/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình quyết định thành lập Khu BTTN Động Châu - Khe Nước Trong trực thuộc Sở Nông Nghiệp và PTNT tỉnh Quảng Bình theo Quyết định số 2165/QĐ-UBND.

Khu bảo tồn thiên nhiên Động Châu - Khe Nước Trong nằm ở phía Tây - Nam tỉnh Quảng Bình, thuộc địa giới hành chính xã Kim Thủy, huyện Lệ Thủy.

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận 1.030 loài, thuộc 599 chi, 144 họ trong 5 ngành thực vật bậc cao có mạch. Trong đó, có 87 loài mang yếu tố đặc hữu của Việt Nam. Đặc biệt có một số loài đặc hữu hẹp chỉ thấy ở các tỉnh thuộc khu vực Trung Bộ như: Mây mật (*Calamus centralis*), Lá nón trung (*Licuala centralis*) và Lá nón xanh lục (*Licuala astroviridis*). Trong các loài thực vật trên, có 22 loài trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN; 26 loài trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và 15 loài thuộc Nghị định số 06/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

1.030
loài thực vật

22
loài trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN

26
loài trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007

15
loài thuộc Nghị định số 06/2019/NĐ-CP của Chính phủ

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 357 loài động vật có xương sống trên cạn, bao gồm: 76 loài Thú, 214 loài Chim và 67 Bò sát, Ếch nhái. Trong đó, có nhiều loài động vật thuộc Danh lục đỏ quốc tế IUCN, Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Nghị định số 06/2019/NĐ-CP, như: Chà vá chân nâu *(Pygathrix nemaeus)*, Voọc Hà Tĩnh *(Trachypithecus francoisi hatinhensis)*, Vượn siki *(Nomascus leucogenys siki)*, Cu ly nhỏ *(Nycticebus pygmaeus)*, Thỏ vằn *(Nesolagus timminsi)*, Tê tê Java *(Manis javanica)*, Gấu ngựa *(Ursus thibetanus)*, Mang trường sơn *(Canninmuntiacus truongsonenis)*, Mang lớn *(Mumtiacus vuquangensis)*, Sao la (*Pseudoryx nghetinhensis)*, Sơn dương *(Naemorhedus sumatraensis)*, Trĩ sao *(Rheinardia ocellata)*, Khướu mỏ dài *(Jabouilleia danjoui)*, Gà lôi lam mào trắng *(Lophura edwardsi)*, Đuôi cụt bụng đỏ *(Pitta nympha)*,...

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban Quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban Quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

THÔNG TIN DU LỊCH

Hệ thống khe suối và các thác nước đẹp được hình thành từ hệ thống sông Sa Ram (Khe Nước Trong) và Rào Chân nằm giữa kiểu thảm thực vật rừng kín thường xanh mưa ẩm á nhiệt đới núi thấp hầu như còn nguyên sinh là tài nguyên cho du lịch sinh thái trong Khu BTTN Động Châu - Khe Nước Trong.

Tuyến/điểm du lịch nổi bật: Khám phá Khe Nước Trong, Suối Tiên, thác Đà Lạt; chinh phục thác Cổng Trời - Bãi Đạn

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Liên hệ: Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Động Châu - Khe Nước Trong
Địa chỉ: Bản Bang, xã Kim Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình
Điện thoại: 0232.6535.777
Email: dongchau.knt@gmail.com

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN

ĐỒNG SƠN – KỲ THƯỢNG

Ảnh: Ban Quản lý khu BTTN

Vị trí địa lý

21°04'00" - 21°11'00"
Vĩ độ Bắc

107°00'30" - 107°14'00"
Kinh độ Đông

Diện tích: 15.593,81 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
12.567,47 ha	**2.739,64 ha**	**286,7 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn thiên nhiên Đồng Sơn - Kỳ Thượng được thành lập từ năm 2003 theo Quyết định số 440/QĐ-UB ngày 12/02/2003 của UBND tỉnh Quảng Ninh. Ngày 26/7/2013, UBND tỉnh Quảng Ninh ban hành Quyết định số 1885/QĐ-UBND về việc phê duyệt Quy hoạch bảo tồn và phát triển bền vững khu BTTN Đồng Sơn – Kỳ Thượng đến năm 2020.

Khu bảo tồn thiên nhiên Đồng Sơn - Kỳ Thượng nằm trên địa bàn 5 xã: Đông Sơn, Đồng Lâm, Kỳ Thượng, Vũ Oai và Hoà Bình, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Đồng Sơn - Kỳ Thượng trực thuộc Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ninh.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Thảm thực vật rừng ở đây được đặc trưng bởi các kiểu rừng như:

- Rừng kín thường xanh mưa ẩm nhiệt đới núi thấp (phân bố ở độ cao <700m) là kiểu rừng có phân bố rộng nhất trong Khu bảo tồn. Các loài thực vật ưu thế gồm: Lim xanh *(Erythrofloeum fordii)*, Gụ lau *(Sindora tonkinensis*), Táu mật *(Vatica odorata var. tonkinensis)*, Sao Hòn Gai *(Hopea hongayesis)*, các loài Re, các loài Kháo, Vàng kiêng, Thanh thất, Trám trắng, Trám đen, Gội, Sồi xanh,...

- Rừng kín thường xanh mưa ẩm cây lá rộng á nhiệt đới núi trung bình (phân bố ở độ cao từ 700m đến 1.090m), chiếm 5,3% diện tích rừng trong Khu bảo tồn và phân bố ở sườn và đỉnh núi đất cao độc lập hoặc sườn, đỉnh các dông núi ranh giới với Ba Chẽ.

Ngoài ra, còn có rừng trồng, tập trung chủ yếu ở vùng chân, sườn núi thấp và trên một số dông núi trọc (trồng mới), các loài cây như: Thông mã vĩ, Bạch đàn trắng, Keo tai tượng,...

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận 546 loài thực vật thân gỗ, thuộc 332 chi, 97 họ thực vật thuộc 2 ngành thực vật; trong đó, có 39 loài thực vật quý hiếm được ghi trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007, Nghị định số 06/2019/NĐ-CP và Danh lục đỏ quốc tế IUCN, như: Lim xanh (*Erythrofloeumfodii*), Sến Mật (*Madhuca pasquieri*), Trầm Hương (*Aquilaria crassna*), Vù hương (*Cinnamomum balansae Lec.*), Cói túi ba mùn (*Carex khoii Egor. & Aver.*),...

Khu BTTN Đồng Sơn - Kỳ Thượng cũng là khu vực có tiềm năng về cây thuốc, với nhiều loài cây thuốc quý hiếm phân bố tập trung nhiều nhất vùng Đông Bắc. Đã phát hiện và thống kê được 428 loài cây thuốc mọc tự nhiên, thuộc 330 chi, 125 họ của 4 ngành thực vật bậc cao và Nấm.

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Qua quá trình phỏng vấn kết hợp điều tra thực địa, nhóm điều tra thực hiện dự án VCF đã ghi nhận sự có mặt của 56 loài Thú, trong đó có 16 loài nằm trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN; 135 loài Chim, với 12 loài nằm trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN;l 31 loài Bò sát, với 08 loài nằm trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN và 22 loài Ếch nhái.

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban Quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban Quản lý khu BTTN

Bản đồ quy hoạch các tuyến, điểm tiềm năng cho phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí Khu dự trữ thiên nhiên Đồng Sơn - Kỳ Thượng

THÔNG TIN DU LỊCH

Ngoài giá trị đa dạng sinh học phong phú, Khu BTTN Đồng Sơn - Kỳ Thượng còn có giá trị cảnh quan với những cánh rừng tự nhiên được đan xen bởi hàng trăm con suối, thác nước lớn nhỏ, tạo thành bức tranh sơn thủy hữu tình. Đi bộ dưới tán rừng, lội suối, băng thác, vượt đèo, chinh phục Đỉnh Thiên Sơn nằm ở độ cao 1.096m cùng nhiều đỉnh núi cao mây phủ khác như: Khe Ru, Đèo Kinh, Đồng Trà, Am Váp,... là hành trình đầy ấn tượng.

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban Quản lý khu BTTN

Liên hệ: Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Đồng Sơn - Kỳ Thượng
Địa chỉ: số 494, khu Trới 7, phường Hoành Bồ, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
Điện thoại: 02033.858.125

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN EA SÔ

Vị trí địa lý

12°53'8" - 13°02'12"
Vĩ độ Bắc
108°28'48" - 108°43'54"
Kinh độ Đông

Diện tích: 26.848,2 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
15.535,2 ha	**10.041,3 ha**	**1.271,7 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Ea Sô được thành lập theo Quyết định số 598/QĐ-UB, ngày 25/3/1999 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư khu dự trữ thiên nhiên Ea Sô. Ban Quản lý Khu BTTN Ea Sô được thành lập theo Quyết định số 827/1999/QĐ-UB của UBND tỉnh Đắk Lắk, trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Đắk Lắk.

Khu BTTN Ea Sô thuộc xã Ea Sô, huyện Ea Kar, nằm về phía Đông Bắc của tỉnh Đắk Lắk.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Khu BTTN Ea Sô nằm ở trung tâm Tây Nguyên thuộc dãy núi Chư Ble Ya, có độ cao từ 140 m đến 1.046 m. Các hệ sinh thái đặc trưng, gồm có: Hệ sinh thái (HST) rừng kín thường xanh; HST rừng nửa rụng lá; HST rừng rụng lá (rừng Khộp) và diện tích trảng cỏ tự nhiên phân bố rải rác là sinh cảnh quan trọng đối với các loài thú lớn.

Tuần tra rừng
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận ở Khu BTTN Ea Sô có 716 loài thực vật thuộc 141 họ, 47 bộ, ở 7 lớp của 5 ngành: Dây gấm *(Gnetophyta)*, Dương xỉ *(Pteridophyta)*, Ngọc lan *(Magnoliophyta)*, Thông đất *(Lycopodiophyta)* và Tuế *(Cycadopsida)*. Trong đó, có nhiều loài thực vật nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo tồn gồm: 06 loài thuộc Danh lục đỏ quốc tế IUCN (Sến mủ (*Shorea roxburghii)*, Cà te *(Afzelia xylocarpa)* và Cẩm lai vú *(Dalbergia mammosa)*, Tuế lá xẻ *(Cycas micholitzii)*, Sao đen *(Hopea odorata)* và Trắc bông *(Dalbergia cochinchinensis)*); thuộc Sách đỏ Việt Nam năm 2007, như: Cà te (Afzelia xylocarpa), Gõ mật (Sindora siamensis), Cẩm lai bà rịa (Dalbergia bariaensis), Cẩm lai vú (Dalbergia mammosa), Giáng hương (Pterocarpus macrocarpus), Kỳ nam kiến (Hydnophytum formicarum Jack), Ý thảo *(Dendrobium gratiosissimum)*, Tuế lá xẻ *(Cycas micholitzii)*, Mạo đài móng *(Mitrephora calcarea Diels ex Ast)*, Qua lâu *(Trichosanthes spp)*, Gội nếp *(Aglaia spectabilis)*, Xưng da, Ngọc điểm đuôi cáo *(Rhynchostylis retusa)* và Ngọc điểm đai châu (Rhynchostylis gigantea).

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 279 loài thuộc 92 họ, 29 bộ thuộc 4 lớp: Thú, Chim, Bò sát và Ếch nhái, trong đó có nhiều loài nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ. Trong đó, có 44 loài Thú thuộc 22 họ, 10 bộ, các loài quý hiếm như: Bò tót *(Bos gaurus)*, Bò rừng *(Bos javanicus)*, Gấu chó *(Ursus malayanus)*, Gấu ngựa *(Ursusthibetanus)*; ghi nhận 158 loài Chim thuộc 51 họ, 15 bộ, các loài quý hiếm như: Gà lôi hồng tía (*Lophura diardi)*, Gà lôi trắng (*Luphora nycthemera*), Hồng hoàng (*Buceros bicomis*), Đuôi cụt bụng vằn (*Pitta ellioti*),...; có 23 loài Bò sát và 7 loài Ếch nhái, trong đó đáng chú ý có 6 loài nguy cấp, quý hiếm là: Tắc kè (*Gekko gekko*), Kỳ đà vân (*Varanus nebulosus*), Rắn cạp nong (*Bungaus fasciacus*), Rắn hổ mang (*Naja naja*), Kỳ đà hoa (*Varanus salvator*).

Bò tót
Ảnh: Nguyễn Quốc Hùng

THÔNG TIN DU LỊCH

Toàn bộ khu bảo tồn là một bức tranh thiên nhiên tuyệt đẹp với những đồng cỏ Xa van bát ngát tiếp giáp những rừng cây hoang sơ, nơi đây có những thắng cảnh đẹp như: Thác Ea mai, Cà te, Thác Bay, suối Lim – suối Hổ và suối Ea Pích,... rất hấp dẫn với du khách nhất là những tour du lịch sinh thái hoặc nghiên cứu khoa học.

Liên hệ: Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Ea Sô
Địa chỉ: xã Ea Sô, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk
Điện thoại: 02623602024
Website: khubttneaso.org.vn

Rừng nguyên sinh ở khu BTTN
Ảnh: Lê Khắc Quyết

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN
HANG KIA – PÀ CÒ

Vị trí địa lý

20°41' - 20°46'
Vĩ độ Bắc
104°05' - 105°01'
Kinh độ Đông

Diện tích: 5.314,88 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
2.251,96 ha	**3.015,18 ha**	**47,74 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu Bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Hang Kia - Pà Cò được UBND tỉnh Hoà Bình ký quyết định phê duyệt luận chứng kinh tế kỹ thuật tại Quyết định số 26-QĐ/UB, ngày 22/01/1994 và được thành lập theo Quyết định số 453/QĐ-UBND ngày 23/5/2000 của UBND tỉnh Hòa Bình.

Khu BTTN Hang Kia – Pà Cò nằm ở phía bắc huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình và trong địa giới hành chính của 06 xã: Hang Kia, Pà Cò, Đồng Tân, Bao La ,Cun Pheo, Nà phòn. Ban quản lý Khu BTTN Hang Kia – Pà Cò trực thuộc Chi cục kiểm lâm tỉnh Hòa Bình.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Thảm thực vật Khu BTTN Hang Kia – Pà Cò gồm có:

- Kiểu phụ rừng núi đá vôi: phân bố ở độ cao 400-1.500m, gần làng, bản. Rừng bị tác động mạnh, kết cấu bị phá vỡ. Chỉ còn các loài cây quý hiếm, sót lại trên đỉnh, nơi địa hình khó khăn - Kiểu phụ rừng thường xanh thung lũng: tập trung ở Hang Kia, Pà Cò, Cun Pheo, ở độ cao 800 -1.000 m. Kết cấu hai tầng chính; tầng trên thường gặp các loài: Chò nhai, Thị rừng, Máu chó, Dâu da xoan, tầng dưới bao chủ yếu các loài cây ưa bóng: Xăng tàu, Trâm, Ô rô.

- Kiểu phụ rừng rậm thường xanh cao nguyên: phân bố rải rác ở độ cao 800 - 1.000m, đất rừng tốt cho thực vật sinh trưởng và phát triển, trữ lượng cao, gồm các loài chủ yếu: Chò nhai, Xăng tầu, Trâm, Ruối rừng, có khả năng tái sinh tốt.

- Kiểu phụ rừng thường xanh núi đất: nơi tiếp giáp với núi đá gần khu dân cư, rừng bị tác động nhiều, song đã có thời gian phục hồi.

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận 750 loài thuộc 150 họ; trong đó, có 29 loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và 07 loài có tên trong Nghị định số 06/2019/NĐ-CP. Khu BTTN Hang Kia - Pà Cò còn được biết đến với với các quần thể Thông pà cò (*Pinus kwangtungensis*) và các loài khác như: Pơ mu (*Fokienia hodginsii*), Tuế núi đá (*Cycas cllina*), Dẻ tùng (*Amentotaxus argotaenia*), Thông đỏ bắc (*Taxus chinensis*), Thông tre lá ngắn (*Podocarpus pilgeri*).

750
loài thực vật

29
loài trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007

07
loài thuộc Nghị định số 06/2019/NĐ-CP của Chính phủ

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Về động vật, cho đến thời điểm hiện tại, đã ghi nhận tổng số có 45 loài Thú, 154 loài Chim, 28 loài Bò sát, 24 loài Ếch nhái. Trong đó, có 14 loài động vật được phân hạng trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007, 09 loài trong Nghị định số 06/2019/NĐ-CP và 08 loài trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN (2014).

14
loài trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007

09
loài thuộc Nghị định số 06/2019/NĐ-CP của Chính phủ

08
loài trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN (2014)

Lửng lợn
Ảnh: Lê Khắc Quyết

Chuồn chuồn
Ảnh: Lê Khắc Quyết

Nhện sừng
Ảnh: Lê Khắc Quyết

Thung lũng Hang Kia
Ảnh: Lê Khắc Quyết

THÔNG TIN DU LỊCH

Thung Khe quanh co uốn lượn, xuống ngã ba Mai Châu khoảng hơn 20km. Đến xã Pà Cò, rẽ trái trên con đường vào chợ Pà Cò rồi lại ngược dốc mà đi tiếp chừng 7 km, khi đến đỉnh dốc là đã có thể nhìn thấy phía bên kia núi, bản Hang Kia, xã Hang Kia, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

Thung lũng Hang Kia hay còn gọi là "Hang Kia thung trắng" là bởi cứ mỗi độ xuân về, từ trên đỉnh dốc nhìn xuống dưới thung chỉ một màu trắng toát. Hoa mận, hoa mơ đón cái hơi ấm áp đầu tiên của mùa xuân đua nhau nở trắng rừng.

Rừng nguyên sinh ở khu BTTN
Ảnh: Lê Khắc Quyết

Liên hệ: Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Hang Kia - Pà Cò
Địa chỉ: xóm Bò Báu, xã Đồng Tân, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình
Số điện thoại: 02186297551
Email: kbthangkiapaco@gmail.com

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN

HOÀNG LIÊN – VĂN BÀN

Tuần tra bảo vệ rừng
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Vị trí địa lý

21°24’ - 21°50’
Vĩ độ Bắc
103°57’ - 104°00’
Kinh độ Đông

Diện tích: 24.939,16 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
21.263,76 ha	**3.174,1 ha**	**501,3 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn thiên nhiên Hoàng Liên - Văn Bàn được thành lập theo Quyết định số 702/QĐ-UBND, ngày 27/3/2007 của UBND tỉnh Lào Cai. Khu bảo tồn thiên nhiên Hoàng Liên - Văn Bàn nằm trong dãy Hoàng Liên Sơn, cách đỉnh Fan-Si-Pan (đỉnh núi cao nhất Việt Nam) 40km về phía Đông Nam, thuộc địa giới các xã: Nậm Xé, Nậm Xây và một phần diện tích xã Liêm Phú của huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Thảm thực vật ở Khu BTTN Hoàng Liên - Văn Bàn được đặc trưng bởi các kiểu thảm thực vật chính: Rừng kín thường xanh mưa ẩm nhiệt đới; Rừng kín thường xanh mưa ẩm á nhiệt đới với 2 phân kiểu là Rừng kín thường xanh mưa ẩm cây lá rộng á nhiệt đới núi thấp và Rừng kín hỗn hợp cây lá rộng, lá kim á nhiệt đới núi thấp; kiểu rừng kính thường xanh, ẩm ôn đới núi vừa, với 2 phân kiểu là rừng kín thường xanh, ẩm cây lá kim ôn đới núi và rừng kín thường xanh cây lá rộng, lá kim ẩm ôn đới núi vừa; quần hệ lạnh vùng cao (rừng kín thường xanh trên núi cao và lạnh); trảng cây bụi thứ sinh; trảng có thứ sinh; thảm nhân tác.

Rừng nguyên sinh
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

HỆ THỰC VẬT

Ở Khu BTTN Hoàng Liên - Văn Bàn, đã thống kê được 1.487 loài thực vật, thuộc 747 chi, 179 họ trong 6 ngành thực vật bậc cao có mạch; trong đó, có 1.008 loài có công dụng (chiếm 67,8%); có 34 loài quý hiếm có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Danh lục đỏ quốc tế IUCN, 04 loài thuộc phụ lục CITES, 15 loài thuộc Nghị định số 06/2019/NĐ-CP, như: Pơ mu *(Fokienia hodginsii)*, Bách tán Đài loan *(Taiwania cryptomerioides)*, Đinh vàng *(Flueggea virosa)*, Gụ lau *(Sindora tonkiensis)*, Thông tre lá dài *(Podocarpus neriifolius)*, Hoàng thảo *(Dendrobium lituiflorum)*,...

34
loài quý hiếm có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Danh lục đỏ quốc tế IUCN

04
loài thuộc phụ lục CITES

15
loài thuộc Nghị định số 06/2019/NĐ-CP

Khướu mào họng đốm
Ảnh: Lê Khắc Quyết

Sóc chuột
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Khu BTTN Hoàng Liên - Văn Bàn có khu hệ động vật đặc trưng cho vùng Tây Bắc Việt Nam. Đã ghi nhận 486 loài động vật thuộc 89 họ và 27 bộ, với 60 loài Thú, 310 loài Chim, 64 loài Bò sát và 52 loài Ếch nhái; trong đó, có 84 loài động vật quý hiếm có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Danh sách đỏ quốc tế IUCN. Các loài động vật đáng chú ý là các loài Vượn đen tuyền (*Nomascus concolor*), Cầy vằn bắc (*Chrotogale owstoni*), Trèo cây lưng đen (*Sitta formosa*),...

486
loài động vật

84
loài động vật quý hiếm có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Danh sách đỏ quốc tế IUCN

THÔNG TIN DU LỊCH

Đến đây, du khách có thể đi bộ, ngắm cảnh rừng, chinh phục đỉnh núi Lang Cúng (2.913m); đi du lịch dã ngoại, cắm trại, quan sát thiên nhiên. Ngoài ra, nơi đây có vị trí gần với Khu du lịch nổi tiếng Sa Pa nên khá thuận lợi cho phát triển du lịch sinh thái, du lịch leo núi và du lịch cộng đồng, đặc biệt thu hút khách tham quan quốc tế.

Rừng nguyên sinh
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Liên hệ: Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Hoàng Liên - Văn Bàn
Địa chỉ: Thôn Tu Hạ, xã Nậm Xé, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai
Điện thoại: 02146.254.999

Cảnh quan
Ảnh: Ngô Công Châu

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN HÒN BÀ

Vị trí địa lý
12°01'45" - 12°12'00"
Vĩ độ Bắc
108°53'45" - 109°02'34"
Kinh độ Đông

Diện tích: 19.285,83 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
9.519,16 ha	**9.553,51 ha**	**213,16 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Hòn Bà được thành lập theo Quyết định số 98/2005/QĐ-UBND, ngày 15/12/2005 của UBND tỉnh Khánh Hoà, là khu rừng đặc dụng quan trọng của dãy núi Nam Bình Định - Tây Khánh Hoà.

Khu BTTN (vùng lõi) cách thành phố Nha Trang 30km về phía Tây; nằm trên địa bàn hành chính của 8 xã thuộc 4 huyện: Cam Lâm, Diên Khánh, Khánh Sơn và Khánh Vĩnh. Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Hòn Bà trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Khánh Hòa.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Thảm thực vật rừng đặc trưng bởi 2 kiểu rừng: Kiểu rừng kín thường xanh mưa ẩm á nhiệt đới núi trung bình và kiểu rừng kín lá rộng thường xanh mưa mùa nhiệt đới núi thấp đã tạo cho Hòn Bà có hệ sinh thái rừng phong phú và đa dạng.

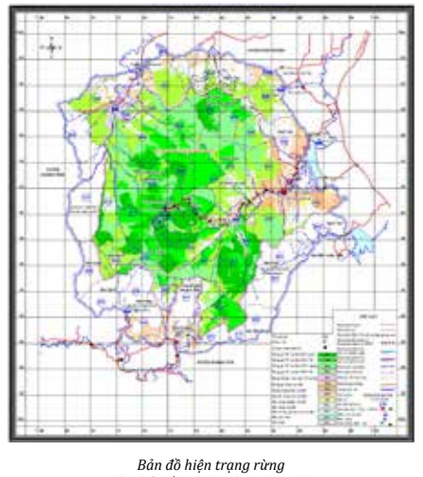

Bản đồ hiện trạng rừng
Khu bảo tồn thiên nhiên Hòn Bà

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận 1.445 loài, thuộc 708 chi của 174 họ trong các ngành Thông đất. Trong đó, có 209 loài quý hiếm, nguy cấp có nguy cơ bị tuyệt chủng, chiếm 14,46% số loài: Nghị định số 06/2019/NĐ-CP (18 loài); Sách đỏ Việt Nam năm 2007 (58 loài); Danh lục đỏ quốc tế IUCN (55 loài); Phụ lục CITES (142 loài); Số loài đặc hữu, đặc trưng (16 loài). Đã có nhiều loài thực vật đặc hữu hẹp được phát hiện, mô tả ở Khu bảo tồn được đặt tên theo địa danh Nha Trang hoặc Hòn Bà như: Dây móc mèo (*Caesalpinia nhatrangensis*), Mò nha trang (*Clerodendron nhatrangensis)*, Thị nha trang (*Diospyros nhatrangensis*), Minh điền hòn bà (*Medinilla honbaensis*),...

Ảnh: Ngô Công Châu

Ảnh: Ngô Công Châu

Ảnh: Ngô Công Châu

Ảnh: Ngô Công Châu

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 402 loài thuộc 29 bộ, 105 họ; trong đó, có 89 loài động vật có xương sống nguy cấp, quý hiếm có nguy cơ bị tuyệt chủng, chiếm 22,14% số loài (Nghị định số 06/2019/NĐ-CP: 35 loài; Sách đỏ Việt Nam năm 2007: 31 loài; Danh lục đỏ quốc tế IUCN năm 2012: 74 loài; Phụ lục CITES: 56 loài). Một số loài thú quý hiếm đáng chú ý tại Hòn Bà có: Vượn đen má hung (*Nomascus gabriella*), Chà vá chân đen (*Pygathrix nigripes)*, Khỉ mặt đỏ (*Macaca arctoides)*, Sóc đen (*Rafatus bicolor*),...

402
loài

89
loài động vật có xương sống nguy cấp, quý hiếm có nguy cơ tuyệt chủng

Ảnh: Ngô Công Châu

THÔNG TIN DU LỊCH

Trong Khu bảo tồn thiên nhiên có nhiều thắng cảnh thiên nhiên hấp dẫn khách du lịch đến tham quan như: Suối Dầu, suối Đá Giăng,... thác Yang Bay với nhiều bậc, mỗi bậc cao 3 đến 5m hiểm trở và hấp dẫn.

Đỉnh Hòn Bà: là một vùng đất khá bằng và rộng ở độ cao trên dưới 1.500m so với mặt nước biển, có khí hậu ôn hòa, mây mù quanh năm. Khu vực này xưa kia còn có nhà ở và làm việc của Bác sĩ A.Yersin và vườn thí nghiệm trồng cây thuốc của ông.

Cảnh quan
Ảnh: Ngô Công Châu

Cảnh quan
Ảnh: Ngô Công Châu

Cảnh quan
Ảnh: Ngô Công Châu

Cảnh quan
Ảnh: Ngô Công Châu

Liên hệ: Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Hòn Bà
Địa chỉ: số 28 Hùng Vương, thị trấn Diên Khánh, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa
Điện thoại: 0258 6287 487 hoặc 0258 6262 368
Email: bqlkbttnhb@khanhhoa.gov.vn

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN

HỮU LIÊN

Ảnh: Ban Quản lý khu BTTN

Vị trí địa lý

21°30’ - 21°46’20”
Vĩ độ Bắc
106°35’48” - 106°48’15”
Kinh độ Đông

Diện tích: 8.293,4 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
4.334,5 ha	**3.855,0 ha**	**103,9 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn thiên nhiên Hữu Liên được xác lập theo Quyết định số 194/CT ngày 09/08/1986 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ), với tên gọi là Khu rừng cấm Hữu Liên. Năm 1989, UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Quyết định số 186/UB-QĐ-TC, ngày 10/6/1989 về việc thành lập Ban quản lý rừng cấm Hữu Liên. Năm 2006, UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Quyết định số 705/QĐ-UBND về việc “Thành lập Ban quản lý rừng đặc dụng Hữu Liên” trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Lạng Sơn. Năm 2007, Khu RĐD Hữu Liên được quy hoạch lại theo Quyết định số 1833/QĐ-UBND ngày 08/10/2007 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt dự án rà soát, quy hoạch lại 3 loại rừng tỉnh Lạng Sơn.

Khu rừng đặc dụng Hữu Liên nằm trong vùng núi đá vôi Cao Bằng - Lạng Sơn, thuộc địa giới hành chính của toàn bộ xã Hữu Liên, một phần xã Yên Thịnh, một phần xã Hoà Bình huyện Hữu Lũng; một phần xã Hữu Lễ, huyện Văn Quan và một phần xã Vạn Linh huyện Chi Lăng tỉnh Lạng Sơn.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Khu BTTN Hữu Liên có địa hình núi đá vôi, độ cao trung bình 300m, có nhiều đỉnh cao trên 500m, cao nhất là đỉnh Kheng 639m. Độ dốc bình quân 35^0 - 50^0 có nhiều vách đá dốc dựng đứng.

Có hệ sinh thái rừng nhiệt đới thường xanh trên núi đá vôi còn lại duy nhất ở tỉnh Lạng Sơn, ngoài ra khu vực còn có hệ sinh thái ngập nước theo mùa, với hệ sinh vật thủy sinh phong phú, có giá trị cao trong khoa học cần được bảo vệ, bảo tồn và phát triển cho thế hệ mai sau.

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận hệ thực vật rừng với 961 loài, thuộc 168 họ; trong đó, có 77 loài quý hiếm bị đe doạ ở các mức độ khác nhau: 41 loài trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007, 10 loài trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN và 49 loài thuộc danh mục Nghị định số 06/2019/NĐ-CP. Một số loài điển hình như: Nghiến *(Burretiodendron tonkinensis)*, Trai lý *(Garcinia fagraeoides)*, Đinh *(Markhamia stipulata)*, Chò chỉ *(Parashorea chinensis)*, Hoàng đàn *(Cupressus torulosa)*,...

Hoàng đàn Hữu Liên
Ảnh: Ban Quản lý khu BTTN

Hoàng đàn Hữu Liên
Ảnh: Ban Quản lý khu BTTN

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Hệ động vật rừng với 406 loài động vật thuộc 88 họ, 24 bộ; trong đó, có 61 loài động vật quý hiếm, bao gồm: 35 loài thuộc Sách đỏ Việt Nam năm 2007, 01 loài trong Nghị định số 06/2019/NĐ-CP, như: Gấu ngựa (*Ursus thibetanus*), Gấu chó (*Ursus malayanus*), Gà tiền mặt vàng *(Polypectron bicalcaratum)*, Rùa hộp trán vàng (*Cuora galbinifrons*), Voọc đen má trắng (T*rachipithecus francoisi*), Cu li lớn (*Nycticebus bengalensis*), Cu li nhỏ *(Nycticebus pygmaeus)*,... đặc biệt là loài Hươu xạ (*Moschus berezovskii*) là loài phân bố hẹp, chỉ ở núi đá vôi có độ cao 400-1.000m, nơi có độ dốc lớn và hiểm trở.

Thằn lằn mí hữu liên
Ảnh: Ban Quản lý khu BTTN

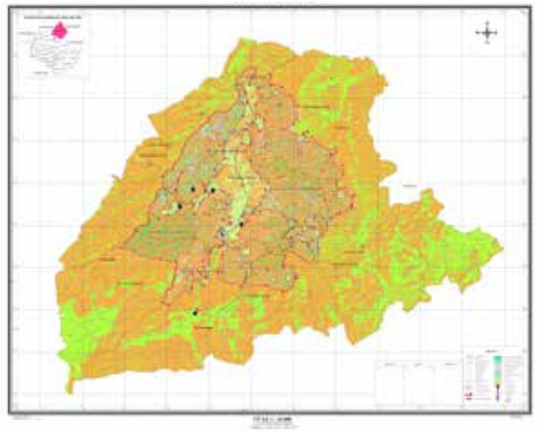

Bản đồ phương án quản lý phát triển bền vững giai đoạn 2021-2030
Khu bảo tồn thiên nhiên Hữu Liên

THÔNG TIN DU LỊCH

Khu BTTN Hữu Liên có hệ sinh thái rừng trên núi đá vôi với giá trị cao về đa dạng sinh học, có cảnh quan đẹp đặc sắc với các hang động, suối ngầm và các hồ ngập nước theo mùa. Đó là những giá trị đặc trưng, thế mạnh để phát triển du lịch sinh thái.

Các tuyến du lịch nổi bật: Tuyến du lịch mạo hiểm từ Làng Cóc đi Lân Đặt để chiêm ngưỡng cảnh quan hùng vĩ trên núi đá vôi; các tuyến du lịch sinh thái, du lịch leo núi thu hút khách du lịch ưa mạo hiểm, đặc biệt là du khách quốc tế.

Điểm du lịch nổi bật: Thắng cảnh Đồng Lâm được ví như vịnh Hạ long thu nhỏ; Thắng cảnh Lân Ty nằm biệt lập trong rừng, Hồ Mỏ Áng và thác Khe Dầu; Làng du lịch cộng đồng thôn Làng Bên, Làng Cóc, Là Ba ở xã Hữu Liên.

Thác Khe Dầu
Ảnh: Ban Quản lý khu BTTN

Hồ Nong Đùng
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Liên hệ: Ban quản lý khu bảo tồn thiên nhiên Hữu Liên
Địa chỉ: thôn Tân Lai, xã Hữu Liên, huyện Hữu Lũng, Lạng Sơn
Số điện thoại: 0253 826 789
Website: khudutruthiennhienhuulien.com; Email: khubaotonthiennhienhuulien@gmail.com

Cảnh Hồ Kẻ Gỗ
Ảnh: Nguyễn Tiến Dũng

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN KẺ GỖ

Vị trí địa lý

18°00’ - 18°09’
Vĩ độ Bắc
105°50’ - 106°07’
Kinh độ Đông

Diện tích: 21.751,75 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
18.216,14 ha	**3.100,2 ha**	**435,41 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn thiên nhiên Kẻ Gỗ được xác lập theo Quyết định số 970/QĐ-TTg ngày 28/12/1996 của Thủ tướng Chính phủ; ngày 12/6/1997 UBND tỉnh Hà Tĩnh ban hành Quyết định số 717/QĐ-UBND về việc thành lập Ban quản lý Khu BTTN Kẻ Gỗ; ngày 09/7/2012 UBND tỉnh Hà Tĩnh ban hành Quyết định số 1929/QĐ-UBND về việc sáp nhập Ban quản lý rừng phòng hộ Thạch Hà và Ban quản lý rừng phòng hộ Cẩm Xuyên vào Ban quản lý Khu BTTN Kẻ Gỗ; đến ngày 27/12/2018 UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3959/QĐ-UBND về việc kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy của Ban quản lý Khu BTTN Kẻ Gỗ.

Khu BTTN Kẻ Gỗ nằm ở phía Nam tỉnh Hà Tĩnh, cách thành phố Hà Tĩnh khoảng 15km, thuộc địa giới hành chính 15 xã thuộc của 4 huyện: Cẩm Xuyên, Kỳ Anh, Hương Khê và Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Kẻ Gỗ trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Hà Tĩnh.

Ảnh: Ban Quản lý khu BTTN

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Phần lớn diện tích Khu BTTN Kẻ Gỗ trước đây được bao phủ bởi những cánh rừng với nhiều loài cây gỗ quí hiếm, có giá trị kinh tế. Thảm thực vật gồm các kiểu rừng bao gồm:

- Rừng hỗn giao thường xanh bị tác động nhẹ: Kiểu rừng này phân bố trên các đồi cao, độ dốc lớn; thành phần loài thực vật khá phong phú và phức tạp.

- Rừng hỗn giao thường xanh bị tác động mạnh: Kiểu rừng này chiếm phần lớn diện tích khu bảo tồn.

- Rừng trồng: Diện tích rừng trồng, phân bố ở ven Hồ Kẻ Gỗ. Loài cây trồng chủ yếu là: Keo lá tràm, Lim xanh, De, Dó trầm.

HỆ THỰC VẬT

Đã thống kê được 567 loài thực vật bậc cao có mạch, thuộc 367 chi và 117 họ. Hệ thực vật ở Kẻ Gỗ là nơi gặp gỡ và giao thoa của nhiều luồng thực vật: nhiều luồng thực vật của khu hệ thực vật bản địa Bắc Việt Nam - Nam Trung hoa, luồng thực vật Indonesia - Malaysia và luồng thực vật Hymalaya với hơn 40 loài cây thân gỗ, nhiều loại thực vật quý như: Táu *(Vatica)*, Gõ *(Afzelia bipindensis)*, Chò chỉ *(Parashorea chinensis)*, Kim giao *(Nageia fleuryi)*, Sến *(Madhuca pasquieri)*, Lát hoa *(Chukrasia tabularis)*,... nhiều loại cây gỗ có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007, như: Lim xanh *(Erythrophleum fordii)*, Sến mật *(Madhuca pasquieri)*, Gụ *(Sindora maritima Pierre)*, Vàng tâm *(Magnolia fodiana)*, Giổi *(Michelia mediocris Dandy)*, Trường *(Amesiodendron chinense)*, Trín *(Schima Wallichii Choisy)*, Bời lời vàng *(Litsea vang)*.

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận được 519 loài động vật có xương sống với 80 loài Thú, 298 loài Chim, 63 loài Bò sát, 33 loài Ếch nhái và 45 loài Cá; 302 loài Bướm ngày và 57 loài Côn trùng. Trong đó, có 59 loài có trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007, 49 loài có trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN và 70 loài thuộc Nghị định số 06/2019/NĐ-CP. Một số loài Thú được phát hiện ở Kẻ Gỗ như: Mang lớn (*Megamuntiacus vuquangensis*), Bò tót (*Bos gaurus*), Gấu ngựa (*Ursus thibetanus*) và Voọc Hà Tĩnh (*Trachypithecus hatinhesnisi*). Đáng chú ý đây là vùng phân bố của hai loài Gà lôi đặc hữu của thế giới cũng như sự tồn tại của chúng hiện nay trong vùng: Gà lôi lam đuôi trắng (*Lophura hatinhensis*) và Gà lôi lam mào đen (*Lophura imperialis*).

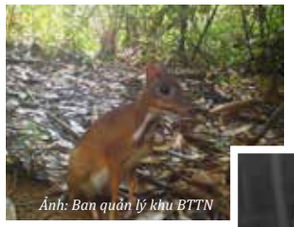

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

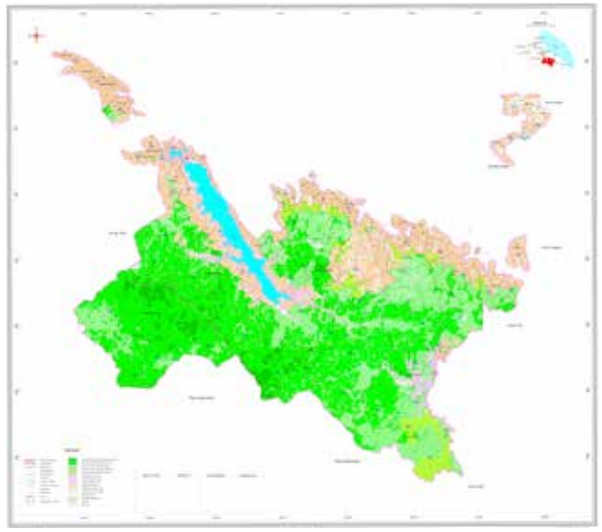

Bản đồ hiện trạng rừng, sử dụng đất năm 2020
Khu bảo tồn thiên nhiên Kẻ Gỗ

THÔNG TIN DU LỊCH

Khu BTTN Kẻ Gỗ có tiềm năng du lịch to lớn bởi cảnh quan thiên nhiên đẹp, tài nguyên động thực vật rừng đa dạng, phong phú. Hồ Kẻ Gỗ là hồ nước nhân tạo lớn nhất tỉnh Hà Tĩnh, được xây dựng trên lưu vực sông Rào Cái, giữa các sườn đồi, triền núi, thuộc địa phận hai huyện Cẩm Xuyên và Thạch Hà, cách TP. Hà Tĩnh gần 20km về phía Tây Nam. Vùng sinh thái hồ Kẻ Gỗ còn khá nguyên sơ. Tuy nhiên trong những năm qua, các hoạt động du lịch ở đây chưa được phát huy và chưa quan tâm đúng mức.

Sinh cảnh
Ảnh:Nguyễn Tiến Dũng

Liên hệ: Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Kẻ Gỗ
Địa chỉ: Thôn Mỹ Lâm, xã Cẩm Mỹ, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh
Số điện thoại: 0915050246
Email: ninhkego@gmail.com

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN

KIM HỶ

Cửa Hang Dơi
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Vị trí địa lý

22°07'30" - 21°46'20"
Vĩ độ Bắc
105°50'50" - 106°03'50"
Kinh độ Đông

Diện tích: 15.715,02 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
10.974,99 ha	**3.832,14 ha**	**439,13 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Kim Hỷ được thành lập theo Quyết định 1804/QĐ-UB, ngày 01/9/2003 của UBND tỉnh Bắc Kạn; ngày 16/01/2014 UBND tỉnh Bắc Kạn ban hành Quyết định số 123/QĐ-UBND về việc phê duyệt Quy hoạch bảo tồn và phát triển bền vững Khu bảo tồn thiên Kim Hỷ, tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2013–2020.

Khu BTTN Kim Hỷ nằm trên địa bàn 06 xã: Văn Lang, Lương Thượng, Kim Hỷ, Côn Minh, huyện Na Rì và xã Cao Sơn, Vũ Muộn, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn. Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Kim Hỷ trực thuộc Chi cục Kiểm lâm tỉnh Bắc Kạn.

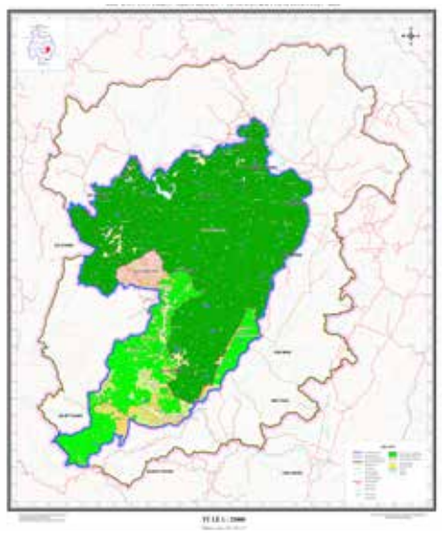

Bản đồ quy hoạch bảo tồn và phát triển Khu bảo tồn thiên nhiên Kim Hỷ

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Khu BTTN Kim Hỷ có hệ sinh thái rừng kín thường xanh trên núi đá vôi đặc trưng của vùng Đông Bắc Việt Nam, có nhiệm vụ là bảo vệ sinh cảnh đặc hữu rừng nguyên sinh trên núi đá vôi với nhiều loài động thực vật quý hiếm của Việt Nam và thế giới đang có nguy cơ bị đe dọa tuyệt chủng.

HỆ THỰC VẬT

Kết quả điều tra, thông kê được 1.072 loài thực vật bậc cao có mạch, thuộc 608 chi của 172 họ và 5 ngành thực vật. Trong đó, có 57 loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007; 12 loài có tên trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN; 20 loài có tên trong Nghị định số 06/2019/NĐ-CP. Các loài đặc trưng như: Nghiến *(Burretiodendron hsienmu)*, Trai lý *(Cyrtophyllum fragrans)*, Du sam đá vôi *(Keteleeria davidian)*, Thiết sam giả *(Pseudotsuga)*, Đinh *(Markhamia stipulata)*, Lát hoa *(Chukrasia tabularis)*, Kim Giao *(Nageia fleuryi)*.

Cây Du Sam đá vôi
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận được tại Khu bảo tồn thiên nhiên Kim Hỷ có 99 loài Thú thuộc 26 họ, 8 bộ; 256 loài Chim thuộc 50 họ, 16 bộ; 64 loài Bò sát thuộc 14 họ, 2 bộ; 39 loài Ếch nhái thuộc 8 họ, 2 bộ. Trong đó, có 46 loài có tên trong Sánh đỏ Việt Nam năm 2007; 43 loài có tên trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN; 30 loài có tên trong Nghị định số 06/2019/NĐ-CP. Các loài đặc trưng như: Cu li lớn *(Nycticebus bengalensis)*, Cu li nhỏ *(Nycticebus pygmaeus)*, Khỉ vàng *(Macaca mulatta)*, Gấu ngựa *(Ursusthibetanu)*, Sơn dương *(Capriconis milneedwardsii)*, Rùa hộp ba vạch *(Cuora trifasciata)*, Rắn hổ chúa *(Ophiophagus hannah)*, Gà lôi trắng *(Lophura nycthemera)*, Gà tiền mặt vàng *(Polypectron bicalcaratum)*,... Ngoài ra, Khu bảo tồn thiên nhiên Kim Hỷ còn là nơi sinh sống của gần 40 loài dơi các loại, với số lượng trên 34.000 cá thể đếm được trong một hang, đây được xem là một trong những hang có số loài dơi cư trú cao nhất đã từng ghi nhận được tại Việt Nam.

Cây Thiết Sam
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

THÔNG TIN DU LỊCH

Khu bảo tồn thiên nhiên Kim Hỷ là khu vực điển hình cho hệ sinh thái núi đá vôi vùng Đông Bắc Việt Nam. Địa hình caster phức tạp tạo ra nhiều hang động còn nguyên sơ như hang Dơi, Động Minh tinh,... suối ngầm tạo nên nhiều thác nước như thác Bản Lài, thác Huổi Cải, một số khu vực rừng còn mang tính nguyên sinh, có trữ lượng lớn, cảnh quan đẹp mang lại tiềm năng về du lịch, dịch vụ.

Tuần tra rừng
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Nhũ đá
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Thác Bản Lài
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Liên hệ: Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Kim Hỷ
Địa chỉ: thôn Chợ Mới, xã Văn Lang, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn
Điện thoại: 0209.3883.301
Email: kbttnkimhy@gmail.com

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN KON CHƯ RĂNG

Thác K50
Ảnh: Nguyễn Xuân Tuyến

Vị trí địa lý

14°25'45" - 14°35'15"
Vĩ độ Bắc
108°30'15" - 108°39'00"
Kinh độ Đông

Diện tích: 15.526,05 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
8.534,99 ha	**6.983,66 ha**	**7,40 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Kon Chư Răng được thành lập theo Quyết định số 28/2004/QĐ-UB ngày 18/3/2004 của UBND tỉnh Gia Lai. Đến ngày 23/3/2009, UBND tỉnh Gia Lai ban hành Quyết định số 102/QĐ-UBND về việc chuyển Khu BTTN Kon Chư Răng thành Ban quản lý Khu BTTN Kon Chư Răng trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Gia Lai.

Khu BTTN Kon Chư Răng nằm trong địa giới hành chính xã Sơn Lang, huyện K'Bang tỉnh Gia Lai, cách thị trấn Kbang khoảng 60km về phía Đông Bắc, cách Vườn quốc gia Kon Ka Kinh 12km về phía Tây và được nối liền với nhau bởi hệ thống rừng tự nhiên.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Khu BTTN Kon Chư Răng nằm ở vùng đầu nguồn sông Kôn, trên vùng địa hình cao nguyên. Đỉnh cao nhất là núi Kon Chư Răng cao 1.452m so với mực nước biển; giữ vai trò phòng hộ đầu nguồn của sông Kôn, bảo vệ và cung cấp nguồn nước cho các công trình thuỷ điện, đồng thời cung cấp nước tưới tiêu lúa nước ở vùng hạ lưu sông Kôn. Kon Chư Răng có diện tích rừng tự nhiên chiếm tới 99% tổng diện tích khu bảo tồn. Kiểu rừng chính ở đây là rừng nhiệt đới thường xanh núi thấp phân bố ở độ cao từ 900-1.000m, với thành phần thực vật ưu thế bởi các loài cây thuộc họ Dẻ mọc hỗn giao với các loài cây lá kim.

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận được 546 loài thực vật bậc cao có mạch, thuộc 376 chi, 122 họ, bao gồm: 201 loài cây gỗ, 121 loài cây dược liệu và 48 loài cây có khả năng làm cảnh. Trong đó, có nhiều loài thực vật đặc hữu và quý hiếm, đang có nguy cơ tuyệt chủng, như: Thông nàng (*Podocarpus imbricatus*), Giổi (*Talauma spp.*), Lát (*Chukrasia tabularis*),... Các loài cây dược liệu quý như: Hoàng Đằng *(Fibraurea recica)*, Bách bệnh *(Eurycoma longifolia)*,...

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Khu hệ động vật của Khu BTTN Kon Chư Răng có 62 loài Thú, 169 loài Chim, 161 loài Bướm.Trong đó, có 8 loài Thú bị đe dọa toàn cầu và 17 loài Thú có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và nhiều loài thuộc Danh lục đỏ quốc tế IUCN, như: Mang lớn (*Megamuntiacus vuquangensis*), Mang trường sơn (*Canninmuntiacus truongsonenis*), Vượn má hung (*Nomascus gabriellae*), Chà vá chân xám (*Pygathrix cinerea*), Trĩ sao (*Rheinardia ocellata*) và các loài chim của vùng đặc hữu Cao nguyên Kon Tum.

08
loài Thú bị đe dọa toàn cầu

17
loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007

Nhiều loài thuộc Danh lục quốc tế IUCN

THÔNG TIN DU LỊCH

Trong khu bảo tồn có rất nhiều dòng thác đẹp, đặc biệt là Thác 50 hùng vĩ, được xem là ngọn thác đẹp nhất Tây Nguyên - nơi đầu nguồn sông Kôn, hấp dẫn du khách. Ngoài ra, với cảnh quan sông suối, thác ghềnh là điều kiện thuận lợi cho các loại hình du lịch trekking và du lịch sinh thái.

Rừng nguyên sinh ở Ea Sô
Ảnh: Nguyễn Xuân Tuyến

Liên hệ: Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Kon Chư Răng
Địa chỉ: Thôn Điện Biên, xã Sơn Lang, huyện K'Bang, tỉnh Gia Lai
Văn phòng đại diện: Số 40A, đường Võ Thị Sáu, K'Bang, tỉnh Gia Lai
Điện thoại: 02693 880 092;
Website: Konchurang.org Email: Konchurang@gmail.com

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN

KRÔNG TRAI

Vị trí địa lý
18°00' - 18°15'
Vĩ độ Bắc
105°51' - 106°07'
Kinh độ Đông

Diện tích: 13.775 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
7.882,2 ha	**5.890,6 ha**	**2,2 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu Bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Krông Trai được thành lập theo Quyết định số 2723/QĐ-UB ngày 22/11/1979 của UBND tỉnh Phú Khánh (cũ) khi đó gọi là "Khu rừng cấm Tây Sơn" thuộc huyện Sơn Tây (nay là huyện Sơn Hòa). Đến năm 1986, "Khu rừng cấm Tây Sơn" được chính thức công nhận là Khu BTTN với tên gọi là "Rừng cấm Krông Trai" theo Quyết định số 1903/UB ngày 14/11/1986 của UBND tỉnh Phú Khánh (cũ). Năm 2014, theo Quyết định số 584/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Phú Yên, Khu BTNN Krông Trai được phê duyệt quy hoạch.

Ban quản lý Khu BTTN Krông Trai trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Phú Yên.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Khu rừng đặc dụng Krông Trai ghi nhận được các kiểu thảm thực vật rừng, bao gồm: Rừng kín thường xanh mưa ẩm nhiệt đới; Rừng kín nửa rụng lá hơi ẩm nhiệt đới; Rừng trồng; Trảng cây bụi và Trảng cỏ.

HỆ THỰC VẬT

Khu BTTN Krông Trai có hệ thực vật đa dạng với 1.242 loài, thuộc 690 chi và 166 họ trong 4 ngành thực vật (Dương xỉ, Tuế, Dây gắm và Ngọc lan). Trong đó, có 07 loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007; 14 loài được ghi vào Danh lục đỏ quốc tế IUCN; 17 loài thuộc Danh mục thực vật rừng nguy cấp, quý hiếm của Nghị định số 06/2019/NĐ-CP. Các loài cây thuốc tiêu biểu và quý hiếm có thể kể đến là: Mần trầu (*Gigantochloa nigrociliata*), Thành ngạnh lông (*Cratoxylon formosum*), Sâm cau (*Dracaena elliptica*), Cốt toái bổ (*Drynaria fortunei*),...

1.242
loài thực vật bậc cao có mạch

14
loài có tên trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN

07
loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007

17
loài thuộc Danh mục thực vật rừng nguy cấp, quý hiếm của Nghị định số 06/2019/NĐ-CP

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận được 394 loài động vật có xương sống trên cạn của 4 lớp: Thú, Chim, Bò sát và Ếch nhái. Trong đó, có 90 loài Thú, 240 loài Chim, 45 loài Bò sát và 19 loài Ếch nhái. Trong tổng số 394 loài động vật đã ghi nhận, có 66 loài động vật nguy cấp, quý, hiếm gồm: 32 loài Thú, 19 loài Chim, 13 loài Bò sát và 1 loài Lưỡng cư.

THÔNG TIN DU LỊCH

Mặc dù có một số địa điểm, danh lam thắng cảnh và nguồn động, thực vật đặc trưng, phong phú có tiềm năng phát triển du lịch sinh thái nhưng Khu bảo tồn chưa phát huy được tiềm năng, lợi thế để thúc đẩy phát triển du lịch; cần được các cấp có thẩm quyền quan tâm, thu hút đầu tư phát triển du lịch nơi đây.

Liên hệ: Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Krông Trai
Địa chỉ: Xã Ea Cha Rang, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên
Điện thoại: 0257 3656018

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN LÁNG SEN

Đa dạng chim
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Vị trí địa lý
10°45' - 11°50'
Vĩ độ Bắc
105°45' - 105°50'
Kinh độ Đông

Diện tích: 2.156,25 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
1.971 ha	**106 ha**	**15 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Ngày 17/9/2003, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 192/2003/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược quản lý hệ thống khu bảo tồn thiên nhiên Việt Nam đến năm 2010, trong đó có Khu bảo tồn thiên nhiên Láng Sen. Ngày 19/01/2004, Ủy ban nhân dân tỉnh Long An ban hành Quyết định số 199/QĐ-UB thành lập Khu bảo tồn Đất ngập nước Láng Sen.

Ban quản lý Khu Bảo tồn Đất ngập nước Láng Sen trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Long An.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Khu Bảo tồn Đất ngập nước Láng Sen là vùng trũng nội địa, thuộc vùng Đồng Tháp Mười, chịu ảnh hưởng trực tiếp của chế độ thủy văn Sông Cửu Long và chịu ngập lũ hàng năm. Địa hình địa mạo đa dạng, mang đặc trưng sinh thái của vùng đầm lầy ngập nước, có đa dạng sinh học cao. Khu Bảo tồn Đất ngập nước Láng Sen có 12 Tiểu khu, mỗi tiểu khu có chức năng khác nhau như: Khu chim sinh sản, khu thủy sản, khu đồng cỏ, khu sen súng, khu lúa ma, khu rừng tràm,...

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận 261 loài, thuộc 199 chi, 80 họ của 2 ngành thực vật bậc cao có mạch là ngành Dương Xỉ và ngành Ngọc Lan. Trong đó, có 03 loài thuộc Sách đỏ Việt Nam năm 2007. Rừng Tràm phân bố tự nhiên thành từng vạt tại các khu đầm lầy cùng với các loài cây khác, như: Trâm (*Syzygium spp*), Cà ná (*Eleocarpus hygrophilus*), Gừa (*Ficus microcarpa*) và Phèn đen (*Cassia grandis*). Hệ thực vật trong đầm sen gồm các loài ưu thế, như: Sen (*Nelumbo nucifera*), Súng lam (*Nymphaea nouchali*), Súng trắng (*N. pubescens*) và Súng vuông (*N. tetragona*).

261
loài

80
họ của 2 ngành thực vật bậc cao có mạch là nganh Dương Xỉ và nganh Ngọc Lan

3
loài thuộc Sách đỏ Việt Nam năm 2007

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận được 06 loài Thú; 158 loài Chim nước thuộc 48 họ; 21 loài Lưỡng cư, Bò sát; 86 loài động vật thủy sản. Trong đó, có nhiều loài thuộc Danh lục đỏ quốc tế IUCN, Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Nghị định số 06/2019/NĐ-CP. Một số loài Chim phổ biến, gồm có: Cốc đế nhỏ (*Phalacrocorax niger*), Cò bợ (*Ardeola bacchus*), Cò lùn hung (*Ixobrychus cinamomenus*), Cò lùn xám (*Ixobrychus sinensis*), Cò đen (*Dupetor flavicollis*). Năm 2002 đã ghi nhận được số lượng đáng kể các loài chim nước đang bị đe dọa trên toàn cầu như: Sếu đầu đỏ (*Grus antigone*) và Giang sen (*Mycteria leucocephala*).

Cò Óc
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

THÔNG TIN DU LỊCH

Khu Bảo tồn Đất ngập nước Láng Sen được công nhận là khu Ramsar thứ 7 của Việt Nam và thứ 2.227 của thế giới. Đến với Khu bảo tồn Đất ngập nước Láng Sen, du khách không chỉ được khám phá hệ sinh thái đa dạng phong phú, ngắm nhìn nhiều loài thực vật khoe sắc màu trên những đồng cỏ bạt ngàn ngập nước theo mùa, với hình ảnh đặc trưng của Tràm, Sen, Súng,... mà còn có dịp thả hồn theo những cung đường chao liệng của các loài chim nước.

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Liên hệ: Ban quản lý Khu Bảo tồn Đất ngập nước Láng Sen
Địa chỉ: Xã Vĩnh Lợi, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An
Điện thoại: 0944333661
Email: kbtlangsen@gmail.com

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN

LUNG NGỌC HOÀNG

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Vị trí địa lý

09°41' - 09°45'
Vĩ độ Bắc
105°39' - 105°43'
Kinh độ Đông

Diện tích: 2.805,37 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
1.015,94 ha	**937,11 ha**	**852,32 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Lung Ngọc Hoàng tiền thân là Khu BTTN đất ngập nước Lung Ngọc Hoàng, tỉnh Cần Thơ; được thành lập theo Quyết định số 13/2002/QĐ-TTg ngày 14/01/2002 của Thủ tướng Chính phủ. Ngày 20/6/2011, Chủ tịch UBND tỉnh Hậu Giang ban hành Quyết định số 22/2011/QĐ-UBND về việc thành lập Khu BTTN Lung Ngọc Hoàng.

Khu BTTN Lung Ngọc Hoàng nằm trên địa bàn xã Phương Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Ban quản lý Lung Ngọc Hoàng trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Khu BTTN Lung Ngọc Hoàng là vùng đồng trũng ngập nước rộng lớn trải dài từ phía Tây sông Hậu đến tận vùng U Minh, là di sản cuối cùng của hệ sinh thái tự nhiên được đánh giá là "lá phổi xanh" rất quan trọng đối với môi trường sống của khu vực đồng bằng sông Cửu Long. Bao gồm 03 kiểu thảm thực vật chính: Rừng Tràm, đầm lầy và trảng cỏ.

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

HỆ THỰC VẬT

Hệ thực vật trong các sinh cảnh của Khu BTTN Lung Ngọc Hoàng bao gồm 04 ngành với tổng số 350 loài thuộc 236 chi, 89 họ. Trong đó, Tràm (*Melaleuca cajuputi*) là loài cây tiêu biểu nhất tại nơi đây. Có hai loài được điều tra nằm trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 là: Cà na (*Elaeocarpus hygrophilus*), Lúa ma (*Oryza rufipogon*).

Hệ sinh thái Lung Sen
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Qua kết quả điều tra nghiên cứu đã phân loại được 205 loài động vật với 80 họ, 156 chi thuộc 5 lớp: Cá, Ếch nhái, Bò sát, Chim và Thú.

Khu BTTN Lung Ngọc Hoàng hiện quy tụ nhiều loài động vật quý hiếm, trong đó có loài đang nằm trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Danh lục đỏ quốc tế IUCN, như: Dơi chó (*Chiroptera*), Rái cá (*Lutrinae)*, Cầy mực (*Arctictis binturong*), Mèo rừng (*Prionailurus bengalensis)*, Rái cá lông mũi (*Lutra sumatrana*),...

Cảnh quang Vịt trời đậu dưới Lung
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

THÔNG TIN DU LỊCH

Khu BTTN Lung Ngọc Hoàng trở thành điểm đến lý tưởng cho những chuyến du lịch sinh thái. Về Lung Ngọc Hoàng, du khách sẽ có dịp đi xuồng len lỏi trong rừng Tràm rợp mát, ngắm rừng tràm cổ thụ, những con kênh xanh biếc, xem những bầy chim tung cánh chao lượn giữa bốn bề thiên nhiên xanh mướt.

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Liên hệ: Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Lung Ngọc Hoàng
Địa chỉ: Xã Phương Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang
Điện thoại: 0293 6283338
Email: Lungngochoanghg@gmail.com

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN MƯỜNG LA

Cánh đồng Mường Chiến
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Vị trí địa lý

21°51’99” - 21°67’94”
Vĩ độ Bắc
103°93’26” - 104°33’84”
Kinh độ Đông

Diện tích: 15.735,72 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
8.047,41 ha	**7.687,29 ha**	**1,02 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Mường La nằm trong quy hoạch hệ thống rừng đặc dụng cả nước đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1976/QĐ-TTg, ngày 30/10/2014. Ngày 30/6/2015, Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La ban hành Quyết định số 1425/QĐ-UBND về việc phê duyệt Đề án xác lập Khu BTTN Mường La. Ngày 07/3/2016 UBND tỉnh Sơn La ban hành Quyết định số 511/QĐ-UBND về việc thành lập Ban quản lý Khu BTTN Mường La.

Khu BTTN Mường La nằm trên địa phận 3 xã: Hua Trai, Nậm Păm, Ngọc Chiến thuộc huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Hệ sinh thái rừng tự nhiên Khu BTTN Mường La gồm các kiểu rừng chính sau: Rừng kín cây lá rộng thường xanh nhiệt đới ẩm, ít bị tác động; Rừng kín cây lá rộng thường xanh nhiệt đới bị tác động mạnh và rừng phục hồi sau nương rẫy; Rừng kín cây lá rộng xen cây lá kim thường xanh á nhiệt đới; Rừng tre nứa thứ sinh; Trảng cây bụi thứ sinh và Trảng cỏ; và Rừng trồng với loài cây chủ yếu là Thông mã vĩ và một số loài cây bản địa khác.

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

HỆ THỰC VẬT

Theo kết quả nghiên cứu xác lập Khu BTTN Mường La, đã ghi nhận được 622 loài thực vật có mạch thuộc 130 họ. Trong đó, có 27 loài thực vật quý hiếm có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007, Danh lục đỏ quốc tế IUCN (2010). Một số loài nguy cấp, quý, hiếm như: Bách xanh *(Calocedrus macrolepis)*, Pơ mu *(Fokienia hodginsii)*, Sến mật *(Madhuca passquieri)*, Du sam đất *(Keteleeria evelyniana)*, Thông đỏ *(Taxus wallichiana Zucc)*, Gù hương *(Cinnamomum balansea)*, Trai lý *(Cyrtophyllum fragrans)*,...

Rừng Pơ mu
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Thẩm cọng
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận được 323 loài động vật có xương sống thuộc 97 họ, 28 bộ: lớp Thú có 66 loài thuộc 25 họ, 9 bộ; lớp Chim có 187 loài thuộc 51 họ, 15 bộ; lớp Bò sát có 40 loài thuộc 14 họ, 2 bộ; lớp Lưỡng cư có 30 loài thuộc 7 họ, 2 bộ. Trong đó, có 51 loài quý hiếm có giá tị bảo tồn cao như: Vượn đen tuyền *(Nomascus concolor)*, Niệc cổ hung *(Aceros nipalensis)*, Niệc Nâu *(Anorrhinus austeni)*,...

Vượn Đen Tuyền
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Cá cóc Mường La
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

THÔNG TIN DU LỊCH

Một số hoạt động du lich sinh thái:

- Du lịch nghỉ dưỡng, tắm suối khoáng nước nóng tại bản Lướt, xã Ngọc Chiến và bản Nà lo, xã Hua Trai.
- Du lịch tham quan thắng cảnh Hồ Thủy điện Sơn la, Hồ Thủy điện Nậm Chiến; Đỉnh núi Sam Síp, Thác nước Huổi Co trắng, Đỉnh Tà Xùa, Suối Hua Khoa, Hua Sâng.
- Du lịch trải nghiệm, nghiên cứu sinh thái các loài chim có phân bố tại Khu bảo tồn; sinh cảnh loài Cá Cóc xã Nậm Păm; sinh cảnh của quần thể Vượn đen tuyền tại các bản: Pá Han, Pá Múa, Nậm Khít.

Cảnh đồng Bản Kẻ
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

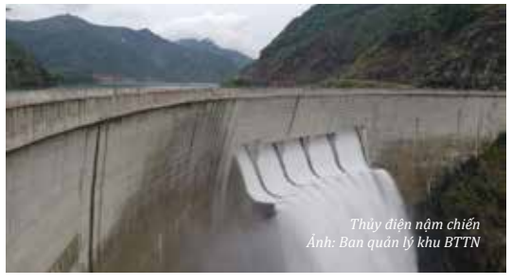
Thủy điện nậm chiến
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Cánh đồng Bản Kẻ
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Liên hệ: Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Mường La
Địa chỉ: Bản Chom Khâu, xã Ngọc Chiến, huyện Mường La, tỉnh Sơn La
Điện thoại: 0913337510
Email: lethuonganh@gmail.com

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN

MƯỜNG NHÉ

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Vị trí địa lý

22°01’- 22°24’
Vĩ độ Bắc
102°08’ - 102°33’
Kinh độ Đông

Diện tích: 46.730,51 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
25.679,08 ha	**21.021,43 ha**	**30 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Mường Nhé tiền thân là Khu rừng cấm quốc gia được thành lập theo Quyết định số 64/QĐ-TKNN ngày 8/7/1976 của UBND tỉnh Lai Châu và là một trong 73 khu rừng cấm được Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) quy định quản lý tại Quyết định số 194/CT ngày 09/8/1986. Năm 2004, tỉnh Điện Biên được tách ra từ tỉnh Lai Châu, diện tích thuộc địa giới tỉnh Điện Biên là khu rừng Mường Nhé. Ngày 23/5/2008 UBND tỉnh Điện Biên phê duyệt dự án quy hoạch chi tiết Khu BTTN Mường Nhé tại Quyết định số 593/QĐ-UBND; ngày 10/4/2009 kiện toàn Ban quản lý Khu BTTN Mường Nhé trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Điện Biên tại Quyết định 500/QĐ-UBND và ngày 14/6/2012 chuyển quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Mường Nhé trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tại Quyết định số 491/QĐ-UBND.

Khu BTTN Mường Nhé nằm trên địa phận 05 xã: Sín Thầu, Leng Su Sìn, Chung Chải, Mường Nhé và Nậm Kè thuộc huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Khu BTTN Mường Nhé nằm trong vùng núi cao Tây Bắc, giáp biên giới với Trung Quốc và Lào; nằm trong vùng phòng hộ đầu nguồn sông Đà cung cấp nước cho các thủy điện lớn, như: Hòa Bình, Sơn La. Hệ sinh thái rừng với 03 kiểu chính: Rừng nhiệt đới gió mùa, phân bố ở những khu vực thấp hơn 800m so với mặt nước biển, chịu sự tác động bởi các hoạt động của con người như: khai thác gỗ và canh tác nương rẫy; Rừng á nhiệt đới gió mùa, phân bố ở giữa độ cao 800 đến 1.800m, chủ yếu là rừng nguyên sinh và phân bố trên các sườn dốc cao của các dãy núi; Trảng cỏ được hình thành sau nương rẫy.

HỆ THỰC VẬT

Kết quả điều tra về hệ thực vật rừng Mường Nhé đã ghi nhận có 742 loài thực vật bậc cao có mạch, thuộc 502 chi của 158 họ, trong 5 ngành thực vật. Nhiều loài thực vật đặc hữu quý hiếm được ghi trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Danh lục đỏ quốc tế IUCN, như: Trầm hương (*Aquilaria crcissnci*), Lát hoa (*Chukrasia tabularis*), Pơ mu (*Fokienia hodginsii*), Giổi thơm (*Tsoongiodendron odoriim*), Chò chỉ (*Parashorea chinensis*), Chò nâu (*Dipterocarpus retusus*).

742
loài thực vật bậc cao có mạch

5
ngành thực vật

Nhiều loài thực vật đặc hữu quý hiếm được ghi trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Danh lục đỏ quốc tế IUCN

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đến nay đã thống kê được 60 loài Thú, 257 loài Chim, 77 loài Bò sát, 40 loài Lưỡng cư, 198 loài Bướm. Khu bảo tồn thiên nhiên Mường Nhé được đánh giá có tầm quan trọng đối với bảo tồn một loài Thú ở Việt Nam gồm: Bò tót (*Bos gaurus*), Vượn đen má trắng (*Nomascus leucogenys*), Voọc xám (*Trachypithecus crespuculus*), Gấu ngựa (*Ursus thibetanus*),...

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

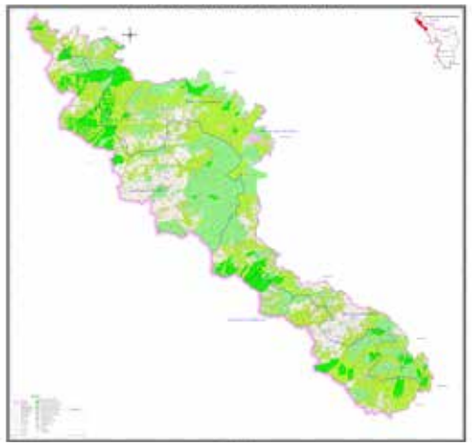

Bản đồ hiện trạng rừng năm 2021
Khu bảo tồn thiên nhiên Mường Nhé

THÔNG TIN DU LỊCH

Hoạt động du lịch sinh thái đến nay vẫn chưa được triển khai tại Khu BTTN Mường Nhé. Địa hình đa dạng kết hợp với hệ thống khe suối dày đặc tạo nên nhiều cảnh quan thiên nhiên đẹp; tài nguyên sinh vật đa dạng và phong phú.

Mốc số 0 ngã ba biên giới Việt Nam - Lào - Trung Quốc là những yếu tố tạo nên tiềm năng cho sự phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng ở Khu bảo tồn.

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Liên hệ: Khu bảo tồn thiên nhiên Mường Nhé,
Địa chỉ: bản Đoàn Kết, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên
Điện Thoại: 02153. 3500.600
Email: kbttnmuongnhe@gmail.com Website: www.bttnmuongnhe.org.vn

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN NA HANG

Vị trí địa lý
22°14' - 22°35'
Vĩ độ Bắc
104°17' - 105°35'
Kinh độ Đông

Diện tích: 21.238,70 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
14.675,7 ha	**6.100,4 ha**	**462,6 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Na Hang được thành lập theo Quyết định số 274/QĐ-UB ngày 09/5/1994 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. Năm 1995, Ban Quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Na Hang được thành lập; đến năm 1998 Ban quản lý chuyển thành Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng Na Hang theo Quyết định số 1115/QĐ-UB ngày 09/11/1998 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang; Ban quản lý rừng đặc dụng Na Hang được tổ chức lại theo Quyết định số 410/QĐ-UBND ngày 26/11/2019 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc thành lập các Ban quản lý rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Na Hang mang đặc trưng là hệ sinh thái rừng nhiệt đới trên núi đất và núi đá vôi. Đây là khu vực có nhiều giá trị về đa dạng sinh học và bảo tồn. Na Hang được xếp là một trong 223 hệ sinh thái có tính đa dạng cao nhất thế giới. Rừng ẩm nhiệt đới vẫn còn ở tình trạng nguyên sinh hoặc chỉ thay đổi chút ít bởi sự tác động của con người. Trong đó có khoảng 70% là rừng trên núi đá vôi, tuy nhiên còn có những vùng rừng thường xanh còn lại trên các đai thấp.

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

HỆ THỰC VẬT

Khu BTTN Na Hang có 1.162 loài thực vật, thuộc 604 chi, 159 họ của 4 ngành thực vật bậc cao có mạch. Trong đó, có 74 loài thực vật quý hiếm: 62 loài được ghi tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007, 10 loài có tên trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN và 25 loài có tên Nghị định số 06/22019/NĐ-CP, như: Nghiến *(Burretiodendron hsienmu)*, Trai *(Fagraea fragrans Roxb)*, Kháo xanh *(Cinnadenia paniculata),* Sến mật *(Madhuca pasquieri)*, Vàng tâm *(Magnolia fodiana),* Đinh *(Markhamia stipulata)*, Chò chỉ *(Parashorea chinensis)*, Huyết đằng *(Sargentodoxa cuneata)*, Song mật *(Calamus platyacanthus)*,... Ngoài ra, những loài cây gỗ nổi tiếng quý hiếm của thực vật rừng miền Bắc Việt Nam như: Lát *(Chukrasia tabularis)*, Sâng *(Pometia pinnata)*, Giẻ đỏ *(Lithocarpus ducampii)*, Gội nếp *(Aglaia spectabilis)*, Giổi *(Talauma spp)* và nhiều loài cây gỗ khác có giá trị cần được bảo tồn cũng có số lượng khá lớn tại rừng Na Hang.

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Kết quả ghi nhận về các loài động vật ở Khu bảo tồn thiên nhiên Na Hang có: 88 loài Thú thuộc 25 họ, trong đó có 18 loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và 15 loài có tên trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN; 294 loài Chim thuộc 15 bộ, 46 họ, trong đó có 7 loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và 06 loài có tên trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN; 30 loài Bò sát và 18 loài Lưỡng cư; bước đầu đã ghi nhận có khoảng 300 loài Bướm; nhiều loài Cá và các loài thuỷ sinh phân bố ở các xã trong khu bảo tồn; trong đó có 2 loài: Dầm xanh *(Bangana lemassoni)*, Anh vũ *(Semilabeo notabilis)* được ghi vào Sách đỏ Việt Nam năm 2007.

Các loài động vật đặc trưng của Khu BTTN Na Hang có thể kể đến là: Voọc mũi hếch (*Rhinopithecus avunculus*), Voọc đen má trắng (*Trachypithecus francoisi*) và Vạc hoa (*Gorsachius magnifcus*), Cá dầm xanh (*Bangana lemassoni*) và Cá anh vũ (*Semilabeo notabilis*).

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

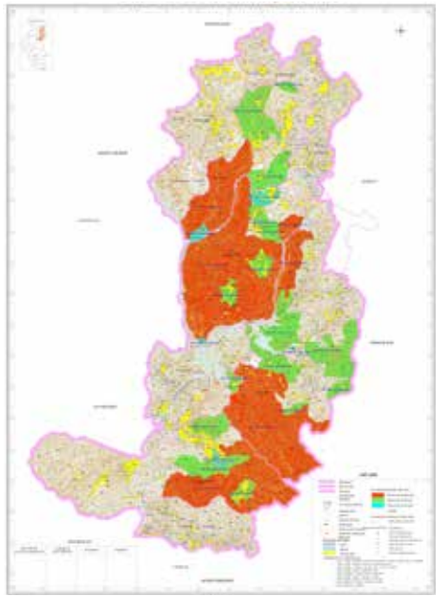

Bản đồ quy hoạch bảo tồn và phát triển bền vững Khu bảo tồn thiên nhiên Na Hang

THÔNG TIN DU LỊCH

Khu BTTN Na Hang là nơi dòng sông Gâm chảy từ Hà Giang gặp dòng sông Năng đổ từ Bắc Kạn tới, hình thành một vùng cảnh quan thiên nhiên kỳ thú.

Các điểm du lịch nổi tiếng gồm: Khu du lich sinh thái Na Hang, thác Pắc Ban (thác Mơ), thác Khuẩy Súng,... hệ sinh thái rừng nguyên sinh tại Khau Tinh, Na Tạng,..

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Liên hệ: Ban quản lý rừng đặc dụng Na Hang
Địa chỉ: Tổ dân phố 06, thị trấn Na Hang, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang
Điện thoại: 0273 864 213/0977 275 271
Email: quangddnahang@gmail.com.

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN

NÀ HẨU

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Vị trí địa lý

21°50’ - 22°01’
Vĩ độ Bắc
104°23’- 104°40’
Kinh độ Đông

Diện tích: 16.040,15 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
7.250 ha	**8.790,15 ha**	**chưa xác định**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Nà Hẩu được thành lập theo Quyết định số 578/QĐ-UBND ngày 22/5/2013 về việc phê duyệt dự án điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Yên Bái, giai đoạn 2011-2013. Ban quản lý Khu BTTN Nà Hẩu được UBND tỉnh Yên Bái phê duyệt tại Quyết định số 512/QĐ-UB ngày 09/10/2006.

Khu BTTN Nà Hẩu nằm trên địa phận 4 xã: Nà Hẩu, Đại Sơn, Mở Vàng và Phong Dụ Thượng, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Ban quản lý Khu BTTN Nà Hẩu trực thuộc Chi cục Kiểm lâm tỉnh Yên Bái.

Bản đồ xã Nà Hẩu

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Khu BTTN Nà Hẩu nằm trong vùng địa hình đồi núi trung bình và cao thuộc lưu vực sông Hồng của dãy Hoàng Liên Sơn. Nhìn toàn cảnh, các dãy núi cao phổ biến từ 1.000 -1.400m, chạy theo hướng từ Tây - Bắc đến Đông - Nam và thoải dần về phía Đông - Bắc. Cao nhất trong khu vực là đỉnh núi ở phía Nam, là điểm tiếp giáp ranh giới giữa Nà Hẩu - Phong Dụ Thượng và Văn Chấn, cao 1.783m. Tiếp đến là đỉnh phía Bắc thuộc Núi Khe Vàng cao 1.412m, là điểm tiếp giáp ranh giới của ba xã Xuân Tầm, Đại Sơn và Phong Dụ Thượng.

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận 816 loài thực vật tại Khu BTTN Nà Hẩu; trong đó, có nhiều loài quý hiếm được ghi nhận trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 (39 loài), Danh lục đỏ quốc tế IUCN (11 loài) và Nghị định số 06/2019/NĐ-CP (47 loài), như: Giổi nhung (*Paramichelia braianensis*), Sến mật (*Madhuca pasquieri*), Hoàng đàn (*Cupressus torulosa*), Thông tre (*Podocarpus brevifolius*), Thông Pà cò (*Pinus kwangtungensis*), Hoa tiên (*Asarum glabrum*), Gụ lau (*Sindora tonkinensis*), Hà thủ ô đỏ (*Fallopia multifora*), Bách bộ đá (*Stenoma saxorum*),…

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 699 loài động vật có xương sống và côn trùng, trong đó lớp Thú có 65 loài thuộc 47 giống, 20 họ, 7 bộ; lớp Chim có 169 loài thuộc 115 giống, 48 họ, 14 bộ; lớp Bò sát có 51 loài thuộc 41 giống, 18 họ, 2 bộ; lớp Ếch nhái có 26 loài thuộc 18 giống, 6 họ, 1 bộ; lớp Côn trùng có 387 loài, thuộc 299 giống, 61 họ, 9 bộ.

Trong tổng số 699 loài động vật ghi nhận tại KBTTN Nà Hẩu có 49 loài quý hiếm; trong đó, có 26 loài nằm trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007, 45 loài nằm trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN, 36 loài nằm trong Nghị định số 06/2019/NĐ-CP, 27 trong Phụ lục của CITES, như: Sơn dương *(Capriconis milneedwardsii)*, Gấu ngựa *(Ursusthibetanus)*, Vượn đen tuyền *(Nomascus concolor)*, Voọc xám *(Trachypithe-cus crespucu-lus)*, Rùa đầu to *(Platysternon megacephalum)*, Kỳ đà hoa *(Varanus salvator)*,… Ngoài ra, khu vực rừng trong vùng lõi của Khu bảo tồn còn là nơi sinh sống của một số loài Chim có vùng phân bố hẹp, trong đó có một số loài chim bị đe dọa toàn cầu như: Hồng hoàng *(Buceros bicornis)*, Gà lôi trắng *(Lophura nycthemera)*.

26
loài nằm trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007

45
loài nằm trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN

36
loài nằm trong Nghị định 06/2019 NĐCP

27
loài trong Phụ lục của CITES

THÔNG TIN DU LỊCH

Các điểm du lịch tiềm năng trong khu vực của Khu BTTN Nà Hẩu có thể kể đến là:

- Thác Bản Tát: Nằm trên địa phận xã Nà Hẩu, thác nước đẹp cao khoảng 40m, rộng 30m, nước chảy quanh năm, có bãi đá rộng, là địa điểm có thể phát triển các hoạt động du lịch của Khu bảo tồn.

- Hang Dơi: Cửa hang có chiều cao khoảng 2m, bên trong có nhiều nhũ đã đẹp, là nơi trú ngụ của nhiều loài dơi, có thể kết hợp giữa bảo tồn và du lịch sinh thái.

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

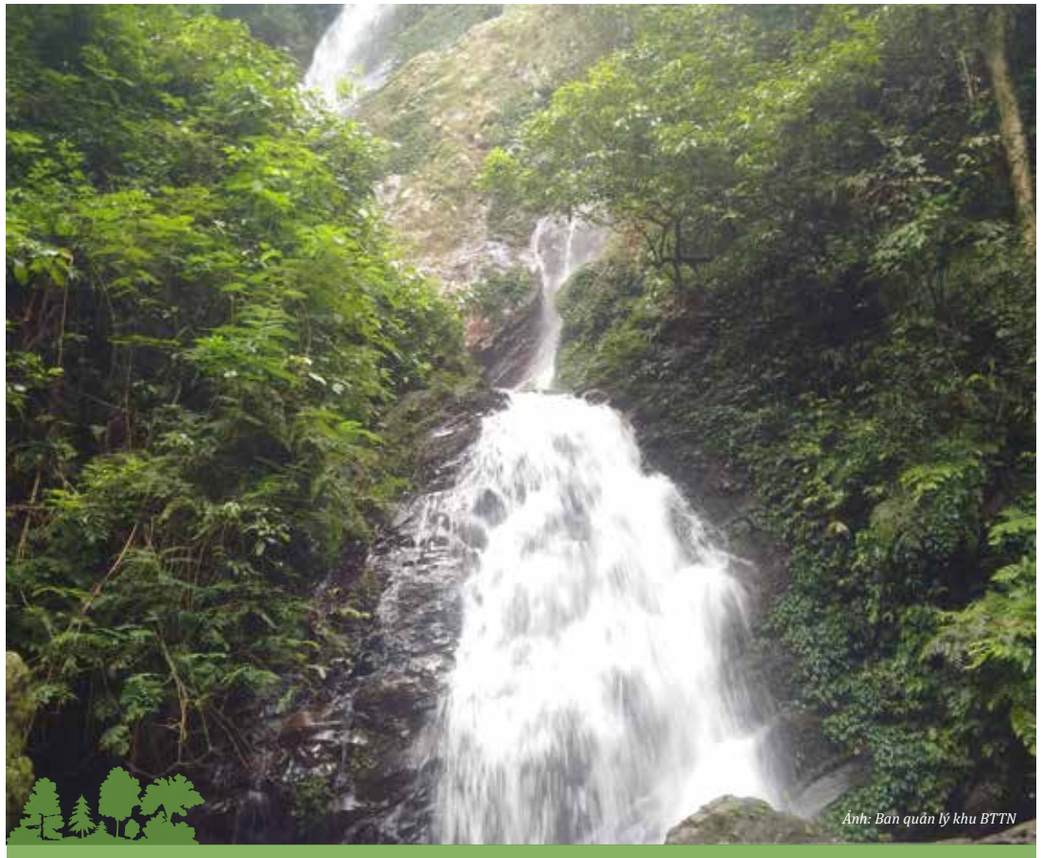

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Liên hệ: Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Nà Hẩu
Địa chỉ: Tổ dân phố số 5, thị trấn Mậu A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN NAM KA

Vị trí địa lý

12°16'12" - 12°26'37"
Vĩ độ Bắc
107°54'59" - 108°07'52"
Kinh độ Đông

Diện tích: 20.469,3 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
10.744,3 ha	**9.435,5 ha**	**289,5 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Nam Ka được quy hoạch trong hệ thống khu rừng cấm của Việt Nam theo Quyết định số 194/CT ngày 09/08/1986 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ). Năm 1991, Khu BTTN Nam Ka được thành lập theo Quyết định số 182/1991/QĐ-KL ngày 13/5/1991 của Bộ Lâm nghiệp (nay là Bộ Nông nghiệp và PTNT). Khu BTTN Nam Ka thuộc danh lục các khu rừng đặc dụng theo Quyết định số 1976/QĐ-TTg ngày 30/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ về quy hoạch hệ thống rừng đặc dụng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

Khu BTTN Nam Ka thuộc phạm vi hành chính của 02 huyện: Lắk và Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk, cách thành phố Buôn Ma Thuột khoảng 80km về hướng Nam, Tây-Nam. Ban quản lý rừng đặc dụng Nam Ka được thành lập theo Quyết định số 1006/QĐ-UBND ngày 15/11/1990 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk, trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Đắk Lắk.

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận nơi đây có 801 loài thực vật, thuộc 170 họ, 58 bộ, ở 11 lớp thuộc 7 ngành là: Thông đất *(Lycopodiophyta)*, Cỏ tháp bút *(Equisetopsida)*, Dương xỉ *(Pteridophyta)*, Thông *(Pinophyta)*, Tuế *(Pinophyta)*, Dây gấm (*Gnetophyta)*, Ngọc lan *(Magnoliophyta)*. Trong đó, ngành Ngọc lan chiếm số lượng loài nhiều nhất là 762 loài và bao gồm cả các loài quý hiếm, có nguy cơ bị đe dọa và đặc hữu của vùng Tây Nguyên. Tổng cộng có 35 loài thực vật quý hiếm, có nguy cơ nguy cấp, trong đó được phân ra theo Danh lục đỏ quốc tế và trong nước. Một số loài quý hiếm ghi nhận như: Lan kim tuyến *(Anoectochilus setaceus)*, Kiền kiền *(Hopea pierreii)*, Trầm hương *(Aquilaria crassna)*, Cẩm lai *(Dalbergia cochinchinensis)*, Trắc *(Dalbergia cochinchinensis)*, Gõ đỏ *(Afzelia xylocarpa)*, Giáng hương *(Pterocarpus macrocarpus)*, Gõ mật *(Sindora siamensis)*,...

801
loài thực vật

35
loài thực vật quý hiếm, có nguy cơ nguy cấp, trong đó được phân ra theo Danh lục đỏ quốc tế và trong nước

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 55 loài Thú thuộc 23 họ của 8 bộ; 140 loài Chim thuộc 43 họ của 17 bộ; 50 loài Lưỡng cư, Bò sát thuộc 16 họ của 4 bộ. Trong đó, có nhiều loài thuộc Danh lục đỏ quốc tế IUCN, Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Nghị định số 06/2019/NĐ-CP. Một số loài quý hiếm, có giá trị bảo tồn cao được ghi nhận ở đây như: Khỉ mặt đỏ *(Cacajao calvus)*, Gấu ngựa *(Ursus thibetanus)*, Gấu chó *(Helarctos malayanus)*, Voọc chà vá *(Pygathrix nemaeus nemaeus)*, Cầy giông *(Viverra zibetha)*, Gà lôi hồng tía *(Lophura diardi)*, Trĩ sao *(Rheinardia ocellata)*, Gà tiền *(Polyplectron)*, Cu li nhỏ *(Nycticebus pygmaeus)*,...

THÔNG TIN DU LỊCH

Với hệ sinh thái rừng nhiệt đới từ núi cao, gò đồi, thung lũng và đầm lầy; là vùng rừng đầu nguồn hợp lưu của hai con sông Krông Nô và Krông Na cùng những nét hoang sơ, huyền bí, Khu BTTN Nam Ka đã trở thành điểm đến hấp dẫn cho du khách khám phá, nghiên cứu.

Một số tuyến được yêu thích như: tuyến du lịch sinh thái - văn hoá - dã ngoại, leo núi, lội qua suối và đi bộ qua những khu rừng nguyên sinh.

Liên hệ: Ban quản lý rừng đặc dụng Nam Ka
Địa chỉ: số 229 Nguyễn Tất Thành, thị trấn Liên Sơn, huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk
Điện thoại: 0262. 3586.151

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN
NAM NUNG

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Vị trí địa lý khu 1
12°12' - 12°20'
Vĩ độ Bắc
107°44' - 107°53'
Kinh độ Đông

Vị trí địa lý khu2
12°30' - 12°33'
Vĩ độ Bắc
107°52' - 107°59'
Kinh độ Đông

Diện tích: 23.296,47 ha
Rừng đặc dụng
16.570,60 ha

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Nam Nung được quy hoạch trong danh lục các khu rừng cấm của Việt Nam theo Quyết định số 194/CT ngày 09/8/1986 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ). Ngày 30/10/1996, Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk ban hành Quyết định số 2067/QĐ-UB về việc thành lập Ban quản lý dự án Khu BTTN Nam Nung.

Khu BTTN Nam Nung nằm ở phía Đông Bắc tỉnh Đắk Nông, phân bố trên địa bàn của 10 xã thuộc 3 huyện: Đắk Glong, Krông Nô và huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông. Ban quản lý Khu bảo tồn nhiên nhiên Nam Nung trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Đắk Nông.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Khu BTTN Nam Nung nằm trên địa hình vùng cao nguyên nơi tiếp giáp giữa tỉnh Đắk Nông với tỉnh Lâm Đồng gồm nhiều dãy núi có độ cao trung bình từ 1.000-1.200m. Hệ sinh thái rừng Nam Nung có 3 kiểu rừng chính: Rừng kín thường xanh mưa ẩm nhiệt đới phân bố ở độ cao dưới 1.000m; Rừng kín thường xanh mưa ẩm á nhiệt đới phân bố ở độ cao từ 1.000m trở lên; và Rừng gỗ tự nhiên núi đất lá rộng nửa rụng lá.

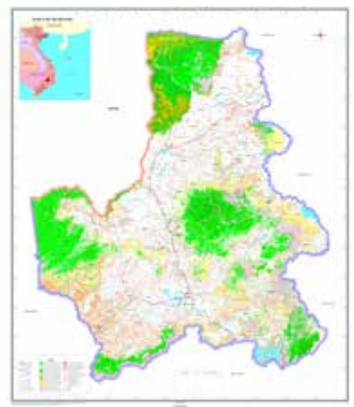

Bản đồ hiện trạng rừng và đất quy hoạch phá triển rừng tỉnh Đắk Nông năm 2019

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận 1.085 loài thực vật thuộc 646 chi, 178 họ; trong đó, có nhiều loài thuộc Danh lục đỏ quốc tế IUCN, Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Nghị định số 06/2019/NĐ-CP. Một số loài điển hình như: Giổi xanh *(Michelia mediocris Dandy)*, Giổi xương *(Michelia baillonii)*, Trâm vỏ đỏ *(Syzygium zeylanicum)*, Sồi ba cạnh *(Trigonobalanus verticillata)*, Thông nàng *(Dacrycarpus imbricatus)*, Du sam *(Keteleeria davidiana)*,...

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 396 loài động vật thuộc 94 họ, 29 bộ; trong đó, có 82 loài Thú, 230 loài Chim, 50 loài Bò sát, 34 loài Ếch nhái; nhiều loài thuộc Danh lục đỏ quốc tế IUCN, Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Nghị định số 06/2019/NĐ-CP. Một số loài động vật mang tính chất đặc trưng cho hệ động vật vùng Nam Trung Bộ, như: Cheo cheo nam dương *(Tragulus javanicus)*, Vượn má hung *(Hylobates gabriellae)*, Chà vá chân đen *(Pygathrix nigripes)*, Nai cà toong *(Cervus eldi)*,... Đặc biệt là có sự có mặt của một số loài đặc hữu của Việt Nam, một số loài có phạm vi phân bố hẹp như: Bò tót *(Bos gaurus)*, Vượn đen má vàng *(Nomascus leucogenys)*.

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

THÔNG TIN DU LỊCH

Khu BTTN Nam Nung có thảm thực vật rừng đa dạng, phong phú với tài nguyên động vật, cảnh quan thiên nhiên hấp dẫn như: Thác Len Gun, còn gọi là thác 7 tầng, Thác Gấu, Thác Ngầm tạo ra cảnh quan thiên nhiên độc đáo, kỳ thú. Trong khu bảo tồn còn có Thiền viện Trúc Lâm Đạo Nguyên; có cảnh quan sinh thái hấp dẫn hòa lẫn trong vẻ đẹp hoang sơ của núi rừng; là địa chỉ du lịch hấp dẫn đối với du khách tới Đắk Nông và Đắk Lắk tham quan du lịch.

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Liên hệ: Ban quản lý Khu bảo tồn nhiên nhiên Nam Nung
Địa chỉ: thôn 10, xã Nâm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông
Điện thoại: 0914.116.836.
Email: namnungkhhtqt@gmail.com

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN

NGỌC LINH - KON TUM

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Vị trí địa lý

14°45’ - 15°15’
Vĩ độ Bắc
107°21’ - 108°20’
Kinh độ Đông

Diện tích: 37.476,85 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt
30.187,72 ha
Phân khu phục hồi sinh thái
7.182,54 ha
Phân khu hành chính, dịch vụ
105,73 ha
Ngoài quy hoạch Phân khu chức năng
0,86 ha

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Ngọc Linh được thành lập năm 2002 theo Quyết định số 38/2002/QĐ-UB ngày 3/5/2002 của UBND tỉnh Kon Tum.

Ngày 09/4/2009, UBND tỉnh Kon Tum ban hành Quyết định số 333/QĐ-UBND về việc giao lâm phần cho Ban quản lý khu BTTN Ngọc Linh quản lý. Ngày 13/10/2014, UBND tỉnh Kon Tum ban hành Quyết định số 1026/QĐ-UBND phê duyệt quy hoạch bảo tồn và phát triển Khu BTTN Ngọc Linh đến năm 2020.

Khu BTTN Ngọc Linh nằm trên địa giới hành chính của 06 xã và thị trấn Đăk Glei thuộc huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum. Ban quản lý Khu BTTN Ngọc Linh trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Kon Tum.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Khu BTTN Ngọc Linh nằm trung tâm dãy Trường Sơn, thuộc Cao Nguyên Kon Tum của Tây Nguyên; có nhiều đỉnh núi cao trên 2.000m. Đỉnh cao nhất trong khu bảo tồn là đỉnh Ngọc Linh cao 2.598m; có hơn 98% tổng diện tích là đất có rừng với 2 kiểu rừng chính:

- Rừng thường xanh núi cao phân bố ở độ cao trên 2.000m. Kiểu rừng này hầu như còn chưa bị tác động và thường ưu thế bởi các loài cây: Cà ổi (*Castanopsis spp.*), Màng tang (*Litsea verticillata*), Dung sạn (*Symplocos cochinchinensis*),... và một số loài hạt trần như Thông nàng (*Podocarpus imbricatus, P. neriifolius*), Thông Đà lạt (*Pinus dalatensis*) và Hoàng đàn giả (*Dacrydium elatum*).

- Rừng thường xanh núi thấp phân bố ở độ cao từ 1.000 đến 2.000m. Kiểu rừng này ưu thế bởi các loài cây gỗ lá rộng thường xanh.

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận 1.091 loài thực vật bậc cao thuộc 173 họ, 600 chi. Trong đó, có 40 loài trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007; 25 loài trong Danh mục đỏ quốc tế IUCN; 11 loài trong Nghị định số 06/2019/NĐ-CP, gồm các loài quý hiếm nổi bật như: Sâm ngọc linh (*Panax vietnamensis*), Lan kim tuyến (*Anoechtochlus acalratus*), Trầm hương (*Aquilaria crassna*), Thông Đà Lạt (*Pinus dalatensis*),...

40
loài trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007

25
loài có tên trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN

11
loài trong Nghị định số 06/2019/NĐ-CP

Ảnh: Đoàn nghiên cứu

Ảnh: Đoàn nghiên cứu

Khướu đuôi đỏ
Ảnh: Đinh Văn Dũng

716
loài động vật

45
loài trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007

35
loài có tên trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN

46
loài trong Nghị định số 06/2019/NĐ-CP

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận có 716 loài động vật thuộc 95 họ và 23 bộ. Trong đó, có 45 loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007; 35 loài trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN và 46 loài trong Nghị định số 06/2019/NĐ-CP, với các loài quý hiếm như: Mang Trường Sơn (*Canninmuntiacus truongsonenis*), Mang lớn (*Megamuntiacus vuquangensis*), Chà vá chân xám (*Pygathrix cinemrea*), Gấu chó (*Halarctos malayanus*), Khướu Ngọc Linh (*Garrulax ngoclinhensis*),...

Ếch cây sần sương mù
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

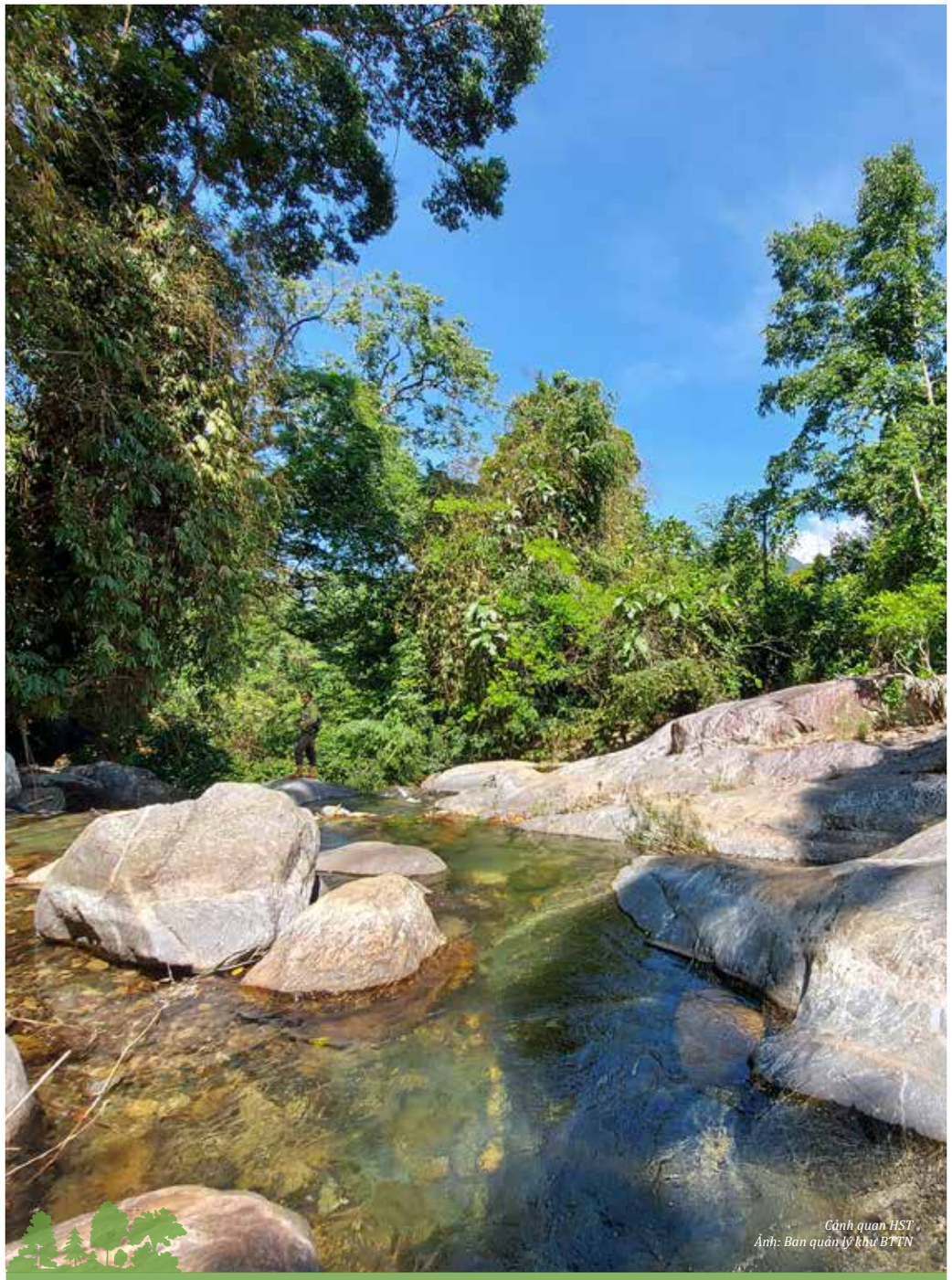

Cảnh quan HST
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Liên hệ: Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Linh (Kon Tum)
Địa chỉ: Km số 02, Tỉnh lộ 673, xã Đăk Man, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum
Điện thoại: 02603505678
Email: kbttnngoclinhkontum@gmail.com Website: baotonngoclinh.com.vn

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN

NGỌC LINH - QUẢNG NAM

Vị trí địa lý

15°00' - 15°15'
Vĩ độ Bắc
107°56' - 108°07'
Kinh độ Đông

Diện tích: 14.883 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
5.308 ha	**9.575 ha**	**02 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu BTTN Ngọc Linh, tỉnh Quảng Nam nằm trong đề xuất xây dựng khu bảo tồn tại Quyết định số 194/CT của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ), ngày 09/8/1986; thuộc danh mục quy hoạch hệ thống rừng đặc dụng cả nước đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1976/QĐ-TTg ngày 30/10/2014. Ngày 22/6/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam ban hành Quyết định số 1681/QĐ-UBND phê duyệt Dự án thành lập Khu dữ trữ thiên nhiên Ngọc Linh.

Khu BTTN Ngọc Linh, tỉnh Quảng Nam nằm trên địa phận các xã: Trà Linh, Trà Cang, Trà Tập, Trà Dơn và Trà Leng, huyện Nam Trà My.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Vùng núi Ngọc Linh có một bên tiếp giáp với vùng sinh thái Duyên Hải Nam Trung Bộ, một bên tiếp giáp với vùng sinh thái Tây Nguyên. Địa hình có nhiều sông suối, rừng nguyên sinh còn nhiều và phong phú đã tạo nên tính đa dạng sinh học rất cao, có nhiều giá trị về bảo tồn thiên nhiên, với nhiều loài động, thực vật quý hiếm cần được bảo vệ, như: Sâm Ngọc Linh và Khướu Ngọc Linh,...

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận 947 loài, thuộc 488 chi, 174 họ của 6 ngành thực vật bậc cao có mạch; trong đó, có 464 loài có giá trị sử dụng với 12 công dụng khác nhau. Nhóm loài làm thuốc được ghi nhận cao nhất với 310 loài, chiếm 32,73 % tổng số loài với các đại diện là: Sâm ngọc linh (*Panax vietnamense*), Đảng sâm (*Codonopsis javanica*), Dần toòng (*Gynostemma pentaphyllum*),... Nhiều loài nguy cấp, quý hiếm trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Danh lục đỏ quốc tế IUCN (2018) như: Mật hương (*Hedyosmum orientale*), Sâm Ngọc linh (*Panax vietnamense*), Trầm hương (*Aquilaria crassna*), Đỉnh tùng (*Cephalotaxus mannii*), Dầu lông (*Dipterocarpus baudii*), Lim xanh (*Erythrophleum fordii*), Gõ đỏ (*Afzelia xylocarpa*),...

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 165 loài động vật không xương sống ở nước thuộc 121 giống, 65 họ, 19 bộ, 4 lớp (*Gastropoda, Crustacea, Insecta và Monogononta*) thuộc 3 ngành (*Mollusca, Arthropoda, và Rotatoria*); 344 loài Côn trùng của 16 bộ, 77 họ và 239 giống; trong đó, đã xác định được 5 loài có trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN (2016); 76 loài Cá thuộc 4 bộ, 15 họ, 44 giống; 40 loài Lưỡng cư thuộc 7 họ, 01 bộ. Một số động vật quý hiếm như: Khướu ngọc linh (*Trochalopteron ngoclinhense*), Rắn hổ chúa (*Ophiophagus hannah*), Trăn đất (*Python reticulatus*), Tắc kè đá (*Drynaria bonii*),...

165
loài động vật không xương

05
loài có tên trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN

THÔNG TIN DU LỊCH

Khu BTTN Ngọc Linh, tỉnh Quảng Nam có cảnh quan thiên nhiên độc đáo như: Thác nước 5 tầng; Đỉnh núi Ngọc Linh; Khu di tích lịch sử Liên khu Ủy ban quân sự Khu 5,... Tuy nhiên đến nay, khu vực này vẫn chưa thể khai thác tiềm năng này để phát triển du lịch do hệ thống giao thông còn gặp nhiều khó khăn, hệ thống cơ sở hạ tầng khác chưa được đầu tư.

Liên hệ: Khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Linh (Quảng Nam)

Điều tra tài nguyên rừng
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN NGỌC SƠN - NGỔ LUÔNG

Vị trí địa lý
20°21' - 22°36'
Vĩ độ Bắc
105°00' - 106°00'
Kinh độ Đông

Diện tích: 15.105,35 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
7.211,8 ha	**7.822,93 ha**	**70,62 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Ngọc Sơn - Ngổ Luông được thành lập theo Quyết định số 2714/QĐ-UBND ngày 28/12/2004 của UBND tỉnh Hòa Bình. Ngày 26/9/2005, UBND tỉnh Hòa Bình ban hành Quyết định số 40/2005/QĐ-UBND thành lập Ban quản lý Khu BTTN Ngọc Sơn - Ngổ Luông thuộc Chi cục Kiểm lâm tỉnh Hòa Bình.

Ngày 25/12/2015, UBND tỉnh Hòa Bình phê duyệt quy hoạch bảo tồn và phát triển bền vững các Khu BTTN giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến năm 2030 tại Quyết định số 2790/QĐ-UBND, trong đó có khu BTTN Ngọc Sơn - Ngổ Luông.

Khu BTTN Ngọc Sơn - Ngổ Luông cách trung tâm thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn 12km về phía Tây Nam, cách thành phố Hoà Bình 70km; nằm trên địa bàn của 6 xã thuộc huyện Lạc Sơn huyện Tân Lạc.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Khu BTTN Ngọc Sơn - Ngổ Luông nằm trên dải núi đá vôi phía Tây Nam tỉnh Hòa Bình là phần giữa của cánh cung đá vôi Tây Bắc - Đông Nam miền Bắc Việt Nam, kéo dài từ Cúc Phương - Ninh Bình đến Mộc Châu - Sơn La, tạo thành dải phân cách giữa miền núi Tây Bắc với vùng đồng bằng Bắc Bộ.

Khu BTTN Ngọc Sơn - Ngổ Luông có hai kiểu thảm thực vật đặc trưng: Rừng thường xanh mưa mùa á nhiệt đới (> 700m) và Rừng thường xanh mưa mùa nhiệt đới (< 700m). Với mỗi kiểu thảm thực vật tương ứng ở hai đai độ cao khác nhau lại có các kiểu phụ gồm kiểu phụ rừng thường xanh trên núi đá vôi, kiểu phụ trên núi đất, kiểu phụ rừng trồng và trảng cỏ - cây bụi. Kiểu phụ rừng thường xanh trên núi đá vôi có diện tích lớn nhất bao gồm các khu rừng trên núi đá vôi.

HỆ THỰC VẬT

Hệ thực vật Khu BTTN Ngọc Sơn - Ngổ Luông có số lượng loài tương đối phong phú. Bước đầu đã ghi nhận được 667 loài thực vật bậc cao có mạch, thuộc 372 chi, 140 họ, trong 5 ngành thực vật. Trong đó, có 28 loài ghi trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007; 09 loài ghi trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN; 07 loài trong Nghị định số 06/2019/NĐ-CP, như: Đinh *(Markhamia stipulata)*, Chò chỉ *(Parashorea chinensis)*, Hoàng đằng *(Fibraurea recica)*, Trường mật *(Amesiodendron chinense)*, Nghiến *(Burretiodendron tonkiensis)*, Trai *(Fagraea fragrans Roxb)*, Giổi *(Talauma spp)*, Táu mặt quỷ *(Hopea mollisima)*,...

Tuần tra rừng
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

667
loài thực vật bậc cao có mạch

28
loài trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007

09
loài có tên trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN

07
loài trong Nghị định số 06/2019/NĐ-CP

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 455 loài động vật có xương sống; bao gồm: lớp Thú có 93 loài, lớp Chim có 253 loài, lớp Bò sát có 48 loài, lớp Ếch nhái có 34 loài và lớp Cá có 27 loài. Trong đó, có 54 loài được xếp vào loại quý hiếm theo Sách đỏ Việt Nam năm 2007; 47 loài trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN; 49 loài có trong Nghị định số 06/2019/NĐ-CP. Trong số đó, loài Voọc mông trắng (*Trachypithecus delacouri*) và các động vật rừng nguy cấp, quý hiếm khác cũng là đối tượng có giá trị bảo tồn loài cao.

Một số loài Chim mới được ghi nhận tại Khu BTTN có giá trị bảo tồn cao như: Gà lôi trắng (*Lophuranycthemera*), Cu cu phương Đông (*Cuculus saturates*), Gõ kiến xanh cổ đỏ (*Picus rabieri*),...

54
loài được xếp vào loại quý hiếm theo Sách đỏ Việt Nam năm 2007

47
loài trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN

49
loài trong Nghị định số 06/2019/NĐ-CP

Oanh đuôi trắng
Ảnh: Lê Khắc Quyết

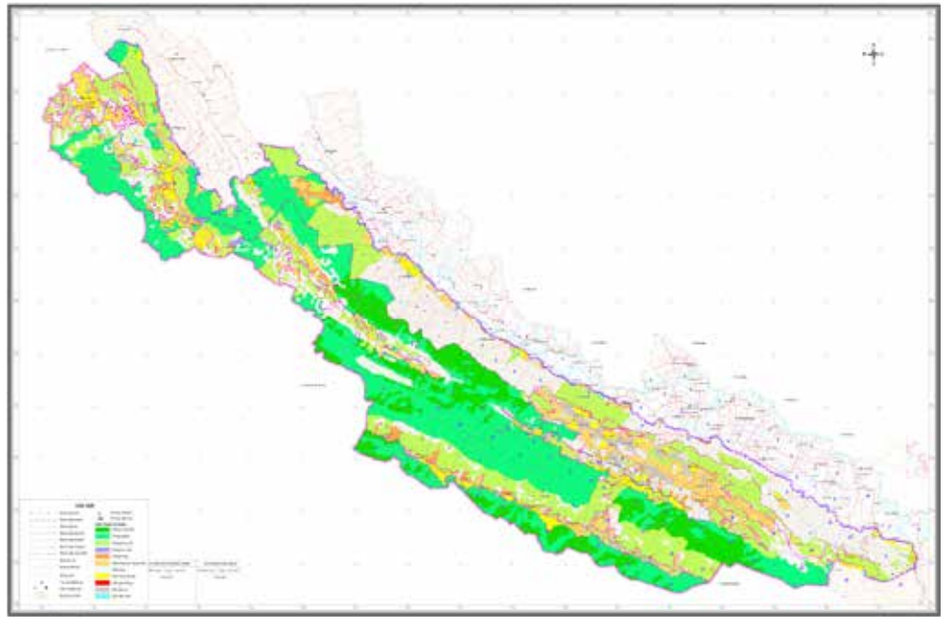

Bản đồ Hiện trạng
Khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Sơn- Ngô Luông

THÔNG TIN DU LỊCH

Khu BTTN Ngọc Sơn - Ngổ Luông nằm trên địa hình vùng dãy núi đá vôi kết nối với các tỉnh Sơn La, Hòa Bình, Ninh Bình, Thanh Hóa, có cảnh quan thiên nhiên hùng vĩ, có nhiều thác nước (điển hình như Thác Mu), hang động đẹp, nhiều khu rừng khá hấp dẫn, lý thú là tiềm năng để cho du khách, nhất là khách nước ngoài du lịch thám hiểm thiên nhiên.

Các điểm du lịch nổi bật: Thác Mu, Thác Cao, Động Nam Sơn, Hang Dơi, Chiến khu Mường Khói, Đình Băng, Bãi Bùi.

Liên hệ: Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Sơn - Ngổ Luông
Địa chỉ: Xóm Trung Sơn, xã Ngọc Sơn, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình
Điện thoại: 0293852341;
Email: ngocsonnr@gmail.com

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN

NÚI ÔNG

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Vị trí địa lý

10°59' - 11°10'
Vĩ độ Bắc
107°32' - 107°52'
Kinh độ Đông

Diện tích: 24.355,07 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
17.050 ha	**6.961 ha**	**334 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Núi Ông được thành lập theo Quyết định số 14/TTg ngày 19/10/1992 của Thủ tướng Chính phủ. Năm 2001, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 50/2001/QĐ-TTg ngày 10/4/2001 về việc điều chỉnh phạm vi ranh giới và đổi tên Khu BTTN Biển Lạc - Núi Ông thành Ban quản lý Khu BTTN Núi Ông. Ngày 02/6/2014, UBND tỉnh Bình Thuận phê duyệt Quy hoạch bảo tồn và phát triển bền vững Khu BTTN Núi Ông đến năm 2020 tại Quyết định số 1862/QĐ-UBND.

Khu BTTN Núi Ông cách thành phố Phan Thiết 100km về phía Tây Bắc và cách thành phố Hồ Chí Minh 150km về phía Bắc nằm trên địa bàn hành chính 02 huyện: Hàm Thuận Nam và Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. Ban quản lý Khu BTTN Núi Ông trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Thuận.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Chính sự phức tạp và phong phú của dạng địa hình đã tạo nên nhiều kiểu vi khí hậu ở những sườn khuất gió và các thung lũng, khe vực thấp trên địa hình cao hình thành nên tính đa dạng sinh học ở đây. Ở Khu BTTN Núi Ông có các kiểu thảm thực vật chính gồm: Rừng kín thường xanh; Rừng tre thuần loài; Rừng kín thường xanh; Rừng hỗn giao tre - gỗ; Rừng kín nửa thường xanh; Rừng kín rụng lá; và Rừng cây lùn núi cao.

Ảnh: Ban Quản lý khu BTTN

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận 1.070 loài thực vật tại Khu bảo tồn thiên nhiên Núi Ông; trong đó, có: 135 loài cây gỗ lớn, 207 loài cây gỗ nhỏ, 235 loài cây tiểu mộc, 180 loài dây leo, 188 loài cỏ, 75 loài khuyết thực vật, 50 loài thực vật phụ sinh và bao gồm: 45 loài trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN (2009) hoặc Sách đỏ Việt Nam năm 2007. Một số loài thực vật quý hiếm như: Cẩm lai (*Dalbergia bariensis*), Gõ đỏ (*Afzelia xylocarpa*), Giáng hương quả to (*Pterocarpus macrocarpus*), Trầm hương (*Aguilaria crassna*), Lim xanh (*Erythrophleum fordii*),....

Ảnh: Ban Quản lý khu BTTN

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Khu hệ Thú có 46 loài, trong đó có 25 loài được ghi nhận trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN và 32 loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007. Một số loài quý hiếm cần bảo tồn như: Khỉ đuôi lợn (*Macaca leonina*), Chà vá chân đen (*Pygathrix nigripes*), Vượn đen má vàng (*Nomacus gabriellae*),...

Khu hệ Chim có 165 loài, đã tổng hợp được 08 loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007, 06 loài có tên trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN. Các loài chim quý hiếm như: Gà lôi hông tía (*Lophura diardi*), Công (*Pavo muticus*), Hồng hoàng (*Buceros bicornis*),...

Khu hệ Bò sát - Ếch nhái có 20 loài ếch nhái thuộc 06 họ và 22 loài bò sát thuộc 07 họ. Các loài tiêu biểu như: Ếch cây cựa (*Rhacophorus calcaneus*), Tắc kè (*Gekko gecko*), Trăn gấm (*Python reticulatus*),...

Ảnh: Ban Quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban Quản lý khu BTTN

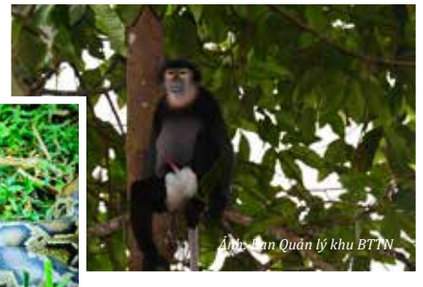

Ảnh: Ban Quản lý khu BTTN

THÔNG TIN DU LỊCH

Điểm du lịch nổi bật: Khu du lịch sinh thái Thác Bà, với những chuỗi sản phẩm du lịch đa dạng, đặc sắc như: du lịch tham quan, Thác, hệ sinh thái rừng tự nhiên; du lịch leo núi, các trò chơi trên Thác; đạp xe địa hình, du lịch mạo hiểm, khám phá, câu cá; vui chơi giải trí dưới tán rừng; dã ngoại nghiên cứu hệ sinh thái rừng nguyên sinh,...

Ảnh: Ban Quản lý khu BTTN

Liên hệ: Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Núi Ông
Địa chỉ: Thôn Phú Thuận, xã Đức Thuận, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận
Điện thoại: 02523217508
Email: khubttnnuiong@gmail.com

Thượng nguồn sông Mỹ Chánh
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN PHONG ĐIỀN

Vị trí địa lý
16°17' - 16°35'
Vĩ độ Bắc
107°03' - 107°20'
Kinh độ Đông

Diện tích: 40.789,02 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
24.975,34 ha	**15.813,68 ha**	**chưa quy hoạch**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Phong Điền được thành lập theo Quyết định số 2979/QĐ-UB ngày 13/11/2002 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt Dự án Khu BTTN Phong Điền. UBND tỉnh Thừa Thiên Huế thành lập Ban quản lý Khu BTTN Phong Điền tại Quyết định số 2470/2003/QĐ-UB, ngày 29/8/2003 và Quyết định số 1963/QĐ-UBND ngày 30/8/2008, trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Thừa Thiên Huế.

Khu BTTN Phong Điền nằm trên địa bàn của hai huyện Phong Điền và A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Nằm trong vùng sinh thái Trung Trường Sơn, Khu BTTN Phong Điền ẩn chứa nhiều giá trị về đa dạng sinh học, với những phát hiện kỳ thú về các loài động, thực vật rừng quý hiếm. Bảo tồn những sinh cảnh thiên nhiên tiêu biểu và đóng một vai trò quan trọng trong việc bảo tồn đa dạng sinh học, quần thể của các loài động, thực vật rừng quý hiếm, các loài đang bị đe dọa, các loài đặc hữu của vùng núi thấp miền Trung.

Bản đồ khu bảo tồn thiên nhiên Phong Điền

Lan Hài
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận có 597 loài thực vật bậc cao có mạch thuộc 366 chi và 118 họ. Trong đó, có 14 loài trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và 05 loài thuộc Danh lục đỏ quốc tế IUCN. Điều tra đa dạng sinh học năm 2018, cũng đã xác định được 27 loài thực vật cần được quan tâm bảo tồn cao, trong đó có 07 loài nguy cấp và 16 loài sắp nguy cấp có tên trong Sách đỏ Việt Nam và Danh đỏ quốc tế IUCN.

597
loài thực vật bậc cao có mạch

14
loài trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007

05
loài có tên trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 339 loài động vật có xương sống thuộc 78 họ và 26 bộ, bao gồm: 54 loài Thú, 197 loài Chim, 88 loài Lưỡng cư, Bò sát. Trong đó có nhiều loài thuộc Danh lục đỏ quốc tế IUCN và Sách đỏ Việt Nam năm 2007, như: Trĩ sao (*Rheinardia ocellata*), Khướu mỏ dài (*Jabouilleia danjoui)*, Gà so Trung bộ (*Arborophila merlini*), Đuôi cụt bụng vằn*(Hydrornis elliotii)*, Kỳ đà vân (*Varanus nebulosus*), Kỳ đà hoa (*Varanus salvator*), Rắn hổ chúa (*Ophiophagus hannah*), Rùa đầu to (*Platysternon megacephalum*); Rùa hộp ba vạch (*Cuora cyclornata*),... Một số loài Thú đặc hữu: Chà vá chân nâu (*Pygathrix nemaeus nemaeus*), Vượn đen má vàng Trung bộ (*Nomascus annamensis*) và Cu li nhỏ (*Nycticebus pymaeus*).

Chà vá chân nâu
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Mèo rừng
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Trĩ sao
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

THÔNG TIN DU LỊCH

Khu BTTN Phong Điền được thiên nhiên ưu đãi với nhiều thắng cảnh tự nhiên, nhiều thác nước, ao hồ và đã trở thành những điểm hấp dẫn du khách trong và ngoài nước, như: Khu du lịch Nước nóng Thanh Tân, thác A Don, đập Quao, Khu tắm suối Hầm Heo, thác A Nô.

Tiềm năng du lịch sinh thái trong Khu BTTN Phong Điền rất lớn, một số địa danh nổi tiếng như: Thác Bảy nàng Tiên, thượng nguồn sông Ô Lâu, công viên rừng, vịnh Tòn Ten,...

Thượng nguồn sông Ô Lâu
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Thác 7 nàng Tiên
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Rừng Giàu
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Liên hệ: Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Phong Điền
Địa chỉ: thôn Bồ Điền, xã Phong An, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế
Điện thoại: 0234.3561.646
Email: galoilam_kbt @yahoo.com

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN

PHONG QUANG

Rừng kín lá rộng
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Vị trí địa lý

22°49'56" - 23°03'53"
Vĩ độ Bắc
104°50'50" - 105°01'14"
Kinh độ Đông

Diện tích: 8.563,05 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
4.284,19 ha	**4.278,51 ha**	**0,35 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu Bảo tồn thiên nhiên Phong Quang được thành lập theo Quyết định số 194/CT, ngày 09/8/1986 của Thủ tướng Chính phủ, đến năm 1998 được UBND tỉnh Hà Giang đầu tư xây dựng theo Quyết định số 59/QĐ-UB ngày 17/01/1998 và được phê duyệt Quy hoạch bảo tồn và Phát triển bền vững đến năm 2020 theo Quyết định số 2042/QĐ-UBND ngày 01/9/2016 của UBND tỉnh Hà Giang.

Khu Bảo tồn thiên nhiên Phong Quang thuộc vùng biên giới phía bắc tỉnh Hà Giang nằm trên địa bàn 04 xã của huyện Vị Xuyên (Minh Tân, Phong Quang, Thanh Thủy, Thuận Hòa); 2 xã của huyện Quản Bạ (Tả Ván, Tùng Vài) và một phần nhỏ của phường Quang Trung thuộc thành phố Hà Giang.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Hệ sinh thái tại Khu BTTN Phong Quang là điển hình của hệ sinh thái rừng núi đá vôi miền Bắc Việt Nam với 04 kiểu thảm thực vật chính: Rừng lá rộng thường xanh mưa mùa nhiệt đới vùng thấp (<700m); Rừng kín thường xanh lá rộng mưa ẩm á nhiệt đới núi thấp (700-1.600m); Đất trống cây bụi, gỗ rải rác và rừng trồng.

Núi đá không cây
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

HỆ THỰC VẬT

Kết quả điều tra thống kê lập danh lục đã ghi nhận được 1.133 loài thực vật bậc cao có mạch trên cạn, thuộc 686 chi, 175 họ của 06 ngành thực vật: Khuyết lá thông *(Psilotum nudum)*, Thông Đất *(Lycopodiella cernua)*, Cỏ tháp bút *(Equisetum arvense)*, Dương Xỉ *(Pteridophyta)*, Thông *(Lycopodiella)* và ngành Mộc lan *(Magnoliaceae)*. Trong số đó, 31 loài có tên trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN, 90 loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và 30 loài có tên trong Nghị định số 06/2019/NĐ-CP. Đặc biệt, có một số loài có phân vùng hẹp như: Trầm (*Aquilaria crassna Pierre ex Lecomte*), Mun (*Diospyros mun A. Chev. ex Lecomte*).

1.133
loài thực vật bậc cao có mạch

31
loài có tên trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN

90
loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007

30
loài có tên trong Nghị định số 06/2019/NĐ-CP

Sâm đất
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Kim dao núi đá
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Mẫu câu đằng
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã thống kê được 197 loài thuộc 84 họ, 26 bộ. Trong đó, có 43 loài Thú, 144 loài Chim, 40 loài Ếch nhái và Bò sát. Trong tổng số các loài động vật ghi nhận cho Khu BTTN Phong Quang có 25 loài nguy cấp quý hiếm cần ưu tiên bảo vệ có tên trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN, Sách đỏ Việt Nam năm 2007 hay Nghị định số 06/2019/NĐ-CP.

197
loài động vật

25
loài nguy cấp quý hiếm cần ưu tiên bảo vệ có tên trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN, Sách đỏ Việt Nam năm 2007 hay Nghị định số 06/2019/NĐ-CP.

THÔNG TIN DU LỊCH

Trên cơ sở địa hình, địa mạo và đặc điểm đa dạng sinh học Khu BTTN Phong Quang quy hoạch 3 tuyến du lịch chính đến năm 2020, các tuyến được bố trí theo các tuyến tuần tra và theo sự chỉ dẫn của cán bộ Khu BTTN, cụ thể:

Tuyến 1: Thôn Lùng Thiềng - Hang Đại tá – Lũng chuối 1, 2 – Rừng nghiến cổ thụ - Công viên địa chất toàn cầu cao nguyên đá Đồng Văn: là nơi lý tưởng cho những du khách ưa du lịch mạo hiểm, du lịch sinh thái và văn hóa tâm linh.

Tuyến 2: Từ thành phố Hà Giang – Trạm Lùng Giàng B – Thôn Hoàng Lì Pả - về tuyến 1 – cửa khẩu Thanh Thủy:

Tuyến 3: Ban quản lý Khu BTTN – Trạm Tân Sơn – Hang Tham Luồng - Rừng Nghiến – Hang khỉ - Công viên địa chất toàn cầu cao nguyên đá Đồng Văn

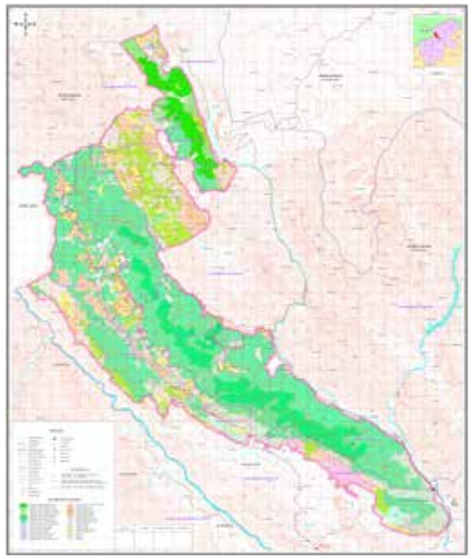

Bản đồ quy hoạch phát triển du lịch sinh thái rừng đặc dụng đến năm 2020

Hang Tham Luồng
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Hang Đại tá
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

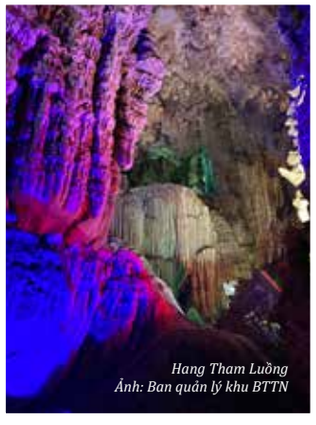

Hang Tham Luồng
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Liên hệ: Ban quản lý rừng đặc dụng Phong Quang
Địa chỉ: Tổ 9, phường Quang Trung, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang
Số điện thoại: 0219 3606601
Email: bqlrddphongquang.snn@hagiang.gov.vn

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN
PHU CANH

Vị trí địa lý
20°56’18”
Vĩ độ Bắc
105°1’4 ”
Kinh độ Đông

Diện tích: 5.092.3 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
2.376,26 ha	**2.656,14 ha**	**59,9ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu Bảo tồn thiên nhiên Phu (BTTN) Canh được thành lập theo Quyết định số 1649/QĐ-UBND ngày 15/10/2001 của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình. Ngày 25/12/2015, UBND tỉnh Hòa Bình phê duyệt quy hoạch bảo tồn và phát triển bền vững các Khu BTTN giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến năm 2030 tại Quyết định số 2790/QĐ-UBND, trong đó có Khu BTTN Phu Canh.

Khu BTTN Phu Canh nằm trên địa giới hành chính 4 xã thuộc huyện Đà Bắc, cách Thành phố Hòa Bình 50km. Ban quản lý Khu BTTN Phu Canh trực thuộc Chi cục Kiểm lâm tỉnh Hòa Bình.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Khu BTTN Phu Canh có địa hình từ đồi núi thấp đến núi cao, cao nhất là đỉnh Phú Canh (1.349m), thấp nhất ở độ cao 300m so với mặt nước biển. Địa hình có độ dốc trung bình, bị chia cắt phức tạp, hiểm trở. Trong Khu bảo tồn là thượng nguồn các con suối đổ ra hồ thủy điện Hòa Bình sông Đà. Thảm thực vật ở đây có vai trò quan trọng trong việc bảo vệ đầu nguồn, cung cấp nước cho hồ thủy điện Sông Đà, bảo vệ cảnh quan, môi trường và bảo tồn đa dạng sinh học.

HỆ THỰC VẬT

Những nghiên cứu về thực vật tại khu vực này đã ghi nhận được 756 loài thực vật có mạch, thuộc 450 chi, 143 họ. Trong đó, có 44 loài quý hiếm ghi trong Sách đỏ Việt nam 2007 như: Nghiến *(Burretiodendron tonkiensis)*, Trai *(Fagraea fragrans Roxb)*, Re hương *(Cinnamomum parthenoxylon)*, Lan một lá *(Nervilia fordii (Hance) Schltr)*, loài Lan hài *(Orchidaceae)*, Lan kim tuyến *(Anoechtochlus acalratus)*,...

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Khu hệ Thú có 27 loài, trong đó có các loài quý hiếm như: Cu li lớn *(Nycticebus bengalensis)*, Khỉ vàng *(Macaca mulatta)*, Rái cá lớn *(Pteronura brasiliensis)*, Sóc đen *(Rafatus bicolor)*,... Về Chim, đã ghi nhận được 85 loài, trong đó có các loài quý hiếm như: Gà tiền mặt đỏ *(Polyplectron germaini)*, Vẹt ngực đỏ *(Psittacula alexandri)*, Cú lợn lưng nâu *(Tyto longimembris)*, Dù dì phương đông *(Ketupa zeylonensis orientalis)*,... Về Bò sát, đã ghi nhận được 21 loài, trong đó có các loài quý hiếm như: Hổ mang *(Naja naja)*, Hổ chúa (Ophiophagus hannah), hổ trâu (*Ptyas mucosa*), Rắn cạp nong (*Bungarusfasciatus*), cạp nia *(Bungarus caeruleus)*, Rùa hộp 3 vạch (*Cuora trifasciata*), Rùa trán vàng *(Cuora galbinifrons)*, Tắc kè *(Gekko gecko)*,... Về Ếch nhái, đã ghi nhận được 22 loài trong đó có loài Cóc bụng hoa cần ưu tiên bảo vệ.

THÔNG TIN DU LICH

Những khu rừng tự nhiên ẩn chứa độc đáo của thiên nhiên hoang sơ, với khoảng hơn 4 giờ đi bộ, du khách sẽ lên đến đỉnh núi cao nhất (đỉnh Phu Canh) với độ cao 1.349m. Từ trên đỉnh du khách sẽ khoá tầm mắt thấy toàn bộ thượng lưu hồ sông Đà, thuộc tỉnh Hoà Bình, cảm nhận sự bao la, hùng vĩ của thiên nhiên.

Ở độ cao 900m so với mực nước biển, thác Tà Khớp cao hơn 300m với 3 tầng thác nước luôn tung bọt trắng xoá rất thơ mộng. Dưới chân là một vùng nước rộng lớn bao quanh là đại ngàn xanh ngát của núi rừng. Với không khí trong lành, mát mẻ, nơi đây là nơi tham quan nghỉ mát lý tưởng của du khách.

Liên hệ: Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Phu Canh
Địa chỉ: xóm Ênh, xã Tân Minh, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình
Điện thoại: 02183.829.179

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN PÙ HOẠT

Hệ sinh thái rừng Khu BTTN Pù Hoạt
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Vị trí địa lý
19°27'46" - 19°59'55"
Vĩ độ Bắc
104°37'46" - 105°11'11"
Kinh độ Đông

Diện tích: 34.589,89 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
26.183,87 ha	**8.406,02 ha**	**118,40 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Ban quản lý Khu BTTN Pù Hoạt được chuyển đổi tại Quyết định số 1109/QĐ-UBND, ngày 02/4/2013 của UBND tỉnh Nghệ An về việc chuyển đổi Ban quản lý rừng phòng hộ Quế Phong thành Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Hoạt. Ngày 19/02/2014, UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt Quy hoạch bảo tồn và phát triển bền vững rừng đặc dụng Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Hoạt, giai đoạn 2013-2020 tại Quyết định số 590/QĐ-UBND.

Khu BTTN Pù Hoạt được giao quản lý diện tích rừng và đất lâm nghiệp phân bố trên địa bàn 9 xã thuộc huyện Quế Phong, bao gồm: Tiền Phong, Thông Thụ, Hạnh Dịch, Nậm Giải, Đồng Văn, Tri Lễ, Nậm Nhoóng, Cắm Muộn và Châu Thôn.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Thảm thực vật ở Pù Hoạt được hình thành 3 kiểu chính: Rừng kín thường xanh mưa nhiệt đới trên núi cao, hỗn giao cây lá rộng với cây lá kim; Rừng kín lá rộng thường xanh mưa mùa nhiệt đới trên núi trung bình phân bố ở độ cao từ 800 đến 1.500m; và Rừng kín lá rộng thường xanh mưa mùa nhiệt đới trên núi thấp phân bố ở độ cao dưới 800m.

Vương quốc cây Lùng
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

HỆ THỰC VẬT

Đã xác định được 2.425 loài và dưới loài thuộc 885 chi, 208 họ của 6 ngành thực vật bậc cao có mạch. Trong đó, có 129 loài và dưới loài có nguy cơ bị đe dọa tuyệt chủng được ghi trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 (112 loài), Danh mục của Nghị định số 06/2019/NĐ-CP (25 loài) và Danh lục đỏ quốc tế IUCN (15 loài). Các loài nguy cấp, quý hiếm đặc trưng là: Pơ mu *(Fokieniahodginsii)*, Bách xanh *(Calocedrus macrolepis Kurz)*, Kim giao *(Nageia fleuryi)*, Samu dầu *(Cunninghamia konishii),* Gù hương *(Cinnamomum balansae)*, Gụ lau (Sindora tonkinensis), Thiên tuế đá vôi *(Cycas balansae)* và Thiên tuế lược *(Cycas pectinata)*, Trai *(Fagraea fragrans Roxb)*, Sến mật (Madhuca pasquieri), Táu mật *(Vatica odorata)*, Chò chỉ *(Parashorea chinensis)*, Tô hạp *(Altingia)*.

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã xác định được 713 loài động vật thuộc 132 họ, 41 bộ,

cụ thể: lớp Thú có 134 loài, 31 họ, 12 bộ; lớp Chim có 379 loài, 59 họ, 18 bộ; lớp Bò sát có 64 loài, 15 họ, 2 bộ; lớp Lưỡng cư có 55 loài, 7 họ, 2 bộ; lớp Cá có 81 loài, 20 họ, 7 bộ. Trong đó, có 169 loài có nguy cơ bị đe dọa tuyệt chủng ở các mức độ khác nhau, bao gồm: 83 loài trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007, 108 loài trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN, 121 loài trong Nghị định số 06/2019/NĐ-CP. Các loài quý hiếm như: Gấu ngựa *(Ursusthibetanus)*, Gấu chó *(Ursus malayanus)*, Báo gấm *(Neofelis nebulosa)*, Mang lớn *(Megamuntiacus vuquangensis)*, Mang Pù Hoạt *(Muntiacus puhoatensis)*, Chà vá chân nâu *(Pygarthrix nemaeus)*, Gà tiền mặt vàng *(Polyplectron bicalcaratum)*, Công *(Pavo muticus)*, Hồng hoàng *(Buceros bicornis)*, Rùa to đầu *(Platysternon megacephalum)*, Rắn hổ chúa *(Ophiophagus hannah)*,...

Vượn đen má trắng
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

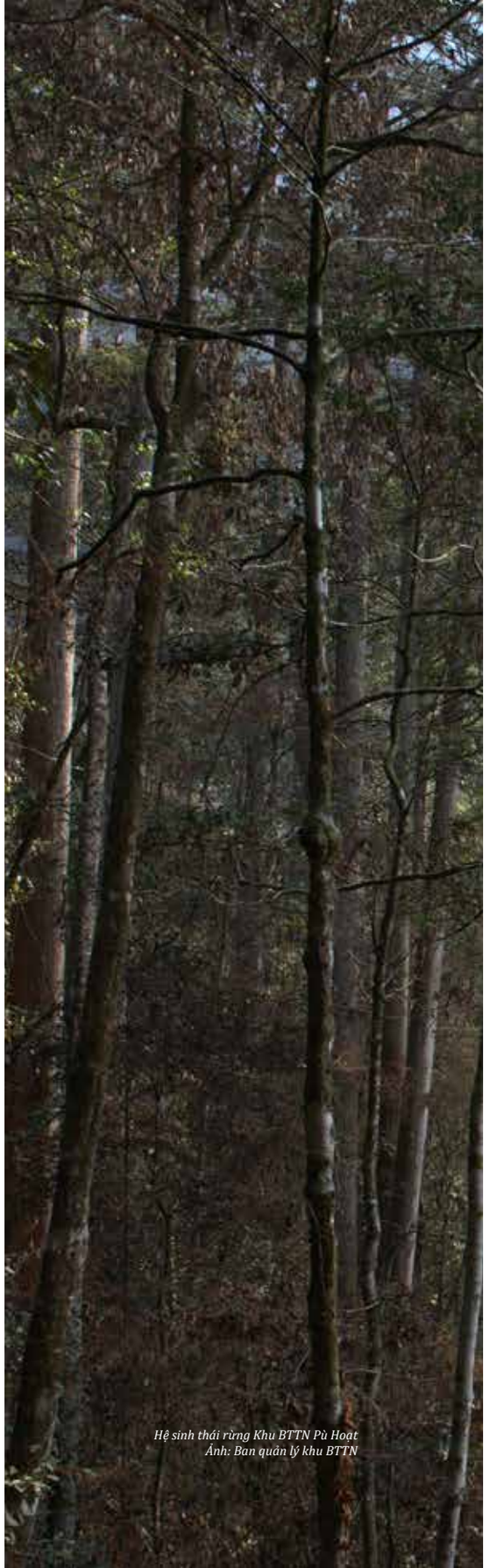

Hệ sinh thái rừng Khu BTTN Pù Hoạt
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

THÔNG TIN DU LỊCH

Hiện nay, Khu BTTN Pù Hoạt đang quy hoạch các tuyến, điểm du lịch nhằm phát huy lợi thế về tài nguyên thiên nhiên, cảnh quan sinh thái. Các tuyến du lịch sinh thái: Thác Sao Va, Thác 7 Tầng, khám phá thiên nhiên, môi trường rừng theo tuyến đường tuần tra biên giới xã Hạnh Dịch, leo núi Pù Hoạt. Các Điểm du lịch nổi bật: Quần thể cây Di sản Việt Nam thuộc Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Hoạt, Thác Bảy tầng, Bản Thái cổ Hủa Mương, Lòng hồ thủy điện Hủa Na,...

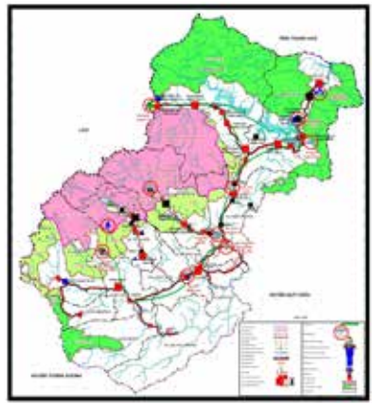

Bản đồ quy hoạch phát triển du lịch sinh thái và dịch vụ môi trường rừng đặc dụng

Làng Thái Cổ
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Thác Sao Va
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Liên hệ: Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Hoạt
Địa chỉ: thôn Lâm Trường, xã Tiền Phong, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An
Điện thoại: 02383.885.118
Website: www.puhoat.vn Email: nguyenvansinhpm@gmail.com

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN
PÙ HU

Hồ thủy điện Trung Sơn
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Vị trí địa lý

20°30’ - 20°40’
Vĩ độ Bắc
104°40’ - 105°05’
Kinh độ Đông

Diện tích: 24.200,87 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
8.074 ha	**15.997,09 ha**	**129,78 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Pù Hu được thành lập trên cơ sở Quyết định số 447/QĐ-CT ngày 20/3/1999 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng khu BTTN Pù Hu; ngày 24/4/1999, thành lập Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Hu tại Quyết định số 741/QĐ-UB và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý tại Quyết định số 1395/QĐ-UBND ngày 03/5/2013.

Năm 2013, Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Quyết định số 2410/QĐ-UBND ngày 12/7/2013 phê duyệt quy hoạch bảo tồn và phát triển bền vững rừng đặc dụng Khu BTTN Pù Hu đến năm 2020 và ngày 27/8/2021, chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt Phương án bảo tồn và phát triển bền vững Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Hu, giai đoạn 2021-2030.

Khu BTTN Pù Hu nằm ở phía Tây Bắc của tỉnh Thanh Hoá, cách trung tâm Thành phố Thanh Hoá 135 km về phía Tây Bắc, trên địa giới hành chính của 10 xã vùng đệm, thuộc 2 huyện Quan Hoá (9 xã) và huyện Mường Lát (1 xã). Ban quản lý Khu BTTN Pù Hu trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Thanh Hóa.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Khu BTTN Pù Hu có 2 hệ sinh thái chính: hệ sinh thái núi đá vôi chạy xen kẽ với hệ sinh thái núi đất. Về thảm và cấu trúc tầng thứ có những kiểu thảm thực vật như sau: kiểu rừng kín thường xanh mưa ẩm nhiệt đới; kiểu rừng kín thường xanh mưa ẩm á nhiệt đới núi thấp; và kiểu phụ thứ sinh nhân tác.

HỆ THỰC VẬT

Kết quả điều tra, định loại mẫu thực vật, kế thừa các số liệu đã công bố trước đây, ghi nhận tại Khu BTTN Pù Hu có 1.725 loài thuộc 696 chi, 170 họ, 71 bộ, 12 lớp, 6 ngành. Trong đó, có 1.051 loài thuộc 453 chi, 127 họ, 61 bộ, 9 lớp và 4 ngành thực vật bậc cao có mạch; bao gồm: 144 loài quý hiếm, với 96 loài có tên trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN, 52 loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và 16 loài có tên trong Nghị định số 06/2019/NĐ-CP.

Sến mật
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Một góc rừng nguyên sinh
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Kết quả điều tra, thống kê đã ghi nhận 915 loài động vật, bao gồm: 74 loài Thú (54 giống, 24 họ, 8 bộ), 186 loài Chim (124 giống, 46 họ 14 bộ), 53 loài Bò sát (39 giống, 14 họ, 2 bộ), 53 loài Ếch nhái (39 giống, 14 họ, 2 bộ) và 60 loài Cá (43 giống, 16 họ và 5 bộ). Các loài nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ có: Vượn đen má trắng (*Nomascus leucogenys*), Sóc bay lông tai (*Belomys pearsonii*), Hồng hoàng (*Buceros bicornis*); Gõ kiến xanh cổ đỏ (*Picus rabieri*), Gà tiền mặt vàng (*Polyplectron bicalcaratum*),...

Rùa đầu to
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

THÔNG TIN DU LỊCH

Khu BTTN Pù Hu có di tích, danh lam thắng cảnh cho phát triển du lịch, như: Đền Ông, Đền Bà, di tích tướng Khằm Ban, Hang Ma, Hang Dồi – Lót, Hang Co Luồng, Hang Co Phường, Thác nước Bản Yên, Bản En, Hồ Pha Đay (xã Nam Xuân),... với các tuyến du lịch leo núi, khám phá hang động, du lịch văn hoá, tham quan hệ sinh thái làng bản và du lịch sông nước.

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Liên hệ: Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Hu
Địa chỉ: khu Khằm, thị trấn Hồi Xuân, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa
Điện thoại: 02373875319
Email: kbttnph.snnptnt@thanhhoa.gov.vn

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN

PÙ HUỐNG

Vị trí địa lý

19°15’5” - 19°28’31”
Vĩ độ Bắc
104°44’27” - 105°1’9”
Kinh độ Đông

Diện tích: 40.223,09 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
34.548,6 ha	**5.674,9 ha**	

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Pù Huống được quy hoạch thành khu rừng cấm theo Quyết định số 194/CT ngày 09/8/1986, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng chính phủ). Trên cơ sở kết quả Dự án đầu tư thành lập Khu BTTN Pù Huống giai đoạn 1996-2000 do Viện Điều tra Quy hoạch Rừng phối hợp với Chi cục Kiểm lâm tỉnh Nghệ An xây dựng, Khu BTTN Pù Huống được Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An phê duyệt tại Quyết định số 4296/QĐ-UB ngày 23/10/1997.

Ban quản lý Khu BTTN Pù Huống được thành lập tại Quyết định số 342/QĐ-UB ngày 25/01/2002 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An; ngày 12/11/2020, UBND tỉnh Nghệ An ban hành Quyết định số 4042/QĐ-UBND sáp nhập Ban quản lý rừng phòng hộ Quỳ Hợp vào Ban quản lý Khu BTTN Pù Huống.

Khu KBTTN Pù Huống nằm phía Tây Tây Bắc của tỉnh Nghệ An, cách Thành phố Vinh 130 km.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Các kiểu thảm thực vật rừng chính ở Khu BTTN Pù Huống gồm: Rừng kín thường xanh mưa mùa nhiệt đới núi cao hỗn giao cây lá rộng với cây lá kim, phân bố ở độ cao lớn hơn 1.200m; Rừng kín lá rộng thường xanh mưa mùa nhiệt đới núi trung bình, phân bố ở độ cao từ 700-1.200m; Rừng kín lá rộng thường xanh mưa mùa nhiệt đới núi thấp, phân bố ở độ cao dưới 700m; Rừng kín lá rộng thường xanh mưa mùa nhiệt đới trên núi đá vôi; Rừng tre nứa; Rừng hỗn giao cây gỗ và tre nứa, phân bố ở độ cao dưới 1.200m; và Thảm đất trống, cây bụi có cây gỗ rải rác trên núi đất.

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận được 1.137 loài thực vật có mạch thuộc 585 chi, 166 họ. Trong đó, có những loài quý hiếm như: Pơ mu (*Fokenia hodginsii*), Sa mộc dầu (*Cunninghamia konishii*), Kim giao (*Nageia fleuryi*), Kim tuyến (*Anoechtochilus setaceus*), Trầm hương (*Aquilaria crassna*), Sến mật (*Madhuca pasquiera*), Giổi thơm (*Tsonggiodendron odorum*),...

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 461 loài động vật có xương sống của 99 họ thuộc 28 bộ. Trong đó, có 100 loài Thú, 265 loài Chim, 71 loài Bò sát và 25 loài Lưỡng cư; bao gồm: 66 loài động vật được ghi vào Sách đỏ Việt Nam năm 2007, trong đó có 08 loài chim quý hiếm, như: Trĩ sao (*Rheinartia ocellta*), Gà lôi trắng (*Lophura nycthemera*), Gà tiền mặt vàng (*Polypectron bicalcaratum*), Hồng hoàng (*Buceros bicornis*),...

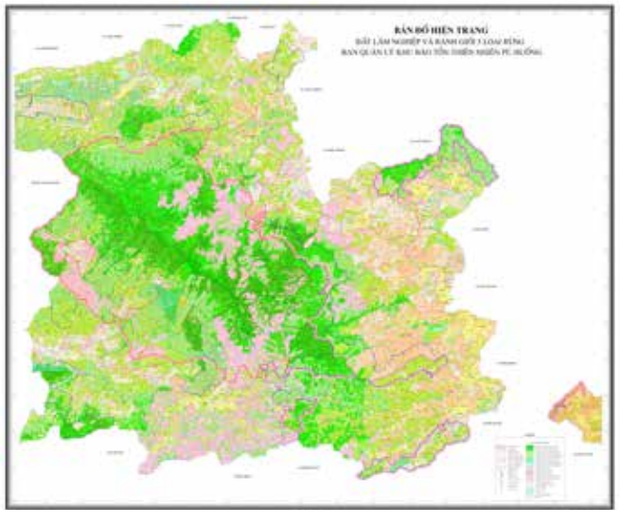

Bản đồ hiện trạng đất lâm nghiệp và ranh giới 3 loại rừng

THÔNG TIN DU LỊCH

Các danh lam thắng cảnh tự nhiên của Khu BTT Pù Huống phải kể đến: Thác Sao Va ở Quế Phong; Hang Bua ở Quỳ Châu; Động Thẳm Boong ở Quỳ Hợp,...

Liên hệ: Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Huống
Địa chỉ: Khối 7, thị Trấn Quỳ Hợp, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An
Điện thoại: 0238 3981847

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN PÙ LUÔNG

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Vị trí địa lý

20°21' - 20°34'
Vĩ độ Bắc
105°02' - 105°20'
Kinh độ Đông

Diện tích: 16.986,16 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
10.953,27 ha	**5.662,98 ha**	**369,91 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Luông được thành lập theo Quyết định số 742/QĐ-UB ngày 24/4/1999 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá; được giao quản lý và sử dụng đất theo Quyết định số 495/QĐ-UB ngày 27/3/1999 của UBND tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 16/7/2013, UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt Quy hoạch bảo tồn và phát triển bền vững Khu BTTN Pù Luông đến năm 2020 tại Quyết định số 2463/QĐ-UBND. Ngày 31/8/2021, UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt Phương án bảo tồn và phát triển bền vững Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Luông giai đoạn 2021-2030.

Khu BTTN Pù Luông thuộc tỉnh Thanh Hoá, cách thành phố Thanh Hoá 125 km về phía Tây Bắc, cách đường Hồ Chí Minh theo đường 15A đi vào từ huyện Cẩm Thuỷ khoảng 25 km. Ban quản lý Khu BTTN Pù Luông trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Thanh Hóa.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Khu BTTN Pù Luông cùng với Vườn quốc gia Cúc Phương (khu vực tỉnh Ninh Bình) và Khu BTTN Ngọc Sơn - Ngổ Luông, tỉnh Hòa Bình tạo thành liên khu sinh cảnh đá vôi Pù Luông - Cúc Phương, là một khu vực đại diện điển hình quan trọng mang tính toàn cầu về hệ sinh thái rừng trên núi đá vôi có diện tích rộng lớn và có giá trị đa dạng sinh học cao, còn lại duy nhất trên vùng đất thấp miền Bắc Việt Nam.

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

HỆ THỰC VẬT

Kết quả ghi nhận, thu thập mẫu và phân tích được hệ thực vật bậc cao có mạch tại Khu BTTN Pù Luông gồm 1.579 loài thuộc 680 chi, 200 họ, 76 bộ, 12 lớp và 6 ngành. Trong đó, có 106 loài nằm trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN, 58 loài nằm trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007, 23 loài nằm trong Nghị định số 06/2019/NĐ-CP, 01 loài đặc hữu (Trà hoa *(Camellia pleurocarpa)*)hiếm cần được ưu tiên bảo vệ như: Thông Pà Cò *(Pinus kwangtungensis)*, Thông đỏ bắc *(Taxus chinensis)*, Nghiến *(Burretiodendron tonkinensis)*, Trai lý *(Garcinia fagraeoides)*,...

Thông Pà Cò
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Lan hài
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Kết quả điều tra, thống kê đã ghi nhận gồm 908 loài, thuộc 649 chi, 276 họ. Trong đó, có nhiều loài nằm trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN, Sách đỏ Việt Nam năm 2007, Nghị định số 06/2019/NĐ-CP, như: Voọc mông trắng *(Trachypithecus delacouri)*, Sơn dương *(Capricornis sumatraensis)*, Gấu ngựa *(Ursus thibetanus)*, Gà lôi trắng *(Lophura nycthemera)*, Cá niết *(Pterocryptis wynaadensis)*, Cá hỏa *(Labeo tonkinensis)*,...

Rắn roi mui
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Cu li nhỏ
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

908
loài động vật

nhiều loài nằm trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN, Sách đỏ Việt Nam năm 2007, Nghị định số 06/2019/NĐ-CP

THÔNG TIN DU LỊCH

Một số điểm du lịch nổi bật: sinh cảnh ruộng bậc thang; sinh cảnh rừng núi; Hang Dơi, Đỉnh Pù Luông, Thác Khuyn, xã Cổ Lũng; quần thể Thông Pà Cò tại TK270, xã Cổ Lũng; quần thể Thông đỏ bắc tại TK53, xã Phú Lệ; quần thể cây di sản thôn Tân Phúc, xã Phú lệ. Các điểm du lịch cộng đồng: Kho Mường, xã Thành Sơn; thôn Báng, xã Thành Sơn; thôn Đôn, xã Thành Lâm; thôn Son-Bá-Mười, xã Lũng Cao; thôn Hiêu, xã Cổ Lũng,...

Bản đồ du lịch sinh thái khu bảo tồn Pù Luông

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Liên hệ: Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Luông
Địa chỉ: thôn Pà Ban, xã Thành Sơn, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa
Điện thoại: 02373880671
Website: puluong.org.vn Email: kbttnpl.snnptnt@thanhhoa.gov.vn

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN

SAO LA - THỪA THIÊN HUẾ

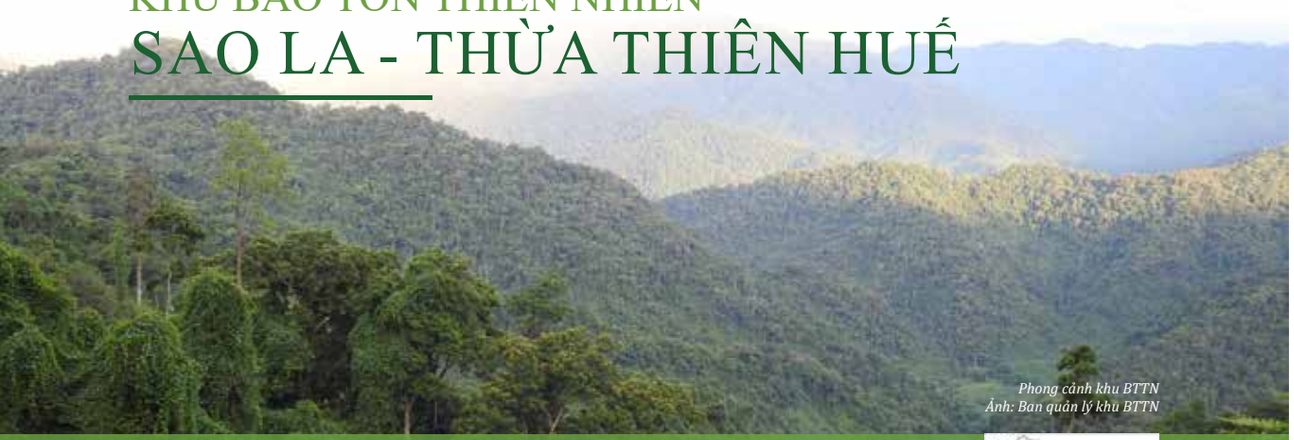

Phong cảnh khu BTTN
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Vị trí địa lý

16°03'07" - 16°09'50"
Vĩ độ Bắc
107°25'41" - 107°33'39"
Kinh độ Đông

Diện tích: 15.324,23 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
11.705,51 ha	**3.493,01 ha**	**125,71 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn Sao La Thừa Thiên Huế được thành lập theo Quyết định số 2020/QĐ-UBND, ngày 09/10/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế; có địa giới hành chính nằm trên địa bàn 3 xã: Hương Nguyên, huyện A Lưới; Thượng Long, Thượng Quảng, huyện Nam Đông. Ban quản lý Khu bảo tồn Sao La Thừa Thiên Huế trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Thừa Thiên Huế.

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Khu bảo tồn Sao La Thừa Thiên Huế bao gồm diện tích rừng nguyên sinh tự nhiên còn sót lại khu vực Trung Trường Sơn. Đây là một trong những nơi có độ đa dạng sinh học bậc nhất trong khu vực và trên toàn thế giới, là ngôi nhà của các loài thú quý hiếm và đặc hữu như: Sao la *(Pseudoryx nghetinhensis)*, Mang Trường Sơn *(Caninmuntiacus truongsonensis)*, Mang lớn *(Megamuntiacus vuquangensis)*, Thỏ vằn *(Nesolagus Timminsi)* và rất nhiều loài động, thực vật khác của Trung Trường Sơn.

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận 1.114 loài thực vật bậc cao có mạch thuộc 229 họ, 936 chi, phân bố trên diện tích rừng do khu bảo tồn quản lý. Trong đó, ngành Thông có 02 loài; ngành Mộc Lan có 77 loài và đặc biệt ngành Hạt kín có tới 1.035 loài.

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

1.114
loài thực vật bậc cao có mạch

2
loài ngành Thông

77
loài ngành Mộc Lan

1.035
loài ngành Hạt kín

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận được 254 loài động vật có xương sống trên cạn thuộc 78 họ, 20 bộ phân bố trong diện tích quản lý của khu bảo tồn, cụ thể: lớp Thú có 42 loài thuộc 13 họ, 5 bộ; lớp Chim có 139 loài thuộc 43 họ, 11 bộ; lớp Bò sát, Ếch nhái có 73 loài thuộc 22 họ, 4 bộ. Các loài động vật thuộc danh mục nguy cấp, quý hiếm được ghi trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 có 48 loài (23 loài Thú, 9 loài Chim, 13 loài Ếch nhái - Bò sát và 2 loài cá); được ghi trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN, gồm có 18 loài Thú, 6 loài Chim, 5 loài Ếch nhái - Bò sát.

254
loài động vật có xương sống trên cạn

48
loài động vật thuộc danh mục nguy cấp, quý hiếm trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007

29
loài có tên trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN

Chào mào
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Mãng thường
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

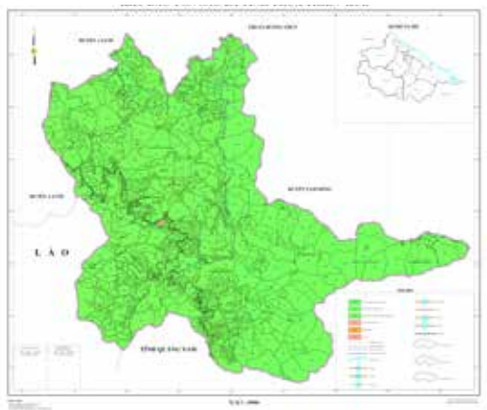

Bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019
khu bảo tồn Sao La - Thừa Thiên Huế

THÔNG TIN DU LỊCH

Với cảnh quan thiên nhiên và tài nguyên sinh học đa dạng, Khu bảo tồn Sao La Thừa Thiên Huế chứa đựng tiềm năng to lớn để phát triển du lịch sinh thái, khám phá thiên nhiên, cần có sự hỗ trợ của cơ quan quản lý định hướng ưu tiên đầu tư phát triển.

Suối A Pát
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Liên hệ: Ban quản lý Khu bảo tồn Sao La Thừa Thiên Huế
Địa chỉ: Xã Sơn Thủy, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế
Điện thoại: 02343.970097
Email: Kbt.saola.al@gmail.com

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN

SỐP CỘP

Vị trí địa lý

20°55'30" - 21°04'
Vĩ độ Bắc
103°27' - 103°43'
Kinh độ Đông

Diện tích: 16.138,94 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
4.997,29 ha	**11.122,65 ha**	**19 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Sốp Cộp được quy hoạch trong hệ thống khu rừng cấm của Việt Nam theo Quyết định số 194/CT ngày 09/08/1986 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ). Ban quản lý rừng đặc dụng Sốp Cộp được thành lập theo Quyết định số 3440/2002/QĐ-UBND ngày 11/11/2002 của UBND tỉnh Sơn La.

Khu BTTN Sốp Cộp nằm trên địa giới 3 xã: Huổi Một, Nậm Mằn, Mường Cai thuộc huyện Sông Mã và 3 xã: Sốp Cộp, Dồm Cang, Púng Bánh thuộc huyện Sốp Cộp. Ban quản lý rừng đặc dụng - phòng hộ Sốp Cộp trực thuộc Chi cục Kiểm lâm tỉnh Sơn La.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Khu BTTN Sốp Cộp nằm trên một khối núi giữa Sông Mã và dãy núi biên giới Việt - Lào (Pu Sam Sao). Dãy núi này chạy dài theo hướng Tây Bắc - Đông Nam, địa hình bị chia cắt mạnh, tạo nên nhiều khe suối khá sâu, hẹp, và hiểm trở. Trong vùng có nhiều dông núi cao trên 1.000m, cao nhất là đỉnh Ngầm Trang (1.940m), địa hình thấp dần về phía Nậm Ban, xuống còn 800-900m. Đặc điểm về địa hình đã tạo cho khu hệ thực vật phong phú về thành phần loài và đa dạng thực vật rừng. Đồng thời, Khu BTTN Sốp Cộp là khu rừng có chức năng phòng hộ đầu nguồn của Sông Mã chảy qua huyện Sông Mã, qua một phần của đất bạn Lào rồi đổ ra tỉnh Thanh Hoá.

HỆ THỰC VẬT

Qua kết quả nghiên cứu bước đầu và tập hợp số liệu, Khu BTTN đã thống kê được 640 loài thực vật bậc cao có mạch thuộc 429 chi, 138 họ, 4 ngành. Trong đó, có nhiều loài nguy cấp, quý, hiếm, như: Bách xanh (*Calocedrus macrolepis Kurz*), Lát hoa (*Chukrasia tabularis*), Nghiến (*Burretiodendron tonkinense*), Du sam (*Ketteleeria evelyniana*), Trai lý (*Garcinia fagraeoides*),...

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 362 loài, 91 họ, 28 bộ động vật có xương sống, gồm: lớp Thú có 71 loài, 22 họ, 8 bộ; lớp Chim có 233 loài, 51 họ, 16 bộ; lớp Bò sát có 40 loài, 11 họ, 2 bộ; lớp Ếch nhái có 6 loài, 6 họ, 1 bộ; lớp Cá có 12 loài, 1 họ, 1 bộ. Trong đó ghi nhận mới cho Việt Nam hai loài là: Sẻ đồng mỏ to (*Mycerobaf mezamothos*), Cá cóc lưng sần (*Tylototritoon vẻiuceus*). Đặc biệt các loài có mức độ đe dọa cao, ở mức độ toàn quốc và toàn cầu, có ghi nhận ở đây là: Niệc cổ hung (*Aceros nepanensis*), Voọc xám (*Trachypithecus phayrei*), Vượn bạc má (*Nomacus leucogenys*), Voi (*Elephas maximus*), Bò tót (*Bos gaurus*), Gà tiền mặt vàng (*Polyplectron icalcaratum*),...

Một số loài động vật
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Một số loài động vật
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Một số loài động vật
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Liên hệ: Ban quản lý Khu rừng đặc dụng - phòng hộ Sốp Cộp
Địa chỉ: Xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La
Điện thoại: 02123 879 077

Kiểu rừng thưa cây họ Dầu trên đất bằng ven biển
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN TÀ KÓU

Vị trí địa lý
10°41'28" - 10°53'01"
Vĩ độ Bắc
107°52'14" - 108°01'34"
Kinh độ Đông

Diện tích: 8.425,44 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
2.664 ha	**5.743 ha**	

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Tà Kóu được Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định xác lập số 791/TTg ngày 26/10/1996 và được Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận thành lập Ban quản lý Khu BTTN Tà Kóu tại Quyết định số 713/QĐ-UBBT ngày 19/3/1997. Ngày 29/5/2014, UBND tỉnh Bình Thuận phê duyệt Quy hoạch bảo tồn và phát triển bền vững Khu BTTN Tà Kóu đến năm 2020 tại Quyết định số 1833/QĐ-UBND.

Khu BTTN Tà Kóu nằm ở phía Nam huyện Hàm Thuận Nam, thuộc địa bàn của 5 xã và Thị trấn Thuận Nam. Ban quản lý Khu BTTN Tà Kóu trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Thuận.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Khu BTTN Tà Kóu, bao gồm các kiểu rừng sau:

- Kiểu rừng thưa cây họ Dầu trên đất bằng ven biển: được coi là tiêu biểu cho vùng đất cát ven biển của vùng Nam Trung Bộ, với các kiểu thực vật ưu thế như: Sến mủ + Trâm, Dầu + Sến mủ, Dầu đồng + Trâm.

- Kiểu rừng nhiệt đới thường xanh núi thấp: gồm các loài cây thường xanh chiếm ưu thế mà chủ chủ yếu thuộc các họ Đậu (*Fagaceae*) và họ Long Não (*Lauraceae*).

- Kiểu rừng nhiệt đới bán rụng lá núi thấp với kiểu thực vật ưu thế như: Bằng lăng + Trâm + Thị, Bằng lăng + Sao đen,...

- Kiểu rừng nhiệt đới lá rộng rụng lá mùa khô, chủ yếu các loài cây rụng lá, với kiểu thực vật ưu thế như: Bằng lăng + Vông đồng + Cóc, Vông đồng + Cóc,...

HỆ THỰC VẬT

Đã xác nhận 751 loài, thuộc 165 chi, 129 họ, 4 ngành thực vật. Trong đó, có ít nhất có 33 loài thực vật quý hiếm và nguy cấp được ghi tên trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN (2019) và Sách đỏ Việt Nam năm 2007, như: Gõ đỏ *(Afzelia xylocarpa)*, Vên vên *(Anisoptera costata)*, Thiên tuế *(Cycas pectinata)*, Xây *(Dialium cochinchinensis)*,...

751
loài thực vật

33
loài thực vật quý hiếm và nguy cấp được ghi tên trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN (2019) và Sách đỏ Việt Nam năm 2007

Quả gõ mật
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Chà vá chân đen
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận bước đầu có 287 loài động vật; trong đó, có 62 loài Thú, 135 loài Chim, 65 loài Bò sát và 25 loài Ếch nhái. Các nghiên cứu bước đầu cũng ghi nhận gần 200 loài côn trùng. Có ít nhất 32 loài động vật nguy cấp, quý hiếm được ghi nhận tồn tại Khu bảo tồn thiên nhiên, như: Chà vá chân đen (*Pygathrix nigripes*), Voọc bạc Trường Sơn (*Trachypithecus margarita*), Khỉ mặt đỏ (*Macaca arctoides*), Gà tiền mặt đỏ (*Polyplectron germaini*), Kỳ đà hoa (*Varanus salvator*),...

287
loài động vật

32
loài động vật nguy cấp, quý hiếm được ghi nhận tồn tại Khu bảo tồn thiên nhiên

THÔNG TIN DU LỊCH

Điểm du lịch nổi bật:

- Suối Nước Nóng Bưng Thị: có giếng nước nóng 850C, với sinh cảnh rừng thưa cây họ Dầu trên đất bằng ven biển.

- Núi Tà Kóu: với đỉnh 694m, có Tượng Phật Thích ca đã được tổ chức Sách kỷ lục châu Á xác lập kỷ lục "Tượng Phật dài nhất nằm trên đỉnh núi" (49m). Khi tham quan núi còn có thể gặp 02 loài đặc hữu Thằn lằn ngón Tà Kóu và Tắc kè đá Tà Kóu, các loài Voọc bạc Trường Sơn, Chà vá chân đen.

Linh Sơn Trường Thọ núi Tà Kóu
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Liên hệ: Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Tà Kóu
Địa chỉ: thôn Minh Thành, xã Hàm Minh, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận
Số điện thoại: 0252.2216742
Email: bqlkbttntk@snnptnt.binhthuan.gov.vn

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN

TÀ XÙA

Vị trí địa lý

21°41’ - 21°55’
Vĩ độ Bắc
104°26’ - 104°36’
Kinh độ Đông

Diện tích: 16.710,81 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
15.005,82 ha	**1.704,99 ha**	**01 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Tà Xùa được thành lập theo Quyết định số 2508/QĐ-UB ngày 08/8/2003 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng khu BTTN Tà Xùa, tỉnh Sơn La.

Khu BTTN Tà Xùa nằm trên địa bàn hành chính 3 xã: Háng Đồng (huyện Bắc Yên) và Mường Thải, Suối Tọ (huyện Phù Yên) tỉnh Sơn La. Ban quản lý rừng đặc dụng Tà Xùa trực thuộc Chi cục Kiểm lâm tỉnh Sơn La.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Khu bảo tồn thiên nhiên Tà Xùa có 3 vành đai phân bố thảm thực vật là: ≤ 700m với thảm thực vật nhiệt đới; từ 700-1.600m có thảm thực vật lá rộng xen - lá kim á nhiệt đới và vành đai ôn đới với thảm thực vật lá rộng - lá kim. Trong số các thảm thực vật trên, thì thảm thực vật lá rộng - lá kim ở độ cao từ 2.200m trở lên có giá trị bảo tồn cao. Thảm thực vật rừng trên núi đá vôi là cảnh quan độc đáo. Đây cũng là nơi hiện có một số loài Hạt trần quý, hiếm phân bố hạn chế như: Đỉnh tùng, Bách xanh, Thông 5 lá Pà cò, Thông đỏ,...

HỆ THỰC VẬT

Đã thống kê được 671 loài, thuộc 364 chi, 129 họ của 5 ngành thực vật bậc cao có mạch. Trong đó, có 138 loài cây có công dụng làm thuốc; 134 loài cho gỗ; 91 loài làm thức ăn, nước uống, làm gia vị. Có 25 loài trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007; 22 loài trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN và 09 loài thuộc phụ lục Nghị định số 06/2019/NĐ-CP.

22
loài có tên trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN

25
loài có trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007

09
loài thuộc phụ lục Nghị định số 06/2019/NĐ-CP

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 58 loài Thú, 175 loài Chim, 49 loài Bò sát, Lưỡng cư. Trong đó có nhiều loài thuộc Danh lục đỏ quốc tế IUCN, Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Nghị định số 06/2019/NĐ-CP. Một số loài quý hiếm, như: Cu li lớn (*Nycticebus bengalensis*), Cu li nhỏ (*Nycticebus pygmaeus*), Khỉ mặt đỏ (*Macaca arctoides)*, Khỉ vàng (*Macaca mulatta*), Khỉ mốc (*Macaca assamensis*), Gà so ngực gụ (*Arborophila charltini*), Gà lôi trắng (*Lophura nycthemera*), Gà tiền mặt vàng (*Polyplectron bicalcaratum*), Hồng hoàng (*Buceros bicornis*), Niệc nâu (*Ptilolaemus tickelli*),...

THÔNG TIN DU LỊCH

Thời điểm thích hợp nhất để có thể thấy biển mây nổi tiếng Tà Xùa là vào tháng 11 đến tháng 4 hàng năm. Một số điểm ngắm mây đẹp nổi tiếng được nhiều người truyền tai nhau như: Háng Đồng, Xím Vàng, Đỉnh Gió. Nơi đây là một điểm thu hút rất nhiều bạn trẻ thích tìm hiểu, trải nghiệm những địa điểm mới lạ hoang sơ và có cảnh đẹp thiên nhiên đẹp đến ngỡ ngàng.

Liên hệ: Ban quản lý rừng đặc dụng Tà Xùa
Địa chỉ: Bản Văn Phúc Yên, xã Mường Thải, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La
Điện thoại: 0223.800.999.

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN

TÂY CÔN LĨNH

Cảnh quan Tây Côn Lĩnh
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Vị trí địa lý

22°39' - 22°50'
Vĩ độ Bắc
104°39' - 104°59'
Kinh độ Đông

Diện tích: 15.012 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
6.414,55 ha	**8.357,45 ha**	**68,57 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu Bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Tây Côn Lĩnh được thành lập theo Quyết định số 642/QĐ-UB ngày 19/03/2002 của UBND tỉnh Hà Giang. Ngày 29/04/2014, UBND tỉnh Hà Giang ban hành Quyết định số 830/QĐ-UBND về việc sát nhập Ban quản lý rừng đặc dụng Tây Côn Lĩnh và Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng Tây Côn Lĩnh thành Ban quản lý rừng đặc dụng Tây Côn Lĩnh trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Hà Giang.

Khu BTTN Tây Côn Lĩnh nằm trên địa giới hành chính của 10 xã thuộc 3 huyện, thành phố, tỉnh Hà Giang, gồm: huyện Vị Xuyên, Phương Độ (Thành phố Hà Giang) và Túng Sán (huyện Hoàng Su Phì).

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Khu BTTN Tây Côn Lĩnh là hệ sinh thái rừng kín thường xanh cây lá rộng ẩm cận nhiệt đới ở phía Bắc Việt Nam có giá trị bảo tồn cao, có vai trò quan trọng về môi trường sinh thái, điều chỉnh các nguồn nước phục vụ đời sống hàng ngày của người dân địa phương và cho nền sản xuất nông nghiệp của họ, đặc biệt là bảo vệ các khu rừng đầu nguồn của hệ thống sông Lô và sông Chảy.

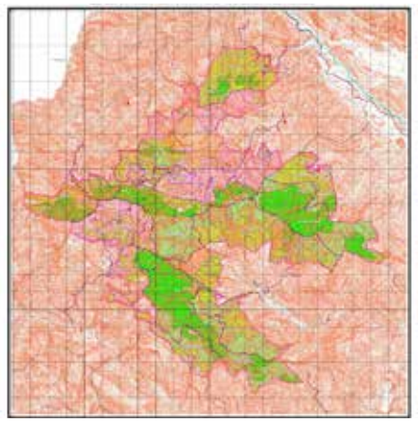

Bản đồ quy hoạch bảo tồn và phát triển bền vững Khu bảo tồn thiên nhiên Tây Côn Lĩnh

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận 796 loài thực vật, thuộc 501 chi, 162 họ của 6 ngành thực vật có mạch bậc cao; trong đó, có 49 loài, nằm trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và 04 loài nằm trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN, như: Trai lý (*Garcinia fagraeoides*), Nghiến (*Burretiodendron tonkiensis*), Đinh (*Fernandoa spp*), Lát hoa (*Chukrasia tabularis*), Sến mật (*Madhuca pasquieri*), Pơ mu (*Fokienia hodginsii*),...

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận có 58 loài Thú thuộc 23 họ, 8 bộ; 100 loài Chim thuộc 33 họ, 12 bộ; 25 loài Bò sát thuộc 8 họ, 2 bộ và 30 loài Ếch nhái thuộc 8 họ, 2 bộ. Trong đó, có 14 loài có tên trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN (2015), 19 loài trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và 17 loài nguy cấp, quý hiếm được Chính phủ quy định bảo vệ tại Nghị định số 06/2019/NĐ-CP, như: Cu li nhỏ (*Nycticebus pygmaeus*), Khỉ mặt đỏ (*Macaca arctoides*), Khỉ vàng (*Macaca mulatta*), Gấu chó (*Ursus malayanus*), Hồng hoàng (*Bucceros bicornis*), Khướu cánh đỏ (*Garrulax formosus*), Cá cóc sần (*Tylototriton asperimus*),...

14
loài có tên trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN

19
loài có trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007

17
loài nguy cấp, quý hiếm được Chính phủ quy định bảo vệ tại Nghị định số 06/2019/NĐ-CP

THÔNG TIN DU LỊCH

Vùng rừng núi Tây Côn Lĩnh có khí hậu mát mẻ, cảnh quan núi non cực kỳ hùng vĩ, có nhiều khu rừng tự nhiên còn nguyên vẹn, hoang sơ, với nhiều sông, suối đẹp là tiềm năm để phát triển du lịch sinh thái.

Một số tuyến du lịch khám phá, trải nghiệm thiên nhiên nổi bật: Cao Bồ - Túng Sán; Phương Tiến - Thung Lũng Hoa Đào; Cửa Khẩu Thanh Thủy- Ranh giới khu bảo tồn; Lao Chải -Đỉnh Giang Hồ Thầu; Túng Sán - Đỉnh 2.400m.

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Liên hệ: Ban quản lý rừng đặc dụng Tây Côn Lĩnh
Địa chỉ: Thôn Làng Khẻn, xã Đạo Đức, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang
Điện thoại: 02193506455
Email: caoquangtcl@gmail.com

Núi Tây Yên Tử
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN TÂY YÊN TỬ

Vị trí địa lý

21°09' - 21°13'
Vĩ độ Bắc
106°33' - 107°02'
Kinh độ Đông

Diện tích: 12.265,1 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
5.448,3 ha	**6.616,8 ha**	**200 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Tây Yên Tử được thành lập theo Quyết định số 82/2002/QĐ-UB ngày 24/5/2002 của UBND tỉnh Bắc Giang trên cơ sở tổ chức, sắp xếp lại Ban quản lý bảo tồn thiên nhiên Khe Rỗ và Tiểu khu Thanh Sơn - Lâm trường Sơn Động II và Tiểu khu Chía, Nước Vàng - Lâm trường Mai Sơn; được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt quy hoạch bảo tồn và phát triển bền vững 2013-2020 tại Quyết định số 676/QĐ-UBND ngày 10/5/2013 và được điều chỉnh tại Quyết định số 2371/QĐ-UBND ngày 31/12/2015.

Khu BTTN Tây Yên Tử nằm trên địa bàn 04 xã, thị trấn: Tây Yên Tử, Thanh Luận, An Lạc thuộc huyện Sơn Động và xã Lục Sơn thuộc huyện Lục Nam. Ban quản lý bảo tồn thiên nhiên Tây Yên Tử là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Giang được thành lập theo Quyết định số 117/2002/QĐ-UBND ngày 22/7/2002 của UBND tỉnh Bắc Giang.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Khu BTTN Tây Yên Tử nằm ở sườn tây của dãy núi Yên Tử với đỉnh cao nhất là đỉnh núi Yên Tử (1.068m). Địa thế thấp dần từ Đông Nam sang Tây Bắc. Dãy Yên Tử có độ dốc > 30^0. Khu vực giáp ranh tỉnh Quảng Ninh có độ dốc bình quân 35-40^0. Do địa hình chia cắt phức tạp với nhiều vách đá dựng đứng đã tạo nên cảnh quan thiên nhiên đẹp đồng thời chứa đựng đa dạng sinh học cao, đặc trưng cho vùng Đông Bắc Việt Nam. Tại Tây Yên Tử đã xác định được 5 kiểu thảm thực vật chính, gồm: trảng cỏ và cây bụi (dưới 100m); trảng hóp xen cây gỗ nhỏ và tre nứa (100 - 200m); kiểu rừng kín thường xanh, cây lá rộng thường xen cây lá kim; mưa ẩm nhiệt đới (200 - 900m); kiểu rừng cây gỗ lá rộng (trên 900m).

HỆ THỰC VẬT

Tính đến nay đã ghi nhận 1.165 loài thực vật bậc cao có mạch thuộc 677 chi và 187 họ của 6 ngành thực vật. Trong đó, có 57 loài trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Danh sách đỏ quốc tế IUCN; 06 loài cây có tên trong Nghị định số 06/2019/NĐ-CP của Chính phủ, như: Tùng la hán (*Taxus baccata*), Hoàng đàn (*Cupressus torulosa*), Trúc bụng phật (*Bambusa ventricosa*),... Ngoài ra, còn nhiều loài cây thuốc quý như: Ba kích (*Morinda ofcinalis*), Trầm hương (*Aquilaria crassna*), …

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 154 loài thuộc 61 họ, 25 bộ, gồm có: lớp Thú có 38 loài, thuộc 19 họ, 8 bộ; lớp Chim có 77 loài, thuộc 35 họ, 13 bộ; lớp Bò sát có 26 loài, thuộc 12 họ, 2 bộ; Lưỡng thê có 13 loài, thuộc 5 họ, 2 bộ. Trong đó, có 27 loài được liệt kê trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN, 24 loài trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007, 25 loài trong Nghị định số 06/2019/NĐ-CP, 27 loài trong Công ước CITES.

Các loài Thú quan trọng đã ghi nhận ở Khu BTTN Tây Yên Tử như: Cu li lớn (*Nycticebus bengalensis*), Khỉ mặt đỏ (*Macaca arctoides*), Khỉ vàng (*Macaca mulatta*),… Một số loài Chim có giá trị bảo tồn cao như: Gà lôi trắng (*Lophura nycthemera*), Các loài bò sát quan trọng như: Rùa hộp trán vàng (*Cuora galbinifrons*), Rùa sa nhân (*Cuoramouhotii*),… đáng chú ý, có hàng loạt loài mới cho khoa học, hiếm gặp được phát hiện ở vùng núi Yên Tử như: Thằn lằn phê-nô tai lõm (*Sphenomorphus cryptotis*) và Thằn lằn yên tử (*S. devorator*), Ếch yên tử (*Odorrana yentuensis*), Rắn vòi (*Rhynchophis boulengeri*), ...

Thạch sùng mí
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

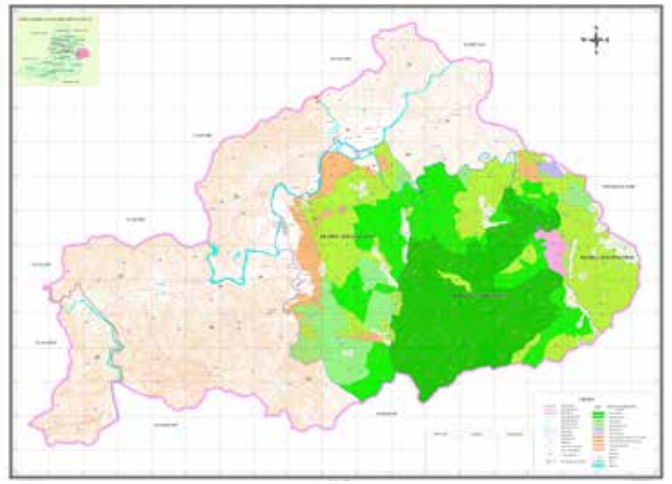

Bản đồ hiện trạng tài nguyên và đất đai
Khu bảo tồn thiên nhiên Tây Yên Tử

THÔNG TIN DU LỊCH

Một số tuyến, điểm du lịch khám phá, trải nghiệm thiên nhiên và tâm linh nổi bật:

- Tuyến Đồng Thông - Chùa Đồng: Xuất phát từ Điểm du lịch sinh thái Đồng Thông, men theo con đường mòn dưới tán rừng, du khách sẽ được ngắm phong cảnh núi rừng, thiên nhiên và phong tục, tập quán.
- Tuyến du lịch thăm thác Ba Tia.
- Tuyến Suối Nước Vàng - Thác Giót - Lái cỏ: (là tổ hợp danh thắng bắt nguồn từ dãy núi Phật Sơn (dãy núi có dáng hình Phật nhập Niết bàn) với dòng suối nước vàng sánh, không gợn đục, chảy quanh năm. Để đến thác Giót du khách phải đi từ hạ nguồn suối Nước Vàng và băng qua 7 thác nước để tới thượng nguồn thác Giót (thác cao nhất khoảng 50m).

Thắng cảnh Thác Batia
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Thác Giót
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

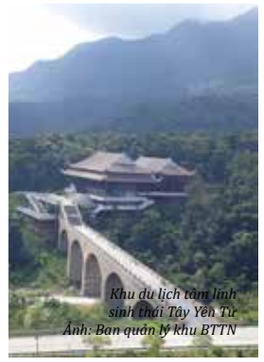

Khu du lịch tâm linh sinh thái Tây Yên Tử
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Liên hệ: Ban quản lý bảo tồn Tây Yên Tử
Địa chỉ: tổ dân phố Đoàn Kết, thị trấn Tây Yên Tử, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang
Điện thoại: 0979020618
Email: vt_cckl_tayyentu@bacgiang.gov.vn

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN

THẦN SA – PHƯỢNG HOÀNG

Ảnh: ©GIZ/Bình Đặng

Vị trí địa lý

21°45’12” - 21°56’30”
Vĩ độ Bắc
105°51’05” - 106°08’38”
Kinh độ Đông

Diện tích: 19.914,17 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
6.310 ha	**13.601,07 ha**	**2,47 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Thần Sa - Phượng Hoàng được thành lập theo Quyết định số 3841/QĐ-UB ngày 01/12/1999 của UBND tỉnh Thái Nguyên. Ngày 08/7/2009, UBND tỉnh Thái Nguyên phê duyệt “Dự án xác lập khu bảo tồn thiên nhiên Thần Sa - Phượng Hoàng huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên” tại Quyết định số 1604/QĐ-UBND.

Khu bảo tồn thiên nhiên Thần Sa - Phượng Hoàng cách trung tâm thành phố Thái Nguyên 30km về phía Bắc, nằm trên địa bàn 07 xã và 01 thị trấn của huyện Võ Nhai. Ban quản lý rừng đặc dụng, phòng hộ tỉnh Thái Nguyên là đơn vị quản lý Khu bảo tồn, trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Thái Nguyên.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Thảm thực vật Khu BTTN Thần Sa - Phượng Hoàng bao gồm: Hệ sinh thái (HST) rừng nhiệt đới trên núi đá vôi (độ cao dưới 700m); HST rừng á nhiệt đới trên núi đá vôi (độ cao trên 700m); Hệ sinh thái rừng nhiệt đới núi đất (độ cao dưới 700m); HST trảng cỏ; HST nông nghiệp.

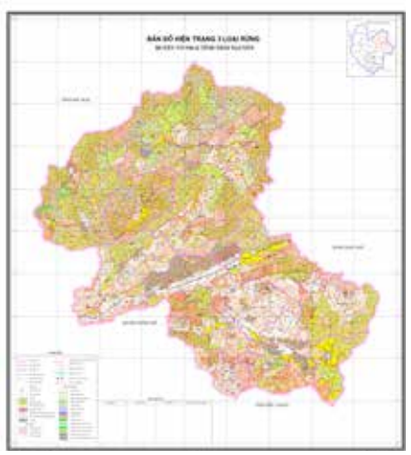

Bản đồ hiện trạng 3 loại rừng

HỆ THỰC VẬT

Khu Bảo tồn Thần Sa - Phượng Hoàng có 5 ngành thực vật với 1.239 loài trong 653 chi thuộc 164 họ. Trong đó, có nhiều loài thực vật quý hiếm đang có nguy cơ suy giảm mạnh và tuyệt chủng, bao gồm 57 loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007; 22 loài có tên trong Nghị định số 06/2019/NĐ-CP, như: Lan kim tuyến *(Anoectochilus setaceus)*, Nghiến *(Burretiodendron tonkiensis)*, Trai Lý *(Garcinia fagraeoides)*, Thông tre *(Podocarpus neriifolius)*, Đinh *(Markhamia stipulata)*, Sến *(Madhuca pasquieri)*, Táu mật *(Vatica odorata)*,...

1.239
loài thực vật

57
loài có trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007

22
loài thuộc Nghị định số 06/2019/NĐ-CP

Cảnh quan núi đá vôi
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: ©GIZ/Bình Đặng

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 295 loài, trong đó: Thú có 56 loài (tháng 6/2010, phát hiện một quần thể Voọc mũi hếch *(Rhinopithecus avunculus)* khoảng 7 cá thể); Chim có 117 loài, Bò sát có 28 loài. Trong đó, có 33 loài trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và 34 loài thuộc Nghị định số 06/2019/NĐ-CP, như: Voọc đen má trắng (*Trachypithecus francoisi*), Khỉ vàng (*Macaca mulatta*), Hổ chúa (*Ophiophagus hannah*),...

295
loài động vật

33
loài có trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007

34
loài thuộc Nghị định số 06/2019/NĐ-CP

THÔNG TIN DU LỊCH

Cảnh quan thiên nhiên kỳ thú được tạo bởi những dãy núi đá hùng vĩ và những ngọn núi đá tai mèo thẳng đứng.

Trong khu vực đã phát hiện có nhiều hang động như: Hang Thắm Bau, Động Thăm Luông, Thác Mưa Rơi,... với nhũ đá mang hình tượng độc đáo, sinh động được hình thành một cách tự nhiên, tạo nên những cảnh tượng kỳ ảo, hấp dẫn. Nổi bật nhất là Hang Phượng Hoàng (có hang khô và hang nước) - Suối Mỏ Gà là hệ thống hang động không chỉ có cảnh quan kỳ thú, hấp dẫn, có tiềm năng lớn về du lịch mà còn là di tích lịch sử đã được Nhà nước công nhận.

Khai thác vàng
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Tuần tra rừng
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: ©GIZ/Bình Đặng

Liên hệ: Ban quản lý rừng đặc dụng, phòng hộ tỉnh Thái Nguyên
Địa chỉ: Xóm Tân Sơn, xã Cúc Đường, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên
Số điện thoại: 02083829272
Email: bqlkbttntsph@gmail.com

Ảnh: ©GIZ/Bình Đặng

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN

THƯỢNG TIẾN

Vị trí địa lý

20°30’ - 20°40’
Vĩ độ Bắc
105°20’ - 105°30’
Kinh độ Đông

Diện tích: 6.314,4 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
1.510,11 ha	**4.750,52 ha**	**53,77 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Thượng Tiến được thành lập theo Quyết định số 1242/QĐ-UB ngày 09/10/2000 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình, dựa trên quy hoạch khu rừng cấm theo Quyết định số 194/CT ngày 09/8/1986 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) ban hành danh mục các khu rừng cấm ở Việt Nam để bảo vệ hiện trạng rừng còn tốt và sinh cảnh sống của các loài.

Khu BTTN Thượng Tiến nằm trên địa bàn của 3 xã là Thượng Tiến, Kim tiến, huyện Kim Bôi và xã Quý Hòa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, cách trung tâm thị trấn Đà Bắc 37km về phía Tây, cách Thành phố Hòa Bình 50km. Ban quản lý Khu BTTN Thượng Tiến trực thuộc Chi cục Kiểm lâm tỉnh Hòa Bình.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Khu BTTN Thượng Tiến có đặc trưng các kiểu rừng sau: Rừng kín thường xanh trên núi trung bình (700-1.600m) phân bố rải rác ở sườn đông của dải núi Cốt Ca, đặc trưng các loài cây tầng cao là Sồi đỏ, Dẻ Bắc Giang, Dẻ chợ bờ, Giổi lá vàng, Vàng tâm, Gù hương, Thông lông gà, Thông Tre, Kim giao; Rừng kín thường xanh trên núi thấp (độ cao dưới 700m). Đây là kiểu rừng bị tác động mạnh bởi con người, do vậy và tổ thành loài cây bị biến động rất lớn, có những thảm mang đặc trưng của trạng thái rừng phục hồi sau nương dẫy, có những thảm đặc trưng của rừng hỗn giao tre nứa.

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận được 648 loài thực vật có mạch thuộc 397 chi, 144 họ. Trong đó, có 39 loài quý hiếm trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007, như: Nghiến (*Burretiodendron hsienmu)*, Kim giao *(Nageia fleuryi*), Thông tre *(Podocarpus neriifolius)*, Gù hương *(Cinnamomum balansae)*, Táu mật *(Vatica odorata)*, Đinh vàng *(Flueggea virosa)*, Trắc *(Dalbergia cochinchinensis)*,...

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 59 loài Thú thuộc 21 họ, 8 bộ; trong đó, có 23 loài nằm trong Nghị định số 06/2019/NĐ-CP; 18 loài có trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và 36 loài trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN. Khu hệ Chim đã ghi nhận được 128 loài thuộc 37 họ, 13 bộ; trong đó, có các loài đặc trưng như: Khướu bụng vàng *(Rufous-vented Laughingthrush)*, Chuối tiêu ngực đốm *(Pellorneum ruficeps)*, Họa mi đất ngực hung (*Pomatorhinus ferruginosus)*, Khướu bụi đầu đen *(Stachyris nigriceps)*,... Khu hệ Bò sát - Ếch nhái đã ghi nhận được 53 loài thuộc 14 họ, 4 bộ; trong đó, có các loài quý hiếm như: Hổ mang (*Naja naja*), Hổ chúa *(Ophiophagus hannah)*, Hổ trâu (*Ptyas mucosa)*, Rắn sọc dưa (*Coelognathus radiata)*, Ếch vạch *(Chaparana delacouri)*, Rùa sa nhân (*Cuora mouhoti)*, Tắc kè *(Gekko gecko)*,...

23
loài thú thuộc Nghị định số 06/2019/NĐ-CP

18
loài có trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007

36
loài thuộc Danh lục đỏ quốc tế IUCN

THÔNG TIN DU LỊCH

Tài nguyên rừng và đa dạng sinh học trong khu bảo tồn thiên nhiên Thượng Tiến, cùng với cảnh hoang sơ tự nhiên chứa ẩn những tiềm năng phát triển du lịch sinh thái nơi đây. Sự đa dạng phong phú về các loài động, thực vật và những hạn chế nghiên cứu về chúng cũng là tiềm năng để phát triển loại hình du lịch tham quan, nghiên cứu khoa học và giáo dục môi trường ở đây. Các giá trị cảnh quan khác như hệ thống các sông, suối tạo lên những thác, ghềnh, ao hồ tự nhiên như: Suối Múc, suối Khịa, suối Láu cá, suối Khoang khùng, suối Cá,... là những điểm hấp dẫn du khách đến với Thượng Tiến.

Liên hệ: Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Thượng Tiến
Địa chỉ: xã Vĩnh Đồng, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình
Điện thoại: 0915.225.017

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN

TIỀN HẢI

Choắt mỏ ngắn ở Cồn Đen
Ảnh: Lã Nhật Tân

Vị trí địa lý

20°22’ - 20°24’14”
Vĩ độ Bắc
106°31’ - 106°37’
Kinh độ Đông

Diện tích: 12.500 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
chưa xác đinh	**chưa xác đinh**	**chưa xác đinh**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu Bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Đất ngập nước Tiền Hải được công nhận nằm trong hệ thống các Khu BTTN của Việt Nam từ năm 1995 theo Quyết định số 660/KH ngày 04/10/1995 của Bộ Lâm nghiệp (nay là Bộ Nông nghiệp và PTNT) và được giao cho UBND huyện Tiền Hải quản lý.

Năm 2014, Khu BTTN Đất ngập nước Tiền Hải được xác lập theo Quyết định số 2159/QĐ-UBND ngày 26/9/2014 của UBND tỉnh Thái Bình; Ban quản lý Khu bảo tồn được thành lập theo Quyết định số 3272/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh Thái Bình. Khu Bảo tồn thuộc địa giới hành chính của 3 xã ven biển, gồm: Nam Hưng, Nam Phú và Nam Thịnh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Sinh cảnh đặc sắc ở Khu Bảo tồn đất ngập nước Tiền Hải là những cánh rừng ngập mặn, đầm lầy mặn, bãi bồi ven biển và cửa sông đang mở rộng ra biển 60-100m/năm. Các vùng rừng ngập mặn, rừng phi lao, cồn cát và bãi bồi ven biển khu sinh quyển mang lại cơ hội cho cả phát triển kinh tế, du lịch sinh thái và thích ứng với hậu quả của biến đổi khí hậu và nước biển dâng, thậm chỉ cả thảm hoạ sóng thần nếu xảy ra. Rừng ngập mặn cũng là nơi nuôi dưỡng sinh đẻ của các loài hải sản: Như một vườn ươm cho sự sống của biển.

Trạm hải đăng Ba Lạt
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

HỆ THỰC VẬT

Về thực vật, theo nghiên cứu đã thống kê được 99 loài thực vật bậc cao, bao gồm 33 họ. Chuyên đề thực vật phục vụ dự án đầu tư Khu bảo tồn đã phát hiện thêm 16 loài thuộc 8 họ, nâng số loài lên 116 thuộc 99 chi, 42 họ. Thực vật nổi đã bước đầu được Viện Nghiên cứu Hải sản nghiên cứu và đã công bố 64 loài.

Trạm hải đăng Ba Lạt
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Khu Bảo tồn đất ngập nước Tiền Hải hiện đang lưu giữ những giá trị đa dạng sinh học phong phú với các loài quý hiếm và có tầm quan trọng quốc tế. Các công trình nghiên cứu đã công bố khoảng 215 loài Chim, trong đó có gần 160 loài chim di cư, hơn 50 loài chim nước.

Nhiều loài quý hiếm được ghi trong sách đỏ thế giới như: Cò thìa (*Platalea minor*), Rẽ mỏ thìa (*Eurynorynchus pygmeus*), Choắt màng chân lớn (*Limodromus semipanmatus*),... Khu bảo tồn là khu vực sống quan trọng của chim nước và chim di cư. Thành phần các loài Cá bao gồm 107 loài thuộc 44 họ, 12 bộ trong đó chỉ có duy nhất 1 loài cá sụn.

Cò Thìa
Ảnh: Lê Khắc Quyết

THÔNG TIN DU LỊCH

Khu du lịch Cồn Vành, với hệ sinh thái rừng ngập mặn khá phong phú, có nhiều tiềm năng thuận lợi để phát triển thành một khu du lịch sinh thái hấp dẫn.

Liên hệ: Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Tiền Hải
Địa chỉ: Thị trấn Tiền Hải, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình
Số điện thoại: 02363832238

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN

VÂN LONG

Cảnh Vân Long
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Vị trí địa lý

20°25'55" - 20°25'45"
Vĩ độ Bắc
105°48'20" - 105°54'30"
Kinh độ Đông

Diện tích: 2.483,2 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
1.281,84 ha	**1.199,31 ha**	**02 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu Bảo tồn thiên nhiên (BTTN) đất ngập nước Vân Long được thành lập theo Quyết định số 2888/QĐ-UBND ngày 18/12/2001 của UBND tỉnh Ninh Bình, Quyết định số 81/QĐ-UB, ngày 16/8/2001 về việc thành lập Ban quản lý rừng đặc dụng Hoa Lư - Vân Long.

Khu BTTN đất ngập nước Vân Long nằm trên địa bàn: 07 xã của huyện Gia Viễn. Ban quản lý rừng đặc dụng Hoa Lư - Vân Long trực thuộc Chi cục Kiểm lâm tỉnh Ninh Bình.

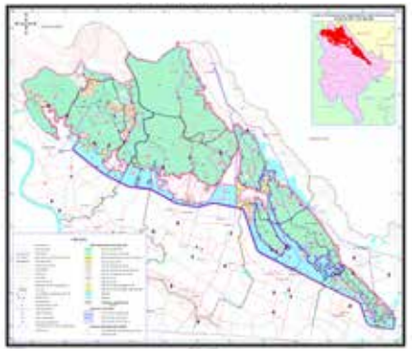

Bản đồ quản lý rừng bền vững
Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Vân Long

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Khu BTTN đất ngập nước Vân Long là Khu Bảo tồn đất ngập nước ngọt nội địa lớn nhất ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ, đại diện điển hình cho các hệ sinh thái rừng trên núi đá vôi và đất ngập nước ngọt nội địa. Ở đây không những phong phú về khu hệ động, thực vật mà còn có giá trị bảo tồn cao bởi lưu giữ được nhiều loài động, thực vật quý hiếm. Có thể nói đây là kho dự trữ có giá trị cao về đa dạng sinh học đối với Việt Nam và thế giới cần được bảo vệ và phát triển.

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận được 722 loài thực vật thuộc 476 chi, 163 họ. Trong đó, có 15 loài thuộc Sách đỏ Việt Nam năm 2007, như: Cốt toái bổ (*Drynaria fortunei*), Tuế đá vôi (*Cycas miquelii*), Sơn địch (*Aristolochia indica*), Nghiến (*Excentrodendron tonkinense*), Lát hoa (*Chukrasia tabularis*),... Hệ thực vật thủy sinh: đã xác định được 39 loài thực vật bậc cao, 96 loài thực vật nổi.

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận được 39 loài thú thuộc 19 họ, 8 bộ; trong đó, có 38 loài trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN; 12 loài có trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007, 09 loài thuộc Nghị định số 06/2019/NĐ-CP; có 101 loài Chim thuộc 39 họ, 13 bộ, trong có 01 loài được ghi trong Sách đỏ Việt Nam 2007; có 38 loài Bò sát, Ếch nhái thuộc 17 họ, 3 bộ; trong đó có 13 loài quý hiếm; có 43 loài Cá thuộc 16 họ, 5 bộ, trong đó có 02 loài có trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007; có 132 loài Côn trùng thuộc 47 họ, 10 bộ; 48 loài thân mềm chân bụng trên cạn thuộc 22 họ, 3 bộ; 60 loài giáp xác thân mềm ở dưới nước thuộc 20 họ, trong đó có 05 loài trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007.

Đáng chú ý, Khu bảo tồn là nơi nuôi dưỡng quần thể lớn nhất và quan trọng nhất của loài Voọc mông trắng (*Trachypethicus delacouri*) là một trong số 25 loài linh trưởng nguy cấp nhất trên thế giới.

38
loài thuộc Danh lục đỏ quốc tế IUCN

12
loài có trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007

09
loài thuộc Nghị định số 06/2019/NĐ-CP

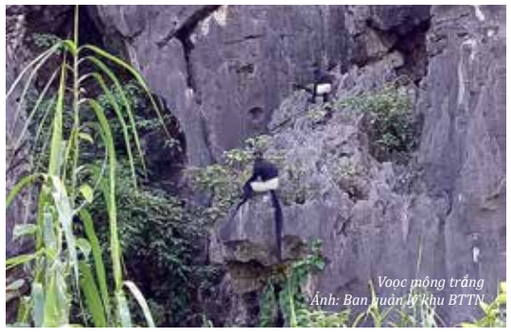

Voọc mông trắng
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Chim Vân Long
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

THÔNG TIN DU LỊCH

Cùng với các giá trị của thiên nhiên ban tặng, Vân Long trở thành một điểm đến mới đang được tập trung đầu tư nhằm thu hút ngày một nhiều du khách đến tham quan. Hiện nay, đã hình thành một trung tâm du lịch trèo thuyền đưa khách đi thăm quan đầm nước và các hang động trong Khu bảo tồn Vân Long tại xã Gia Vân.

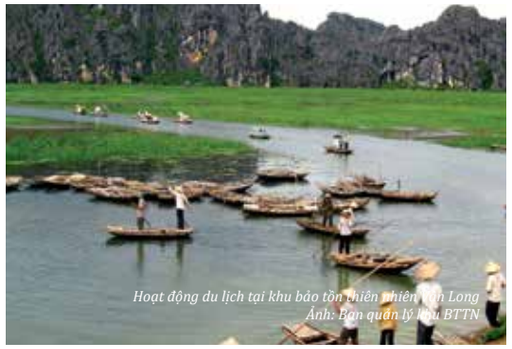

Hoạt động du lịch tại khu bảo tồn thiên nhiên Vân Long
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Cảnh Vân Long
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Cảnh Vân Long
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Liên hệ: Ban quản lý rừng đặc dụng Hoa Lư - Vân Long
Địa chỉ: Thôn Tập Ninh, xã Gia Vân, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình
Điện thoại: 0229.640.246

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN

VĂN HÓA ĐỒNG NAI

Hồ Trị An
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Vị trí địa lý

11°05’10” - 11°22’31”
Vĩ độ Bắc
106°54’19” - 107°09’03”
Kinh độ Đông

Diện tích: 100.572 ha
68.052 ha đất lâm nghiệp và 32.520 ha mặt nước

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
13.645 ha	**47.404 ha**	**33.840 ha**
Phân khu di tích lịch sử	*Rừng sản xuất*	*Ngoài quy hoạch 3 loại rừng*
799 ha	**4.737 ha**	**147 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn thiên nhiên - Văn hoá (BTTN-VH) Đồng Nai tiền thân là Khu Bảo thiên nhiên Vĩnh Cửu được thành lập theo Quyết định số 4679/2003/QĐ-UBT ngày 03/12/2003 của UBND tỉnh Đồng Nai; là đơn vị trực thuộc và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của UBND tỉnh Đồng Nai, nằm trong hệ thống rừng đặc dụng và di sản văn hóa của Việt Nam.

Khu BTTN-VH Đồng Nai nằm về phía Bắc tỉnh Đồng Nai, cách thành phố Biên Hòa khoảng 40km, thuộc địa bàn 15 xã, 6 huyện, gồm: Vĩnh Cửu, Trảng Bom, Thống Nhất, Định Quán, Tân Phú và Xuân Lộc.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Hệ sinh thái rừng (HST) Khu BTTN-VH Đồng Nai bao gồm: HST rừng kín thường xanh, mưa ẩm nhiệt đới, chiếm diện tích rừng lớn nhất trong Khu bảo tồn với các loài ưu thế thuộc họ Dầu (*Dipterocarpaceae*), họ Bồ hòn (*Sapindaceae*), họ Sim (*Myrtaceae*), họ Thị (*Ebenaceae*); HST rừng kín nửa rụng lá ẩm nhiệt đới với loài cây ưu thế như: Bằng lăng ổi, Tung, Dầu lông; HST rừng hỗn giao cây gỗ - tre nứa; HST rừng tre, nứa thuần loài; HST đất ngập nước.

Khu bảo tồn với tổng diện tích tự nhiên hơn 100.000 ha là Khu bảo tồn duy nhất trong cả nước vừa quản lý rừng, vùng đất ngập nước nội địa rộng lớn và ba di tích lịch sử, văn hóa cấp quốc gia.

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận được ở Khu BTTN-VH Đồng Nai có 1.552 loài thực vật, thuộc 663 chi, 166 họ, 95 bộ, 10 lớp và 6 ngành. Trong đó, có trên 900 loài có giá trị làm dược liệu; 40 loài có tên trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN; 44 loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007; 84 loài trong Nghị định số 06/2019/NĐ-CP; 84 loài đặc hữu Việt Nam và 18 loài đặc hữu địa phương.

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Bò tót Lam Jiang
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Voi Châu Á
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận được 1.818 loài thuộc 245 họ, 52 bộ, 06 lớp, bao gồm: 85 loài Thú, 284 loài Chim, 63 loài Bò sát, 33 loài Ếch nhái, 108 loài Cá, 1.245 loài Côn trùng. Trong đó, có 68 loài có tên trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN; 72 loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và 99 loài có tên trong Nghị định số 06/2019/NĐ-CP.

68
loài thuộc Danh lục đỏ quốc tế IUCN

72
loài có trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007

99
loài thuộc Nghị định số 06/2019/NĐ-CP

Sóc bay lớn
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

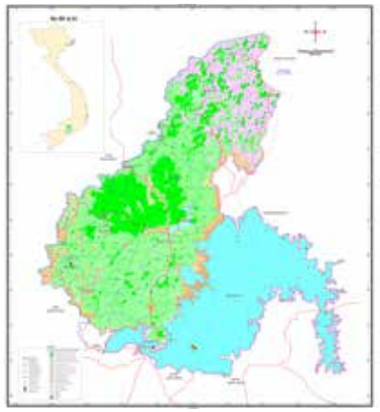

Bản đồ hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp năm 2021
Khu bảo tồn thiên nhiên Văn hóa Đồng Nai

THÔNG TIN DU LỊCH

Các sản phẩm du lịch gắn liền với các chương trình du lịch khám phá, mạo hiểm, nghiên cứu khoa học cho các đoàn khách du lịch có trình độ cao với số lượng nhất định để bảo tồn hệ sinh thái tự nhiên.

Các điểm du lịch nổi bật: Địa đạo Suối Linh; Công viên Đá; Thác Ràng; Bàu Sắn, Trảng Min; Nhà máy thủy điện Trị An; Các suối: suối Sai, suối kốp, suối Ràng; Các hồ: Bà Hào, Trị An và các đảo trên hồ Trị An.

Thác Ràng
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Rừng bán rụng lá
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Liên hệ: Ban quản lý Khu Bảo tồn thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai
Địa chỉ: Ấp 1, xã Mã Đà, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai
Điện thoại: 0251.861290; Fax: 0251.96015
Website: dongnaireserve.org.vn Email: dongnaireserve@gmail.com

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN
XUÂN LIÊN

Cảnh trên đỉnh Pù gió
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Vị trí địa lý

19°51'52" - 19°59'00"
Vĩ độ Bắc
104°57'00" - 105°19'20"
Kinh độ Đông

Diện tích: 23.816,23 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
10.869,18 ha	**10.393,38 ha**	**2.553,67 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Xuân Liên được xây dựng và thành lập theo Quyết định số 3029/1999/QĐ-UB ngày 17/12/1999. Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt dự án xây dựng Khu BTTN Xuân Liên theo Quyết định số 1476/QĐ-UB ngày 15/6/2000 về việc thành lập Ban quản lý Khu BTTN Xuân Liên. Ngày 13/8/2021, UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt Phương án bảo tồn và phát triển bền vững Khu BTTN Xuân Liên giai đoạn 2021-2030 tại Quyết định số 3093/QĐ-UBND.

Khu BTTN Xuân Liên cách thành phố Thanh Hóa 65km về phía Tây Nam, nằm trên địa bàn 5 xã và thị trấn Thường Xuân thuộc huyện Thường Xuân. Ban quản lý Khu BTTN Xuân Liên trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Thanh Hóa.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Khu BTTN Xuân Liên với hệ sinh thái rừng là chủ đạo, có diện tích lớn nhất và phân bố rộng không chỉ tạo nên cảnh quan, môi trường rừng của khu bảo tồn mà còn chi phối sự phát triển của các hệ sinh thái khác trong khu vực. Trạng thái rừng hỗn giao có diện tích lớn nhất, với các loài cây quý nổi tiếng.

Hệ sinh thái ao, hồ, sông, suối: có diện tích tương đối lớn, phân bố khá đều trong khu vực, các con suối có độ dốc khá cao nhưng ít bị đứt quãng, về mùa khô có nước chảy quanh năm và tập trung đổ vào hồ cửa Đạt (diện tích 2.828,6 ha).

Hệ sinh thái đồng ruộng - nương rẫy: tập trung quanh bản làng hay dọc theo các con suối gần dân cư, dọc các tuyến đường giao thông.

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận và xác định được 1.228 thực vật bậc cao có mạch khác nhau thuộc 659 chi, 181 họ thực vật của 05 ngành. Trong đó, có 56 loài thực vật rừng quý hiếm, gồm: có 11 loài thuộc Danh lục đỏ quốc tế IUCN; 39 loài thuộc Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và 22 loài thuộc Nghị Định số 06/2019/NĐ-CP.

Các loài thực vật đáng chú ý ở Xuân Liên có thể kể đến là: Tuế (*Cycas dolichophylla*), Sa mu dầu (*Cunninghamia konishii*), Sồi phảng (*Lithocarpus cerebrinus*), Ngọc vạn (*Dendrobium chrysanthum*),...

Samu
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Ở Khu BTTN Xuân Liên, đã ghi nhận được tổng số 1.811 loài động vật hoang dã thuộc 241 họ, 46 bộ, 4 lớp. Trong đó, có 80 loài Thú thuộc 26 họ, 9 bộ; 250 loài Chim thuộc 56 họ, 17 bộ; 41 loài Bò sát thuộc 11 họ, 2 bộ; 44 loài Lưỡng cư thuộc 7 họ, 2 bộ; 1.282 loài Côn trùng thuộc 124 họ, 10 bộ và 68 loài Cá thuộc 17 họ, 6 bộ; 24 loài động vật nổi thuộc 4 ngành; 22 loài động vật đáy.

Xác định có 94 loài động vật nguy cấp quý hiếm bao gồm: 28 loài Thú, 35 loài Chim, 15 loài Bò sát, 06 Lưỡng cư, 06 loài Côn trùng, 4 loài Cá. Trong đó, có 34 loài trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN; 56 loài trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và 71 loài được ghi trong Nghị định số 06/2019/NĐ-CP.

Đặc biệt, Khu BTTN Xuân Liên hiện là khu vực quan trọng đối với công tác bảo tồn 02 loài linh trưởng nguy cấp, quý hiếm: Voọc xám (*Trachypithecus crepusculus*) và Vượn đen má trắng (*Nomascus leucogenys*).

Gà lôi trắng
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Voọc xám
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

THÔNG TIN DU LỊCH

Các tuyến du lịch nổi bật:

- Tuyến du lịch ngược dòng sông Chu: Du khách, tham quan trải nghiệm Vườn thực vật, hoạt động bảo tồn thiên nhiên, bảo tồn đa dạng sinh học Trung tâm cứu hộ động vật bán hoang dã Sông Khao.

- Tuyến du lịch dã ngoại thác Yên: Trải nghiệm mô hình trình diễn rừng, du thuyền ngắm cảnh hồ Cửa Đạt, dã ngoại ngắm cảnh, tắm suối thác Hón Yên.

- Tuyến du lịch khám phá rừng nguyên sinh bản Vịn: Hành trình khám phá rừng nguyên sinh bản Vịn.

Bản đồ quy hoạch các tuyến, điểm du lịch nghỉ dưỡng Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên

Thác Hón Yên
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Tuyến đi cây di sản, bản Vịn, xã Bát Mọt
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

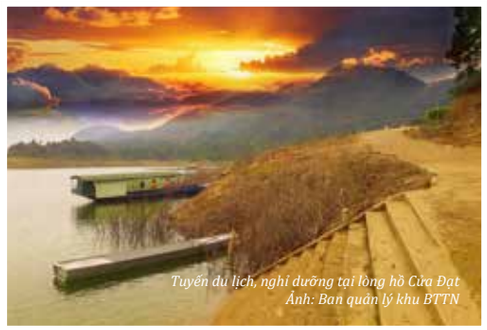

Tuyến du lịch, nghỉ dưỡng tại lòng hồ Cửa Đạt
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Liên hệ: Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên
Địa chỉ: Khu phố Tiến Sơn 2, thị trấn Thường Xuân, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa
Website: xuanlien.org.vn Email: kbttnxl.snnptnt@thanhhoa.gov.vn

KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN XUÂN NHA

Khu rừng đặc dụng Xuân Nha
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Vị trí địa lý

20°34' - 20°54'
Vĩ độ Bắc
104°28' - 104°50'
Kinh độ Đông

Diện tích: 18.173,01 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
10.185,35 ha	**7.981,16 ha**	**6,5 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Xuân Nha được thành lập theo quyết định số 3440/QĐ-UBND ngày 11/11/2002 của UBND tỉnh Sơn La. Ngày 26/12/2013, Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La ban hành Quyết định số 3256/QĐ-UBND, phê duyệt Quy hoạch Bảo tồn và phát triển bền vững Khu rừng đặc dụng Xuân Nha đến năm 2020.

Khu rừng đặc dụng Xuân Nha nằm ở phía Tây - Nam và cách thị trấn Mộc Châu 25km, cách trung tâm hành huyện Vân Hồ 20km, nằm trên địa bàn các xã: Tân Xuân, Xuân Nha, Chiềng Xuân, huyện Vân Hồ và xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Rừng đặc dụng Xuân Nha có các kiểu thảm thực vật đặc trưng như rừng kín thường xanh mưa ẩm á nhiệt đới núi thấp, rừng kín cây lá rộng, lá kim ẩm ôn đới núi trung bình, có giá trị bảo tồn cao bởi còn lưu trữ được nhiều loài động, thực vật quý hiếm. Khu vực này có diện tích rừng tập trung khá lớn, đa dạng về các hệ sinh thái và sinh cảnh với nhiều kiểu rừng, rất có giá trị về bảo tồn nguồn gen và nghiên cứu khoa học. Đồng thời tài nguyên cũng rất phong phú về các mặt sử dụng như cho gỗ, dầu béo, tinh dầu thơm, cây thuốc, nguyên vật liệu, cây cảnh,... và là nơi cư trú lý tưởng cho các loài động vật hoang dã sinh trưởng và phát triển.

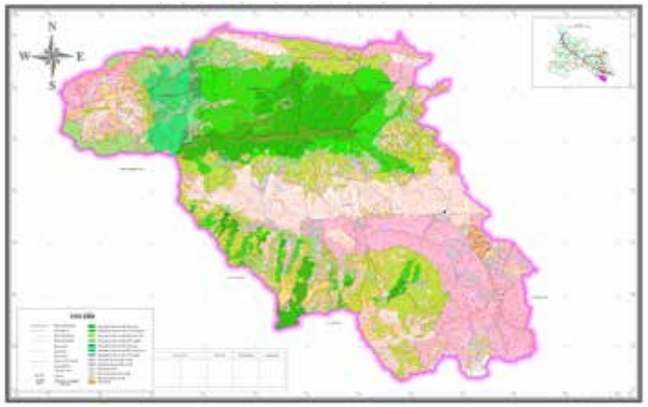

Bản đồ hiện trạng rừng và sử dụng đất rừng
Ban quản lý rừng đặc dụng Xuân Nha

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận 1.131 loài, 493 chi, 164 họ thuộc 5 ngành thực vật bậc cao có mạch. Trong đó, có 21 loài có trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007, 26 loài trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN, 42 loài thuộc Nghị định số 06/2019/NĐ-CP, như: Pơ mu (*Fokieniahodginsii*), Sến mật (*Madhuca pasquieri*), Trầm hương (*Aquilaria crassna*),...

Thông Xuân Nha
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Thông Xuân Nha
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã thống kê được 98 loài Thú thuộc 26 họ và 9 bộ; 287 loài Chim thuộc 51 họ và 13 bộ; 81 loài Bò sát, Ếch nhái thuộc 22 họ và 3 bộ. Trong đó, có 91 loài thuộc diện nguy cấp, quý, hiếm, bao gồm: 44 loài thuộc Sách đỏ Việt Nam năm 2007 (16 loài Thú, 7 loài Chim, 18 loài Bò sát và 3 loài Ếch nhái), 26 loài thuộc Danh lục đỏ quốc tế IUCN (13 loài Thú, 5 loài Chim, 7 loài Bò sát và 01 loài Ếch nhái) và 71 loài thuộc Nghị định số 06/2019/NĐ-CP (22 loài Thú, 38 loài Chim, 11 loài Bò sát). Một số loài nguy cấp, quý hiếm, như: Sơn dương (*Capriconis milneedwardsii*), Gấu ngựa (*Ursusthibetanus*), Gấu chó (*Ursus malayanus*), Khỉ mặt đỏ (*Macaca actoides*),...

THÔNG TIN DU LỊCH

Hoạt động du lịch sinh thái trong Khu BTTN Xuân Nha mới chỉ mang tính tự phát, chưa được đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ cho du lịch.

- Tuyến du lịch nổi bật: Tuyến du lịch leo núi đỉnh Pha Luông, săn mây, từ bản Pha luông lên đỉnh Pha Luông

- Điểm du lịch nổi bật: Đỉnh Pha Luông

Mõm cóc Đỉnh Pha Luông
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Đỉnh Pha Luông (nhìn từ dưới)
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

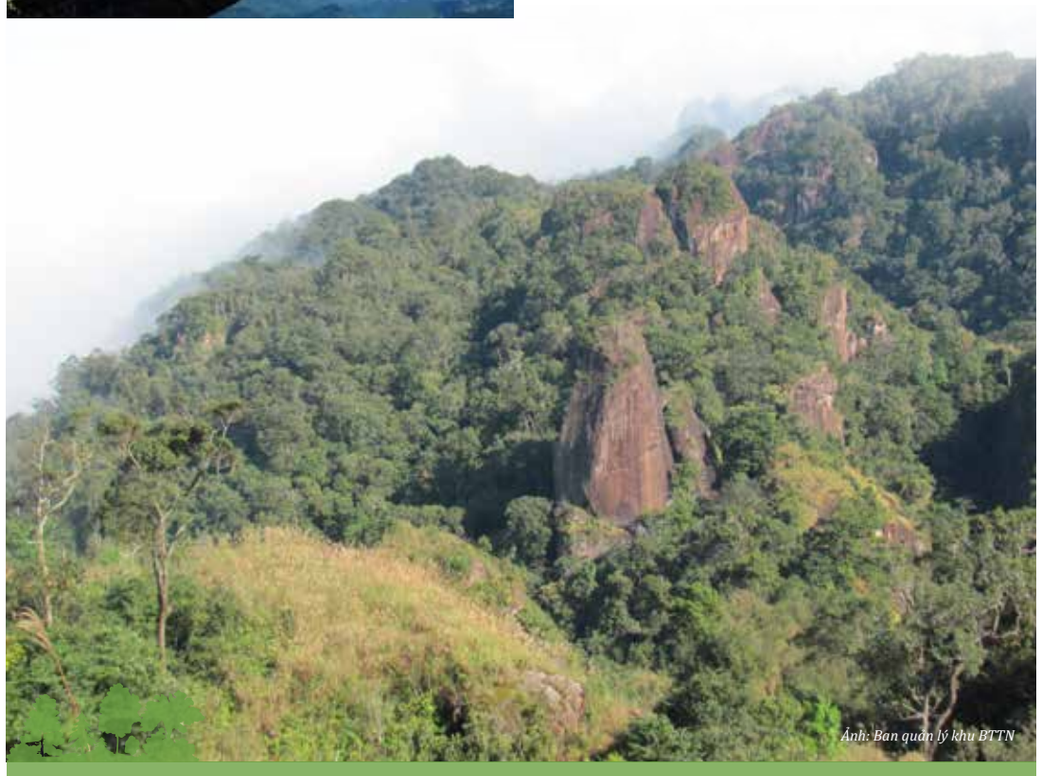

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Liên hệ: Ban quản lý rừng đặc dụng Xuân Nha
Địa chỉ: Bản Suối Quanh, xã Chiềng Xuân, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La
Số điện thoại: 02123.768.036
Email: khubttnxuannha@gmail.com

KHU BẢO TỒN LOÀI VÀ SINH CẢNH

MÙ CANG CHẢI

Ảnh: Nguyễn Mạnh Hiệp

Vị trí địa lý

10°00’ - 18°15’
Vĩ độ Bắc
105°51’ - 106°07’
Kinh độ Đông

Diện tích: 20.108,2 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
7.882,2 ha	**5.890,6 ha**	**2,2 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu Bảo tồn Loài và Sinh cảnh Mù Cang Chải được thành lập theo Quyết định số 513/QĐ-UB, ngày 09/10/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái.

Khu bảo tồn loài và sinh cảnh Mù Cang Chải nằm trên địa bàn của các xã: Chế Tạo, Lao Chải, Dế Xu Phình, Púng Luông, Nậm Khắt thuộc huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái. Ban quản lý Khu bảo tồn loài và sinh cảnh Mù Cang Chải trực thuộc Chi cục Kiểm lâm tỉnh Yên Bái.

Ảnh: Nguyễn Mạnh Hiệp

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Thảm thực vật tự nhiên của Khu Bảo tồn loài và sinh cảnh Mù Cang Chải chủ yếu là rừng thường xanh núi cao trên 1.300m. Thành phần và cấu trúc mang tính đặc trưng của dãy núi Hoàng Liên Sơn; tính theo đai độ cao, được chia thành ba kiểu khác nhau: Rừng núi thấp; Rừng núi cao và Rừng lùn núi cao.

HỆ THỰC VẬT

Đã ghi nhận 788 loài thực vật bậc cao có mạch thuộc 488 chi, 147 họ và 5 ngành. Ngành Ngọc Lan (*Magnoliphyta*) chiếm tỷ trọng cao nhất (>89%), tiếp đến là ngành Dương xỉ (*Polypodiophyta*). Trong đó, có 190 loài cho gỗ, một số loài có giá trị bảo tồn cao như: Pơmu *(Fokienia hodginsii)* và Bách xanh *(Calocedrus macrolepis)*.

788
loài thực vật bậc cao có mạch

190
loài cho gỗ

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận 241 loài động vật xương sống, thuộc 74 họ, 24 bộ; trong đó, có 54 loài Thú, 132 loài Chim, 26 loài Bò sát, 26 loài Lưỡng cư; có 42 loài thuộc Danh lục đỏ quốc tế IUCN, Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Nghị định số 06/2019/NĐ-CP. Đặc biệt có 4 loài: Niệc cổ hung *(Aceros nipalensis)*, Gà lôi tía *(Tragopan temminckii)*, Vượn đen tuyền và Voọc xám *(Trachypithecus phayrei)* đang có nguy cơ bị đe dọa tuyệt chủng. Hiện tại, ở Việt Nam loài Vượn đen tuyền (*Nomacus concolor*) chỉ còn khoảng 120 cá thể, trong đó có khoảng 100 cá thể đang phân bố tại Mù Cang Chải (chiếm 85%).

Ảnh: Nguyễn Mạnh Hiệp

Ảnh: Nguyễn Mạnh Hiệp

Ảnh: Nguyễn Mạnh Hiệp

241
loài động vật xương sống

42
loài thuộc Danh lục đỏ quốc tế IUCN, Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Nghị định số 06/2019/NĐ-CP

THÔNG TIN DU LỊCH

Đến với Khu bảo tồn loài và sinh cảnh Mù Cang Chải dù chỉ một lần du khách cũng cảm nhận được sự giàu có của thiên nhiên, sự đặc sắc của văn hoá, sự ấm áp của tình người. Đường đến nơi đây rất thú vị, quang cảnh thay đổi liên tục trên đường từ những thửa ruộng bậc thang đẹp tới những thác nước tung bọt trắng xoá và tiếng róc rách của dòng suối, tiếng gió thổi của rừng cây tạo nên bản nhạc không lời lúc du dương, tình tứ lúc hùng tráng đại ngàn. Với những tiềm năng du lịch tự nhiên, đa dạng, phong phú, Khu bảo tồn loài và sinh cảnh Mù Cang Chải sẽ tạo nên một không gian du lịch sinh thái, văn hóa rộng lớn ở phía Tây tỉnh Yên Bái.

Ảnh: Nguyễn Mạnh Hiệp

Liên hệ: Ban quản lý Khu bảo tồn loài và sinh cảnh Mù Cang Chải
Địa chỉ: Chi cục Kiểm lâm tỉnh Yên Bái, Km 2,5 - phường Yên Ninh - Tp Yên Bái - tỉnh Yên Bái
Điện thoại: 2163.852.341
Email: chicuckiemlamyb@gmail.com

KHU BẢO TỒN LOÀI VÀ SINH CẢNH NAM ĐỘNG

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Vị trí địa lý
20°18'07" - 20°9'38"
Vĩ độ Bắc
104°52'08" - 104°53'26"
Kinh độ Đông

Diện tích: 646,95 ha
Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt **502,84 ha**
Phân khu phục hồi sinh thái **144,11 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn các loài hạt trần quý, hiếm Nam Động được UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt quy hoạch bảo tồn và phát triển rừng tại Quyết định số 3857/QĐ-UBND ngày 31/10/2013. Sau đó, Khu bảo tồn được thành lập theo Quyết định số 87/QĐ-UBND ngày 08/01/2014 của UBND tỉnh Thanh Hoá và được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong hệ thống rừng đặc dụng cả nước đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 tại Quyết định số 1976/QĐ-TTg ngày 30/10/2014, với mục đích bảo tồn các nguồn gen của 06 loài hạt trần quý hiếm có phân bố tự nhiên ở đây.

Khu bảo tồn loài hạt trần quý hiếm Nam Động nằm trên địa bàn xã Nam Động, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa, cách trung tâm huyện 25km và cách thành phố Thanh Hóa 150km về hướng Đông Nam.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Khu bảo tồn loài hạt trần quý hiếm Nam Động có diện tích rừng chiếm 96,56% diện tích toàn khu với đặc trưng các hệ sinh thái rừng như sau: Rừng trên núi đá vôi chiếm 77,72% diện tích Khu bảo tồn; Rừng trên núi đất có các kiểu thảm thực vật điển hình đặc trưng và Đất chưa có rừng với thực vật tái sinh là những loài cây ưa sáng là chủ yếu.

HỆ THỰC VẬT

Hệ thực vật mang tính đặc trưng hệ sinh thái núi đá vôi và đã điều tra ghi nhận được 373 loài thực vật có mạch thuộc 276 chi, 116 họ. Trong đó có 06 loài hạt trần quý, hiếm được ưu tiên bảo tồn gồm: Thông Pà cò (*Pinus kwangtungensis*), Đỉnh tùng (*Cephalotaxus manii*), Dẻ tùng sọc hẹp (*Amentotaxus argotaenia*), Dẻ tùng sọc rộng (*A. yunnanensis*), Thông đỏ bắc (*Taxus chinensis*) và Thông tre lá dài (*Podocarpus neriifolius*).

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận được 23 loài Thú thuộc 5 bộ 11 họ, trong đó có loài quý hiếm nằm trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Danh lục đỏ quốc tế IUCN là Voọc xám (*Trachypithecus crepusculus*). Các giá trị khác về khu hệ động vật ở Nam Động chưa được điều tra, khảo sát kỹ lưỡng do đó còn thiếu thông tin về khu hệ động vật ở đây.

Liên hệ: Ban quản lý Khu bảo tồn các loài hạt trần quý, hiếm Nam Động (Hạt Kiểm lâm Quan Hoá)
Địa chỉ: Khu 7, thị trấn Quan Hóa, huyện Quan Hoá, tỉnh Thanh Hoá
Điện thoại: 0237 3875 012
Website: http://namdong.klth.org.vn/

KHU BẢO TỒN LOÀI VÀ SINH CẢNH
NAM XUÂN LẠC

Vị trí địa lý
22°17' - 22°19'
Vĩ độ Bắc
105°28' - 105°33'
Kinh độ Đông

Diện tích: 4.155,67 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
2.552,50	**1.586,12 ha**	**9,04 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn loài và sinh cảnh Nam Xuân Lạc được thành lập theo Quyết định số 324/QĐ-UBND ngày 17/3/2004 của UBND tỉnh Bắc Kạn và Quyết định số 757/QĐ-UBND ngày 21/5/2007 về việc phê duyệt kết quả rà soát quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Bắc Kạn. Ngày 14/01/2014, UBND tỉnh Bắc Kạn phê duyệt quy hoạch bảo tồn và phát triển bền vững Khu bảo tồn loài và sinh cảnh Nam Xuân Lạc giai đoạn 2013- 2020 tại Quyết định số 109/QĐ-UBND.

Khu bảo tồn loài và sinh cảnh Nam Xuân Lạc nằm trên địa bàn các xã: Xuân Lạc, Đồng Lạc, Bản Thi, huyện Chợ Đồn tỉnh Bắc Kạn, cách trung tâm thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn 35km về phía Bắc.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Khu bảo tồn loài và sinh cảnh Nam Xuân Lạc nằm trên địa hình chủ yếu là núi đá vôi, độ cao trung bình từ 400-800m so với mực nước biển; có đỉnh Tam Sao cao nhất 1.159m. Thảm thực vật rừng trong Khu bảo tồn loài và sinh cảnh Nam Xuân Lạc có thể chia thành những kiểu chính sau:

- Rừng kín thường xanh trên đất đá vôi ở đai cao trên 800m: Khu vực này có một quần thể cây Vàng tâm (*Magnolia fodiana*), phân bố ở độ cao từ 850-1.000m và một số loài thực vật như: Giổi lông (*Michelia balansae*), Kim giao (*Nageia fleuryi*), Cà ổi lá dỏ (*Castanopsis hystrix*). Đặc biệt có các loài Lan như: Kim tuyến (*Anoectochius spp*), Cầu diệp (*Bulbophyllum purpureifolium*),...

- Rừng kín thường xanh trên đất đá vôi ở đai cao 700-800m.

- Rừng kín thường xanh trên núi đá vôi dưới 700m: đặc trưng là các loài cây gỗ lớn như: Nghiến, Trai, Kháo, Re, Gội.

HỆ THỰC VẬT

Hệ thực vật mang tính đặc trưng hệ sinh thái núi đá vôi. Những nghiên cứu về thực vật tại khu vực này đã ghi nhận được 653 loài thực vật có mạch thuộc 440 chi, 142 họ. Trong đó, có những loài quý hiếm như: Nghiến *(Burretiodendron tonkinensis)*, Trai *(Fagraea fragrans Roxb)*, Lát khét *(Toona sureni)*,...

Hoa bóng nước
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Một loài Thượng tiễn
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận được 29 loài Thú, thuộc 04 bộ 12 họ, trong đó có nhiều loài quý hiếm như: Voọc mũi hếch (*Rhinopithecus avunculus*), Voọc đen má trắng (*Trachypithecus francoisi*).

Về Chim đã ghi nhận được 47 loài thuộc 21 họ, 09 bộ; trong đó, có một số loài ghi trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007 và Danh lục đỏ quốc tế IUCN như: Gà tiền mặt vàng (*Polyplectron bicalcaratum*), Gà lôi trắng (*Lophura nycthemera*), Vạc hoa (*Gorsachius magnifcus*),...

Về Bò sát, Lưỡng cư đã ghi nhận được 12 loài thuộc 06 họ như: Rùa sa nhân *(Cuoramouhotii)*, Hổ mang chúa *(Ophiophagus hannah)*, Kỳ đà hoa *(Varanus salvator)*, Tắc kè *(Gekko gecko)*,...

THÔNG TIN DU LỊCH

Các tuyến du lịch trong khu Khu bảo tồn gồm có:

- Thăm rừng Nghiến nguyên sinh tại Lũng Trang, Lũng Kỳ; leo núi Tam Sao; tham quan Thác Nà Dạ, Hang Nghiến;

- Thăm Khu di tích văn hóa đền Tiên Sơn, tại thôn Hợ Tiến, xã Bản Thi, là nơi thờ Thánh mẫu Liễu Hạnh và Đức thánh Trần.

Liên hệ: Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Nam Xuân Lạc
Địa chỉ: Thôn Bản Nhượng, xã Bản Thi, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn
Điện thoại: 02813.843.989
Email: kbtnamxuanlac@gmail.com

KHU BẢO TỒN LOÀI VÀ SINH CẢNH VƯỢN CAO VÍT
TRÙNG KHÁNH

Rừng thường xanh trên núi đá vôi ở Trùng Khánh
Ảnh: Lê Khắc Quyết

Vị trí địa lý
22°53' - 22°56'
Vĩ độ Bắc
106°30' - 106°33'
Kinh độ Đông

Diện tích: 1.656,8 ha
Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt **975,8 ha**
Phân khu phục hồi sinh thái **618 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu bảo tồn loài và sinh cảnh Trùng Khánh được thành lập theo Quyết định số 2536/QĐ-UBND ngày 15/11/2006 của UBND tỉnh Cao Bằng và Ban quản lý Khu bảo tồn được thành lập theo Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 13/5/2007 của UBND tỉnh Cao Bằng nhằm bảo tồn, phát triển quần thể Vượn Cao Vít và môi trường sống của chúng; bảo vệ các giá trị đa dạng sinh học quan trong khác trong khu bảo tồn; và nâng cao nhận thức của cộng đồng về loài Vượn Cao Vít và tầm quan trọng của chúng ở quy mô toàn cầu.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Khu BTLSC Trùng Khánh thuộc Vùng Sinh thái Rừng Ẩm Á nhiệt đới Bắc Đông Dương thuộc khu vực Ấn độ Thái Bình dương và thuộc hệ thực vật Nam Trung quốc. Đây là khu vực núi đá vôi, địa hình Karst với độ cao từ 400 đến 900m so với mực nước biển.

Kiểu thảm thực vật ở đây chủ yếu là rừng lá rộng Á nhiệt đới trên núi đá vôi trung bình và trên núi thấp. Rừng thuộc trạng thái rừng phục hồi sau khai thác, đã bị tác động mạnh của con người từ rất nhiều năm trước. Rừng có hai tầng đó là tầng cây cao và tầng cây bụi xen lẫn cây tái sinh.

Diều hoa miến điện
Ảnh: Lưu Tường Bách

HỆ THỰC VẬT

Về thực vật, qua tài liệu điều tra khảo sát, đã phát hiện có một số lượng lớn các loài thực vật đặc hữu đã được tìm thấy tại Khu BTLSC Trùng Khánh. Một số loài điển hình thuộc họ Ráy Araceae (*Arisaema franchefanum Arisaema*) họ Convallarceae (*Aspidstra sp*) họ Thiên lý Asclepiadaceae (*Ceropegia sp*). Đặc biệt họ Lan (*Orchidaceae*) có tới 87 loài đặc hữu, tùy theo sự phân bố địa lý của các loài. Khu bảo tồn có khoảng 96 loài thực vật có nguy cơ bị tuyệt chủng trên phạm vi toàn cầu có tên trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN ở các mức độ khác nhau.

Bảy lá một hoa
Ảnh: Lê Khắc Quyết

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

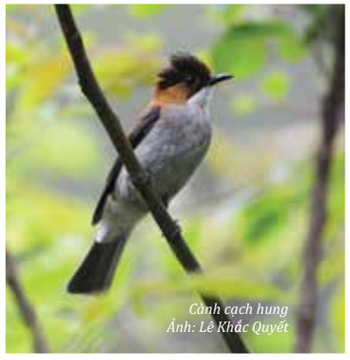

Cành cạch hung
Ảnh: Lê Khắc Quyết

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Kết quả đã ghi nhận có 28 loài Thú, 85 loài Chim, 5 loài Bò sát và 3 loài Ếch nhái có nguy cơ tuyệt chủng.

Theo nghiên cứu của đoàn khảo sát thuộc Đại học quốc gia Hà Nội và Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật tháng 11/2005 cho thấy trong khu rừng này có các loài động vật như: Hươu xạ (*Moschus berezovskii*), Gấu ngựa (*Ursus thibetanus*); Mèo rừng (*Prionailurus bengalensis*), Báo lửa (*Catopuma temminckii*),...

Trong đó tồn tại loài Vượn Cao Vít (*Nomascus nasutus*) mới được tái phát hiện, đây là một trong những loài linh trưởng quý hiếm nhất và có nguy cơ tuyệt chủng cao trên thế giới.

Liên hệ: Ban Khu bảo tồn loài và sinh cảnh Trùng Khánh (Hạt Kiểm lâm Trùng Khánh)
Địa chỉ: Thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng
Số điện thoại: 02063605468

KHU BẢO TỒN LOÀI VÀ SINH CẢNH
VƯỜN CHIM BẠC LIÊU

Một góc khu rừng đặc dụng Canh Điền
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Vị trí địa lý

09°14'4" - 09°14"53"
Vĩ độ Bắc
105°42'19" - 105°42'38"
Kinh độ Đông

Diện tích: 125,8 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
62 ha	**56,7 ha**	**7,1 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Vườn chim Bạc Liêu tiền thân là Sân chim Bạc Liêu, được đưa vào danh sách các Khu BTTN của Việt Nam theo Quyết định số 194/CT-HĐBT ngày 09/8/1986 Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ). Năm 1999, UBND tỉnh Bạc Liêu đã phê duyệt dự án bảo tồn Vườn chim Bạc Liêu theo Quyết định số 1491/QĐ-UB ngày 22/11/1999.

Khu Bảo tồn loài và sinh cảnh Vườn chim Bạc Liêu nằm trên địa bàn: Khóm Kinh Tế, phường Nhà Mát, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Vườn Chim Bạc Liêu là khu vực còn sót lại của khu rừng Đước; là nơi có số lượng đàn chim lớn nhất sinh sống tại Đồng bằng sông Cửu Long. Trong khoảng một thế kỷ, Vườn Chim Bạc Liêu là nơi sinh sản của nhiều thế hệ chim, thường vào mùa mưa. Hiện có khoảng 40.000 chim và 5.000 tổ chim theo các thống kê sơ bộ.

Các loài chim di cư tại rừng đặc dụng Vườn chim Bạc Liêu
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

HỆ THỰC VẬT

Kết quả điều tra đã ghi nhận 194 loài, bao gồm cả các loài tự nhiên, cây trồng và du nhập. Tính riêng các loài hoang dại tự nhiên thì tổng cộng có 152 loài thực vật bậc cao, thuộc 127 chi trong tổng số 55 họ thuộc 2 ngành thực vật.

Cây Đước tại rừng đặc dụng Canh Điền
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Đã ghi nhận:

Lớp thú có 13 loài, trong đó có các loài có tầm quan trọng toàn cầu như: Rái cá lông mượt (*Lutrogale perspicillata*), Mèo rừng (*Prionailurus bengalensis*), Rái cá lông mũi (*Lutra sumatrana*).

Lớp chim có 104 loài, trong đó có các loài quan trọng bảo tồn như: Cò Lạo Ấn Độ (*Mycteria leucocephala*), Cò Quắm Đầu Đen (*Threskiornis melanocephalus*), Điêng Điểng (*Anhinga melanogaster*), Bồ Nông Chân Xám (*Pelecanus philippensis*), Cốc Đế (*Phalacrocorax carbo*). Đặc biệt, quần thể Điêng điểng ở Vườn Chim được đánh giá chiếm khoảng 3% số lượng toàn cầu.

Lớp Bò sát có 19 loài, trong đó có nhiều loài có tầm quan trọng bảo tồn quốc gia và quốc tế như: Tắc kè (*Gekko gecko*), Rắn hổ mang (*Naja kouthia*), Trăn đất (*Python molurus*),...

Lớp Cá có 46 loài, trong đó cá Cháo lớn (*Megalops cyprinoides*), cá Măng sữa (*Chanos chanos*),... là những loài quan trọng trong hoạt động bảo tồn.

Cây Đước tại rừng đặc dụng Canh Điền
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Tổ Công cộc
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Bản đồ quy hoạch và hiện trạng rừng
Khu bảo tồn loài và sinh cảnh Canh Điền

THÔNG TIN DU LỊCH

Hiện nay, Vườn chim Bạc Liêu đang nằm trong tổng thể quy hoạch phát triển du lịch của tỉnh Bạc Liêu. Điểm du lịch nổi bật: Võng Điếu Đài (thang quan sát chim); tham quan rừng ngập mặn (rừng Chà là cố).

Một góc khu rừng đặc dụng Canh Điền
Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Liên hệ: Ban quản lý rừng đặc dụng-- phòng hộ ven biển tỉnh Bạc Liêu
Địa chỉ: Đường Hứa Hòa Hưng, khóm Kinh tế, phường Nhà Mát, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu
Số điện thoại: 02913 500 111
Email: rddphvbbl@gmail.com

CÁC KHU BẢO VỆ CẢNH QUAN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Nguyễn Mạnh Hiệp

Ảnh: Nguyễn Mạnh Hiệp

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Nguyễn Mạnh Hiệp

Ảnh: Nguyễn Mạnh Hiệp

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

Ảnh: Ban quản lý khu BTTN

KHU BẢO VỆ CẢNH QUAN

MƯỜNG PHĂNG

Diện tích: 4436.6 ha

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Khu Di tích lịch sử và Cảnh quan môi trường Mường Phăng nằm trên địa bàn xã Pá Khoang và xã Mường Phăng, huyện Điện Biên.

Ban quản lý rừng di tích lịch sử và cảnh quan môi trường Mường Phăng được thành lập theo Quyết định số 837/QĐ-UB ngày 08/7/2010 của UBND tỉnh Điện Biên, trực thuộc Sở nông nghiệp và PTNT tỉnh Điện Biên.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Khu Di tích Lịch sử và Cảnh quan môi trường Mường Phăng nằm trên địa bàn có độ cao từ 800-1.635m so với mực nước biển. Thảm thực vật có các kiểu chính sau:

- Hệ sinh thái rừng tự nhiên là kiểu rừng kín thường xanh mưa ẩm, cây lá rộng nhiệt đới núi thấp, phân bố ở sườn, đỉnh núi đất có lấn đá với sự có mặt của các loài họ Dẻ, họ Long não, họ Mộc lan, họ Chè, họ Nhân sâm, họ Na, họ Đậu,...

- Hệ sinh thái ao hồ có các hồ Pá Khoang, Loóng Luông và các chi lưu của các dòng suối nằm sát nơi dân cư và đồng ruộng đầy nước vào mùa mưa và ít nước vào mùa khô. Đặc trưng là các loài cỏ nước, cói, sậy.

- Hệ sinh thái đồng ruộng tập trung quanh các khu dân cư, các thung lũng hẹp hoặc chạy dọc theo các con suối có nước với diện tích chủ yếu là lúa nước cà một số ít ở khu vực bán ngập nước hồ Pá Khoang.

HỆ THỰC VẬT

Theo số liệu thống kê, Khu Di tích lịch sử và Cảnh quan môi trường Mường Phăng có 1.014 loài, thuộc 201 họ của 6 ngành thực vật bậc cao có mạch. Trong đó, có tới 58 loài quý hiếm được ghi vào Sách đỏ Việt Nam năm 2007. Ở Mường Phăng, có loài Tô hạp hương (*Altingia takhtajanii*) được GS. TSKH Thái Văn Trừng phát hiện vào năm 1960. Tô hạp hương là cây gỗ lớn phân bố ở gần lán chỉ huy của Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Đây là cây đại thụ đã góp phần ngụy trang bảo vệ Sở chỉ huy của của Đại tướng trong Chiến dịch Điện Biên Phủ.

KHU HỆ ĐỘNG VẬT

Thông tin điều tra có ghi nhận 32 loài Thú, 74 loài loài Chim; 17 loài Bò sát; 12 loài Ếch nhái. Trong đó, có 09 loài ghi trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007; 07 loài có tên trong Danh lục đỏ quốc tế IUCN và 03 loài nguy cấp, quý hiếm theo Nghị định số 06/2019/NĐ-CP.

Liên hệ: Ban quản lý rừng di tích lịch sử và cảnh quan môi trường Mường Phăng
Địa chỉ: Xã Mường Phăng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên
Điện thoại: 0215.505.606

KHU BẢO VỆ CẢNH QUAN
RỪNG TRÀM TRÀ SƯ

Rừng tràm Trà Sư
Ảnh: sangdibui.com

Vị trí địa lý

10°34'10" - 10°35'59"
Vĩ độ Bắc
105°02'32" - 106°00'
Kinh độ Đông

Diện tích: 1.050 ha

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt	*Phân khu phục hồi sinh thái*	*Phân khu hành chính, dịch vụ*
365 ha	**523 ha**	**162 ha**

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH

Rừng Trà Sư là rừng Tràm được trồng từ năm 1983, được Chi cục Kiểm lâm tỉnh An Giang quản lý từ năm 1991 và được UBND tỉnh An Giang quy hoạch là rừng phòng hộ bảo vệ môi trường. Ngày 27/5/2005, Chủ tịch UBND tỉnh An Giang ban hành Quyết định số 1530/CT-UB phê duyệt thành lập Khu bảo vệ cảnh quan Rừng tràm Trà Sư.

HỆ SINH THÁI ĐẶC TRƯNG

Khu bảo vệ cảnh quan Rừng tràm Trà Sư thuộc vùng đồng bằng sông Mê Kông, là vùng đất trũng ngập nước, mùa mưa bị úng phèn nặng kéo dài. Các hoạt động quản lý hình thành hệ thống các kênh, đê tạo ra 4 kiểu địa hình với các đặc trưng quần xã thực vật như sau:

- Quần xã thực vật thân gỗ ngập nước với Tràm (*Melaleuca cajuputi*) chiếm ưu thế. Kiểu quần xã thực vật này chiếm tới 85% diện tích khu rừng đặc dụng.
- Quần xã thực vật thân gỗ trên bờ kênh rạch, là hiện trạng rừng trồng hỗn giao Bạch đàn *(Eucalyptus)* và Tràm Úc (*Melaleuca leucadendra*) và hỗn giao giữa Tràm Úc (*M. leucadendra*) với Tràm (*M. cajuputi*).
- Quần xã thủy sinh trên kênh, rạch, có diện tích nhỏ nằm ở phía Nam rừng Trà Sư là sinh cảnh của Sen (*Nelumbo nucifera*), Súng trắng (*Nymphaea pubescens*), Súng chỉ (*N. tetragona*), Súng lam (*N. nouchali*), Rong đuôi chồn (*Ceratophyllum demersum*),...
- Quần xã cây thân thảo ngập nước trên đất chua, là sinh cảnh của Cỏ chỉ (*Cynodon dactylon*), Cỏ rau nương (*Lugvidgia octovalvis*), Cỏ sậy (*Phragmites vallatoria*), Cỏ bấc (*Leersia hexandra*),...

ĐA DẠNG SINH HỌC

Khu Bảo vệ cảnh quan Rừng tràm Trà Sư có khu hệ Chim rất đa dạng và phong phú, với khoảng 70 loài chim nước, chủ yếu là các loài: Sẻ *(Passeriformes)*, Cò trắng *(Egretta garzetta)*, Vạc (*Nycticorax nycticorax*). Đặc biệt, có 02 loài quý hiếm là Giang sen *(Mycteria leucocephala)*, Điêng điểng *(Anhinga melanogaster)* và các loài quý hiếm kác như: Cò cốc đế nhỏ *(Phalacrocorax fuscicollis)*, Gà gô *(Perdix)*, Gà nước *(Rallidae)*, Diệc lửa *(Ardea purpurea)*, Rồng rộc vàng *(Ploceus hypoxanthus)*,...

Ảnh: Ban quản lý khu BVCQ

THÔNG TIN DU LỊCH

Khu bảo vệ cảnh quan Rừng tràm Trà Sư còn giữ lại những dấu vết hoang sơ của những dòng sông, rạch tự nhiên xưa kia trong khu vực. Cảnh quan sông nước đan xen, hòa quện với các sinh cảnh thực vật tạo cho nơi đây không gian trong lành, thư thái hấp dẫn du khách tới tham quan nghỉ dưỡng. Việc quan sát hoạt động của các loài chim trong khu vực tăng tính hấp dẫn cho du khách tới nơi đây

Liên hệ: Ban quản lý Khu bảo tồn cảnh quan Rừng tràm Trà Sư
Địa chỉ: xã Văn Giáo, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang
Điện thoại: 0296.2218025 – 3877423 – Fax: 0296 3877423

VỤ QUẢN LÝ RỪNG ĐẶC DỤNG, PHÒNG HỘ
Địa chỉ: Nhà A3, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
Số 02, Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam
T : +84 24 38 48 99 51